

BÁO ỨNG HIỆN ĐỜI

TẬP IV

Tác giả: Quả Khanh - Quả Hồng

Hạnh Đoàn biên dịch

Nội dung chính

| | |
|---|----|
| Lời giới thiệu | 3 |
| Tự thuật của Quả Hồng | 4 |
| Lời người dịch | 8 |
| 1. BÀN VỀ QUỶ THẦN | 12 |
| 2. QUAN ÂM CỨU NẠN..... | 14 |
| 3. CHƠI CỔ PHIẾU CHƯỞNG NGẠI TU HÀNH | 16 |
| 4. SỨC MẠNH CỦA SÁM HỐI | 18 |
| 5. LIỄU NGHIỆP | 21 |
| 6. THAI GIÁO TUYỆT VỜI..... | 27 |
| 7. PHÁ THAI LÀ TỘI NẶNG..... | 32 |
| 8. MÃ THANH..... | 34 |
| 9. PHẬT PHÁP THAY ĐỔI TÔI | 37 |
| 10. LÃO ĐIỀN | 40 |
| 11. CHUYỂN ĐỔI SỐ MỆNH | 43 |
| 12. THUỐC TRỊ HIẾM MUỘN | 45 |
| 13. KHÔNG NÊN ĂN THỊT CHÚNG SINH..... | 49 |
| 14. PHỈ BÁNG PHẬT PHÁP, PHẢI SÁM HỐI | 53 |
| 14. THIÊN NIỆM VÀ ÁC NIỆM | 56 |
| 15. TRONG CHẾT ĐƯỢC SỐNG | 61 |
| 16. HOÀNG ĐÌNH | 64 |
| 17. GẶP HUNG HÓA CÁT..... | 67 |
| 18. THIÊN THẦN HỘ TRÌ NGƯỜI TRÌ GIỚI | 68 |
| 19. BỆNH CỦA BA TÔI | 71 |
| 20. KHÔNG NÊN HAM CẦU THẦN THÔNG | 74 |
| 21. TỘI NẶNG BÁO NHE | 78 |
| 22. BỆNH NAN Y PHẢI CHỈ THÀNH SÁM HỐI | 80 |

| | |
|--|-----|
| 23. BAY QUA MIỀN HẠNH PHÚC | 81 |
| 24. VỢ CHỒNG HỌ SỬ..... | 90 |
| 25. ĐIỂM TUYẾT..... | 99 |
| 26. MỐI TÌNH TAY BA..... | 101 |
| 27. QUẢ BÁO TÀ HẠNH..... | 107 |
| 28. ÁC BÁO SÁT SINH..... | 109 |
| 29. CẢNH SÁT VÀ PHÚ ÔNG | 111 |
| 30. HAI CẬU QUÝ TỬ | 113 |
| 31. CHỦ VÀ TỐ | 115 |
| 32. SỐNG LẠI | 118 |
| 33. ĐỒNG NGHIỆP CHIÊU CẢM | 123 |
| 34. TÌNH CHẤP TRÓI BUỘC | 127 |
| 35. MẸ CHỒNG NÀNG DẬU | 130 |
| 36. GIEO GÌ GẶT NẤY | 133 |
| 37. CON VẬT CHẾT THẨM..... | 134 |
| 38. CẢM ỨNG KHI SIÊU ĐỘ VONG LINH..... | 136 |
| 39. KHÔNG NÊN ĂN MẶC HỎ HANG..... | 138 |
| 40. LỜI SÁM HỐI CỦA CÔ NGƯỜI MẪU..... | 141 |
| 41. NIỀM ĐAU TUỔI NHỎ..... | 156 |
| 42. ANH BẠN KHÓ THỞ..... | 160 |
| 43. DỨT ÁC TU THIỆN..... | 161 |
| 44. LÒNG TỪ CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG..... | 167 |
| 45. LÝ DO TÔI ĐẾN VỚI ĐẠO | 171 |

Lời giới thiệu

Ba tập Báo ứng hiện đời rất được độc giả ưa thích, tái bản liên tục. Nhiều, bạn khuyên tôi viết tiếp. Nhưng tôi nghĩ, có viết nhiều cho lắm thì vẫn là chuyện nhân quả, mà các độc giả thông minh sáng trí, chỉ cần xem một-hai cuốn là có thể hiểu rõ Phật lý và biết cách hành trì thế nào để tạo hạnh phúc cho mình và người... Còn đối với người không có thiện căn, thì dù có đọc nhiều đến mấy họ cũng không hành theo, hoặc chỉ lo sùng mộ thần thông, ham biết tiên kiếp hậu kiếp, còn điểm chính là ăn chay, hành thiện dứt ác, tịnh hóa thân khẩu ý... thì họ không lưu tâm. Chưa kể đến những vị đọc mà khó chấp nhận, hoặc chẳng tin và không thêm tiếp thu...

Hiện nay những người mê thần thông, ưa hướng ngoại tìm cầu... có rất nhiều, đa số còn chạy khắp nơi tìm Hòa thượng Diệu Pháp và tôi. Thậm chí ở Giang Tô, Thạch Gia Trang, Hà Bắc, Ngũ Đài Sơn v. v... đều có người giả mạo, xưng là Hòa thượng Diệu Pháp (Vì vậy quý độc giả chẳng nên đi tìm gặp ngài!)

Nếu như đọc sách mà không biết hồi quang phản chiếu, phát tâm sám hối, y giáo phụng hành, thì cho dù quý vị có gặp Bồ-tát Quán Âm hay Bồ-tát Di Lặc... thì cũng chẳng ích chi, vì chẳng biết sửa sai, không chịu hồi đầu hướng thiện...

Nhằm hạn chế bớt tình trạng (người gạt lờng, mạo danh) như đã nêu, tôi cho mời nữ cư sĩ Quả Hồng, bảo cô đem các câu chuyện tu hành, những điều thấy nghe hữu ích... biên tập thành sách, giúp người đọc thâm tín nhân quả, từ bỏ điều ác, vui hành thiện, đồng thời cũng muôn nhắc nhở rằng: bản chất mỗi người von có sẵn thần thông trí huệ (giống như nữ cư sĩ Quả Hồng vậy), chẳng nên tìm cầu ở bên ngoài...

Nếu mọi người chịu y theo pháp Phật, phát huy giới định huệ, chân chính tu hành... thì sẽ có đủ trí huệ độ người. Những vị thầy "mắt sáng" này có khắp nơi, rất nhiều. Chỉ cần bạn kiên định: lấy giới làm thầy, quyết tâm "đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, thiền tịnh song tu", thì cuối cùng sẽ khai mở trí tuệ của mình, khi "thấy năm uẩn là không, liền vượt qua tất cả khổ ách "...

Quả Khanh hổ thẹn kính ghi

20/7/2008

Tự thuật của Quả Hồng

Thời ấu thơ bé tí, tôi thường đứng trước gương suy nghĩ: "Người trong gương này là ai? Là tôi ư?"... nhưng, y từ sinh đến tử thay đổi theo biến hóa vô thường, vậy tôi thực sự ở đâu? Vấn đề này từng ám ảnh khiến tôi lao tâm khổ trí suy nghĩ nhiều năm, mãi tới khi tôi biết đến Phật giáo thì mới hiểu rõ minh bạch: "Tôi trong gương chỉ là một thể xác, một lớp vỏ ngoài (giống như căn nhà vậy) mà chủ nhà mới thực sự là tôi, xưa nay vốn đầy đủ Phật tính".

Bắt đầu từ đó, tận đáy lòng sâu thẳm, tôi khao khát tìm ra chân lý bất biến vĩnh hằng của vũ trụ nhân sinh trong Phật pháp.

Năm tôi 18 tuổi, trong nước dậy lên phong trào tập luyện khí công cực thịnh, cho đây là cách "rèn thân luyện thể" lý tưởng. Tôi cũng bắt đầu hòa theo học khí công, trong đây tôi thấy môn "Tĩnh công" hay và thích hợp nhất, vì có cho niệm: "Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát". Có lẽ đây cũng là nhân duyên kiếp trước, bởi tôi vừa nghe đến danh hiệu này thì thân tâm khoan khoái, tinh thần phấn khởi.

Thế là hằng ngày sớm tối tôi đều niệm danh hiệu Ngài, siêng năng luyện tập tinh toa. Lực gia trì của Bồ-tát Quan Thế Âm thật bất khả tư nghị, "ngàn xứ cầu ngàn xứ ứng", Ngài đã mấy lần giúp tôi vượt qua cửa ải khó khăn trong đời sống, điều này càng khiến tôi tăng thêm niềm tin kiên định đối với việc trì danh Ngài.

Từ đó bất kể tôi đi đâu làm gì, hễ vừa ra khỏi cửa là tôi luôn niệm Phật Quan Thế Âm (niệm thầm hoặc niệm ra tiếng), đồng thời cũng âm thầm hạ quyết tâm, nguyện học theo, noi theo tinh thần đại từ đại bi của Bồ-tát Quan Thế Âm (tinh tấn tu hành làm lợi chúng sinh).

Người hướng dẫn tôi tập khí công và đặt chân vào con đường học Phật chân chính, đó là Ân sư cư sĩ Quả Khanh.

Lần đầu tụng Kinh Kim Cang, khi đọc đến câu:

Tất cả pháp hữu vi

Như mộng huyễn bọt sóng,

Như sương như điện chớp,

Cần phải quán như thế...

Thì trong tâm tôi chấn động không kèm được, trăm mối cảm xúc đan xen khiến tôi bật khóc to. Tôi khóc vì nhiều năm nay mình trầm mê trong lục đạo luân hồi, quên mất diện mục bản lai, giống như đứa trẻ bị lạc đường không ai trợ giúp, bất kể gắng sức thế nào cũng tìm không ra lối về. Bây giờ nhờ duyên lành mà được tiếp xúc với Phật pháp, khiến tâm trí tôi phát sáng, như vừa dẹp xong rừng cỏ mịt mù, tìm ra được hướng đi chân chính cho kiếp nhân sinh...

Tôi tự nhủ mình phải nắm ngay thời cơ, quay bước về nhà, dốc sức tu hành để sớm đạt giác ngộ...

Dưới sự hướng dẫn của ân sư Quả Khanh, tôi bắt đầu tụng "Bốn Điều Răn Dạy Minh Bạch về Tánh Thanh Tịnh" trong Kinh Lăng Nghiêm, tụng chú Lăng Nghiêm và quỳ lễ Đại sư Tuyên Hóa. Tuy ngài đã viên tịch, nhưng ngài từng tuyên bố: "Những ai dù chưa thấy mặt nhưng có khát vọng muốn làm đệ tử ngài, thì thành tâm lễ bái ngài một vạn lễ, liền có thể thành đệ tử ngài". Vì thế mà tôi chí thành lễ bái... tròn nguyện rồi, thì thành đệ tử ngài Tuyên Hóa.

Ngài Tuyên Hóa là vị cao tăng mà tôi hết mực sùng kính – một vị thầy luôn xả thân vì người, đem thân làm gương, nghiêm trì giới luật – Sáu tôn chỉ tu hành ngài đặt ra: "không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tư lợi, không vọng ngữ"... đã trở thành quy luật tu hành chuẩn mực cho tôi, giúp tôi giám sát từng khởi tâm động niệm của chính mình.

Kinh Hoa Nghiêm, kinh Phật thuyết Bát Nhã Tam Muội, các kinh điển Đại thừa v.v... luôn nhắc nhở chúng ta phải đối với thầy như với Phật. Trong quá trình đánh lễ ngài Tuyên Hóa, tôi nhiều lần nằm mơ, thấy được Bồ-tát Quan Thế Âm gia trì, giống như những gì mô tả về Bồ-tát Quan Thế Âm trong Phẩm Phổ Môn, tôi cảm thấy nội tâm hết sức thanh tịnh, cho nên tôi một mực xem ngài Tuyên Hóa là hóa thân của Bồ-tát Quan Thế Âm.

Đọc "Bốn Điều Răn Dạy Minh Bạch về Tánh Thanh Tịnh" của ngài Tuyên Hóa giảng, giúp tôi hiểu rõ bốn điều tu căn bản là phải đoạn dâm, đoạn sát, đoạn trộm, đoạn dối... Bốn điều này tương quan với nhau rất chặt chẽ. Nếu phạm giới dâm thì dễ dàng phạm giới sát và cũng dễ dàng phạm giới trộm cắp và vọng ngữ (nói láo)... Muốn ra khỏi tam giới, thì phải tu trong từng khởi tâm động niệm, phải nghiêm trì giới luật...

Tính trọng yếu của giới luật, trong kinh Phật ghi rất nhiều. Hơn 2500 năm trước, trước khi Phật Thích Ca nhập niết bàn, ngài A-nan từng hỏi:

– Lúc Phật tại thế mọi người nương Phật là thầy, vậy sau khi Ngài nhập niết bàn rồi, chúng con sẽ nương ai làm thầy?

Phật dịu dàng đáp: -Ta nhập niết bàn rồi thì các con nương giới làm thầy!...

Đủ thấy giới luật rất quan trọng. Vì vậy chúng ta phải kiểm soát mình chặt chẽ, phải có đủ chánh tri chánh kiến, phá trừ mê chướng trùng trùng, hồi phục bản lai diện mục thanh tịnh, chứng đắc Phật quả vô thượng.

Nhà Phật nói: "Muốn biết nhân đời trước, xem thọ báo đời này. Muốn biết quả đời sau, xem nhân gieo hiện tại".

Hiện nay, thói đời ngày một suy, lòng người chẳng được như xưa, bây giờ là thời kỳ vật dục kim tiền, người ta vì danh vọng tư lợi, tạo lắm ác nghiệp chất chồng như: sát sinh, tà dâm, trộm cắp, nói dối gạt lường v.v... nên quả báo hiện đời cũng phát sinh theo. Do con người sống sai trái bừa bãi, nên gặp đủ nạn tai như: đụng xe, rớt máy bay, động đất, sóng thần, cháy, lụt, gió bão v.v... khiến những ai chứng kiến phải kinh tâm, run rẩy...

Trước những tai nạn khủng khiếp như thế, chúng ta cần suy nghĩ: "Là do ai hủy hoại cân bằng sinh thái, hủy hoại môi trường tự nhiên, vì sao vào thời khoa học kỹ nghệ ngày một phát triển như thế mà chúng ta lại bất lực trước sự trừng phạt của thiên nhiên?"...

Chúng ta cần phải tỉnh táo, đây là cảnh cáo thiên nhiên dành cho chúng ta, nếu như nhân loại cứ mặc tình sống cuồng thì cuối cùng cũng là... tự vùi chôn mình.

Làm thế nào để xây dựng gia viên hài hòa, giúp nhân loại sống hạnh phúc, làm sao để tránh thiên tai nhân họa, để chúng ta an cư lạc nghiệp? Những đáp án này đều có thể tìm được trong Phật pháp.

Phật luôn nhắc chúng ta: "Nên đoạn ác tu thiện, không sát, trộm, dâm, vọng, đoạn trừ ý niệm tư lợi ích kỷ, sửa đổi hành vi tập khí thói quen tạo lỗi của mình"... như thế mới có thể hạnh phúc an lạc, giữa người với người tự nhiên sẽ sống chung hài hòa, toàn xã hội có thể phát triển tốt.

Do những năm gần đây đạt được lợi ích trong quá trình học Phật, bản thân tôi và các cư sĩ bạn bè đều thâm cảm Phật pháp thật là mẫu nhiệm bất

khả tư nghị, nhân quả báo ứng không sai máy may. Vì vậy chúng tôi đem những điều thấy nghe đơn giản, biên lại thành tập, hi vọng thông qua đây mọi người thâm tín nhân quả, bỏ ác theo thiện.

Sách này viết ra với mục đích hi vọng chư vị bạn đạo đọc xong sẽ kiên định niềm tin học Phật, hằng tự tỉnh kiểm soát bản thân, phụng hành theo Phật pháp. Dùng sự "chân tu thật chứng của mình" để cải tạo vận mệnh, lìa khổ được vui, thành tựu Phật đạo, và không còn "cầu pháp ngoài tâm", khỏi phải bôn ba đi khắp nơi truy tìm người hiểu nhân quả hay kẻ có thần thông chi nữa.

Chúng ta cần nhớ kỹ, phải khắc cốt ghi tâm lời dạy trong Kinh Kim cang "Phàm những gì có hình tướng đều là hư vọng", tất cả các Pháp của Phật đều vì trị bệnh của chúng sinh, vì những mê muội của chúng sinh mà thiết lập, vì vậy mới có câu "Pháp còn phải xả, hướng chi là phi pháp".

Những tên người liên quan đến nhân vật, địa danh trong bài viết... chúng tôi đều dùng bí danh, hóa danh hoặc ẩn danh. Ngoài ra do năng lực bản thân hạn hẹp, ngôn ngữ và văn tự trong sách ắt còn nhiều thiếu sót. Tha thiết xin chư thiện tri thức đồng tu tha lỗi và chỉ giáo cho.

Hậu học Quả Hồng kính ghi

Lời người dịch

Như Quả Khanh luôn nhắc nhở: độc giả không nên hướng ngoại tìm cầu, bôn ba đi tìm gặp ngài Diệu Pháp và ông cho bằng được (mà hãy nên thực hành những điều Hòa thượng Diệu Pháp dạy, sẽ hữu ích hơn). Nhưng thực buồn cười là, vẫn có độc giả nhầm lẫn đến độ cho rằng tôi có thể giúp họ gặp ngài Diệu Pháp? Tôi chỉ là người dịch tác phẩm, chuyển tài chuyện nhân quả cho quý vị xem mà thôi.

Đọc "Báo Ứng Hiện Đời 1-2", chúng ta thấy ngài Diệu Pháp thật là siêu thoát tuyệt vời (qua ngòi bút miêu tả của Quả Khanh). Lúc đó tác giả Quả Khanh chỉ là một người sơ cơ mới đến với đạo, chưa có kinh nghiệm gì nhiều.

Đến thời điểm này (thông qua các tác phẩm đã đọc) tôi biết rằng cư sĩ Quả Khanh sau khi thọ giáo với Hòa thượng Diệu Pháp rồi, dù tu tại gia nhưng ông hành trì Phật pháp rất cẩn mật, đã có được những kinh nghiệm tâm linh rất sâu và lực cảm hóa người cực mạnh... đến nỗi nhiều người chỉ một lần gặp ông thôi, đã quyết tâm dứt ác hành thiện, nghiêm trì giới Phật, nguyện ăn chay vĩnh viễn... Ông được mọi người ca ngợi là một hiền giả rất nhân hậu, khiêm cung, lực tu sâu...

Còn nữ cư sĩ Quả Hồng, mới đầu theo thọ giáo cư sĩ Quả Khanh, được Quả Khanh hướng dẫn, dìu dắt... cô chỉ thành hành trì pháp Phật và trở thành đệ tử ngài Tuyên Hóa. Tuy là cư sĩ tu tại gia, còn trẻ, nhưng nhờ cô nghiêm trì giới luật, tu hành cực kỳ miên mật, nên đã khai mở tuệ nhãn, được túc mệnh minh, có khả năng nhìn thấu ba thời. Tuy có thần thông, nhưng cô không dùng đó để khoe khoang, mà tùy duyên gỡ rối, giúp người đoạn trừ tập khí xấu, tu tiến hơn.

Trong lời tâm sự, tự thuật, Quả Hồng không nói nhiều về khả năng mình. Nhưng theo tôi biết thì mỗi khi ai đến với cô và nêu thắc mắc... thì những gì họ đã làm trong quá khứ hoặc nhiều kiếp trước, sẽ hiện ra trước mắt cô như một cuộn phim... Và cô thấy rõ những hành vi lỗi lầm trong quá khứ hay hiện tại của họ sẽ khiến tương lai họ chịu bảo ứng như thế nào... Thậm chí có những lúc cần khắc phục ngay để hoàn thiện viên mãn hơn nhưng đương sự không biết, không nhận ra... thì cô sẽ chỉ cho họ sửa... Do vậy mà những lời chỉ bảo của cô thường trang nghiêm, thẳng thắn, dứt khoát. Cô không hề nói lấy lòng mà nhằm chỉ ra điều sai để đương sự tự

sửa... trong khi Quả Khanh cũng có khả năng nhìn thấu quả khứ, nhưng cung cách xây dựng của ông dịu dàng hơn.

Khả năng Quả Hồng tuy mạnh và vượt hơn Quả Khanh nhưng cô cực kỳ kính trọng Quả Khanh và luôn làm theo sự chỉ đạo của ông. Đôi khi phải do chính Quả Khanh cố vũ, khuyến khích cô mới chịu nói ra sự thực. Nếu bạn đọc thắc mắc tại sao Quả Hồng là nữ cư sĩ mà sớm có khả năng thần thông, thì có thể nói: Điều này tùy thuộc lực tu sâu cạn, tùy thuộc giới định huệ của mỗi cá nhân. Ngài Tuyên Hóa từng nói: "Thần thông ai cũng có, tâm tịnh thì diệu dụng tự hiện"... Nhưng thần thông sẽ trở nên nguy hiểm cho người sở hữu nó (nếu lòng họ còn ngã chấp, tham sân si, vì họ sẽ sử dụng nó vào việc hưởng lợi cho cái ngã, vì vậy rất dễ lạc tà). Thần thông cao nhất mà Phật ca ngợi chính là "lậu tận thông" – sạch hết phiền não – Cho nên thay vì mong cầu thần thông, chúng ta nên tu sửa cho tâm thanh tịnh. Hồ tâm trong thì muôn pháp tự hiện, diệu dụng phát huy...

Trong "Kinh Địa Tạng" Phẩm thứ nhất, Thánh nữ được đức **"Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai "** **khuyến chí thành niệm danh** Ngài sẽ biết được chỗ của mẹ thác sinh... Cô làm y vậy suốt một ngày đêm thì bỗng thấy thân mình xuống cõi địa ngục... Đây là cô đến địa ngục thông qua định lực – Còn nàng Quang Mục (ở cuối phẩm thứ nhất của Kinh Địa Tạng), nửa đêm nhìn thấy Phật, là thông qua mộng chứ không phải do định lực – như vậy khả năng nhìn thấu ba thời của Quả Hồng thuộc về định lực – Đức Phật từng nói, Ngài và chư Bồ-tát thường hóa hiện trăm ngàn ức thân, dưới mọi hình thức: Trời, Người, Rồng, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Cư sĩ nam, Cư sĩ nữ... thậm chí còn biến làm cây cỏ núi sông v.v... để tùy duyên dẫn dắt chúng sinh vào đạo...

Dù Quả Khanh, Quả Hồng chỉ là những cư sĩ, song tâm độ sinh của họ rất đáng cho chúng ta kính phục, vì họ có thể giúp người chuyển hóa mạnh mẽ, tu sửa cực kỳ tốt. Sức cảm hóa này không phải ai cũng làm được, và điều quý là họ không hề cố sù ý tán dương thần thông hay khoe khoang mình.

Những câu chuyện được kể trong cuốn sách này, có thể bạn đọc sẽ thấy hoang đường, khó tin, thậm chí không tin. Tôi cũng từng khó mà tin nổi...

Phật từng nhắc chúng ta: Đừng vội tin bất kỳ điều gì, dù đó là lời chư thánh, lời trong kinh điển hay do ngàn xưa truyền lại, nếu như ta chưa dùng trí tuệ để phán xét và thể nghiệm "...

Phật không khuyên chúng ta tin mê, (mê tín), mà phải nhìn sự việc bằng trí và dựa theo nguyên tắc: Điều gì có lợi cho người, cho mình; không gây tổn hại ai thì nên làm. Điều gì có lợi cho mình, cho người; mà gây tổn hại kẻ khác thì không nên làm.

Tất cả câu chuyện trong đây vì hạnh phúc độc giả mà được viết- dịch ra, tin hay không, tiếp thu thế nào – là quyền của quý vị.

Khi đi đường, nếu không rành luật giao thông, không tuân hành đúng luật, thì chúng ta dễ bị tai nạn xe.

Trong quốc gia, nếu không biết luật pháp và làm sai quốc pháp, chúng ta dễ bị phạt hay lắm cảnh tù tội...

Trong kiếp người, nếu không hiểu, không am tường luật nhân quả, chúng ta sẽ vô tình phạm lỗi, sống sai lầm và rơi vào ba nẻo ác...

Điều đáng lưu tâm là... những ai là đệ tử Phật, nếu chân chính hành trì pháp Phật thì sẽ không bao giờ nói dối, cho nên những câu chuyện kể trong đây mức độ chân thực luôn đáng tôn trọng, đáng tin (vì uy lực bất vọng ngữ của người Phật tử) hơn nữa nội dung trong đây có nhiều bài học quý, rất đáng cho chúng ta suy gẫm...

Vì tu sĩ đã biết Phật pháp, hiểu luật nhân quả, biết ăn chay tu hành, dù không có sách này, chư Sư vẫn có thể hưởng pháp hỷ an lạc... Còn những người có tóc, chưa biết đạo, không rành luật nhân quả, chưa hiểu gì nhiều... (sẽ rất dễ dàng làm những việc tự hại mình mà không hay)... Do những câu chuyện cảnh báo, gỡ rối trong đây, đa phần xảy ra từ giới có tóc (cư sĩ)... Để nhắc nhở họ, Quả Hồng thường hay trích dẫn Phật pháp (điều này cần với người chưa biết, nhưng với người biết pháp quá nhiều, nếu đọc sẽ dễ sinh nhàm chán)... Do vậy mà tôi thường nói vui là, tôi dịch cho hàng cư sĩ có tóc xem, còn giới tu sĩ chỉ "đọc ké" thôi ỉ

Lưu ý: Từ ngữ "học Phật " các tác giả hay dùng trong sách, không đơn thuần là học giáo lý, nghiên cứu pháp; mà bao gồm sự thực hành, tập tu, ăn chay, trì kinh, noi theo gương Phật, tập hành hạnh Phật, phát tâm rộng lớn, làm lợi ích chúng sinh...

Dịch phẩm này được chia làm hai phần:

Phần 1 là những câu chuyện do Quả Hồng viết, riêng mục "Giải thích thêm" ở cuối mỗi bài là của Quả Khanh.

Phần 2 là các kinh nghiệm do các tu sĩ hoặc cư sĩ tự thuật chia sẻ với bạn đọc.

Xin được gửi lời tri ân đến em Hồng Minh Châu, cô Nguyễn Tâm, Diệu ân, Dương Bích Thủy, Liễu Thông... và biết bao người đã âm thầm hỗ trợ tôi. Cảm tạ Út Chiến, Chánh Đạo, đã nhiệt tình giúp chỉnh sửa máy để tôi có thể hoàn thành tốt công việc.

Xin hồi hướng phước điền này đến chư vị ân nhân, hương linh cháu Carol Chi Phan... và tất cả những người có mặt trên thế gian này.

Tôi cũng xin cảm ơn những lời chia sẻ chân tình của quý độc giả. Nếu "Báo Ứng Hiện Đời 1-2" giúp quý vị hiểu về nhân quả thì cuốn "Báo Ứng Hiện Đời 3 " đã giúp độc giả tăng thêm niềm tin, tỉnh giác và phát tâm ăn chay mạnh mẽ hơn. Đây quả là khích lệ vô biên cho dịch giả.

Cầu chúc quý vị luôn an lạc hạnh phúc, trí tuệ và lòng từ luôn tỏa sáng để cùng xây dựng nên một cõi nhân gian ưu mỹ.

Cuối cùng, xin hãy tha thứ cho những sai sót của người dịch.

Hạnh Đoan – 29/3/2013

Phần 1

1. BÀN VỀ QUỶ THẦN

Trong Kinh Trường-A-Hàm, Phật khai thị:

“Trên thế gian này rất nhiều người không biết có luật nhân quả và sáu cõi luân hồi tồn tại. Họ không tin trên đời có quỷ thần, cũng chẳng tin có Phật Bồ-tát, càng không tin là có quả báo.

Bởi những phàm phu này không có trí huệ và thần thông như Phật. Tuy có mắt thịt nhưng họ hoàn toàn mù tịt chẳng thấy thấu đáo chân tướng vũ trụ sự vật”...

Dù vậy, chúng ta vẫn có thể nương vào trí tuệ chứng đắc viên mãn rốt ráo của Phật lưu lại trong các kinh điển, mà tạm biết sơ vài điều. Xin giới thiệu với quý vị một đoạn khai thị của Phật trong Kinh Trường-A-Hàm liên quan đến quỷ thần, bạn xem xong thì sẽ hiểu rõ cảnh giới, trạng thái, tình huống của các loài quỷ thần, cũng sẽ hiểu được vì sao cảnh của người ác và người thiện khác biệt hẳn nhau.

“Phật bảo Tỳ-kheo:

-Tất cả nhà cửa nhân dân cư trú, đều có quỷ thần, nơi nào cũng có, tất cả đường hẻm, đại lộ, lò mổ, tiệm buôn, chợ búa, gò nong... đều có quỷ thần, không chỗ nào trống... Chư quỷ thần thường lấy tên tùy theo chỗ họ gá nương, nương người tên người, nương thôn tên thôn, nương thành tên thành, nương nước tên nước, nương đất tên đất, nương núi tên núi, nương sông tên sông...

Phật bảo Tỳ-kheo:

– Tất cả cây cối dù nhỏ như trúc xe, đều có quỷ thần tựa vào, chẳng đâu mà không có. Tất cả nam nữ lúc mới sinh, đều có quỷ thần theo hộ. Nếu tới hồi chết thì quỷ thủ hộ kia sẽ nhiếp tinh khí họ, nên họ ắt phải chết.

Phật bảo Tỳ-kheo: – Giả sử có ngoại đạo Phạm chí hỏi: – “Hiền giả, nếu tất cả nam nữ lúc mới sinh đều có quỷ thần theo hộ, đến khi họ phải chết thì quỷ thủ hộ sẽ nhiếp tinh khí, nên họ liền chết. Thế thì, đời nay vì có lẽ nào mà có người bị quỷ thần quấy nhiễu? Và ai không bị quỷ thần quấy nhiễu? ”... Thì Tỳ-kheo ơi, con hãy đáp như thế này:

– Người đời do thường phạm luật, làm nhiều điều trái đạo, sai pháp, tạo mười nghiệp ác, tà kiến điên đảo... Ví như người thế gian đây, dù có trăm, ngàn người... thì chỉ có một vị thần trông coi thôi (giống như bầy dê, dù có trăm ngàn, chỉ cần một người chăn là đủ).

Nhưng đối với người tu, luôn hành trì thiện pháp, thấy biết chân chánh, họ tin và thực hành đủ mười điều thiện... thì những người này dù chỉ có một người, nhưng lại được tới trăm ngàn thần theo hộ (đây cũng giống như quốc vương, đại thần được trăm ngàn người theo hộ vệ vậy... người hành thiện kia cũng được hưởng giống như thế). Do duyên có này, mà người đời có kẻ bị quỷ thần quấy nhiễu, có người lại không hề bị... là nhờ có thiện thần hộ!

Xem qua đoạn kinh Phật giải thích này rồi thì ta có thể thấu triệt “mối quan hệ giữa quỷ thần, nhân loại, sơn hà đại địa và cây cối hoa cỏ... trong thiên nhiên”. Cũng giải thích rõ vì sao người ác hay bị quỷ thần quấy rối, người thiện thường được quỷ thần hộ vệ, không để bị hại...

Quyển “Báo ứng hiện đời” này ghi chép và liệt kê hàng loạt những kinh nghiệm nhân quả thực tế mà chúng tôi và bao người từng trải qua, cũng chứng minh những điều Phật giảng là chân ngữ. Các chuyện như “Lòng tốt cây Tượng Ba”, “Công tử áo xanh”...(xem Báo ứng Hiện Đời tập 3), đều là những chuyện thực chứng minh: “có thần thức nương tựa cây cối cỏ hoa, thị hiện đủ loại hình

tướng"... Đúng như trong kinh Phật từng nói: "quý thần nương cây cỏ, lấy tên dựa theo đó"...

Chúng ta đã hiểu rõ lý này rồi, thì phải biết tất cả những hành vi tạo tác của ta – quý thần đều thấy biết hết! (huống chi là những bậc có trí huệ đạo cao thâm như chư Phật Bồ-tát?)... Vậy thì vì sao thế nhân không dè dặt cẩn thận, vâng theo lời Phật dạy mà y giáo phụng hành?

2. QUAN ÂM CỨU NẠN

Một ngày khoảng 8 giờ tối năm 1997, tôi vừa tan sở xong thi vội lên chuyến xe tối về nội thành. Lúc này người trên xe rất ít, đi được nửa đường thì bỗng có 4 thanh niên say bí tỉ bước lên xe. Trong tay mỗi người cầm một chai rượu, y phục xốc xếch, rồ ràng là "say quắc cần câu". Một thanh niên trong đây thấy tôi ngồi một mình, liền bước xiêu vẹo tới ngồi cạnh tôi, còn tùy tiện gác một tay lên lưng ghế tôi, ba ông ma men kia thấy vậy đều nhào tới, ngồi xuống bao vây tôi.

Lúc đó tôi cảm thấy cực kỳ bất an, trong lòng hơi ớn nhưng ráng giữ bình tĩnh, nghiêm nghị bảo anh thanh niên ngồi sát tôi hãy bỏ tay xuống...

Kết quả, chẳng những anh ta không nghe mà còn phản ứng sưng sã táo tợn hơn (bằng cách choàng tay lên vai tôi, còn cười ha hả thật lớn). Chắc chắn đây là một tên lưu manh! Tôi muốn đổi chỗ nhưng gã chẳng cho tôi đi ra.

Tôi liền hướng anh bán vé cầu cứu, tôi kêu thật to: – Anh bán vé ơi!...

Anh bán vé từ từ đi tới, tên lưu manh này thấy vậy liền sa sầm mặt, vội xĩa tiền ra mua năm vé, còn chỉ chỉ vào tôi, trâng tráo bảo:

– Em gái này thuộc nhóm bọn tôi, người của nhau cả đấy!

Nghe vậy, tôi thật... có miệng mà nói khó khăn, nhưng vẫn ráng giải thích:

- Tôi không quen họ... anh đừng lấy tiền họ, vé của tôi... hãy để tôi mua!

Nói xong, tôi đưa mắt nhìn anh bán vé ngầm cầu giúp đỡ... nhưng anh ta chùng như quá sợ đám du côn này, khẽ liếc tôi một cái rồi lúi về chỗ mình ngay, anh ta cứ giả lơ, làm như không nghe thấy gì!

Còn lại mình tôi với đám lưu manh... không ai bảo vệ, trong lúc cực kỳ nguy cấp đó, tôi chỉ còn biết cầu Bồ-tát cứu mình thôi. Tôi rất tin Bồ-tát Quan Âm "hữu cầu tất ứng", trong lúc nguy nan sẽ chở che gia hộ bất tư nghi!

Giữa đêm tối bơ vơ không ai giúp đỡ, tôi đành chắp tay niệm thầm: "Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát"... Tôi nhất tâm khẩn cầu Ngài chở che, cứu tôi thoát khỏi cảnh nguy hiểm. Dần dần nội tâm tôi trở nên bình tĩnh, Không còn căng thẳng, mà cũng chẳng còn sợ hãi nữa, vì ngay lúc đó tâm và Phật hiệu đã hợp nhất.

Khoảng chừng 15 phút sau, trong lúc tôi đang chuyên tâm nhất ý niệm danh Bồ-tát Quan Thế Âm, thì đột nhiên mấy gã say đang hùng hổ bao vây áp đảo tôi... bỗng thét lên thật to:

– TÀI XẾ! MAU DỪNG LẠI!...

– Chuyện gì vậy? Phiền phức quá đi! Hiện xe đang chạy lên đường cao tốc, không thể dừng! -Tài xế bực mình đáp.

– Quả thực chúng tôi không nhịn được, không nhịn được nữa rồi!... Mau dừng xe lại! DỪNG LẠI NGAY ĐI!

Gã ngồi cạnh tôi vừa nói vừa tỏ vẻ rất thống khổ...

Lúc này mấy gã say còn lại cũng quỳnh quáng đứng dậy hết, đồng hoảng loạn la to:

– Mặc tiểu quá, hết nhịn nổi rồi, mau dừng xe! CHÚNG TÔI MUỐN XUỐNG XE!

Tài xế vừa dừng thì bốn gã say vội nhào lăn xuống đường rồi biến mất hút trong đêm...

Ông Tài xế chửi đồng một câu:

– Đồ thần kinh!

Rồi cho xe chạy tiếp.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Trên xe bầu không khí giờ đã yên tĩnh trở lại. Tôi hết sức cảm tạ Bồ-tát Quan Thế Âm đã ngậm gia trì, chính là nguyện lực từ bi của Ngài đã giúp tôi “hóa hiểm thành an”. Đúng như trong Kinh Phổ Môn nói: “Chúng sinh bị khốn ách, vô lượng khổ bức thân, Quan Âm diệu trí lực, năng cứu khổ thế gian”...

Lúc ách nạn tôi được thọ ân như thế, xin mạo muội kể ra chia sẻ cùng người hữu duyên: tôi muốn nói rằng nếu bạn gặp nguy hiểm, lâm vào cảnh bơ vơ cô độc một mình không có ai chở che... thì hãy chí thành niệm danh Bồ-tát Quan Thế Âm, chỉ cần bạn thành tâm hết lòng, nhất định sẽ nhận được lực gia trì không thể nghĩ lường của Ngài.

3. CHƠI CỜ PHIẾU CHƯỜNG NGẠI TU HÀNH

Trương cư sĩ học Phật rất tinh tiến, mười mấy năm như một ngày, nghiêm trì giới luật, tụng kinh bái sám, tổ chức phóng sinh, in kinh định kỳ... Chỉ cần là việc lợi ích chúng sinh, ông đều phát tâm dốc sức làm, là một cư sĩ tu tại gia chân chính.

Mấy năm nay nhờ một bề dốt lòng bố thí, rộng trồng phúc điền, cho nên sự nghiệp kinh doanh “Đồ điện gia dụng” của cư sĩ phát hết sức thuận lợi, tích lũy được nhiều của cải, sống sung túc giàu sang.

Đầu năm nay, một người bạn đề nghị ông chơi cổ phiếu để tài sản tăng thêm. Trương cư sĩ nghe nói rất thích, nếu thông qua thị trường cổ phiếu mà kiếm được nhiều tiền, rồi dùng vào việc lợi ích chúng sinh, thế chẳng phải là nhất cử lưỡng tiện hay sao? Ông vừa khởi tâm động niệm như vậy, thì tối đó trong mộng, thần hộ pháp lập tức nhắc nhở ông: “Người tu hành không nên chơi cổ phiếu”...

Sau khi tỉnh dậy, câu nói thần hộ pháp cứ văng vẳng bên tai khiến Trương cư sĩ suy ngẫm mãi, sau đó ông hoá nhiên hiểu ra: “Muốn tu cho thoát ly tam giới, đã thật tu thì không nên chơi cổ phiếu! Vì cổ phiếu thường trời lên trụt xuống, mà trong thị trường cổ phiếu có rất nhiều rủi ro (cá nhân hay thiếu số đều có tâm lý đầu cơ, khát vọng kiếm nhiều tiền trong đây)... vô tình giúp dục vọng và lòng tham không đáy của mình tăng trưởng, loại tâm tham này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự kháng kiện tâm linh, nên đối với người tu có hại hơn là lợi... Chơi cổ phiếu tất phải quan niệm lo lắng rất nhiều, do vậy phiền não cũng phát sinh theo, lệ thuộc thị trường cổ phiếu chấn động hoặc tuột dốc, khiến tâm sinh bất an, chìm vào tính toán tiền bạc và bị vướng kẹt trong đó. Một khi tâm thường lo sợ rồi rãm thì khó bảo trì định lực, khó giữ được an lạc.

Thử hỏi, người tu mà lúc nào tâm cũng chộn rộn, phải lo tính toán về tiền (ưu tư vì triều lưu cổ phiếu), bị lệ thuộc vào chuyện được-mất như thế, thì làm sao có thể “viễn ly điên đảo mộng tưởng, đạt đến cứu cánh niết bàn?” Tất nhiên nếu bạn đã phá hết chấp trước thì chẳng có gì để nói.

Thế nên tại đây xin chân thành cảnh tỉnh các pháp hữu: đã là người chân chánh tu hành thì không nên chơi cổ phiếu.

Giải thích thêm: Duyên khởi duyên diệt, thân ta có vạn mỗi khổ, vì cơm áo, ăn, ở mà hằng giờ hằng khắc đều khởi niệm tham chướng. Đệ tử Phật chỉ cần tịnh tài, tịnh khoản... để nuôi dưỡng sắc thân. Tiền tài không thanh tịnh chớ nên dùng hay tích trữ... Phải tin

sâu nhân quả mới là con đường mưu sinh của người tại gia. Nếu muốn tu hành chân thật, xin khuyên bạn những nghề nghiệp đầu cơ giống như chơi cổ phiếu cần phải cẩn trọng, lánh xa...

Lời người dịch:

Có thể sẽ có nhiều bạn cho rằng thực khắt khe khi nói: "Chơi cổ phiếu chướng ngại việc tu hành"...? ở vị một tu sĩ, tôi cũng tán đồng bài này. Vì nếu đầu tư vào cổ phiếu mà lòng tối ngày thấp thỏm không yên thì chính là vì vật chất mà ta đánh mất sự thanh tịnh, an bình của bản tâm.

Trong (Báo ứng Hiện Đời tập 3, trang 231) kể ông Tổng giám đốc Công Ty Địa ốc, giàu có tiền tỷ, tỷ... Ông chơi cổ phiếu, có lần trong 15 phút mà bị mất tới 470 vạn, thế là ông chấn động, xuất huyết não và đột tử.

Cho nên chơi cổ phiếu gây chướng ngại là ở điểm này. Còn nếu bạn chơi, mà dù cổ phiếu lên, xuống... trúng đậm hay thua to gì, lòng bạn vẫn thanh thản bình an... thì chẳng có gì đáng nói, bạn có toàn quyền quyết định theo ý thích của mình.

4. SỨC MẠNH CỦA SÁM HỐI

Mỗi người chúng ta trong quá khứ vì thiếu hiểu biết mà tạo vô số ác nghiệp, khiến tự tánh quý giá bị ô nhiễm, vấy bẩn bụi trần. Do tâm bị vô minh che lấp khiến chúng ta chẳng thể nhìn thấy ánh sáng quang minh. Vì vậy cần phải quét sạch trần cấu. Theo nhà Phật, phương pháp tẩy sạch trần cấu tốt nhất chính là sám hối (một trong các thiện hạnh như tụng kinh, lễ Phật, niệm Phật, trì chú v.v...)

Tổng giám đốc Trần là nữ doanh nhân, chủ một đại xí nghiệp thành đạt. Bà học Phật đã hơn hai năm, dưới ảnh hưởng của bà, nhiều nhân viên trong xí nghiệp cũng bắt chước ăn chay tập tu theo. Nhờ đó mà đời họ thay đổi, tinh thần phấn chấn, xí nghiệp càng phát

manh, chất lượng sản phẩm thêm ổn định. So với các xí nghiệp khác thì bà Trần là một nữ lãnh đạo nổi tiếng, được mọi người nhiệt liệt khâm phục, ngợi khen.

Ngày nọ bà Trần đến nhà tôi, kể về tình trạng sức khỏe mình. Bà than thời gian gần đây mình hay bị nhức đầu dữ dội mà không rõ nguyên nhân, chứng bệnh này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác, sinh hoạt và việc tu tập của bà.

Lúc bà Trần đang kể về chứng nhức đầu, thì tôi bỗng nhìn thấy từ vai trái đến gáy của bà xuất hiện một con cá sấu thật to không ngừng cắn xé nơi cổ bà, khiến cho phần bên trái đầu, máu chẳng cung ứng đủ cho não, tôi không kìm được, vội hỏi:

– Bà có từng ăn thịt cá sấu hay loài vật hoang dã nào không?

– Ôi chao! Tôi đã ăn qua rất nhiều thịt động vật – Bà Trần rầu rĩ nói

– Trước đây, khi còn ăn mặn, do phải thường xuyên chiêu đãi xã giao với khách, nên tôi đã ăn hầu hết mọi loài hoang dã như: đà điểu, rùa, thỏ rừng, gà tuyết, độc xà, thậm chí cả cá sấu nữa!... Nhưng mà thịt cá sấu tôi chỉ ăn qua có một lần, hơn nữa lại là dạng thịt đông lạnh, người ta đã giết sẵn trước đó rồi...

Tôi giải thích:

– Mặc dù bà chỉ ăn một miếng thịt, nhưng chính bà là người đứng ra mời khách, tự xuất tiền cho vụ tạo ác nghiệp này! Phải biết những loài động vật hoang dã (tương tự cá sấu)... có tính linh rất lớn, chẳng nên tùy tiện giết nó. Không nên vì ham ngon miệng no bụng mà ăn thịt chúng... Ngài Tuyên Hóa từng giảng vì sao không nên sát sinh. Lý do như sau: “Chúng ta ăn thịt chúng sinh, sẽ thu nạp khí và máu huyết súc sinh vào thân chúng ta, thần thức nó cũng đeo theo quấy phá”... Chính con cá sấu đã ra tay báo thù, khiến thân thể bà luôn bệnh hoạn, cực suy! Hiện giờ thần thức nó đang ở phía bên trái (từ vai đến gáy) của bà, nó không ngừng cắn

xé cổ bà, làm cho não bên trái máu không cung ứng đủ, đó là nguyên nhân vì sao bà bị nhức đầu...

Bà Trần tỉnh ra:

– Nói như thế thì tội tôi quá lớn, vì tôi từng ăn qua rất nhiều động vật hoang dã, nhất định tôi phải sám hối, tụng kinh, phát nguyện... trước tiên phải hồi hướng cho con cá sấu này...

Tối đó, tắm rửa xong, bà Trần quỳ trước Phật tụng Kinh Địa Tạng hồi hướng cho con cá sấu đã bị giết hại. Trong quá trình tụng kinh, bà ráng chịu đựng, kiên trì tụng hai bộ Kinh Địa Tạng và khắc phục được các chứng chóng mặt, nhức đầu...

Qua hôm sau, lúc gặp lại, tôi thấy tinh thần và tướng mạo bà đã có thay đổi tốt... Mặt bắt đầu tươi tắn hồng hào, những vết ám đen cũng tan hơn phân nửa...

Chiều đó mấy đạo hữu đến thăm bà Trần, trước mặt mọi người, bà Tổng giám đốc oai vệ này đã buông bỏ hết vẻ cao ngạo quan liêu của mình, thành khẩn kể lễ phát lộ những lỗi lầm mình từng phạm trong quá khứ, chân thành sám hối tội mình đã từng ăn và giết hại nhiều sinh vật, bà sám hối ngày xưa khi làm lãnh đạo đã có tâm cống cao ngã mạn, nóng nảy hẹp hòi, sám hối mình lúc chưa học Phật đã tạo nhiều ác nghiệp chất chồng...

Ngay lúc bà đang sám hối, những vết ám đen còn lưu trên mặt dần dần tan biến hết, thay vào đó là nét sáng rỡ, hồng hào tươi tắn...

Lúc này tôi nhìn thấy: những chúng sinh từng bị bà làm hại đang thấp thoáng ẩn hiện, dưới uy lực chân thành sám hối của bà, chúng sinh tâm tha thứ hỉ xả, rồi từng tốp, từng tốp cùng bay lên, trong chốc lát đã vãng sinh vào thiện đạo.

Sức mạnh sám hối thù thắng và cực kỳ lớn như thế, đã khiến mọi người xúc động sâu sắc, cả hội trường nhốn nháo, cùng nhau thú tội, thế là: "anh một câu tôi một câu"... ai cũng thành tâm phát lộ

nhận lỗi, lao xao tự kiểm điểm ác nghiệp và những lầm lỗi, sai quấy mình đã tạo trong quá khứ...

Sức mạnh của sám hối đúng như Phật từng thuyết trong “Kinh nghiệp báo sai biệt” như sau: “Nếu người tạo tội nặng mà biết ăn năn tự trách, sám hối lỗi xưa, nguyện không tái phạm, ắt có thể nhờ sạch tận gốc mọi ác nghiệp”...

5. LIỄU NGHIỆP

“ẦM” một tiếng, chiếc xe Tiền Khôn lái bỗng tông vào dây phân cách trên đường, lúc đó tuy là ban đêm, nhưng đèn đường sáng choang, hơn nữa tốc độ xe không nhanh. Nhưng chẳng biết vì sao tầm nhìn của Tiền Khôn trở nên hồ đồ, ông cảm thấy tấm kính chắn gió trước mắt đầy bụi, căn bản là không nhìn ra dây phân cách ở phía trước. Tùy theo tốc độ của xe mà dây phân cách bị tông với mức độ tương đương. Nghe chiếc xe phát ra âm thanh “kèn kẹt, kèn kẹt” bất thường, Tiền Khôn vội đạp thắng, mới phát hiện thắng xe đã hỏng. Lúc này con gái ông ngồi phía sau căng thẳng la to:

– Ba ơi mau dừng lại, nếu không sẽ tông vào xe ở phía trước đó!

Nhưng chiếc xe không còn nghe theo điều khiển, nó tông thẳng vào dây phân cách (ngay lúc này, tại khúc quanh bỗng có một chiếc xe vận tải xuất hiện), xe Tiền Khôn tông tiếp vào chiếc xe hàng này rồi mới dừng lại. Màn đụng xe nguy hiểm xảy ra trước mắt đã nhanh chóng thu hút người quanh đó bu lại xem.

Lúc này đã 9 giờ đêm. Mọi người đều cho rằng chắc người lái xe say rượu nên mới xảy ra tai nạn như thế. Sau trận “tông-đụng” quá cỡ, xe Tiền Khôn toàn bộ đều biến dạng, miếng sắt của dây phân cách bị xuyên xẹo, rách méo, de ra và chĩa vào... cách đùi phải Tiền Khôn 10cm, nhờ vậy mà chân ông không bị thương. Ngoại trừ chóp mũi bị trầy xước, chảy máu... và đùi bị sưng đỏ ra, bản thân Tiền Khôn không có gì đáng lo, đứa con gái chỉ bị xây xát nhẹ...

Chập sau, có một phụ nữ trung niên gương mặt xinh đẹp lộ vẻ thất thần, chạy đến chỗ xảy ra tai nạn.

Thấy vậy đưa con gái tên Linh Linh vội đưa tay ngoắc và kêu lớn:

– Má ơi!...

Nhìn thấy hai cha con bình an, bà mới bình tĩnh trở lại.

Người phụ nữ trung niên này vốn là một Phật tử thuần thành. Bà ăn chay, niệm Phật, nghiêm trì giới luật, là một Phật tử tu hành tại gia gương mẫu, được nhiều bạn đạo cảm phục noi theo, ai nấy đều gọi bà là “Vương giáo sư”.

Từ sau khi bà học Phật rồi, trong gia đình có thay đổi lớn. Đứa con gái vốn tính phóng túng ương bướng đã bắt đầu hiếu kính cha mẹ, cũng bắt chước ăn chay, niệm Phật theo. “Cả nhà đồng tu, chắc chắn trí huệ xuất hiện”... Chồng bà càng dốc sức ăn chay phóng sinh. Họ học Phật chưa đầy bốn năm, đã trở thành một gia đình Phật hóa, sống gương mẫu và hạnh phúc đến nỗi nhiều người nhìn vào phải thèm muốn ước ao...

Vì sao gia đình Phật hóa này lại gặp tai nạn bất ngờ như thế? Sự tình phát sinh bắt nguồn từ một tháng trước.

Sáng hôm đó, bà Vương đi chợ, người bán rau có ý tốt tặng cho bà mớ đậu ăn thử.

Đậu này nếu ăn sống thì không ổn. Bà Vương do không rảnh nên đã ăn sống, kết quả bà bị thổ tả, sức khỏe suy yếu khó kham. Do máu huyết không đủ, chứng đau lưng của bà tái phát.

Hay tin này rồi, tôi vốn là thầy thuốc, việc nghĩa chẳng từ nan, liền vội đến nhà bà chẩn trị. Kết quả, chứng đau lưng đã thuyên giảm. Lúc này trời đã khuya, khi tôi già từ ra về, bà Vương liền nhờ chồng và con gái hộ tống tôi về nhà. Họ đưa tôi về xong, trên đường quay về thì xảy ra hiểm nạn như thế. Đêm đó, khi tôi nghe tin họ bị đụng xe rồi thì suốt đêm cứ trăn trọc lo lắng, không thể nào chợp mắt

được. Hôm sau, tôi mang tâm tư áy náy qua thăm, còn chuẩn bị cơm tối đem tới nhà họ.

Điều khiến tôi kinh ngạc là: trải qua một trận nạn tai kinh hoàng như thế, vậy mà cả nhà họ Vương tâm thái rất tốt. Ai nấy đều xúm nhau sám hối sát nghiệp đã tạo trong dĩ vãng, đồng cảm ân Phật lực gia trì, khiến họ tội nặng được trả báo nhẹ nên mới bình an. Cả nhà họ Vương hiểu sâu sắc rằng, quả báo thống khổ này nhất định là do các nhân xấu kiếp xưa họ từng tạo, khó thể dung thứ.

Kinh Đại Bảo Tích nói: “Già sử trải qua trăm ngàn kiếp, nghiệp đã tạo không mất, nhân duyên hội đủ thì quả báo đến liền thọ”...

Phật vì chúng ta tuyên thuyết chân lý thường hằng bất biến của vũ trụ. Nguyên nhân xảy ra tai nạn xe bất ngờ này bắt nguồn từ một lỗi lầm thâm trọng, giờ tôi xin kể ra câu chuyện nhân quả này để mọi người thêm kiên định đạo tâm, cùng dứt ác hành thiện.

Truy về nguồn cội té ra hạt giống không lành này được gieo vào đời Thanh:

“Thuở xa xưa đó, bà Vương, Tiền Khôn và đứa con gái Linh Linh – đều là nam nhân, đồng kết bá huynh đệ, đối với nhau thân thiết như ruột thịt – Lúc đó cả ba đồng làm quan cho triều đình, họ cư xử chính trực với người, không dung túng giả ngụy... do vậy mà đắc tội với những kẻ có tâm địa tiểu nhân...”

Nhóm quan bụng dạ xấu xa này âm thầm cấu kết, lợi dụng trong tay đang có quyền lực, đã nhiều phen ám hại hồng loại trừ ba người này, (xem họ như cái gai trong mắt)... Nhưng bao lần lập mưu gian đều không đạt thành.

Cuối cùng, trong một vụ xử trọng án “đoạt quyền soán vị”, đám quan ác này đã rắp tâm giá họa vu oan cho ba người là “đồng đảng phản tặc”, và đã ngụy tạo vật chứng, nhân chứng đầy đủ...

Kết quả, triều đình lập tức truyền lệnh truy nã... Ba người này được mật báo trước nên kịp thời đào nạn, trốn vào thâm sơn.

Nhưng đám quan tiểu nhân không nản lòng, chúng liên kết hợp tấu với triều đình, cho bắt những bạn bè thân thích từng quan hệ mật thiết với họ, đem trừng phạt nặng, làm lớp chết, lớp bị thương, gieo hoảng loạn trong lòng người, khiến không ai dám giúp ba người này nữa...

Trốn tại thâm sơn hoang vu vắng bật bóng người, cả ba kẻ hàm oan không hề hay biết chuyện này. Về sau, khi nhận được hung tin: các thân hữu của mình bị liên lụy, đã lãnh thảm nạn cả rồi, thì họ đồng hiểu lầm, cho là do Trương đại nhân (người xét xử án) đã cố ý hãm hại họ...

Thực ra Trương đại nhân tuyệt không phải là người xấu, ông bị ép phải xử án này, nhưng ngay khi vừa tiếp nhận án, thì chính ông đã phái người ngầm báo tin cho ba người hay trước để họ kịp đào nạn). Do không biết rõ mình được ông âm thầm cứu nguy, nên cả ba người đồng phát thệ: sẽ báo thù cho những bạn bè thân thích của họ!

Sau khi bàn bạc xong, vị đại ca (là Linh Linh) bèn phác thảo mưu kế, đánh lừa Trương đại nhân. Họ bắn tin, hẹn ông ra ngoại thành vào rừng gặp nhau, và cho nhị ca (tức Tiên Khôn) phục sẵn, rồi từ phía sau bất ngờ tấn công đánh úp, dùng thủ đoạn tàn nhẫn sát hại ông Trương, phần tam đệ (là bà Vương đời nay) có bốn phận canh chừng...

Thời đó tôi là một trong những thân thích của họ. Khi tôi vào rừng, chứng kiến hành động của ba anh em kết bái này, chẳng những tôi không can ngăn, mà còn mang theo thức ăn tiếp tế hỗ trợ... Tôi lấy bánh bao đưa cho họ ăn, ba người ăn no rồi thì vội đem xác ông Trương thiêu hủy và chạy trốn... Phần tôi thì giả vờ như không hay

biết chuyện gì, lo di tản đi xa (bỏ về quê). Từ đó Trương đại nhân bắt tin ở chốn nhân gian.

Vì vậy mà đời này tôi cũng phải thọ báo. Ngay tối đó khi mang thức ăn vào trong nhà bếp cho Vương cư sĩ, tôi mới cầm cốc lên chuẩn bị rót trà, thì bỗng trượt chân, té nhào trên đất, và cái cốc vượt tay văng tung, rồi rơi xuống nền gạch nghe “keng” một tiếng nhưng không vỡ. Điều này khiến mọi người âm thầm thối thía nhân duyên quả báo...

Chúng tôi đều hiểu rõ, nếu không nhờ chúng tôi đồng phát tâm tu theo Phật pháp thì quả báo khủng khiếp có thể tưởng tượng được, vì nhân như thế, ắt quả phải như thế!...

Sau khi về nhà mình rồi, tôi ôm mãi niềm ăn năn day dứt, thầm sám hối trong lòng, vì đời quá khứ đã từng hợp lực, làm hại Trương đại nhân tốt bụng.

Trước bệ Phật tôi quỳ tụng bảy biến Kinh Địa Tạng, thiết tha hồi hướng cầu siêu cho ông Trương. Ngày thứ ba, khi tôi tụng hồi hướng xong, đột nhiên nghe bên tai vang lên tiếng nói thật nhẹ: – Tôi đi đây!

Tôi liền bảo ông ta:

– Mong anh qui y Tam bảo, niệm Phật thật nhiều, dứt ác hành thiện, khéo phát đại Bồ-đề tâm, làm lợi ích chúng sinh, cầu anh ngay đây được vãng sinh thiện đạo, thính pháp nghe kinh, tu hành thật tốt, sớm đến bờ giác...

Qua việc này có thể biết, tất cả những gì ta gặp trong đời, đều không phải là hiện tượng ngẫu nhiên, mà do quả báo chiêu cảm thuộc nhân gieo thủa trước. Chỉ vì chúng sinh mê muội nghiệp nặng, nhìn không thấu... Vậy mới có câu: “Bồ-tát sợ nhân, chúng sinh sợ quả”...

Thế nên, khi đối diện với hoàn cảnh chông gai không thuận lợi, phải bình thản tiếp nhận báo ứng, nỗ lực tạo nghiệp tốt, lo sửa lỗi, hành thiện, dốc sức tu trì để cứu chuộc lỗi xưa.

Lời người dịch:

Có lẽ bạn đọc sẽ thắc mắc, vì sao gia đình Tiền Khôn biết được nguồn cội ân oán đời quá khứ? Tất nhiên Quả Hồng thì dư biết điều này rồi. Nhưng nhà Tiền Khôn là gia đình Phật hóa, tu hành nghiêm cẩn theo pháp Phật, nếu không biết quá khứ thông qua định lực thì vẫn có thể mộng thấy, hoặc do người báo oán nhắc. Xin dẫn chứng bằng hai câu chuyện:

1. Phật tử Diệu Ân kể tôi nghe chị có người bạn là X, cứ than thở sao mình vướng phải nợ nần khốn khổ, vì vậy X đã trì kinh và chí thành nguyện trước Phật xin cho mình hiểu rõ nguyên nhân từ đâu?

Sau đó X nằm mộng thấy kiếp trước mình vào nhà người gặt món tiền rất lớn (người ta để hờ hênh). X khởi tâm tham trộm lấy, chưa kịp cất thì bỗng có nhiều người bước vào nhà. Hoảng sợ nên X vội lao vào nhà vệ sinh, bỏ tiền vào bồn cầu bấm nước dội phi tang, để không bị lộ tẩy là mình ăn cắp... dù tiền đó chưa xài được, nhưng tội đã tạo thành, do vậy mà đời này X phải trả nợ liên miên...

Thức dậy, X tỉnh ra và nguyện từ đây tu sửa đàng hoàng, không còn than thở vì "nợ vô lý ập đầu nữa".

Kể xong câu chuyện này X nói:

– Mình làm mình chịu chứ biết trách ai? Gieo nhân xấu thì phải gặt quả không lành thôi!

2. Một người bạn khác của Diệu Ân, kể rằng đêm đó cô đang ngồi trì chú Đại Bi, thì bỗng đứng nhìn thấu xuống địa ngục, thấy mẹ mình bị hành hình thô thảm... đang khủng khiếp vì cảnh tượng địa ngục thì cô nghe tiếng xe chồng cô chạy về... và bừng tỉnh. Sau

việc đó cô phát nguyện từ đây vĩnh viễn tu hành để thoát ly cõi khổ...

Đây là việc thường xảy ra. Cho nên, những cảnh giới kiếp trước hay cõi khác... người bình thường cũng có thể thấy đến, chứ không phải có thần thông mới biết.

6. THAI GIÁO TUYỆT VỜI

Lời người dịch:

Thoạt đầu, khi đọc đến tựa của câu chuyện này, tôi đã rất thờ ơ, không muốn dịch. Nhưng sau đó, tôi ráng đọc thử xem tác giả muốn nói gì và câu chuyện đã khiến tôi cảm động. Xin được chia sẻ cùng bạn đọc, nhất là chư Phật tử tại gia, những người trẻ tuổi sắp làm cha mẹ.

Tiết Đình là một nhạc công. Khi mang thai cô bắt đầu có niềm tin chân chánh đối với Phật giáo nên phát tâm nghiêm trì ngũ giới, tập tu theo pháp Phật và quyết định giáo dục thai nhi theo Phật giáo.

Chúng ta hãy nghe Tiết Đình thuật lại câu chuyện giao cảm tâm linh thần kỳ giữa hai mẹ con họ:

“Sau khi kết hôn, vì muốn đứa con sinh ra được khỏe mạnh thông minh nên tôi rất chú trọng ẩm thực, lo tập luyện, chuẩn bị chu đáo đủ cách.

Thấy trong “Kinh Địa Tạng” ghi rằng: “*Chúng sinh ở cõi Ta Bà, đời vị lai, những người sắp sinh con, nếu trong 7 ngày mà tụng kinh Địa Tạng bất khả tư nghì này và niệm danh hiệu Bồ-tát Địa Tạng đủ vạn biến thì đứa con sinh ra dù nam hay nữ, đời trước có ương báo...cũng liền được thoát khỏi, an lạc để nuôi, thọ mệnh tăng*”...

Đoạn kinh này đã ban cho tôi sự chỉ đạo quý báu. Tôi tin tưởng và cảm thấy được khích lệ rất lớn. Vì vậy tôi quyết tâm nuôi dưỡng, đào tạo ra một đứa bé “băng thanh ngọc khiết” có tư chất thanh

cao, nhất quyết hun đúc trí tuệ và phúc đức cho nó theo Phật pháp.

Trong thời kỳ mới hoài thai, tôi bắt đầu vì con mà tụng “Kinh Địa Tạng”. Do thân thể chưa quen, không thoải mái, nên tôi chỉ thành kính tụng vào mười ngày trai (mùng 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29, 30).

Thoạt đầu, tôi chỉ nghĩ đơn giản là làm vậy có thể giúp cho sinh mệnh bé bỏng vừa tượng hình trong bụng có thể được nghe bộ kinh bất hủ của Phật thuyết. Tôi quyết tâm vì bé mà tiến hành việc thai giáo tốt đẹp nhất nên lòng cảm thấy rất hạnh phúc tự hào, niềm vui này thật khó mà diễn tả hết được. Tôi luôn cầu Chư Phật, Bồ-tát đại từ đại bi, ban cho tôi một đứa con như nguyện.

Mang thai được bốn tháng, nhờ thiện tri thức khai thị, được người nhà dốc toàn lực ủng hộ và chăm sóc, tôi triệt để tin lời Phật nên hoàn toàn ăn chay. Ăn chay không những giúp tôi có dinh dưỡng tốt, thanh sạch, mà cũng chẳng bị mệt mỏi khó chịu; ngược lại còn khiến tôi mặt mày luôn hồng hào tươi tắn, thân tâm an vui, tinh thần thể lực sung mãn.

Sau đó, tôi tiến bộ hơn, có thể vì con mỗi ngày tụng một bộ “Kinh Địa Tạng”, siêng năng không lười. Tôi đối với những điều Phật dạy trong kinh vững tin không nghi. Tôi tụng kinh âm thanh rõ ràng, ngày ngày bầu bạn cùng thai nhi đang dần lớn lên, trong lòng sung mãn niềm an lạc hân hoan chưa từng có vì kinh nghiệm đang thực hành. Lòng tôi luôn mong mỏi khát khao sớm được nhìn thấy mặt con.

Thời gian thấm thoát trôi qua, mùa hạ đến tỏa khí nóng oi bức khó chịu. Nhưng tôi không chút lười biếng, vẫn nỗ lực dụng công, ra sức thanh tâm quả dục, nghĩa là: “Tai chẳng nghe tiếng ác, mắt chẳng nhìn việc ác, tinh tấn không lười, luôn dùng chánh niệm hộ

tâm”, mỗi ngày vì thai nhi tụng kinh, tận lực làm một người mẹ đúng nghĩa.

Hôm nọ, khi tôi tụng xong bộ “Kinh Địa Tạng” thì cảm thấy cổ họng khô đau, liền tiến đến tủ lạnh định lấy kem ăn giải lao, thường công cho mình đã “cực khổ” tụng niệm này giờ. Nhưng ngay giây phút tôi mở tủ lạnh ra, đột nhiên trong đầu tôi vang lên tiếng nói:

– Mẹ ơi, xin đừng ăn kem, con sẽ rất lạnh!

Việc này quả thật bất ngờ, khiến tôi tưởng chừng mình nghe lầm, lòng cảm thấy rất kỳ quái nên mới thầm nghĩ: “*Đây có lẽ do mình tự nghĩ lẫn thẩn, hoặc là một dạng tự kỷ ám thị mà thôi!*”. Vì vậy, tôi không chú ý và quyết định: “*Nghỉ một chút, lát nữa sẽ ăn vậy*”.

Nghỉ ngơi xong, tôi lại đến mở tủ lạnh lần nữa. Thật không ngờ, cảm thọ lúc này lại xuất hiện:

– Mẹ ơi, đừng ăn kem, con sẽ rất lạnh đó!

Câu nói này một lần nữa vang lên mãnh liệt trong óc tôi, lần này đã khơi gợi được sự chú ý của tôi. Rõ ràng là thai nhi trong bụng đang dùng “tâm nói chuyện” với tôi và “mách” cho tôi biết những cảm thọ khổ vui của nó... Giao cảm kỳ diệu này đã khiến tôi hiểu sâu sắc thai nhi và tôi đang “tâm tâm tương thông, tâm tâm tương tri”. “Kinh Địa Tạng” đã giúp tôi và con liên lạc mật thiết màu nhiệm cùng nhau. Mẹ con chúng tôi đồng hiểu nhau qua “ngôn ngữ nội tâm”, cùng cảm thọ, kết thành thiện duyên mẫu tử cực kỳ thâm sâu huyền diệu trong đời này!

Tôi đã từng dùng tâm chân thành, tâm cung kính tụng “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Kinh”. Trong kinh diễn tả: “Khi con ở trong thai, nếu mẹ ăn nóng, con khổ như nóng địa ngục. Nếu mẹ ăn lạnh, con khổ như lạnh địa ngục, cả ngày thống khổ... Dựa theo đoạn văn kinh kia, giây phút tôi và con “tâm linh cảm ứng” đã chứng thực giải rõ. Điều này khiến tôi vô cùng

xúc động, mãi mãi không thể quên. Lời Phật đúng là chân ngữ, thật ngữ mà! Đây cũng ứng hợp với những điều trong sách thuốc “Thiên kim phương” nói: “Trong lúc mang thai mà ăn cực nóng hay cực lạnh là cấm kỵ”.

Từ đó vì thai nhi, bất kể tiết trời nóng bức ra sao, tôi cũng không dùng qua thức ăn lạnh nào nữa.

Cực cứng sinh ra được hai tuần, theo thói quen tôi cho bé ăn Hoàng Liên – một loại thuốc bắc, khiến bé đi tả không ngừng. Ngắm nhìn bé ốm gầy không còn sức lực, lòng tôi nóng như lửa đốt, cực kỳ bất an...Tôi áp mặt vào vầng trán tái nhợt của con, ưu tư trăm mối, tâm rối như tơ... thì ngay lúc đó trong đầu tôi chợt xuất hiện câu nói:

– Mẹ ơi, đừng dùng trứng gà nữa! Ăn trứng gà đối với con rất là không tốt!

Tôi bừng tỉnh ra, chính là bé cứng đang nói với tôi. Tôi hoàn toàn ăn chay đúng theo trong Kinh Địa Tạng đã dạy, nhưng do để thúc sữa, chị dâu tôi đã ngày ngày làm rượu trứng gà cho tôi uống.

Lần này, tôi bắt đầu thưởng thức cuộc đối thoại tâm linh thú vị cùng con. Tôi khởi ý nghĩ trong tâm:

– Con cứng à, mẹ phải làm sao thì con mới an ổn đây?

Bé lập tức hồi đáp:

– Mẹ hãy mau tụng 7 bộ kinh Địa Tạng hồi hướng cho oan gia trái chủ của con...

Không chút chậm trễ, tôi lo tụng cho xong 7 bộ kinh. Sau đó, tôi “hỏi” bé:

– Mẹ đã tụng xong 7 bộ rồi, còn muốn mẹ làm gì cho con nữa không?

Bé “đáp”:

– Bắt đầu từ nay, mỗi ngày mẹ hãy tụng cho con một bộ kinh Địa Tạng nhé.

Tôi lại hỏi:

– Tụng đến bao giờ mới ngừng?

Bé “trả lời”:

– Tụng đến khi con có thể tụng kinh được thì ngừng.

– Thế bao giờ con mới có thể tụng kinh được?

– Bảy tuổi!

Tôi hoát nhiên tỉnh ra. Từ đó, hàng ngày tôi tụng kinh không ngừng. Tôi tụng đến hôm thứ hai thì chúng đi tả của bé liền dứt hẳn.

Khi tôi viết đến dòng chữ này thì bé nhà tôi đã được hơn hai tháng tuổi rồi, thân thể mạnh khỏe, an ổn dễ nuôi. Đồng thời, để hoàn thành lời hứa với con, tôi hàng ngày vì bé mà tụng kinh Địa Tạng, bảy năm sẽ là 2.555 bộ kinh. Tôi và chồng tin sâu, bé có thể dùng nhân duyên này để hóa độ chúng tôi tinh tấn tu hành.

Tôi hiểu sâu đây là cả nhà chúng tôi cùng chung sức hoàn thành đạo nghiệp. Tùy theo con ngày càng trưởng thành mà đạo nghiệp chúng tôi ngày càng tinh tấn...đồng thời thiện hạnh, thiện đức của chúng tôi cũng tăng trưởng theo. Điều này đối với cả gia đình chúng tôi mà nói, quả là an vui hạnh phúc biết dường nào.

(Cư sĩ Tiết Đình Kính thuật.)

Giải thích của Cư sĩ Quả Khanh: *Con và mẹ là do nhân duyên cực sâu mà chiêu cảm tình thâm. Trong thời kỳ hoài thai, mẹ cùng con thực sự nương nhau, liên quan từ máu huyết, xương thịt, tinh thần....cho đến thể chất.*

Vì thai nhi mà đọc tụng kinh điển Đại thừa chính là thai giáo tốt nhất. Tôi đã gặp nhiều vị khi mang thai mà đọc tụng các kinh Địa

Tặng hay Lương Hoàng Sâm hay các kinh Đại thừa khác....đứa con sinh ra thật xinh đẹp, thông minh mạnh khỏe, an lạc để nuôi.

Đây là bài viết tự thuật chân thành của một người mẹ ở Thượng Hải. Lúc con bà sinh ra 45 ngày thì tôi có gặp được cả ba người nhà họ và đích thân kiểm nghiệm. Nội dung câu chuyện này hoàn toàn có thật và rất đáng tin cậy.

7. PHÁ THAI LÀ TỘI NẶNG

Hiện nay trong xã hội vấn đề phá thai ngày càng nghiêm trọng, quá báo phá thai rất đáng sợ, không những ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng mà còn tạo nên thống cực lớn cho tâm tư lẫn sức khỏe của nữ giới. Hơn nữa tương lai còn phải chịu khổ báo nơi địa ngục.

Chúng ta phải tận lực đề xướng yêu quý thân mạng, ngăn cản cấm việc phá thai. Đệ tử tại gia của Phật nên sống chung thủy, tiết dục, giữ gìn và quý trọng sức khỏe mình. Riêng đối với người đã phá thai, không phải chỉ sám hối thôi, mà còn phải phóng sinh, tụng kinh hồi hướng cho vong thai, mới mong giải oán kết...

Ngày nọ có một nữ sĩ họ Kim đến phòng mạch chúng tôi khám bệnh. Cô trông rất thanh tú, búi tóc trái đào, dung nhan buồn thảm, mặt tối sẫm... trông rất tiều tụy. Vừa vào cửa, cô Kim thống khổ nói thật nhỏ:

– Bác sĩ, xin hãy giúp tôi, cứu tôi với. Cả người tôi đau đớn...

Tôi bắt mạch cho cô ta, thấy mạch mệt mỏi vô lực, như vừa trải qua cơn bệnh nặng. Tôi liền hỏi:

– Cô dạo gần đây có phá thai không?

Cô Kim bật khóc, sụt sùi kể:

Tôi năm nay 35 tuổi, khó khăn lắm mới có được em bé. Mang thai được bảy tháng, đến bệnh viện kiểm tra thì bác sĩ nói tim em bé phát triển không ổn, tốt nhất nên đình chỉ việc mang thai. Thế

nhưng trong lúc tôi đang do dự chưa quyết thì bắt buộc phải vâng theo ý người nhà, triệt phá cái thai bảy tháng đó đi... Kể từ hôm phá thai xong, tâm lực tôi suy sụp cùng cực, mãi cho đến nay, lúc nào tôi cũng có ý muốn tự sát và rất thống khổ. Bác sĩ hãy cứu tôi với...

Kim nữ sĩ vốn là người có sự nghiệp thành đạt, cô kết hôn đã ba năm, rất khao khát có con, năm nay nguyện ước cuối cùng cũng đạt được. Nhưng do thời kỳ đầu mang thai, cô thường phải ra ngoài công tác lại thêm chuyện xã giao thù tạc với khách, dẫn đến việc tạo nghiệp sát sinh liên miên. Cô đã không biết bảo vệ sức khỏe mình trong lúc mang thai, lại chẳng có cơ may được nghe giảng hay biết đến Phật pháp, suốt 7 tháng mang thai cô cũng không gặp được người bạn Phật tử nào, do chẳng biết bảo vệ thai tốt, mới tạo thành bi kịch như vậy. Nhìn Kim nữ sĩ đau khổ, tôi khuyên:

– Cô không nên kích động, phá thai đối với phụ nữ rất nguy hiểm. Cô phá đứa con đã bảy tháng lại càng nguy hiểm hơn. Sát nghiệp phá thai hết sức nghiêm trọng. Không những gây tổn hại sức khỏe bản thân, mà còn làm giảm thiểu hạnh phúc, ảnh hưởng đến sự phát triển sự nghiệp gia đình về sau.

Bây giờ ngoài việc chữa trị bằng thuốc men, cô còn phải thành tâm thành ý sám hối các sát nghiệp đã tạo. Hãy vì vong thai tụng kinh “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni Kinh” ít nhất bảy bộ, hằng ngày nên tụng đều đặn một-hai bộ (có thể quỳ tụng rồi hồi hướng cho vong thai bị phá), giúp nó nghe Phật pháp sớm vắng sinh thiện đạo.

Cô Kim nghe xong gật đầu. Được một tháng rưỡi, cô đến. Tôi thấy mặt mày cô đã đổi khác, nhan diện tươi hồng, tinh thần phấn chấn, cô hớn hờ mách tôi:

Hiện giờ sức khỏe em đã hồi phục chín phần, tâm lý cũng thoải mái... không còn tư tưởng muốn tự sát nữa. Thật là cảm tạ bác sĩ quá. Nhìn cô "sống lại", tìm được niềm tin, tôi bảo:

Cô không cần cảm ơn tôi. Hãy cảm tạ Phật pháp. Tất cả chúng sinh đều có Phật tính, vì vậy ta phải dùng lòng từ bi đối với mọi chúng sinh, không nên làm thương hại...

Từ vô thi kiếp đến nay, do không được nghe hay biết đến Phật pháp, mà chúng ta tạo ra vô lượng tội, làm thương hại vô số chúng sinh.

Cho nên ta phải thành thật nhận ra lỗi lầm của mình, không oán trời trách người, chí thành sám ị hối, rộng làm công đức hồi hướng cho những kẻ bị mình làm tổn hại... Có như vậy mới mong được chúng sinh tha thứ...

Khi cô về nhà, nên thường xuyên đọc, nghiên cứu kinh Phật cho nhiều, ráng xem Kinh Kim Cang sư Tuyên Hóa giảng để hiểu ý nghĩa quan trọng của cuộc sống... Xem xong kinh cô sẽ biết mình phải làm sao, chính trong bước đường học Phật tu hành thực tiễn, sẽ tìm ra con đường ly khổ được vui, nếm mùi vị đại giải thoát, sống một đời có trí tuệ và thai nhi bị phá cũng nhờ nghe kinh, nương theo đó mà giải oán...

8. MÃ THANH

Mã Thanh là một nam doanh nghiệp trẻ, rất thành đạt, gia đình anh vốn hạnh phúc mỹ mãn, thế nhưng do công việc phải giao tế nhiều, đã phát sinh những việc khiến họ... bó tay.

Mã Thanh từ nhỏ rất ưa tĩnh tọa tu hành, sau khi kết hôn do bề bộn việc nhà lẫn công ty, nên dần dần anh tu hành giải đãi và huân nhiễm những thói xấu thế tục. Trong thời gian này anh tạo vô số sát nghiệp: sát, đạo, dâm, vọng... gì đều phạm hết... Do vậy mà

quan hệ phu thê đã dần chuyển xấu. Mới đầu thì phát sinh gây gổ, sau đó dẫn tới ẩu đả, hôn nhân đang ở bên bờ vực tan vỡ.

Mã Thanh cũng muốn cứu vãn hôn nhân, hi vọng thoát khỏi phiền não, vì vậy anh đến tìm tôi. Lần đầu diện kiến, Mã Thanh gây cho tôi ấn tượng không tốt, nhìn mặt anh khí sắc u ám tối tăm, tôi nói:

– Anh gần đây tâm tư rất thống khổ, nơi tim đau đớn khó chịu lắm phải không?

– Đúng vậy! – Mã Thanh gật đầu thừa nhận.

- Vợ anh từng phá thai bốn lần, trong số đó có một bé trai hết sức ưu tú, phải không?

Mặt Mã Thanh đang bình thường bỗng chuyển sang tái nhợt. Anh căng thẳng nói:

– Quả tình vợ tôi đã phá thai bốn lần, nhưng hoàn toàn không biết là trai hay gái, riêng vợ tôi trước khi phá thai có lần đã nằm mộng thấy một bé trai, ngài làm sao mà biết được?

Những việc của mỗi cá nhân làm, không gì mà không lưu lại (di lậu), hiển lộ rõ. Tất cả việc mình làm thấy đều bị trời đất trong vô hình âm thầm “ghi lại” hết, nhưng bản thân mọi người không hay, còn đinh ninh cho rằng sẽ không ai biết chuyện mình làm, thực tế thì tất cả đều được “ghi lại” đủ, không sót mảy may!

Những việc không hay phát sinh trong gia đình anh thấy đều do sát nghiệp tạo thành, mà trong đó tội phá thai là nặng nhất! Anh nhất định phải chí thành sám hối, tụng kinh ăn chay, phải

Vì mỗi vong thai đã bị giết đó tụng ít nhất bảy bộ “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni Kinh”, nhất định phải thành tâm thành ý sám hối sửa đổi... Từ rày về sau không nên đánh đập vợ nữa, anh có làm được như vậy chăng?

Làm được, tôi nhất định làm được – Mã Thanh chấn động, cương quyết nói.

Một tháng sau Mã Thanh dẫn vợ là chị Trương đến gặp tôi, lúc này khí ám đen trên mặt anh đã biến mất, hơn nữa dung nhan còn rất tươi tắn hơn hờ, đầy vẻ tự tin. Vừa gặp tôi, Mã Thanh xúc động nói:

– Thật không thể nghĩ lường, tôi cảm nhận rõ ràng từng chữ từng câu trong Kinh “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni”, tôi vừa mới đọc một biến thì ngay đó cảm thấy muộn phiền đau đớn nơi tim tiêu mất, thế là tôi vội đến y viện khám, nhìn vào thấy bảng “điện tâm đồ” hiển thị bệnh tim đã hồi phục bình thường, bác sĩ cũng rất ngạc nhiên.

Tôi nguyện từ nay nhất định kiên trì học Phật, tụng kinh sám hối, làm một Phật tử Chơn chánh, sống lợi ích cho chúng sinh. Hiện giờ quan hệ vợ chồng chúng tôi đã chuyển tốt rất nhiều. Vợ và con gái cũng khởi sự bước vào đường học Phật...

Nhờ Mã Thanh thực tâm sám hối, chân hành tụng “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni Kinh”, nên đã hóa giải oán hận nơi vong thai, giúp bé sớm được đầu thai, đồng thời bệnh anh cũng hồi phục mạnh lành, cả nhà đồng tu học theo Phật pháp, thu được nhiều lợi ích.

Giải thích thêm: Phá thai được xếp vào tội sát sinh rất nặng. Những phụ nữ từng phá thai, cần chân thành sám hối và phải thực tâm quỳ trước Phật tụng kinh “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà-la-ni”, hoặc “Kinh Địa Tạng”... để hồi hướng cho các vong thai bị giết, như thế mới có thể diệt tội.

Tốt nhất là hai vợ chồng đồng sám tụng, thì hiệu quả càng tốt. Bởi khiến nữ nhân từ hoài thai cho đến phá thai, là trách nhiệm mà nam nhân không thể trốn tránh.

9. PHẬT PHÁP THAY ĐỔI TÔI

Đây là kinh nghiệm Lý cư sĩ đích thân trải qua. Chúng ta hãy nghe bà kể:

Tôi tên Lý Mẫn Huệ, mặc dù chỉ 30 tuổi nhưng cuộc sống đầy ắp tai nạn thống thiết khiến tôi cảm thấy bơ vơ không được ai cứu giúp, nên càng chán chường tuyệt vọng vạn bội. Cho đến khi gặp Phật pháp, cuộc đời tôi mới có được những thay đổi hi hữu (xưa nay chưa từng có).

Mẹ tôi có mười người con nên cuộc sống rất chật vật. Tôi là đứa thứ ba, còn thằng em thứ tám sinh ra rồi thì đem cho người ta nuôi. Cha tôi sớm đã qua đời, tôi học đến lớp ba thì bị ép thôi học. Sau đó tôi đi làm vú em, làm công...

Được "lò đời" mài dũa khiến bản tính vốn kiên cường bất khuất không chịu thua của tôi càng tăng thêm nghị lực.

Tôi kinh doanh một công ty, thu nhập khả quan, 19 tuổi thì gặp ông chồng hiện giờ. Bởi vì hoàn cảnh gia đình đôi bên chênh lệch khác xa nhau, hơn nữa tôi còn nhiệm vụ phải chăm sóc các em (trai lẫn gái). Do nhiều nguyên nhân mà chồng tôi phải đồng cư với chúng tám năm, bởi cha mẹ đôi bên phản đối nên chúng tôi không thể chính thức đăng ký kết hôn (trong thời gian này tôi đã làm một việc khiến lòng vô cùng ăn năn, đó là tôi từng đi nạo thai một lần. Chính lần phá thai ấy đã để lại di chứng xấu, khiến nhiều năm sau tôi khó thể mang thai. Đến 2002 chúng tôi mới chính thức cưới nhau.

Sau khi kết hôn xong, chúng tôi một bề muốn có con, đã khám rất nhiều bác sĩ, nghĩ hết cách, nhưng không thể như nguyện. Sau đó vợ chồng tôi xin hai bé gái (là chị em ruột) về làm con nuôi.

Trước khi biết Phật pháp, tôi thường hay phiền não, bản thân luôn có cảm giác mịt mờ; không rõ phương hướng. Hằng ngày sau khi

tan sở về nhà, tôi chẳng biết đi đâu (nên về hay không về mới tốt?), vì vậy cứ lái xe loanh quanh trên đường, tay nắm vô lăng mà không biết mình nên đi đâu, về đâu? Vì không lấp được khoảng trống (cảm giác hụt hẫng) trong tâm tư, nên chỉ trong 5 năm tôi đã thay tới 5 cái xe mới... Tôi tiêu xài phung phí, trong khi tâm không ngừng loạn động rồi bời. Tôi nghĩ mình cũng là một người tốt, vì sao không được hảo báo? Trái lại còn phải đối mặt với quá nhiều phiền lụy, đau buồn...

Gia đình tôi đang nằm bên bờ vực tan vỡ, tôi khổ tâm vất sức kinh doanh, nhưng lại bị người lập mưu chiếm của, còn các cô em thì không biết điều, cứ liên tục kiểm chuyện gây họa...

Tóm lại, đời tôi là một cuộc sống hồng lét rồi bời, hằng ngày tâm tư luôn bị thống khổ nung nấu.

Một lần ngồi trên xe người bạn, tôi tình cờ đọc cuốn "Báo ứng hiện đời" và được những câu chuyện nhân quả trong đó khai thị, khiến tôi như bừng tỉnh cơn mơ. Cuộc sống tôi từ đây bắt đầu có phương hướng...

Thế là tôi lập tức từ bỏ ăn mặn, thậm chí hể nhìn đến thịt cá là phát nôn mửa... Ngày trước tôi đi khắp nơi khám bệnh, bốc thuốc... sau khi dứt ăn mặn rồi thì chẳng cần dùng thuốc nữa... Ngược lại toàn thân cảm thấy rất nhẹ nhõm khinh an. Tôi cũng không còn tiêu xài phung phí bừa bãi, mà đã biết tiết kiệm và dùng tiền đó để cứu giúp cho người...

Tháng 10 năm 2007 tôi may mắn được hội kiến cư sĩ Quả Khanh, ông là người bình dị rất dễ gần. Vừa gặp tôi đã có cảm giác cực kỳ thân quen, giống như tương ngộ thâm tình vậy. Tôi kể lể mọi khổ đau mình đã từng trải qua cho ông nghe, đến lúc ông thuyết giảng cho mọi người thì tôi lặng lẽ ngồi vào dự thính. Không ngờ việc lạ lại phát sinh...

Trong lúc tôi đang ngồi xếp bằng trên ghế sofa, thì bỗng có cảm giác giống như "mình đang... rơi vào ổ gà! Trong đó có rất nhiều gà, vừa dơ vừa thú! Dường như tôi cũng là... một con gà trong đó? Lúc ấy toàn thân tôi phát run, tiếp đến tôi không ngừng nôn mửa, mà bản thân hoàn toàn không hay biết"...

Lúc này, mấy người bạn tại hiện trường phát hoảng, vội chạy đến hỗ trợ, họ nhanh nhẹn đỡ dìu tôi và giúp dọn sạch những ô uế. Khi tỉnh lại, tôi hoàn toàn chẳng biết là có việc gì vừa xảy ra.

Tôi vừa mới tiếp xúc với Phật giáo đã nảy sinh cảm giác rất kỳ diệu, đồng thời cũng khiến bạn bè tại đó tăng thêm tín tâm.

Tôi bỗng nhớ lại, chính trong lúc mang thai, vì muốn tâm bổ thân thể, nên suốt thời gian dài mỗi ngày tôi ăn một con gà, nhưng rồi tôi cũng không giữ được thai. "Đúng là nhân quả báo ứng, như bóng theo hình" vậy.

Từ hồi xảy ra sự tình không thể tưởng này rồi, tôi bắt đầu tụng Kinh Địa Tạng, lễ Phật và tịnh tọa... có lần ngồi suốt 8 tiếng... Cuộc sống tôi dần dần xuất hiện sự thay đổi. Công việc dần dần thuận lợi, người em gái bỏ nhà ra đi nay đã quay về. Tôi là cột trụ cho các anh chị em trong nhà. Không chỉ có công ty, tôi còn có một tiệm thời trang nữa, nhưng trước đây chỉ kinh doanh qua loa.

Sau khi gặp Phật pháp rồi, tôi tiến hành quy hoạch đổi mới tiệm thời trang, việc làm dần phát đạt... nhưng tôi nhận ra thu hoạch lớn nhất chính là niềm an tĩnh tâm linh, vì lòng tôi chẳng còn chấp trước nữa. Ngày xưa những vật không thuộc của mình tôi cứ nắm chặt không buông, khiến tâm lực mệt mỏi... Từ lúc hiểu đạo rồi thì tôi buông dễ dàng, đối với những gì đã mất đi, lòng cũng chẳng còn canh cánh nhớ hoài nữa. Nhờ vậy mà tâm tư ung dung thoải mái rất nhiều, quan hệ cùng chồng cũng trở nên tốt đẹp hơn. Tôi còn dự tính cuối tháng 12 năm 2007 sẽ đến bệnh viện tính thực

hiện phương pháp thụ thai trong ống nghiệm. Nhờ đã hiểu nhân quả, nên hề cở phiền não là tôi tự hóa giải.

Sau đó xảy ra một chuyện lạ. Đầu xuân năm 2008, tôi mơ một điềm mộng: thấy trong nhà có một vị mặc hoàng bào, đầu trọc, toàn thân phóng quang chói lòa...

Tôi thấy mình là một trong hai thường nhân đang quỳ trước ông, người kia chẳng biết nói gì mà bị ông đuổi ra ngoài? Còn lại một mình tôi thì vị tòa hào quang đó bảo:

– Người muốn cầu ta điều gì?

Tôi thưa: – Muốn cầu con...

Ngài nói:

– Được, ta cho người như nguyện...

Rồi tôi thức giấc. Sau đó cảm thấy thân thể có biến chuyển khác lạ (tôi đã ngưng uống thuốc nửa năm nay, ăn chay cũng đã hơn nửa năm), và chuyện kỳ diệu xuất hiện: cuối cùng tôi đã mang thai! Điều này lạ lùng đến tôi khó mà tin nổi. Vì vậy tôi liên tục đến bệnh viện khám, để bảo đảm chắc chắn là mình có thai...

Sau khi tôi mang thai, dù thân thể phản ứng rất lớn, nhưng tâm vui mừng khôn tả...Cảm tạ Phật pháp, cảm tạ chư Phật Bồ-tát gia hộ, dẫn dắt tôi vào con đường chánh tín, tu theo Phật pháp. Phật pháp đã đem đến cho tôi lợi lạc khôn cùng.

10. LÃO ĐIỀN

Nhà Tiểu Điền là gia đình Phật hóa, gia cảnh tuy không giàu, nhưng cuộc sống rất hạnh phúc tự tại. Nguyên nhân Tiểu Điền phát tâm học Phật bắt nguồn từ câu chuyện ly kỳ của phụ thân cô:

Phụ thân Tiểu Điền (từ đây xin gọi lão Điền) là một nông phu miền nam điển hình, có đủ phẩm hạnh siêng năng cần lao cố hữu của

một nông gia. Hằng ngày hể mặt trời mọc thì làm, mặt trời lặn thì nghỉ. Cứ thế mà sống qua năm tháng...

Hôm nọ, nhà nông tất bật với vụ mùa nên lão Điền phải làm miệt mài đến 11 giờ khuya. Xong việc, ông lê bước mệt mỏi, vừa quẹt mồ hôi vừa đi trên con lộ nhỏ quen thuộc để về nhà. Đang đi miệt mài, tới khúc quanh, bỗng ông thấy xuất hiện mấy bóng đen xông thẳng vào mình, chúng còn quát lên âm thanh khàn khản:

– Đứng lại! không được đi!...

Thoạt nhìn, lão Điền cho rằng mình đã gặp bọn cướp, liền vung cuốc lên, hung hăng đánh nhầu và... "bừa" trúng một người trong bọn họ... chỉ nghe vang lên một tiếng "CHẶNG!" rồi không thấy mấy bóng đen kia đâu nữa...

Lúc này lão Điền sẵn trớn, còn vung cuốc đập bừa vào chung quanh thêm mấy cái nữa... nhưng loáng một cái, bỗng hóa ra đánh vào... đỉnh đầu mình! Thế là sau đó xảy ra việc chi ông cũng không nhớ được...

Thực ra mấy bóng đen đó là những chúng sinh thuộc cõi quỷ, chính là oan gia trái chủ (đời trước ở trên chiến trường từng bị lão Điền sát hại, họ ôm oán hận không nguôi, nên lúc nào cũng chờ dịp để báo thù).

Theo lời vợ lão Điền nhớ lại kể, thì diễn tiến sau đó như thế này:

-“Tối hôm ấy gần 12 giờ, tôi đang ngủ, đột nhiên nghe trong nhà bếp có âm thanh vang lên: -Ta sẽ giết ngươi! Ta sẽ giết ngươi!...

Khi tôi chạy vào bếp, thì cảnh tượng trước mắt khiến tôi bủn rủn cả người; té ra là ông xã tuần tú nhà tôi đang nổi điên, ổng vừa hướng không trung chém loạn xạ vừa hò hét inh ỏi...

Lúc ấy tôi sợ đến phát run cầm cập, sau đó thì hô hoán nhờ láng giềng sang hỗ trợ, phụ đưa ông xã tới bệnh viện”.

Sau chuyện này, bà con chòm xóm bàn tán xôn xao, họ nói:

– Lão Điền gặp phải lũ quỷ rồi phát điên!...

(Ngay đây tôi xin nhắc nhở mọi người: lúc đi đường trong đêm tối mà nhìn thấy bóng đen hoặc khi đi qua nghĩa trang hay nhà bỏ hoang nào, nếu trong lòng cảm thấy sợ... thì tốt nhất nên niệm Phật hoặc tụng chú, Làm vậy không những giúp tiêu trừ mọi hoảng sợ trong tâm mà còn giúp ích nhiều cho những chúng sinh mà mắt thịt không nhìn thấy được)...

Lão Điền điên một trận tới 30 năm, mãi đến mấy năm gần đây, ông bắt đầu nghe giảng Phật pháp... Sau khi thọ tam quy rồi, bệnh tình mới dần chuyển tốt.

Tiểu Điền vì lo cho phụ thân mà phát nguyện ăn chay, thường cùng mọi người tổ chức phóng sinh, in kinh Phật, kiên trì tụng Kinh Địa Tạng hồi hướng cho phụ thân. Hi vọng ông có thể sớm hồi phục.

Nhờ con gái cố gắng như vậy, bệnh tình lão Điền ngày càng ổn định, tư duy dần hồi phục bình thường.

Hiện nay lão Điền giờ giờ phút phút đều kiên trì niệm Phật, tâm vô vọng niệm... mặc dù sinh hoạt chưa hoàn toàn tự lo, nhưng sống rất hạnh phúc, an lạc.

Nếu khéo tu kiên trì không lười mỏi, thì cuối cùng cũng có ngày thoát khỏi biển khổ sinh tử.

Phật pháp giống như thái dương, không những phá tan si ám, mà còn sưởi ấm nhân gian. Quan trọng là bạn có chịu mở lòng ra để đón nhận hay không?

Nguyện tất cả chúng sinh đều có thể tin theo, thọ trì theo lời Phật dạy để khai mở trí tuệ, sớm được ánh dương chiếu soi, tiêu tan si ám.

11. CHUYỂN ĐỔI SỐ MỆNH

Số mệnh con người có thể cải đổi, người ta có thể dùng phương cách đúng đắn để cải số và định đoạt tương lai cho mình! Tiến sĩ Liễu Phàm triều Minh đã đem kinh nghiệm cải số thực tế của bản thân ông, viết ra cuốn “Liễu Phàm Tứ Huấn”, khích lệ vô số người sau dùng phương pháp của Phật giáo để cải đổi số mệnh mình! Thông qua đó cũng đủ chứng minh: “Mệnh tự ta lập, nhân quả báo ứng là không dối”.

Sau đây xin kể câu chuyện có thực, chứng minh số mệnh có thể sửa đổi:

Phùng Lập Khiêm là một nam nhân tài ba có tiếng tăm... đã tốt nghiệp đại học. Hồi còn đi học rất anh ưa nghiên cứu kinh Dịch, bói toán... và thường dùng những kiến thức này tự xem số mệnh cho mình. Mỗi lần áp dụng thấy hết sức linh nghiệm. Vì vậy anh tin: số mệnh con người đã được định sẵn!

Có lần anh đến bái kiến một vị thầy kinh Dịch nổi danh, ông ta tiên đoán nhiều điều về tương lai anh, quả quyết rằng sau này cuộc hôn nhân của anh chỉ kéo dài tới 15 năm, rồi sẽ ly tan (lý do phát xuất từ cô vợ). Nghe vậy Phùng rất bất an, hi vọng tìm ra cách hóa giải...

Quả nhiên, tất cả mọi việc đều đúng như vị thầy kia tiên đoán. Phùng thi vào Viện Nghiên Cứu dễ dàng, rồi tốt nghiệp, làm việc... sau đó liên tục được cất nhắc, cuối cùng thì treo bảng lập công ty, đạt được thành công vẻ vang...

Ba năm sau, anh kết hôn với một cô gái hiền thực xinh đẹp... cuộc sống gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thuận lợi... khiến Phùng dần dần quên hẳn lời tiên tri năm nào từng khiến anh lo lắng bất an...

Vợ chồng chung sống đầm ấm chớp mắt đã đến đoạn cuối của... 14 năm. Ngày nọ ái thiê Phùng đột nhiên phát hiện dưới nhũ hoa phải

của nàng có một khối u nhỏ, cứng (to cỡ trứng gà), sưng đau khó chịu... nàng liền đến bệnh viện kiểm tra, mới hay mình bị "ung bướu tuyến sữa" thời kỳ cuối. Bác sĩ phán: – Vợ phùng "Tối đa chỉ có thể sống một năm nữa thôi!".

Đối diện với chứng bệnh quái ác này, cả nhà rơi vào sầu thảm khôn nguôi. Lúc này Phùng mới sực nhớ đến lời tiên tri ngày xưa, thàn than: "Đúng là định số đã an bài"...

Trong lúc đang ở bên bờ tuyệt vọng, Phùng tình cờ đọc cuốn "Báo ứng hiện đời" của Quả Khanh, trong đó mỗi câu chuyện đều sinh động chân thật, khiến anh cảm thấy được giáo dục sâu sắc và dần dần hiểu rõ: "**chỉ có tin sâu nhân quả, dứt ác hành thiện, tu theo Phật pháp**", mới có thể chuyển đổi số mệnh!

Vợ chồng Phùng từ đó bắt đầu nhen nhúm hi vọng về cuộc sống mới. Nhờ bạn bè trợ giúp, anh gặp cư sĩ Quả Khanh. Thoạt nhìn sắc diện xanh nhợt của vợ Phùng, Quả Khanh dụ dằng chỉ ra những nhân ác, các tội nghiệp chất chồng trước đây nàng đã tạo... ông khuyên nàng ăn chay, thành tâm sám hối các ác nghiệp, đúng pháp tụng Kinh Địa Tạng, hồi hướng cho tất cả chúng sinh từng bị nàng làm tổn hại...

Vợ Phùng nghe xong, về nhà liền bắt đầu thực hành... do ước muốn được sống bừng lên mãnh liệt, khiến nàng chẳng dám có chút ý cao ngạo, hằng ngày kiên trì quỳ tụng Kinh Địa Tạng, lễ sám, phóng sinh, in kinh, sách thiện...

Nửa năm sau, kỳ tích xảy ra, ác bệnh kia đã lành hẳn.

Hiện giờ, Phùng và vợ đã nắm tay nhau bước vào năm thứ 16 của cuộc hôn nhân (vốn là gia đình sắp ly tan, nhờ tu học theo Phật pháp mà chuyển đổi, biến thành gia đình Phật hóa, sống hạnh phúc)... Kinh nghiệm thực tiễn này đích thân hai vợ chồng cùng nếm trải, khiến họ càng tin chắc "số mệnh nằm trong tay mình!"...

Nếu mỗi người có thể thâm tín nhân quả, dứt ác hành thiện, y theo lời Phật dạy: nghiêm trì giới luật, ăn chay, đúng lý đúng pháp mà tu... thì đời này không những có thể cải đổi số mệnh, mà còn có thể liễu thoát sinh tử, lìa khổ được vui, khai mở trí huệ, sống thông dong tự tại...

Giải thích thêm: Phật pháp như ánh dương, những tội sát, đạo, dâm, vọng... con người hằng ngày tạo cao như núi băng, mỗi ngày một tăng, sâu dày kiên cố, giống như địa ngục băng, mãi mãi lạnh lẽo khốc liệt... Chỉ người hữu duyên mới có thể nghe và tin thọ Phật pháp, biết lỗi nên sửa, hiểu rồi liền thực hành... Đây giống như vàng dương hiện lên giữa băng giá kiên cố, không bao lâu sẽ khiến băng tan thành nước, và nước này có thể làm lợi khắp vạn vật. Không tranh cùng người, chẳng những giúp chúng sinh duy trì mạng sống, mà còn vì chúng sinh rửa sạch cấu uế trở nên thanh sạch. Đây chính là căn bản người tu đạo.

12. THUỐC TRỊ HIỂM MUỘN

Rất nhiều Phật tử tu học theo Phật nhiều năm đã đoạn trừ ăn mặn, dứt thịt cá, nhưng vẫn còn ăn trứng gà, trứng vịt. Thế thì đệ tử Phật rốt cuộc có nên ăn các loại trứng hay không?

Trước tiên xin kể một câu chuyện có thật:

Một lần trong pháp hội, Trần cư sĩ dẫn theo nữ đồng nghiệp tên Nhã Lâm, 35 tuổi. Cô này gầy gò, sắc mặt xám vàng, ngó bộ rất tiều tụy. Do đây là lần đầu gặp giáo sư Quả Khanh, ánh mắt cô hiện đầy nét hân hoan, khát vọng.

Trong quá trình nghe giảng, cô rất chăm chú chí thành. Lúc giáo sư Quả Khanh hỏi cô Lâm có vấn đề gì? Mặt cô hơi đỏ lên, lộ vẻ căng thẳng, ấp úng mãi chẳng thành câu, cuối cùng nhờ Trần cư sĩ giải thích giùm, mọi người mới hiểu rõ.

Thì ra cô kết hôn đã mười năm, rất khao khát có con, nhưng bất kể cầu thầy bổ thuốc đến đâu, vẫn chẳng có thai. Hôm nay, may mắn gặp giáo sư Quả Khanh, cô thỉnh cầu ông chỉ giúp chỗ mê muội....

Giáo sư Quả Khanh rất thông cảm cho cô, vì nỗi khổ "cầu bất đắc" này (ước con mà không có được)...Ông thở dài, quay sang bảo tôi:

– Quả Hồng, cô hãy quán sát xem nguyên nhân vì sao Nhã Lâm không có con?

Tôi xoay đầu nhìn Nhã Lâm, chạm ngay ánh mắt nhìn đầy khát vọng của cô, tôi cũng không kềm được, bật ra âm thanh cảm thán:

– Có phải cô rất ưa ăn trứng? Đặc biệt là trứng chim cú?

– Đúng, đúng, tôi rất ưa. Tôi đã ăn rất nhiều trứng chim cú....thế chẳng lẽ....

Nửa câu sau âm điệu cô ta có vẻ nghi hoặc. Trần cư sĩ ở bên cạnh, thông minh hiểu nhanh, liền hỏi giúp cho một câu:

– Mọi người đều cho rằng trứng có dinh dưỡng tốt, hơn nữa trước khi chưa biết Phật pháp, chúng tôi ai cũng ăn trứng. Nhưng vì sao chỉ riêng Nhã Lâm lại chẳng thể có thai?

Tôi nhìn giáo sư Quả Khanh đang đứng cạnh mình, (thấy mắt ông đầy hồi thúc và khuyến khích), tôi liền giải rõ:

– Phật từng nói ăn trứng các loài điều cầm, thủy tộc v.v.....là không có lòng từ mẫn. Hòa thượng Tuyên Hóa cũng từng giảng những điều liên quan đến ăn trứng, Ngài từng hóm hỉnh nói: "Nếu bạn không sợ đời sau làm trứng cho người ăn thì bạn có thể ăn bất kỳ trứng gì"....Bởi nhân quả đan xen chông chéo phức tạp, do mỗi người lại có phước đức nhân duyên bất đồng nhau, nên mặc dù có nhiều người ăn trứng, nhưng việc thọ báo lại không giống nhau....Bạn muốn có con tất phải đoạn trừ ăn mặn (đương nhiên trong đây bao gồm cả trứng). Ngoài ra, bạn còn phải phóng sinh

cho nhiều và tụng “Kinh Địa Tạng”, hồi hướng cho các chúng sinh bạn đã từng ăn qua....

Tôi nói xong, khẽ nhìn Nhã Lâm, thấy cô có vẻ không tin và khó chấp nhận. Rõ ràng là cô chờ nghe....một câu chuyện nhân quả chứa tình tiết hấp dẫn liên quan đến việc hiếm muộn (khó mang thai) của cô...nhưng lại bị những câu nói thẳng phũ phàng và quá thực tế của tôi làm cho “vỡ mộng”. Có lẽ, cô cảm thấy những điều tôi nói là quá “xoàng”, không quan trọng và chẳng có gì đáng lưu tâm, nên mặt cô lộ đầy vẻ thất vọng.

Tôi cảm thấy thật tiếc cho cô, bởi cô hoàn toàn không tin gì, bất đắc dĩ tôi phải nói thẳng ra:

– Cô hiện tại chỉ muốn bản thân mình có con, nhưng sao không nghĩ cho những cái trứng bị cô ăn mất?....Chúng cũng có mẹ...và thân mẫu chúng phải gian nan khổ cực lắm mới sinh được con ra.

Lúc này, giáo sư Quả Khanh ôn tồn bảo Nhã Lâm:

– Quả Hồng giảng lý nhân quả cho cô nghe rất đúng và chính xác. Cô hãy trân trọng tiếp thu và chịu khó làm theo cách cô ấy bày, thì sẽ chiêu cảm được hài nhi ngoan. Tốt nhất là cả hai vợ chồng đồng phải tu sửa luôn.

Tiện thể, cư sĩ Quả Khanh mới kể ra một câu chuyện thật để chứng minh:

“Có một nữ Trưởng khoa nghiên cứu Sinh vật học, thấy con gái mình kết hôn đã 4 năm mà không có thai. Thế là bà dùng kiến thức chuyên môn của mình để hướng dẫn con rể bào chế thuốc

Nhưng dầu có chế chi, làm gì...thì kết quả càng khiến bà thêm hoài nghi về khả năng chuyên môn của mình. Do vậy mà nữ Trưởng khoa này mặt mày cứ dàu dàu rầu rĩ, khiến ai cũng phải cảm thán: “Thật là tội cho tấm lòng của bậc làm cha mẹ!”.

Khi đó tôi bảo bà:

– Vợ chồng con gái bà đều mê ăn trứng, lại thích nhất là trứng cút (đây là cộng nghiệp chung khiến cho họ không có con). Muốn có con thì cả hai cần phải ăn chay, phóng sanh, tụng kinh, niệm Phật, làm nhiều việc thiện....

Vợ chồng con gái vị nữ Trưởng khoa này y theo lời khuyên mà thực hành. Kết quả, chỉ nửa năm sau thì con gái bà đã có thai...

Khi nghe Quả Khanh vừa kể xong thì Lý cư sĩ (nữ bác sĩ thực tập) liền hỏi tôi:

– Vì sao hiện nay những bệnh nhân (từng mang thai nhưng nạo thai), giờ muốn có con mà không được...lại nhiều đến như thế?

Tôi bảo mọi người:

– Mỗi đứa con đến đầu thai đều có nhân duyên rất sâu nặng với cha mẹ...Mà trong vòng luân hồi dày đặc, cơ hội có được một lần đầu thai làm người lại rất hiếm hoi! Thế nhưng các bậc cha mẹ do nhiều nguyên nhân, đã phá thai bừa bãi, hủy đi cơ duyên làm người của vong nhi. Khi làm vậy họ nào biết rằng mình đã tạo ra tội nặng tương đương giết A-la-hán (*Đây là ám chỉ nếu người con đó sinh ra tu hành và chứng quả mà bị giết chận trước như thế thì tương đương tội giết A La Hán*). Đã vậy mà lại còn không biết sám hối, mặc tình sát sinh ăn thịt, tạo nghiệp sát sâu nặng chất chồng, tất nhiên sẽ chiêu cảm ác báo: “triệt con dứt cháu”...

Tôi thấy Nhã Lâm và những người khác gật gật đầu tán đồng, thật là mừng cho cô có thể tỉnh ngộ. Hi vọng cô sẽ được Phật lực gia trì, chịu sửa đổi lỗi lầm hướng thiện, trì giới tu hành, sớm sinh quý tử....

Thời gian trôi qua được nửa năm, Trần cư sĩ là người ban sơ dẫn Nhã Lâm đến, đã gọi điện thoại báo tin cho tôi hay: “Nhã Lâm từ lúc trở về nhà đã làm y theo lời chúng tôi hướng dẫn, và hiện giờ cô đã mang thai, rất là tri ân mọi người”.

Giải thích thêm: *Xin khuyên mọi người không nên vì tham ăn ngon, ham khoái khẩu mà ăn các loại trứng. Tôi suốt 20 năm trên đường học Phật đã từng gặp nhiều vị ăn trứng (bao gồm cả trứng chim, rắn, cá...v.v....cho đến ăn trứng chưa thành hình trong thân gà mái)...mà biến thành phụ nữ không thể mang thai hoặc thường sinh non, hư thai....Bọn họ bí lối cùng đường, đành phải làm theo cách tôi hướng dẫn là: Sám hối trước Phật (nguyện từ bỏ ăn mặn lẫn các loại trứng). Hàng ngày tụng từ 1-2 bộ "Kinh Địa Tạng" hồi hướng cho các trứng và những thân mẫu đẻ ra các trứng mà họ đã ăn qua....Kết quả, đại đa số khoảng chừng ba tháng là được hoài thai, thân thể họ cũng thay đổi, trở nên khỏe mạnh...*

Nguyện cầu cho những vị hiếm muộn khao khát con, có sự nghiệp gia đình không thuận lợi và thân thể kém khỏe mạnh, sẽ y theo phương pháp này mà thực hành, trong vòng vài tháng sẽ có việc bất khả tư nghì xuất hiện trên thân các bạn. Bạn không phải tốn xu nào cho việc có con, còn tiết kiệm được rất nhiều tiền, tốt như thế vì sao bạn không làm? (Nhưng... liệu bạn có đủ can đảm để trường chay hành thiện, phóng sanh, niệm Phật..... hay không? Có làm được mọi điều như chúng tôi đã hướng dẫn hay không mà thôi, tất cả đều tùy thuộc vào bạn?)...

13. KHÔNG NÊN ĂN THỊT CHÚNG SINH

Nói đến vấn đề ăn thịt, trong nhiều kinh Đại thừa Phật từng giảng rất rõ. Như trong "Kinh Phạm Võng" ghi: "Tất cả thịt đều không nên ăn. Nếu Phật tử cố ăn thịt, tà đoạn dứt chủng tử đại từ bi, khiến tất cả chúng sinh, vừa thấy tiền tánh xa. Bồ-tát không nên ăn thịt chúng sinh, vì ăn thịt có vô tượng tội!"... Còn trong "Kinh Lăng Già" Phật giảng: "Ta xem tất cả chúng sinh như con, nếu nghe lấy thịt làm thức ăn, cũng chẳng tùy hỷ, huống nữa tà tự ăn. Đại Huệ, tất cả các toại ngũ tân: hành, hẹ, tỏi, nén... thường xông hơi xú uế bất tịnh, làm chướng thánh đạo, chướng cả chỗ cư trú thanh tịnh của

trời, người, thế gian... hưởng chi là cõi tịnh của chư Phật? Rượu cũng thế, hay làm chướng thánh đạo, gây tổn thiện nghiệp, thường khiến sinh nhiều lỗi... Đại Huệ! Thế nên người hành thánh đạo thì các thứ đồ mặn, rượu, thịt, hành, tỏi... tanh hôi đều chẳng nên dùng”...

Những kinh điển có nội dung liên quan đến từ việc bỏ ăn mặn, trong Đại Tạng ghi rất nhiều. Bản thân tôi cũng từng trải qua kinh nghiệm đối với việc ăn thịt.

Ngày nọ, tôi tụng xong khóa tối thì bắt đầu tĩnh tọa. Những gì trải qua trong đêm đó là một kinh nghiệm không thể nào quên!

Lúc ấy lưng tôi phát đau lâm râm, song tôi vẫn cố gắng ngồi thiền, nhưng trong đầu tôi bỗng khởi lên ý nghĩ: “Năm nay tôi 26 tuổi, ăn chay đã hai năm, nhưng từ 26 tuổi về trước, tôi đã làm thương hại biết bao chúng sinh?”...

Trong phút chốc, trước mắt tôi bỗng hiện ra màn ảnh:

Có con sông rất to rộng, trong chứa đầy tôm, cá, rùa, rắn... phía trên bờ có đủ loài như: trâu, bò, dê, heo, chó, gà, vịt v.v... hợp lại thành bầy, thành đoàn... Còn có những động vật mà tôi chưa từng thấy qua... Thật kỳ quái, những con vật lạ này tôi chưa bao giờ gặp, thế thì làm sao tôi có thể gây thương hại cho chúng chứ?

Đang lúc tôi thắc mắc thăm thẳm như thế, thì giống như phim điện ảnh đang chiếu, tôi thay hiện rõ ràng cảnh tôi đang chiêu đãi thực khách và một âm thanh vang lên: -“Trong quá khứ, mỗi lần người tổ chức sinh nhật đều thiết tiệc to, mời người đến dự, dù bản thân người ăn rất ít, nhưng tại vì người chiêu đãi khách, hoặc khi người kết hôn... thì các yến tiệc này đã sát hại vô số mạng loài vật! Mặc dù người ăn không nhiều nhưng đã có biết bao chúng sinh bị giết vì người... Chưa hết, người còn giới thiệu các nhà hàng ngon, khuyến khích người đi ăn, nhậu hải sản, tôm cua đủ loại... Những người

này ăn rồi lại giới thiệu kẻ khác đến ăn, nên nghiệp sát người phạm tất nhiên càng chất chồng, gia tăng vạn bội”...

Một hoạt cảnh yến tiệc cưới hỏi, sát sinh, ăn thịt, uống rượu... hiện trước mắt tôi rõ ràng mồn mồn, sinh động từng nét... Giống hệt như máy chiếu phim, quay lại những hình ảnh ban sơ và trình chiếu lại thật mới mẻ sống động.

Nhận ra mình đã tạo vô số ác nghiệp, tôi khẩn trương sám hối, niệm Phật... cầu siêu cho những chúng sinh mình từng sát hại.

Lúc này tôi nhìn thấy rất nhiều cá, tôm... (đủ loại thủy tộc) nhờ uy lực niệm Phật, đồng nươg không trung mà đi mất. Nhưng còn một số lớn động vật (bò, dê heo, chó v.v...) vẫn không chịu đi. Trên lưng tôi còn xuất hiện mấy con ba ba và rắn, chúng quyết trì lại không đi. Tôi ngay đây bỗng hiểu rõ nguyên nhân đau nhức nơi lưng mình: thế là tôi hạ quyết tâm, nhất định chí thành sám hối, tụng kinh niệm chú cầu cho những chúng sinh tôi từng làm hại, sớm được ly khổ, an vui...

Ngay đêm đó tôi bắt đầu tụng Kinh Kim Cang, chú Lăng Nghiêm, thành tâm sám hối các ác nghiệp xa xưa. Hồi hướng cho những chúng sinh từng bị tôi giết hại...

Hai tháng sau, một ngày nọ, lúc tôi tụng đến văn phát nguyện, hồi hướng, thì đột nhiên nơi bắp đùi phải cảm thấy tê nhức sưng to, cơn đau lan xuống cổ chân, ban chân.. rồi biến mất. Liên tục ba ngày, tình trạng này cứ tái diễn như thế... sau đó thì lưng tôi lành hẳn. Do vậy tôi tin rằng, những chúng sinh nươg vào uy lực tụng kinh hồi hướng, đã được vãng sinh thiện cảnh.

Việc này khiến tôi thể ngộ sâu sắc rằng: người tu theo pháp Phật chẳng những không nên ăn thịt chúng sinh, mà cũng chẳng nên mời, hay xúi, giới thiệu chỗ bán đồ mặn cho người ăn, lại càng

không nên khuyên người ăn thịt. Hơn nữa, mỗi khởi tâm động niệm phải hoàn toàn không được có chút ý niệm sát sinh.

Hiện nay trên thế giới có rất nhiều người không tin nhân quả, chỉ biết ăn uống cho khoái khẩu, mặc tình hưởng thụ những thứ được cho là sơn hào hải vị, thậm chí còn xuất hiện quái cảnh ăn thịt người (ăn thai vừa sinh hoặc bị xấy), kiểu sát sinh tạo nghiệp không sợ hãi, không kiêng dè chi như thế này, sẽ chiêu cảm đủ loại tật dịch quái lạ bộc phát và lây nhiễm tràn lan...

Vì vậy tôi kính cần khuyên mọi người: hãy mau sớm hồi đầu, làm một Phật tử chân chánh, nghiêm trì giới luật và nhất là không nên ăn thịt chúng sinh.

Giải thích thêm:

Người xưa thấy có gì không đúng, không hợp... liền đóng cửa găm suy, tự kiểm điểm bản thân, cho nên bệnh tật thường không thuốc mà tự khỏi. Còn ngày nay con người hiện đại luôn thấy mình không có lỗi, thường nói mình "không có làm gì ác", đâu biết rằng: sát sinh ăn thịt chính là đại tội!

Hiện nay thiên tai nhân họa như (động đất, sóng thần, lụt lội, lửa cháy, đụng xe, rớt máy bay...) xảy ra liên miên, đủ thứ bệnh lạ phát sinh, đa số đều do nguyên nhân ăn thịt mà sinh khởi. Nếu có thể làm như cư sĩ Quả Hồng: sám hối sửa lỗi, tụng kinh tu thiện, nhất định sẽ an khang cát tường.

Hơn nữa trong các kinh Đại thừa luôn khuyên người từ bỏ ăn thịt, như trong "Kinh Đại Bát Niết Bàn", Bồ-tát Ca Diếp thưa: – Bạch Thế Tôn, con thấy không nên bố thí thịt cho người ăn mặn. Vì sao? Bởi không ăn thịt, công đức rất lớn.

Phật khen: – Lành thay! ông hiểu rõ ý ta, Bồ-tát hộ pháp cần phải như thế. Bắt đầu từ nay trở đi, không cho phép các đệ tử Thích

văn ăn thịt, vì ăn thịt là đoạn hạt giống đại từ (nếu thọ đàn việt hiển cúng, cần phải quán như đang ăn thịt con)...

Bồ-tát Ca Diếp lại thưa: – Bạch Thế Tôn! Sao trước đây con nghe có cho Tỳ-kheo ăn tam tịnh nhục?

– Tam tịnh nhục là phương tiện tạm đặt... Kể từ hôm nay ta chế định cho các đệ tử: – Không được ăn tất cả thịt – Người ăn thịt, khiến tất cả chúng sinh vừa nghe hơi đều hoảng sợ... Chúng sẽ bảo nhau: Kể này là oán thù của ta!

Vì vậy Bồ-tát nên từ bỏ ăn mặn, là đệ tử Phật chân chính phải y giáo phụng hành, dứt tuyệt ăn thịt!

14. PHỈ BÁNG PHẬT PHÁP, PHẢI SÁM HỐI

Hủy báng Phật pháp, nhất là pháp Đại thừa quả báo rất nặng. Trong kinh “Phật Thuyết Diệu Pháp Quyết Định Nghiệp Chương” có ghi: “Nếu chúng sinh nghe thuyết Đại thừa, tâm không vui sinh hủy báng, nên biết đó là quyến thuộc của tà ma. Do khởi tâm hủy báng kinh điển Đại thừa. Chết xong sẽ đọa A-tỳ chịu vô lượng khổ. Sau đó sinh vào loài ngạ quỷ ăn lửa, ăn phân, đờm, giải... chịu khổ vô lượng kiếp xong, thì sinh làm người phong cùi, bị mù, điếc, câm, ngọng, các căn không đủ... Những chúng sinh này trải qua vô lượng kiếp sinh từ... cuối cùng mới được gặp Phật thờ phụng cúng dường... Vì vậy khi nghe Phật thuyết kinh Đại thừa nên giữ tâm trong sạch, không tạp niệm”...

Tiểu Quách là một sinh viên cao lớn anh tuấn, vừa tốt nghiệp đại học xong, đang chuẩn bị sang Mỹ du học. Nhưng anh mắc một tâm bệnh rất khó trị, vì vậy đã tìm đến tôi nhờ giúp đỡ.

Vừa gặp mặt nhau, Tiểu Quách lộ vẻ thống khổ bày tỏ:

– Chao ôi! Tôi phạm phải lỗi rất lớn, tôi biết là mình không đúng nhưng chẳng tài nào khống chế được. Phải làm sao đây?

Nghe vậy, tôi liền hỏi:

– Lỗi gì nặng nề? Lại biết rõ sai trái mà không khống chế được? Là ghiền ma túy hay tà dâm?...

Tiểu Quách đáp:

– Không phải mấy thứ đó, còn nghiêm trọng hơn nữa kia! Tôi học Phật mấy năm nay, hiện tại có thể ăn chay, tụng kinh, phóng sinh... nhưng lại mắc phải một bệnh rất lớn là: Mỗi khi tôi xem kinh thấy trong đó ghi: “Phải cung kính Tam bảo: Phật Pháp Tăng, chớ nên cuồng vọng phỉ báng, nếu không sẽ bị quả báo”...

Là tôi liền khởi tâm hoài nghi chướng tin. Có lúc còn cố tình phỉ báng Phật pháp, để xem thực có quả báo chi chướng?... Một lần nọ tôi thấy trong Kinh Lăng Nghiêm viết: “ông tu tam muội nhằm xuất trần lao, tâm sát chướng trừ, trần không thể xuất. Cho dù ông đa trí, thiên định hiện tiền, nếu chướng dứt sát, ắt đọa thần đạo”...

Khi xem xong đoạn này rồi, tôi liền sinh tâm nghi, còn này ý sai người nhà đi mua cá về giết ăn, để xem có quả báo gì chướng? Do vậy mà tôi phả giới, sát sinh... Sau đó rất hối hận, biết mình làm thế là không đúng, nhưng không hiểu sao lại chướng tự khống chế được...

– Anh đã nhận ra đó là lỗi, biết mình làm không đúng thì phải phát tâm sám hối.

– Tuy tôi biết là không đúng, nhưng lắm lúc vẫn muốn moi móc, kiểm tìm các điểm trong kinh Phật để phỉ báng... tôi tự biết như vậy là lỗi, nhưng lại không thể sửa, điều này khiến tôi rất sợ, phải làm sao đây?

Nhìn Tiểu Quách ương bướng cứng cỏi như khối đá, tôi nghĩ “chỉ có thể dùng pháp kim cương để đánh tan tính ngông cuồng này thôi”. Tôi bèn làm mặt nghiêm, đanh thép nói:

-Anh có biết phạm tội báng Phật báng pháp là phải đọa vô gián địa ngục hay không hả? Nếu anh không phát tâm tha thiết sám hối, là

tự làm uổng phí đời mình, bởi vì tội ấy mà phải đọa địa ngục... Thực ra trong tiền kiếp anh đã mấy đời tu hành, tọa thiền khổ hạnh, nhưng lại có tri kiến bất chánh (y như 50 loại ma ngữ ấm trong Kinh Lăng Nghiêm Phật từng mô tả). Do trong lúc thiền định anh thấy đủ cảnh giới lạ như: gặp Phật, thấy quốc độ chư Phật, các hào quang Phật v.v... anh liền tự cho là mình đã chứng thánh, đã khai ngộ... rồi khởi tâm ngã mạn, cống cao, kiêu căng đến cực độ... Phật từng cảnh báo: "Nếu thấy cảnh lạ không mê đắm, chấp trước thì đó là điều tốt, còn nếu tự cho chứng Thánh tất lạc vào đường tà!"... Do vậy mà anh bị ma thừa cơ nhập dựa, xúi làm sai trái, để anh đọa thẳng vào quỷ đạo...

Thân người khó được, Phật pháp khó nghe, đời này nhờ thiện duyên chín muồi, nên anh còn phúc được mang thân nam tử tướng mạo khôi ngô, được tiếp xúc Phật pháp... Nhưng nếu anh chẳng biết nắm bắt dịp may tranh thủ tu hành, lo phá trừ tà kiến, ngã chấp, thì là uổng phí hết duyên lành!..

Tiểu Quách có vẻ kinh hoàng, hỏi:

– Vậy tôi phải làm sao?

– Khi trở về, anh cần phải đem những kinh Phật mình từng phỉ báng, cung kính đặt trên Phật đường hoặc nơi khiết tịnh, rồi quỳ xuống thành tâm sám hối các tội ác (báng Phật báng pháp) đã qua và phát thệ không tái phạm nữa... xong, anh thành tâm lễ bái sám hối...

Ngày ngày đều phải làm như thế, cho đến khi tâm anh thực sự thanh tịnh, không còn chút ý niệm phỉ báng. Anh phải xem Kinh Lăng Nghiêm, học thuộc lòng 50 loại ngữ ấm ma để phân biệt cho rõ, và phải tụng thuộc chú Lăng Nghiêm, hồi hướng... cầu Phật lực gia trì mình có đủ chánh tri chánh kiến, tâm Bồ-đề kiên định bất thoái... anh có làm được hay không?

– Làm được, làm được! Tôi biết rồi! Cuối cùng tôi cũng tìm được phương thuốc nhổ tận gốc căn bệnh bất trị này... Thế thì may quá! Bệnh tôi có hi vọng khỏi rồi!

Nhìn Tiểu Quách tỏ vẻ ăn năn và mừng rỡ, tôi thành tâm cầu cho anh sớm thành đệ tử chân chánh của Phật, ngày sau đóng góp một phần công sức hoằng pháp cho Phật giáo.

-Cố gắng nha, Tiểu Quách!...

Giải thích:

Trong kinh niết bàn Phật khai thị: "Ca Diếp, trên thế gian này có ba loại bệnh nan y mà người ta hay mắc phải: Một: Phỉ báng kinh đại thừa. Hai: Tạo tội ngũ nghịch. Ba: Nhất xiển đề (đoạn hạt giống Phật). Đây là ba loại bệnh cực nặng, chỉ những bậc Thỉnh văn Duyên giác mới có khả năng trị"...

Tiểu Quách biết tội của mình, nhưng không thể không chế, phải cầu thiện trị thức nhờ giúp đỡ, khi được chỉ bày cho rồi mới sáng tỏ nhân quả, quyết định nhiếp tâm, sám hối diệt tội...

Đáng sợ nhất chính là những vị thầy xưng "cao nhân", tuy mặc áo Phật nhưng lại ở trên đài cao giữa đông thính chúng ngang nhiên phỉ báng Phật pháp. Bản thân đã không tuân giữ quy củ Phật môn, lại chẳng dạy đệ tử giữ giới, còn hướng dẫn sai, khiến nhiều người lạc tà... thực đáng buồn, đáng tiếc biết bao!

Thế nhân nhất định phải thâm nhập kinh tạng, học kỹ "Bốn Điều Răn Dạy Minh Bạch về Tánh Thanh Tịnh" trong "Kinh Lăng Nghiêm" để phân biệt rõ chánh tà, không lạc vào nẻo sai...

14. THIÊN NIỆM VÀ ÁC NIỆM

Thiên niệm ác niệm đều do tâm sinh, vì vạn pháp do tâm tạo. Chúng ta tu hành cần phải kiểm soát, tu trong từng cử tâm động niệm, quản lý tâm mình cho tốt, nếu giữ được chánh niệm hiện tiền thường xuyên, thì tự nhiên y báo sẽ chuyển theo chánh báo, số

mệnh tất được cải đổi. Nhà Phật thường nói: “Khởi một niệm thiện, cung điện nơi thiên đường liền thành, khởi một niệm ác, hình phạt nơi địa ngục chờ sẵn”. Nếu có thể tiến lên triệt ngộ nguồn tâm, trụ nơi vô trụ, siêng tu lục độ vạn hạnh, ắt việc giải thoát, thành đạo... đều có thể thực hiện.

Người học Phật chúng ta, nếu tu đến thời tiết nhất định, sẽ có mài luyện đủ loại đủ kiểu hiện đến với bạn, lúc ấy cần có tâm bình hòa, nhẫn nhục tinh tiến, để vượt qua thử thách...

Dưới đây là kinh nghiệm từ cuộc sống của tôi, hi vọng mọi người xem xong được lợi ích.

“Tiểu Vận là thằng em họ kém tôi 7 tuổi, tính hết sức ngang ngược bướng lì. Dì dưỡng tôi rất cưng chiều nó.

Hôm đó tôi tới nhà thăm dì dưỡng, nhưng họ đi vắng, chỉ còn một mình Tiểu Vận trông nhà. Tôi vừa bước vào nó đã kéo tôi lên mạng chơi vi tính. Bất đắc dĩ tôi phải chơi cùng nó một lúc. Do tôi ít chơi game, nên rất mau thua, làm ảnh hưởng xấu đến số điểm, khiến em tức giận chạy đến xô tôi té xuống đất và trách:

– Sao chị chơi tệ quá vậy?

Nhìn khí thế hung hăng của em, tôi lấy giọng chị, nghiêm nghị quở:

– Em dám đối với chị dữ dằn thế ư? Bình thường nể dì dưỡng nên chị luôn nhịn nhường, hôm nay phải dạy dỗ em mới được!

Thế là tôi túm lấy nó, đánh vào mông nó một trận.

Tiểu Vận bị tôi đánh, khóc ầm lên, vừa khóc vừa chụp đồ đạc quăng ném lung tung... đồng hồ, bàn, ly tách, các món đồ chơi... đều bị nó làm vỡ hết. Tôi khuyên ngăn vô ích, ngay lúc đó dì dưỡng tôi về. Nhìn thấy bãi “chiến trường” hỗn độn... dì dưỡng phật ý, hỏi với giọng đầy trách móc:

– Thế này là sao?

– Chẳng đợi tôi giải thích, Tiểu Vận vừa khóc vừa gào lên:

– Là chị Hồng làm hết đó! Chị vừa đánh con vừa quăng đồ, không những làm con bị thương mà còn phá hư hết đồ chơi của con! Hu hu! Ba ơi! Mẹ ơi! Chị thừa lúc hai người đi vắng đã ăn hiếp con như vậy đó, hu hu!...

Tôi nghe em nói mà ngỡ ngàng, đứng chết trân, ngạc nhiên tới há hốc mồm, á khẩu... cũng chẳng biết làm sao để giải thích...

Di dưỡng tôi quá cứng biểu đệ nên tin ngay. Họ giận dữ mắng tôi:

– Sao con không có lương tâm, cư xử quá tồi như thế? Con cũng từng ở đây một thời gian mà, sao lại đối với em ác như vậy? Cái con nhỏ bụng dạ xấu xa độc địa này, mau cút khỏi đây ngay! Cút mau!...

Tôi muốn giải thích, nhưng dường như chuyện khó thể vân hồi, đành nhẫn nhịn, nuốt giận quay về.

Về túc xá, tôi khóc to một trận, thầm nghĩ: “Vì sao di dưỡng lại đối với tôi như thế, rõ ràng là Tiểu Vận sai, nhưng họ chẳng cần phân rõ trắng đen, cứ mắng tôi xối xả, tại sao? Tại sao chứ?... Bồ tát Quan Thế Âm đại từ đại bi ơi, cầu xin Ngài gia trì, giúp hóa giải mọi hiểu lầm giữa con và họ”...

Đêm đó, tôi không ngủ. Một tuần trôi qua, tôi rất muốn đi thăm biểu đệ và hướng di dưỡng xin lỗi, vì bình thường họ đối với tôi rất tốt. Thế là tôi mua quà mang đến nhà họ...

Vừa bước vào nhà, cảnh tượng trước mắt khiến tôi giật mình ngạc nhiên: dì đang ngồi trên sô-pha bưng mặt khóc, còn dưỡng ở cạnh bên thở dài náo nuột.

– Dì dưỡng ơi, có chuyện gì vậy? Tiểu Vận đâu?...

Dì dưỡng chỉ vào phòng ngủ. Tôi bước tới, vừa nhìn thấy biểu đệ, thì giật mình thất kinh: Không ngờ Tiểu Vận tuần tú giờ đã biến

thành kẻ đần độn ngớ ngẩn. Lưỡi em thè ra khỏi miệng queo sang bên phải, nước giải chảy nhỏ giọt giọt... Còn tay và gò má bên phải của em thì không ngừng co giật.

– Nó bị như vậy đã một tuần rồi! – Dượng bất đắc dĩ kể cho tôi nghe:

– Con đi rồi thì qua ngày sau, Tiểu Vận đột nhiên toàn thân co giật, đến bệnh viện khám, bác sĩ nói đây là triệu chứng bại não, chỉ có thể điều trị từ từ, không có cách tốt hơn...

– Phải làm sao chứ, chúng ta chỉ có mình nó thôi mà...

Dì tôi ngồi bên nghẹn ngào chen vào nói, hai mắt đỏ chạch, chứng tỏ dì đã khóc rất nhiều. Tôi tiến đến an ủi:

– Đừng lo, rồi sẽ có cách mà...

Quay về ký túc xá, tôi cảm thấy việc này có liên quan đến tôi. Mặc dù Tiểu Vận, dì dượng đối với tôi một bề ghét bỏ, dùng toàn lời ác dành cho... nhưng tôi là người học Phật, cần phải dùng thiện niệm và tâm từ bi mà đối với họ. Nếu như tôi thành tâm tụng kinh hồi hướng cho Tiểu Vận, có thể em sẽ dần hồi phục, gia đình sẽ bình an, hài hòa. Thế là tôi bắt đầu tụng Kinh Kim Cang, hồi hướng công đức cho Tiểu Vận.

Kỳ tích xảy ra, ba ngày sau, dì tôi mừng rỡ gọi điện khoe:

-Từ lúc con đến thăm thì trưa hôm sau bệnh Tiểu Vận chuyển tốt lên rồi. Miệng và mặt nó hết co giật, có thể ăn cơm bình thường. Tiểu Vận đã kể hết sự thực cho chúng ta nghe rồi, nó đã làm sai và phải nhận lỗi trước con! Thật xin lỗi con nhé, hôm ấy dì đã mắng oan con, con hãy tha lỗi cho dì nghe. Tối nay mời con đến ăn cơm nha!

Thế là mọi việc tốt đẹp, an ổn hài hòa. Điều này làm tôi xúc động sâu sắc. Nếu như mỗi người học Phật đều có đủ trái tim từ bi, cho dù bị người khác khởi ác niệm với mình, bản thân cũng không nên

nổi sân, mà phải nhờ vào sức mạnh của Phật pháp, sám hối, hồi hướng... Nếu biết dùng thiện niệm đối đãi với mọi sự, mọi việc, thì nhất định sẽ có hảo báo, thu được kết quả tốt đẹp không ngờ!

Kinh Hoa Nghiêm nói: “Nếu người muốn biết, ba đời tất cả Phật, nên quán tính pháp giới, tất cả do tâm tạo”...

Người học Phật trong lúc gặp nghịch cảnh nghịch duyên, cần giữ chánh niệm. Nên dùng tâm nhẫn nhục, như như bất động đối với mọi hoàn cảnh... Làm được vậy mới có cơ hội giải thoát. Kinh Kim Cang nói: “Tất cả pháp vô ngã, thành tựu nơi nhẫn”...(17)

Nhân đây xin khuyên thế nhân, cẩn thận khi nói năng hành động, phải gìn tâm giữ miệng, chớ nói lời vu khống người, vì thiện ác nằm trong một niệm, phúc họa như bóng theo hình, nhân quả báo ứng luôn có thật.

Lời người dịch:

Đọc đến đây bạn có thắc mắc không, tại sao có nhiều người ác khẩu, vu khống, tạo lỗi tương tự hoặc hơn cả Tiểu Vận mà họ đâu bị gì? Phải giải thích đó là tùy thuộc nhân quả, tùy những uẩn khúc trong cuộc sống mọi người. Tôi xin tạm giải thích thế này: Nếu xúc phạm kẻ ác, hoặc thường nhân, không bị báo nặng bằng xúc phạm hiền nhân, thánh nhân...

Hồi mới dịch xong chuyện này, tôi không tin, cho rằng có vẻ như người kể đang... tự khoe khoang? Nhưng sau đó tôi nghĩ lại: “Quả Hồng là Phật tử, không nói dối và tu rất miên mật, giữ giới chu đáo... Do vậy mà lời cầu nguyện cô dễ đạt, và bản thân không những nhận được lực gia trì của thần hộ giới mà cả đến chư Phật... nên mới chiêu cảm kết quả như trên”.

Đọc trong kinh sử, ta thấy ghi chuyện một vị sư già thời Phật, tuy đã chứng thánh nhưng mồm cứ nhai đi nhai lại rất khó coi. Nguyên nhân bắt nguồn từ những kiếp xa xưa, thưở đó ông là một chú tiểu,

tình cờ thấy một vị sư già tụng kinh, ông đã cười nhạt, chê rằng: Sư tụng giống hệt “trâu nhai cỏ” (không ngờ vị sư này đã chứng A-la-hán) do lỗi xúc phạm thánh nhân mà Sa-di đó 500 đời miệng thường nhóp nhép giống trâu nhai cỏ, cho đến kiếp cuối cùng này dù đã chứng A-la-hán rồi, vẫn còn phải tiếp tục trả báo xưa...

Ngoài tác động luật nhân quả, (mắng người bị người mắng, hại người bị hại lại)... Thì việc vô cố vụ oan, đổ tội cho hiền nhân (hay một người chỉ giữ ngũ giới nghiêm ngặt thôi), cũng khiến đương sự có thể chiêu vờ báo ứng xấu cho mình, giống như câu chuyện Quả Hồng vừa kể, (là một chứng minh)... vì vậy Phật thường khuyên ta cẩn ngôn và luôn nhắc: “Họa nằm nơi đầu lưỡi...”

15. TRONG CHẾT ĐƯỢC SỐNG

Người ta thông thường chỉ khi nào lâm vào bước đường cùng, mới khởi ý đến với Phật pháp, cầu gia hộ... Lúc đó nếu có duyên lành gặp được thiện tri thức hướng dẫn, hành đúng pháp sám hối, chí thành học Phật, thì có thể chuyển nguy thành an, sống lại từ chỗ chết.

Nhưng trước bao quả báo khổ não phải thọ nhận, có bao nhiêu người sở hữu được may mắn này? Vì vậy chúng ta phải luôn nhớ vô thường, nghe liền tin thọ, phải biết trân quý bội phần những ưu khuyết từ kiếp người, sống nên thuận theo dòng thiện, sửa đổi lỗi xưa, ăn chay trì giới, hiểu rõ nhân quả, dứt ác theo lành, phá bỏ vô minh chông chặt, giữ chánh tri kiến... mới có thể tránh được tai nạn họa ương trùng trùng.

Có nữ sĩ họ Lưu, tuy tin Phật nhiều năm nhưng do gia đình phản đối nên mãi vẫn chưa ăn chay, tín tâm học Phật cũng không kiên định. Cuối năm 2007 Lưu cư sĩ khám bệnh, bất ngờ phát hiện ruột bị ung bướu, sau khi tái khám, bác sĩ bảo:

– Cô về nhà nghỉ dưỡng, ưa món gì thì cứ ăn! Bệnh này mạng sống chỉ còn tính từng ngày!

Lưu cư sĩ hoàn toàn bất ngờ, bình thường cô không nghĩ là bệnh này nặng đến vậy, giờ xem như đã bất trị, là thời kỳ cuối. Vô thường đến nhanh quá, khiến cô trở tay không kịp, nên tâm phát sinh chán nản, tuyệt vọng đây...

Lúc này cô nhớ lại, mấy hôm trước, dì và vài bạn đạo đến thăm, đã nhiều lần khuyên cô nên ăn chay, niệm Phật, tụng kinh... cho tốt.

Thế là cô âm thầm hạ quyết tâm, phải trì giới ăn chay, chấm dứt không tạo sát nghiệp. Cô sẽ chân chánh tu học Phật pháp, cầu Phật lực gia trì, giúp cô ra khỏi tuyệt lộ...về nhà rồi, Lưu cư sĩ kể rõ bệnh trạng nghiêm trọng của mình cho mọi người hay và kiên quyết nói:

- Tôi không còn sống bao lâu nữa, trước đây tôi đã tạo nghiệp sát quá nặng, bắt đầu từ hôm nay trở đi, tôi nhất quyết ăn chay tu học, xin mọi người ủng hộ cho...

Chồng và các con cô thở giờ luôn phản đối không cho cô ăn chay, lúc này đành im lặng chịu theo...

Mặc dù cô mới bắt đầu ăn chay, tập tu, nhưng nỗi sợ cái chết và bệnh hoạn đau đớn dày vò, khiến cô nhiều lần thôi tâm, tinh thần nằm bên bờ vực suy sụp...

Đang lúc cô hành trì hết sức khó khăn, thì dì và các bạn đạo liền đưa tay ra giúp, họ dẫn cô đi phóng sinh và đồng tụng kinh hồi hướng hỗ trợ... Cầu Phật Bồ-tát gia hộ cô sớm mạnh lành hồi phục. Đồng thời còn khuyên cô nên tụng kinh "Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá-lợi Bảo Kiếp Ấn Đà-la-ni" để giúp cho tín tâm và đạo tâm kiên định, chiến thắng được quỷ bệnh.

Một tháng sau, khi đến bệnh viện kiểm tra, thấy bệnh cô đã ổn định và chuyển tốt. Điều này khiến cô tăng thêm niềm tin. Chồng con

khi hay bệnh cô đỡ nhiều rồi, cũng vui mừng, xúm nhau ăn chay theo.

Những ngày tháng sau đó, Lưu cư sĩ phát nguyện tinh tấn tu học, làm một đệ tử Phật đúng nghĩa. Hằng ngày cô tụng kinh “Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá-lợi Bảo Kiếp Ấn Đà-la-ni” 108 biến. Cô chí thành quỳ trước Phật tụng kinh, tĩnh tọa... chuyên chú miên mật...

Lúc này phiền não cũng theo đó rụng rơi, đúng như trong kinh nói: “Nếu có chúng sinh, tội nặng bị báo ứng: trăm bệnh kéo đến, thống khổ bức thân, tụng chú này 21 biến, ách bệnh khổ não, nhất thời tiêu tan, thọ mệnh kéo dài, phúc đức vô tận...”

Lưu cư sĩ tinh tấn tu học như thế ba tháng, sau đó đến y viện tái khám, kỳ tích đã xuất hiện: ruột không còn ung bướu, bệnh khỏi hẳn triệt để!

Nhờ theo pháp chân chánh, học Phật thực hành, đã giúp Lưu cư sĩ sống lại từ cửa tử, không những bản thân cô thọ sâu pháp ích, mà còn khiến toàn gia cảm động, cùng bước vào con đường tu tập ăn chay theo luôn.

Giải thích thêm: Lưu cư sĩ bị ung bướu thời kỳ cuối, vì sao chỉ ba tháng được lành? Là do các nguyên nhân sau đây:

1. Nhờ cô sửa đổi tu 3 đều thiện: Ăn chay trường – Phóng sinh – Tụng kinh.
2. Phát nguyện làm lợi chúng sinh, nguyện này cùng nguyện chư Phật tương đồng.
3. Hằng ngày thành tâm tụng chú “Nhất thiết Như Lai tâm...” 108 biến, lực gia trì của chú này mạnh không thể nghĩ lường.

Trong kinh nói: “Chí tâm phát nguyện, tụng niệm thần chú, mỗi chữ mỗi câu, phóng đại quang minh chiếu đến tam đồ, khổ đều

tiêu tan. Chúng sinh thoát khổ, mầm Phật phát sinh, tùy ý vãng sinh mười phương tịnh độ"... Người người nếu y theo ba điều này tu, thảy đều có thể chuyển hóa định nghiệp và nghịch cảnh.

16. HOÀNG ĐÌNH

Hoàng Đình là một cô bé có số mệnh bi thảm, ngay lúc cô vừa hiểu chuyện thì ba mẹ đã li dị, cô sống chung với phụ thân và kế mẫu, bà dì ghẻ này rất nóng nảy hung dữ, động một tí là quát tháo, đánh chửi, khiến tâm tư bé bỏng của Hoàng Đình luôn phủ đầy mây đen. Bởi vô phương hứng nhận cuộc sống như vậy, nên cô bé trốn khỏi gia đình phụ thân, đến sống chung với mẹ ruột. Mẹ cô chuyên bán thức ăn nhanh: là món gà rán, vịt quay (tạo nghiệp sát sinh rất nặng). Chính điều này dẫn đến tai họa về sau.

Mấy năm đầu, tiệm họ buôn bán rất phát. Kiếm được nhiều tiền, lúc đó hai mẹ con sống rất sung túc. Rồi từ lúc giải phóng, cải cách phát triển, hai mẹ con bèn dời nhà đến Thanh Đảo, công tác ở xí nghiệp Đài Tư.

Trong lúc làm việc tại Thanh Đảo, đối với Hoàng Đình thì thời gian này chính là hưởng thụ. Nhưng "hưởng phúc thì tiêu phúc" có phúc báu mà không biết hành thiện tích phúc tạo lợi ích chân chính cho mình và người, cứ ngồi yên toại hưởng thì phúc đó hết rất nhanh.

Hoàng Đình làm việc mỗi ngày hai tiếng, thời gian rảnh còn lại thì phụ chủ uống trà hầu khách, tán gẫu, ăn cao lương hải sản, hát karaoke, khiêu vũ... nếp sinh hoạt ở quán bar rục rờ ánh đèn đã khiến nội tâm cô bị kích động mạnh, nảy ý thêm kiếm được một người đàn ông có thể chu cấp cho cô cuộc sống hưởng thụ vật chất đủ đầy.

Trong đám khách lui tới, Hoàng Đình quen một thanh niên tên Lý Hạo, anh ta kể mình xuất thân từ một gia đình thượng lưu, ăn nói cư xử rất có phong độ, dần dần đã chinh phục được trái tim cô gái

21 tuổi. Từ đó hai người giao tình càng mật thiết. Chưa đầy nửa năm, Lý Hạo đã bộc lộ bản chất mê bài bạc, hăn đem toàn bộ tiền của đặt hết vào cá độ, có lúc phải hướng gia nhân vay tiền, hoặc mượn cô gái Hoàng Đình chất phác.

Ngày nọ Lý Hạo gọi điện vay tiền, mới đầu Hoàng Đình tha thiết khuyên hăn nên bỏ bài bạc. Nhưng Lý Hạo cố thuyết phục cô gái ngây thơ:

- Anh sẽ sửa, anh hứa mà... Em hãy cho anh vay một lần cuối đi, có được không?

Hoàng Đình hiền lành mềm lòng, đem số tiền dành dụm nửa năm của mình vào túi xách.

Tại nhà trọ, Lý Hạo đang ngồi uống rượu giải sầu thấy nàng tới, hăn mừng phát điên, trong cơn say hăn kéo tay nàng, Hoàng Đình thấy vậy vội đưa tiền ra, vốn nàng định khuyên hăn nên sớm hồi tâm chuyển ý hoá cải, nào ngờ Lý Hạo trong cơn nhậu say, thú tính bộc phát, đã làm Hoàng Đình mất đi sự trong trắng.

Hoàng Đình chia tay Lý Hạo được một tháng thì phát hiện mình mang thai, vì muốn giấu mẹ và bạn bè, nàng lấy cớ về quê thăm thân nhân. Bị sức ép kinh tế và nỗi lo dư luận xã hội, nàng quyết định phá thai.

Việc này rất đau đớn, nàng ráng nhẫn chịu cơn thống khổ kịch liệt, bị dày vò hành hạ ngót mấy tiếng dài đằng đẳng... "Họa phúc không cửa, chỉ có người tự chiêu; báo ứng thiện ác, như bóng theo hình".

Phá thai được ba ngày, thì Hoàng Đình nhận được hung tin: mẹ nàng bị xe đụng, đầu bị thương nghiêm trọng, máu chảy không ngừng, mạng sống lâm nguy trong sớm chiều. Đối với Hoàng Đình yếu đuối thì đây quả là khổ chồng khổ... Nhờ có bạn bè phụ giúp đưa mẹ nàng vào viện. Nhưng bác sĩ nói:

– Người này khó sống nổi nữa, thân quyền hãy về lo hậu sự đi!...

Nghe tin mẹ bị nạn, Hoàng Đình vội vào bệnh viện, lúc này mẹ nàng mỗ đã hơn năm tiếng, thời khắc đó nàng khóc chẳng thành lời, buồn rầu không nguôi, chì biết tự trách, nói thầm: “Mẹ ơi đừng chết... bởi con tạo ác nghiệp nên mẹ mới gặp nạn... con xin lỗi mẹ, hu hu.. Tôi phải làm sao, làm sao đây?”...

Đột nhiên nàng nghe người bạn nói nhỏ vào tai mình: – Hãy ráng niệm Phật A Di Đà thật nhiều, vì đại nguyện lực của Ngài vĩ đại vô cùng!

Phải rồi! Niệm Phật! Hoàng Đình không màng đến thể diện nữa, nàng quỳ xuống trước phòng mỗ, chắp tay chí thành niệm lớn: Nam mô A Di Đà Phật! Cầu Phật gia hộ cứu mẫu thân...

Những người bệnh và bác sĩ lại qua đều ném cho nàng tia nhìn kỳ quái. Mặc mọi người chỉ trò bàn tán... với nàng chẳng ăn nhằm gì, bởi thời khắc đó trong tâm nàng chỉ có Phật A Di Đà, nàng hoàn toàn dốc hết tâm ý niệm Phật, cầu cho mẹ mình... vì đây chính là hi vọng duy nhất.

Trong Kinh Địa Tạng có nói: “Nếu có người lâm chung, thân thuộc trong nhà dù một người, vì bệnh nhân cao tiếng niệm Phật, thì người sắp chết đó, trừ tội ngũ vô gián ra, các nghiệp khác đều có thể tiêu”...

Công đức niệm danh Phật không thể nghĩ tường, Phật pháp quả chân thực không dối, ngay chính bác sĩ cũng không bảo đảm mẹ nàng sống, nhưng kỳ lạ thay, bà đã sống lại...

Trải qua tai nạn này rồi, hai mẹ con cùng hước vào con đường học Phật, siêng năng nghe giảng pháp, kiên trì ăn chay, phóng sinh, thường phát tâm sám hối tội sát sinh đã qua...

Nhờ cả hai nỗ lực tinh tấn tu, nên mẹ Hoàng Đình hồi phục rất nhanh. Kết quả tốt đẹp vượt ngoài sức tưởng. Hai tháng sau, mẹ

Hoàng Đình đã có thể tự làm mọi chuyện và sinh hoạt khỏe mạnh như người bình thường.

Thấy mẹ chuyển nguy thành an, Hoàng Đình càng kiên trì tu, tăng thêm tín tâm, nài nỉ lợi dụng thời gian rảnh, tận lực giúp đỡ người chung quanh và đem kinh nghiệm mình từng trải qua, kể cho người nghe, khuyên họ thâm tín nhân quả, sớm cải ác theo thiện... Nàng đã giúp cho nhiều gia đình đến với đạo, nghe giảng và hành theo Phật pháp, được ly khổ đặc lạc.

17. GẶP HUNG HÓA CÁT

Trong Kinh Phổ Môn từng thuyết: “Nếu có vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh, bị nhiều khổ não, nghe danh Bồ-tát Quan Thế Âm nhất tâm xưng niệm, tức thời Ngài sẽ nương theo âm thanh đó, giải cứu cho”.

Một ngày hạ tuần tháng 7 năm 1998, đúng vào thời khắc bão đang đổ bộ lên bờ, thì mười giờ tối đêm đó, tôi phải đến đơn vị trực ban. Vì vậy tôi mặc áo mưa, chạy xe ra khỏi cổng. Theo thường lệ, trước khi đi, hễ vừa ra khỏi nhà là tôi luôn niệm: “Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát”.

Lúc này ngoài trời cuồng phong đang gào thét, mưa thịnh nộ trút xuống tạt vào mặt tôi, trên đường không một bóng người, cũng chẳng thấy có chiếc xe nào. Tôi cứ niệm Phật và chạy chậm chậm trong cơn mưa bão, mọi việc đều bình thường.

Nhưng khi xe tôi chạy đến gần một ngã tư, sắp quẹo sang phải... thì tim tôi bỗng đập rất nhanh, gây bức rức khó thở đến nỗi việc hô hấp bình thường cũng hóa thành khó khăn... cảm giác này khiến tôi vô cùng lo lắng: Bởi thuở giờ tôi chưa từng mắc bệnh tim, gần đây cũng vừa mới khám sức khỏe, kết quả đều tốt cả. Nhưng... tại sao ngay giây phút này tim tôi bỗng trở nên không khỏe, khó thở đến vậy? Thế là tôi bắt buộc phải dừng lại nghỉ dưỡng cho nhịp tim bình

Ổn lại. Nhưng, khi tôi vừa ngừng xe... thật kỳ lạ, cơn đau lập tức biến mất không còn dấu vết, sức khỏe tôi hồi phục lại bình thường...

Lúc này bỗng có một chiếc xe vận tải xuất hiện trước mặt tôi với "tốc độ siêu kinh khủng", nó phóng – không! – phải nói là nó "bay" qua đầu xe tôi... (cách tôi chưa đầy một thước), bởi anh tài xế lái quá nhanh, quá ẩu, hoàn toàn không thèm quan sát trên đường đang có ai.

Màn "xe bay" kinh hoàng của anh ta khiến tôi chột hiểu: nếu như tim tôi không bị hành đau đến nghẹt thở, bắt buộc tôi phải dừng lại nghĩ... thì tôi sẽ điem nhiên chạy thẳng tới trước, và nhất định sẽ bị chiếc xe kia tông thẳng vào, hậu quả thê thảm quả khó mà lường được! Có nghĩa là, nếu không nhờ Phật lực gia trì, thì ắt tôi đã tan xác dưới bánh xe vận tải nọ.

Tôi thật cảm ân Bồ-tát Quan Thế Âm đại từ đại bi vạn phần. Qua việc này tôi càng tăng thêm tín tâm siêng năng niệm danh Ngài miên mật và rất tin vào nguyện lực đại từ đại bi của Bồ-tát Quan Thế Âm.

18. THIỆN THẦN HỘ TRÌ NGƯỜI TRÌ GIỚI

Trong xã hội hôm nay, các thiên tai nhân họa như: địa chấn, sóng thần, thủy-hỏa tai, ôn dịch, chiến tranh, đụng xe... luôn phát sinh chúng ta phải làm sao để viễn ly tai nạn? Trong "Kinh Quán Đỉnh" Phật giảng: Nếu như chúng ta qui y Tam-bảo thì sẽ có 36 vị hộ pháp thần vương bảo vệ. Người thọ trì ngũ giới thì mỗi giới có năm vị hộ pháp thần vương bảo vệ, tổng cộng có 25 vị thần. Những thần vương này lại có hằng hà sa số quyến thuộc, thảy đều ủng hộ người tu. Trong "Phật Thuyết Tứ Thiên Vương Kinh" cũng ghi giống vậy.

Dì Trần là một Phật tử thuần thành, năm nay 72 tuổi, mặt hồng hào, sáng rỡ, tinh thần sung mãn, ai gặp cũng khen dì vừa trẻ vừa xinh. Chẳng thể nào đoán ra đó là bà già hơn 70.

Nhưng khoảng 10 năm trước, tinh thần dì Trần khác xa hiện giờ. Lúc đó dì là một người toàn thân đau đớn, mắc nhiều bệnh nội tạng, quanh năm phải uống thuốc vì chứng bệnh già suy.

Mỗi lần đến bệnh viện, dì rất lo, sợ khi kiểm tra sẽ phát hiện thêm bệnh mới nữa, nội tâm luôn sợ chết, ngày nào cũng sống trong thấp thỏm lo âu, cho đến một ngày kia, dì đi chùa lễ Phật, thỉnh một cuốn "Báo ứng Hiện Đời", về nhà xem xong, dì hoát nhiên đại ngộ: té ra trên đời còn có Phật pháp là thuốc hay chữa lành bao chứng bệnh. Không những khéo chữa trị thân tâm mà còn làm lợi ích cho chúng sinh.

Từ đó, dì Trần bắt đầu học Phật, ăn chay, sám hối nghiệp chướng, lúc thúc tụng niệm, lễ bái, in kinh, phóng sinh... Hành trình như vậy nhiều năm, thân thể dì ngày càng khỏe lại. Dì tu theo pháp Phật đến năm thứ hai thì xảy ra một việc không thể ngờ.

Chiều đó dì cùng cháu gái tản bộ nơi công viên. Vừa đi đến khúc quanh thì từ phía sau thành linh xuất hiện một người chạy xe đạp... tông thẳng vào dì Trần. Kỳ quái là xe tông vào dì rồi thì nó dội ngược, bắn thật mạnh ra xa ngót mười mét rồi "ầm" một tiếng, cả xe lẫn người gây tai nạn rơi thẳng xuống cái hồ đối diện ở phía bên trái...

Lúc này đứa cháu gái hoảng hốt, vội hỏi:

– Ôi chao! Dì có sao không, bị đụng mạnh quá mà?

– Không, không sao hết! – Di Trần mỉm cười đáp.

– Có lý nào như vậy? Con thấy rõ xe tông dì mạnh tới nó bật ngược ra văng thẳng xuống hồ kia mà!?... Để con đưa dì đến bệnh viện kiểm tra!

– Không sao! Chẳng cần làm như vậy!...

Đương lúc hai dì cháu đang nói thì người chạy xe té xuống hồ đã bò được lên bờ, y nộ khí xung thiên lao tới... dù còn ở đằng xa, y đã hấp tấp chỉ vào dì Trần quát:

– Cái con mụ già khụ này, dám tông xe của... “bố” mà ả?

– Ối trời ơi! Ông này đúng là ăn nói ngang ngược! Rõ ràng ông tông dì tôi xong thì “bay” thẳng xuống hồ, ở đây ai cũng thấy hết!...

Đám đông bu quanh cũng nhao nhao lên tiếng trách mắng người đạp xe, ông ta bị la đến cứng họng hết nói, đành xén lén bỏ đi tới hồ lôi cái xe lên...

Mọi người vội khuyên dì Trần:

– Dì phải đi bệnh viện khám ngay, chúng tôi thấy xe tông vào dì rất mạnh, khám chút cho an tâm, đề phòng rủi ro...

Thế là dì Trần đến bệnh viện kiểm tra, kết quả: ngoại trừ vùng lưng bị chút thương tích ra, còn lại đều bình thường, không có bất kỳ vấn đề gì. Do vậy người cháu ở cạnh bên cảm thấy rất lạ.

Sau đó dì Trần thuật lại cho tôi nghe:

– Trong khoảnh khắc bị xe đạp tông, dì có cảm giác như sau lưng mình vừa có tấm sắt chắn ngang bảo vệ, nhờ vậy nên không bị đau, mà cũng không kịp biết việc gì vừa xảy ra...

Tôi bảo:

– Nhờ dì trì giới nghiêm ngặt, lại tinh tiến tu theo pháp Phật cho nên được Bồ-tát “Vi Đà Hộ Pháp” đến giúp dì hóa giải tai nạn, đã hiện ra tấm sắt cản xe đạp lại, tránh cho dì không bị thương đó...

Uy lực Phật pháp quả không thể nghĩ tưởng, người trì giới chuẩn mực trong lúc nguy ách sẽ được báo nặng lãnh nhẹ, gặp dữ hóa lành.

Giải thích thêm:

Vì sao có người tinh tấn tu học Phật mà vẫn bị tai nạn? Đó là vì trước khi chưa học Phật, đời này kiếp này họ đã tạo các ác nghiệp sát, trộm, dâm v.v... thậm chí những ác nghiệp tạo từ vô thủy kiếp đến nay đã chín muồi, nên quả báo hiện tiền...

Một khi tu học theo Phật rồi, nếu biết nhất tâm sám hối, bỏ ác theo thiện, vĩnh viễn không phạm lại nữa... Nếu lấy trì giới làm gốc, tinh tấn tu, liền có thể hoá giải tai nạn hoặc tội nặng trả nhẹ... khi lãnh quả báo hay tai ương, phải hiểu là mình đang giải túc nghiệp quá khứ. Trong Kinh Kim Cang có câu: "Những thiện nam tín nữ trì tụng kinh này, nếu bị người khinh rẻ, là do tội nghiệp đời trước của họ đáng phải đọa ác đạo, nhờ đời nay bị khinh chê nên tội nghiệp đời trước ắt được tiêu diệt"...

19. BỊNH CỦA BA TÔI

Phật tử chúng ta thường hay tụng chú (là ngữ ngôn văn tự của Phật Bồ-tát phát xuất từ trong thiền định). Trước khi Phật pháp truyền sang Hán, đất Hán cũng có một số chú thể gian, tuy cứu cánh không tuyệt hảo nhưng vẫn có thể hiển linh giải trừ tai nạn, so với Phật chú cũng có chỗ thần kỳ hiệu nghiệm giống nhau. Chú gọi là Đà-la-ni, dịch sang Hán ngữ có nghĩa "tổng trì" (là giữ gìn thiện pháp không cho tán thất và ngăn ác pháp không cho khởi). Chú còn gọi là Mật ngữ, vì Phạm thiên và Nhị thừa không hiểu được. Chú còn gọi là Chân ngôn, hàm ý: Như Lai thuyết lời chân thật không dối. Một số chú là do Phật phóng quang, trong hào quang thuyết ra nên gọi là "Minh".

Uy thần công đức chú Phật không thể nghĩ bàn. Trong Kinh Lăng Nghiêm Phật nói:

– A-nan! Đây là câu văn bí mật vi diệu xuất sinh từ hào quang Phật đánh tụ hội của mười phương chư Phật. Mười phương Như Lai nhờ

chú này mà đắc thành vô thượng chánh biến trí, hàng hữu học các ông chưa hết luân hồi, phát tâm chí thành, đạt được A-la-hán... Không trì chú này mà tọa đạo tràng khiến thân tâm xa lìa ma sự (thì không có điều đó)...

Trong kinh “Thất Câu Chi Phật Mẫu Sở Thuyết Chuẩn Đề Đà La Ni” cũng nói: “Nếu có người xuất gia, tại gia nào hành trì chân ngôn, tụng chú này đủ chín mươi vạn biến, thì vô lượng kiếp tạo thập ác, những tội tứ trọng, ngũ vô gián... thấy đều tiêu diệt, sinh ra thường được gặp chư Phật Bồ-tát, tài bào phong nhiêu, thường được xuất gia”. Trong kinh Đại Bi Tâm Đà-la-ni nói:

“Lúc tụng chú, mười phương chư Phật đều đến chứng minh, tất cả tội chướng đều tiêu diệt, tất cả tội thập ác ngũ nghịch, phá trai phạm giới, phá tháp hoại tự, trộm vật chúng tăng, làm ô nhiễm hạnh thanh tịnh... tất cả trọng tội, ác nghiệp như thế thấy đều tiêu diệt. Chỉ trừ một việc, nơi chú sinh nghi, thậm chí tội nhỏ nghiệp nhẹ cũng không được diệt, hưởng là trọng tội. Tuy chẳng diệt trọng tội ngay, vẫn có thể trồng nhân Bồ-đề về sau...”

Tôi ban sơ liễu ngộ sức mạnh và uy thần công đức Phật chú bắt đầu từ bệnh của phụ thân:

Ba tôi đau bao tử nhiều năm, tùy theo tuổi tác tăng, bao tử ngày càng đau nặng. Hôm đó, khí trời lạnh buốt, ba tôi ăn sáng xong thì lái xe đi làm. Đến trưa thì cảm giác bao tử nóng, muốn nôn, ông mới “ạ” một tiếng, máu tươi tuôn ra giống như núi lửa phun trào vậy.

Đồng nghiệp chung quanh sợ điếng hồn, không biết làm sao, một người nhanh trí đỡ ba tôi dậy cho nằm nghỉ trên ghế xô-pha, rồi gọi điện báo cho tôi hay.

Nhận được tin, tôi nhanh chóng đưa ba vào bệnh viện cấp cứu, do vội vàng nên tôi chỉ mang theo bên mình cuốn sách nhỏ có chú Lăng Nghiêm, chú Đại Bi, Thập Chú.

Lúc đến bệnh viện, ba tôi nằm trong phòng cấp cứu, mặt trắng bệch, không ngừng thổ huyết. Mẹ tôi ngồi bên cạnh lo lắng, chẳng biết làm sao, bà bật khóc...

Trong phòng cấp cứu, nhìn giống như địa ngục nhân gian, tiếng rên rĩ, khóc lóc, kêu la vang dội không ngừng, có đủ loại bệnh tụ hội ở đây. Tôi đi liên lạc sắp xếp, đưa ba vào một phòng tương đối yên tĩnh. Bác sĩ đến kiểm tra phòng nói:

– Người này thổ huyết quá nhiều, nếu như không khống chế được thì hậu quả xấu khó lường! Tối nay thân nhân nhớ chú ý quan sát, hễ thấy thổ huyết nữa, thì phải lập tức cho truyền máu...

Nghe bác sĩ nói, khó khăn lắm ba tôi mới đưa được tay lên khoát khoát, tỏ ý ông không muốn truyền máu, tôi vội trả lời bác sĩ:

– Vâng vâng! Chúng tôi sẽ theo dõi, có gì thì sẽ liên hệ với bác sĩ...

Đêm đó, tôi không sao chợp mắt được, vì rất lo cho bệnh của ba. Tôi đem hết lòng thành cầm cuốn sách chú lên bắt đầu tụng.

Nói ra xấu hổ, đây là lần đầu tôi tụng chú một mình, trước đây chỉ nghe tụng chú trên đĩa. Cho dù có lúc phát âm không chuẩn, nhưng tôi tin thành tâm ắt có cảm ứng, Phật lực nhất định sẽ gia hộ cho ba. Cũng không biết tụng đã bao nhiêu biến, tôi cứ đọc mãi cho đến khi tôi và phụ thân cảm thấy toàn thân ấm áp thư thái, bầu không khí an lành bao phủ khắp phòng.

Sáng hôm sau, cha tôi phải làm thiết phiến kiểm tra bao tử, tôi thăm niệm danh Bồ-tát Quan Thế Âm, hi vọng kỳ tích phát sinh. Uy lực chư Phật quả không thể nghĩ tưởng, trong quá trình kiểm tra, các bác sĩ đều há miệng ngạc nhiên, họ cho rằng bệnh này rất nghiêm trọng, khó mà tin là có thể hồi phục nhanh chóng như vậy.

vết thương cũng đã lành, xem như khả năng bị ung bướu được loại trừ. Một tuần sau, ba tôi tái khám, bác sĩ đưa kết quả: là chứng bệnh viêm lở bao tử...

Trong thời gian phụ thân nhập viện tôi tụng thầm 7 bộ Địa Tạng và phóng sinh hồi hướng cho ông. Hơn tuần sau thì cha tôi hồi phục, xuất viện.

Việc này càng khiến tôi tăng thêm tín tâm, kiên định học Phật và tin vào sức mạnh không thể nghĩ lường của chú Phật. Tôi phát nguyện dùng hết sức mình làm lợi ích chúng sinh, giúp nhiều người biết đến Phật pháp, sớm lìa khổ được vui.

Giải thích thêm: Các chú Phật đều có công đức và sức mạnh không thể nghĩ tưởng, chỉ cần không khởi niệm hoài nghi với chú, dùng tâm từ bi, bình đẳng, Bồ-đề, tâm cung kính, tâm làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, tâm như như bất động, tâm tinh táo sáng suốt, tâm thanh tịnh vô nhiễm... mà trì chú, chắc chắn sẽ đem lại lợi ích cho chúng sinh, hóa giải oán cừu, chuyển ác duyên thành thiện duyên, được đại tự tại.

Đại sư Ấn Quang nói: “Tụng chú quý ở thành tâm, cho dù không biết nghĩa, nhưng nếu tinh tấn dốc hết lòng thành, cung kính trì tụng, lâu dần nghiệp tiêu trí sáng, có thể đạt được Phật ý”. Chúng ta hãy y giáo phụng hành.

20. KHÔNG NÊN HAM CẦU THẦN THÔNG

Reng...reng...reng! Tiếng chuông điện thoại dồn dập vang lên, âm thanh cậu Du (vị cư sĩ trẻ tuổi) có vẻ khẩn trương, hỏi:

– Em hiện tại ngồi thiền tụng kinh, mấy ngày nay suốt 24 giờ bên tai luôn nghe tiếng nói xưng tên họ, hơn nữa còn biết chuyện xảy ra trong tương lai, không ngừng mách với em...

– Ngàn vạn lần bạn không nên chấp vô đó, đừng có ham nghe âm thanh này, bạn cần đọc kỹ “Năm Mười Loại Ngũ ấm Ma trong Kinh

Lăng Nghiêm” mà Phật miêu tả; hơn nữa cần có định lực, chánh niệm, chánh tri, chánh kiến. Đừng quên trong Kinh Kim Cang từng nói: “Nếu dùng sắc thấy ta, dùng âm thanh cầu ta, người ấy hành đạo tà, không thể thấy Như Lai”. Lúc tĩnh tọa nếu thấy cảnh lạ, gặp đủ cảnh giới thì chớ nên tham đắm mê luyến, phải giữ tâm bình thản như như bất động, không để cho Năm Mười Loại Ngũ ấm Ma thừa cơ nhập vào...

– Em biết rồi...

Được một tháng sau, lúc 2 giờ khuya, điện thoại lại dồn dập reo vang:

– Chị Quả Hồng, em là Du đây, chị cứu em với! Có nhiều âm thanh liên tục quấy nhiễu, em sợ lắm, e khó sống đến ngày mai...

Nghe cậu ta nói thế, tôi hiểu ngay: bởi do quá mê cầu thần thông, Du cư sĩ đã đi lạc. Vì tình hình khẩn cấp, qua điện thoại tôi hướng dẫn cậu tụng từng chữ từng câu chú Lăng Nghiêm và chú Đại Bi để giúp cho tâm an định lại trước đã.

Sáng ra, tôi rủ các pháp hữu chánh tri chánh kiến, đến thăm cậu Du. Trong lúc mọi người hiệp lực trợ giúp, cậu Du tạm có chuyển biến tốt. Du cư sĩ mặc dù ăn chay, tĩnh tọa, tụng kinh, trì chú... nhưng lòng hay chấp trước, rất hẹp hòi.

Sau khi bước vào đường học Phật rồi tuy thói quen tự thỏa dục cậu đã khổng chế, nhưng khởi tâm động niệm thường không thanh tịnh, hơn nữa lại chưa chân chánh sinh tâm đại sám hối phát thệ sửa lỗi, đổi mới bản thân. Đã không có thực tu thực chứng, hành sự toàn là tư lợi, không biết tu sửa tâm tánh mà chỉ biết chấp trước vào hình tướng, lại quá ham mê thần thông, nên cậu dễ lạc vào tà kiến, ngũ ấm ma mới thừa cơ chen vào.

Tu hành chiêu vờ quỷ ma, thường là do khởi tâm ham cầu thần thông, ham cảm ứng, ham khai ngộ v.v...

Thế nên người tu hành học Phật, trước cần nhận rõ đường đi, phải có đủ tri kiến chơn chánh. Đầu tiên phải có trí tuệ, minh tâm kiến tánh. Khi thật sự kiến tánh rồi, nhờ khéo nhận biết được “chủ nhân ông” thì dù có gặp cảnh lạ cũng chẳng mê, khó bị ma quấy nhiễu. Thứ nữa, cho dù không dụng công tu từ căn bản, thì cũng phải hiểu rõ gì là “học Phật, tu hành”.

Mặc dù hằng ngày học Phật tu hành thì mục đích chính là: phải hiểu rõ nghĩa lý trong kinh. Khai mở trí huệ rồi, thì chiếu theo những gì trong kinh thuyết giảng mà hành trì, đồng thời phải luôn bồi dưỡng định lực khiến tâm thanh tịnh (giống như dùi cây tạo lửa, luyện binh để ra chiến trường vậy).

Nhờ tụng kinh, tĩnh tọa mà định huệ phát lực. Còn phải áp dụng Phật pháp vào trong sinh hoạt thường nhật. Nếu khéo vận dụng sức định huệ để tu, sửa đổi các thói quen xấu, không ích kỷ tham lam tư lợi, lo trau dồi đức hạnh để ngày càng đạt đến cảnh giới cao tột như chư Phật Bồ-tát. chuyển tâm phàm thành tâm Phật, chỗ chỗ đều làm lợi chúng sinh, được vậy mới gọi là “chân chánh học Phật”.

Trong Kinh Lăng Nghiêm gọi ngũ ấm, (còn có tên “ngũ uẩn”) tức là: sắc, thọ, tưởng, hành, thức, mỗi thứ có mười loại ma, hợp lại thành “Năm Mười Ngũ ấm Ma”. Kinh Lăng Nghiêm nói: – Phá rồi hay thành tựu là do “ngũ ấm” trong tâm người – Chủ nhân nếu mê, thì khách được thể tung hoành... Từ đây mà suy thì Phật tính vốn có sẵn của chúng ta và ngũ ấm ma là mối quan hệ “chủ-khách”. Nếu chủ mê thì dễ bị dụ, khách sẽ được thuận lợi. Chủ nếu thường tỉnh giác, ắt khách phải tôn kính, lảng xa... Người tu hành chân chánh đối với thần thông tuyệt chẳng nên tham cầu, chẳng muốn vọng cường bàn luận, chẳng chấp chẳng xua, luôn giữ trung đạo...

Ngài Tuyên Hóa thường giảng: Lục Thông là cảnh giới trí tuệ hiển hiện (trong quá trình tu hành vô nhiễm, khai ngộ và chứng quả của

hành giả), điều này không có gì là phi thường. Quan trọng là cái nhìn của hành giả có chân chánh hay không? Hành giả phải trì giới thanh tịnh và ngăn ngừa tham dục, để khỏi đi sai đường, không lạc vào tà đạo.

Thần thông không thể luyện tập hay do truyền thọ mà có. Thần thông xảy ra tự nhiên khi hành giả tu đến mức độ nào đó. Nhưng thần thông không thể giúp chấm dứt sanh tử, cũng không phải là mục tiêu cứu kính mà Phật giáo nhắm đến.

Thật ra, thần thông chỉ là sự thông suốt của tự tánh (tự tánh thông), mọi người ai cũng đều có sẵn đầy đủ (Phật tánh lẫn thần thông), nhưng tất cả bị ngăn che bởi vô minh, phiền não.

Dĩ nhiên khi Phật còn tại thế, Ngài đã cấm đoán mọi người không được biểu diễn thần thông của mình, nhưng Ngài cũng không cấm đoán con người hiển lộ thần thông. Nếu Bồ tát có thần thông mà không hiển lộ để phương tiện giáo hóa chúng sinh, thì thần thông để làm gì? Đức Phật chỉ sợ rằng người ta “tùy tiện” biểu diễn thần thông hoặc dùng thần thông để lừa dối kẻ khác và đưa họ vào cảnh giới tà ma (đã được mô tả rõ ràng trong Chương “Năm Mười Ấm Ma” của Kinh Lăng Nghiêm), trong đây có nói:

“Nếu hành giả không nghĩ mình chứng Thánh, thì đó là cảnh giới tốt. Còn nếu tự cho mình chứng Thánh, thì sẽ bị lạc vào đường tà”.

Phật dạy: Có bốn tâm thường nên phát khởi:

1. Tâm bình đẳng
2. Tâm khiêm nhu
3. Tâm không giải đãi
4. Tâm vô độc

Đệ tử Phật cần lấy giới làm thầy, nghiêm trì giới luật, tin sâu nhân quả, thân cận người có chánh kiến, là thiện tri thức thực tu (khéo

dùng pháp tu thích hợp với mình nhất để nhiếp tâm giữ niệm). Trong sinh hoạt thực tế hằng ngày, phải phát tâm Bồ-đề, hành Bồ-tát đạo, làm nhiều việc lợi ích chúng sinh. Kiên nhẫn cấy cày không nôn mau thu hoạch, lúc nào cũng dọn tâm sạch sẽ, không ngừng phá trừ ngã tướng, ngã chấp... đạt đến vô sở cầu, nhận ra bản lai diện mục.

Nếu tín đồ Phật Giáo chỉ quan tâm đến thần thông mà không lo tu dưỡng phát triển bi trí, giác ngộ độ sinh... thì xem như đã nhầm lẫn mục tiêu và không phải là đệ tử chân thật của Phật.

21. TỘI NẶNG BẢO NHẸ

Trong Pháp Uyển Châu Lâm” ghi: “Nghiệp tạo có nặng nhẹ, nếu nhẹ thì sám hối liền tiêu, nếu nghiệp nặng thì có thể chuyển quả báo nặng thành nhẹ”.

Mỗi Phật tử chúng ta lúc chưa học Phật đã từng tạo rất nhiều ác nghiệp, do không hiểu biết mà gieo lãm nhân ác. Cho nên lúc học Phật, đặc biệt là khi tinh tấn trì giới tu hành, sẽ xuất hiện đủ loại nghịch cảnh. Nhiều nghịch cảnh ập đến cũng không phải là xấu, một số trong đây giúp ta giải nghiệp: tội nặng mà được báo nhẹ!

Trong “Truyện Pháp Sư Tam Tạng Chùa Đại Từ Ân” có ghi: “Ngài Huyền Trang lúc lâm chung bị bệnh, thần hộ pháp an ủi ngài thế này:

– Sư từ vô thủy đã tạo nhiều ác nghiệp làm tổn não hữu tình, nay nhờ có chút bệnh mà ác nghiệp được tiêu trừ, cần phải vui mừng”...

Hồ cư sĩ trước khi chưa biết Phật pháp ông tạo tội sát sinh rất nặng. Thuở còn làm vua bếp, ông là tay đồ tể nổi danh, thủ pháp giết vật nhanh nhẹn, gọn lẹ... Những thứ khó làm mà hễ qua tay ông, chỉ cần vài nhát đao là xong ngay.

Hầu như mỗi ngày ông Hồ đều nhậu nhẹt, hút thuốc, uống rượu, ăn thịt. Hơn nữa lúc đó ông còn cho học Phật là mê tín! Có lẽ nhờ

thiện căn kiếp trước, trong một dịp tình cờ, ông gặp cư sĩ Quả Khanh (tác giả cuốn Báo ứng hiện đời), sau khi nghe Quả Khanh nhắc nhở khai thị rồi, ông liền quyết tâm từ bỏ hút thuốc, dứt hẳn rượu, thịt và bắt đầu ăn chay trường. Đúng là “nghe liền tin thọ”, do ông thay đổi cực mạnh như thế, khiến những người bạn tu học theo Phật nhiều năm phải tấm tắc ngợi khen mãi...

Tháng 10 năm 2007, ông Hồ cùng một người bạn đi lễ Phổ Đà Sơn. Ngày đầu tiên hai người thành tâm nhất ý lễ Bồ-tát Quan Thế Âm. Trên đường, hễ gặp chùa thì bái Phật, tất cả đều thuận lợi. Ngày thứ hai, tối đó tại nhà khách, ông tắm xong mới từ trong bồn bước ra ngoài, thì sơ ý bị trượt té, chỉ nghe “ạch” một tiếng, gối phải khuyu xuống đất, ông liền kêu người bạn chờ mình tới bệnh viện. Bác sĩ chẩn đoán xương gối phải bị gãy, dập... nên hôm sau là (ngày thứ ba) ông được chuyển đến bệnh viện Thượng Hải, bác sĩ quyết định sẽ mổ ngay.

Từ lúc té đến chờ phẫu thuật, chân ông sưng to nhưng tuyệt không thấy đau đớn. Ông thầm tin sâu, đây chắc chắn là nhờ Phật lực gia trì khiến ông tội nặng được báo nhẹ... nên càng tinh tấn niệm Phật không gián đoạn.

Tối đó mổ xong, do phản ứng hậu phẫu, nên gối phải đau suốt đêm. Sau đó thì không hành đau nữa mà hồi phục rất nhanh. Có mấy người bệnh trẻ năm chung phòng với ông, sau khi gãy xương phải trị liệu đủ thứ và nghỉ dưỡng tới 5-6 tháng, lại còn thường xuyên tắm bổ canh xương hầm, vì cho rằng phải ăn mặn vậy mới đủ dinh dưỡng. Nhưng, vết thương họ tới giờ vẫn chưa lành, nên họ cứ than rên trước mặt ông Hồ 60 tuổi này mãi...

Qua đây đủ thấy ăn chay, tu tập theo pháp Phật, có thể đem lại trợ giúp rất lớn cho việc hồi phục sức khỏe.

Xuất viện rồi, ông Hồ tu học càng thêm tinh tấn, trong thời gian cái chân đau bắt đầu hồi phục, ông không thể quỳ trước Phật, chỉ có

thể ngồi trên giường sám hối nghiệp sát sinh và bao ác nghiệp thuở làm bếp sư của mình, ông chí thành tụng Kinh Địa Tạng hồi hướng cho các chúng sinh đã bị ông giết... hi vọng chúng sớm lìa khổ được vui. Sau khi mổ được hai tháng, ông đã phá tan quy định của y viện (bệnh chuyển tốt đến không cần chống gậy), ông xuống giường cử động, đi lại trong nhà. Không bao lâu, do cỏ tính nôn nóng, Hồ huynh không cam tâm ở mãi trong nhà, ông thường ra ngoài tham gia các hoạt động phóng sinh, hoặc hội họp cùng đàm bạn đạo...

Mới đầu chúng tôi không yên tâm, đồng khuyên ông nên cẩn trọng, hãy ở nhà nghỉ dưỡng cho thật ổn rồi hẵng ra ngoài. Nào ngờ lão Hồ tính cách vốn hào sảng, không những chẳng chịu nghe, còn nói; – Chẳng hề chi, chân tôi hồi phục rồi! Hiện tại đi đường không bị ảnh hưởng gì hết!... Vừa nói ông vừa chìa chân ra cho chúng tôi xem.

Mọi người đều bật cười. Từ lúc ông gãy xương đến nay đã 7 tháng, nhưng nơi gối phải đến giờ chẳng còn vết tích chấn thương chi. Ông Hồ hoàn toàn cử động tự tại thoải mái, giống như người bình thường.

22. BỆNH NAN Y PHẢI CHÍ THÀNH SÁM HỐI

Đông y cho rằng; có nhiều nguyên nhân dẫn đến bệnh hoạn như: lục dâm (phong hàn, thử, thấp, táo, hỏa) thất tình: (hỷ, nộ, ưu, tư, bi, khủng, kinh)... nghĩa là do quá lao, quá phóng dật, âm thực thất thường, đủ loại đủ kiểu...

Nếu như bệnh nhân chính khí đủ, tà khí chưa xâm, chỉ cần nghỉ ngơi hoặc trị bằng thuốc men cũng sẽ nhanh chóng hồi phục, còn nếu tà khí đã chiếm thể thượng phong, chánh khí không đủ, ắt phải nhờ nhiều cách để trợ chánh khử tà. Trong đây đối với chúng bệnh thuộc nghiệp báo chiêu cảm, thì có thể phối hợp trị liệu y học cùng với sám hối. Vì cách giúp bệnh nặng hồi phục nhanh chóng, theo nhà Phật tốt nhất là chí thành sám hối. Trong “Ma Ha Chỉ Quán

quyển 15” từng ghi: “Nếu người bệnh nghiệp, trong cần dùng sức quán, ngoài phải sám hối, thì sẽ thuyên giảm”.

Việc tự thức tỉnh, tự kiểm điểm này, mỗi người học Phật nhất định phải làm, đúng như Kinh Di Giáo từng nhắc: “Thường tự tỉnh giác, chẳng nên phạm lỗi”.

Chúng ta phải thường tự kiểm điểm, quán sát mỗi hành vi tạo tác của bản thân, theo dõi từng cử tâm động niệm, hễ thấy có gì sai trái không đúng pháp, thì phải lập tức sám hối, sửa đổi ngay, không để cho lỗi sai điều quấy có dịp tăng trưởng mạnh!

Giải thích thêm: Sám hối rất quan trọng vì có uy lực rất lớn. Trong Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Phật nói: Người tạo nhiều lỗi mà không sám hối, không dừng ngay tâm sai, tội sẽ theo mãi bên mình, như nước về biển, dần dần thành sâu rộng. Còn người có lỗi, biết phát lồ nhận lỗi, quyết tâm bỏ ác hành thiện, thì tội sẽ tiêu diệt, như bệnh ra mồ hôi, dần dần mạnh khỏe”. Hiểu rõ nhân quả, thành thật nhận lỗi, vĩnh viễn không tái phạm, tội kia liền có thể cứu.

23. BAY QUA MIỀN HẠNH PHÚC

Dưới đây là câu chuyện của một bằng hữu học Phật, chúng ta hay nghe cô tự thuật:

Tháng 9 năm 2006 là thời gian đau khổ nhất của cuộc đời tôi, do thân thể trưởng kỳ bệnh đau, tôi tới y viện kiểm tra, mới hay mình bị ung thư vú ác tính thời kỳ cuối, mức độ cực nặng.

Đối diện với sự thực phũ phàng này, tôi cảm thấy vô cùng tuyệt vọng, bơ vơ, phẫn nộ... tinh thần hầu như suy sụp. Đã trăm ngàn lần tôi tự vấn mình: “Vì sao tôi có thể bệnh như vậy?”... Tôi cho rằng mình vốn thiện lương, thực thà. Trong mắt mọi người, tôi là một phụ nữ rất đức hạnh, và phẩm chất tốt đó luôn được công nhận!

Nhưng vì sao đến tuổi trung niên tôi lại nhận được tờ giấy chẩn bệnh giống như “tuyên án tử” thế này? Từng ngày qua, tôi càng đến gần cõi chết hơn. Muốn sống còn, tôi phải phẫu thuật. Sau khi mổ xong, thì nếm tiếp nỗi khổ trị hóa chất...

Người bệnh ung bướu, phải trị bằng hóa chất thống khổ vô cùng, khổ như địa ngục trần gian, về tâm lý tôi có thể tiếp nhận, nhưng xác thân thì rất khó kham, bởi chịu không thấu cơn đau giày vò, do muốn hồi phục sức khỏe nên tôi ráng sức đấu tranh cùng số mạng...

Bản thân tôi trên có mẹ già hơn 80, dưới còn con thơ dại, tất cả đều cần tôi. Tôi có bốn phận phải chăm sóc, cưu mang... nhưng đối diện với bệnh trạng của mình, tôi thực không còn đủ dũng khí để sống. Tôi giống như chiếc xe hư bị đứt thắng, rơi vào vực thẳm tối tăm, vỡ nát, chẳng còn chi...

Trong thời kỳ xạ trị, tôi nằm tại Khoa ung bướu, chứng kiến đủ cảnh, đủ hạng người: cho dù bạn có quyền uy từng khuynh đảo một thời, cho dù bạn giàu sang một cõi, hể đã vào đây rồi, thì quyền thế và tiền bạc đều trở nên vô nghĩa, vì đâu mua được mạng sống? Mà mạng sống trong giây phút này lại giống như hạt sương mai trên đầu cỏ, tuy cỏ đẩy, nhưng chốc lát sẽ tiêu tan, chẳng còn tung tích...Hôm nay mới thấy bạn bè bệnh đó, ngày mai đã âm dương đôi ngã...

Tiến hành trị liệu trong bệnh viện bây giờ xem như là để... cầm chân tử thần đến... chậm một chút, nhưng cuối cùng rồi cũng phải vong thân!...Tôi chưa bao giờ nghĩ là mình sẽ bị ung bướu, cũng chưa bao giờ đến gần hay quan sát những người bệnh khổ trên thế gian, niềm đau sinh ly tử biệt quả thực khó bút, khó rời...

Tôi hỏi bác sĩ:

– Mạng sống tôi còn kéo dài bao lâu?

Tôi biết mình phải chết, chắc chắn không nghi, thế nên rất tuyệt vọng, vì không thể cầu ai giúp, đành lặng nuốt thống khổ vào tim và càng thêm suy sụp...

Tôi bắt đầu mất ngủ, tay chân ra mồ hôi, tâm hoang mang. Suốt ngày mặt đầy nước mắt, khóc đến không thành tiếng...

Một ngày nọ tại bệnh viện tôi bỗng nghe hát bài "Đôi Cánh Vô Hình" của tác giả Trương Thiếu Hàm. Trong lời ca có mấy câu: "Tôi biết mình có đôi cánh vô hình, đưa tôi bay cao, ra khỏi tuyệt vọng"...

Vừa nghe đến đây những buồn đau tôi ráng kềm nén bấy lâu giờ không kềm được, đồng tuôn trào như hỏa diệm sơn phun... Tôi bật khóc. Khóc cho số mệnh khốn khổ của mình, khóc vì mình không bảo vệ sức khỏe tốt, để bây giờ đối với mẹ già thành ra bất hiếu, đối với con thơ chẳng thể làm từ mẫu, đối với chồng không tròn phận vợ hiền mà còn làm liên lụy, khiến anh phải lo lắng, thân tâm tiêu tụy, mỗi một cực độ... thật là bất nhân với phu quân!

Tôi không biết "đôi cánh đưa tôi bay cao ra khỏi tuyệt vọng" hiện đang ở đâu? Tôi giờ đây không chỗ bầu vú, đang rất bàng hoàng, hoảng loạn... cảm giác mình sống không bằng chết, nhưng chết? – Lại không cam tâm!

Trải qua nửa năm trị bằng hóa chất, tôi tiếp nhận được cái y học gọi là "xạ trị kết thúc!". Bác sĩ bảo tôi phải thường xuyên kiểm tra, để phát hiện và giải quyết kịp thời... Tôi biết mình đã được xếp vào danh sách bất trị, không còn cơ may sống sót, nếu có thay đổi chẳng thì chỉ là... đổi thuốc mới mà thôi! Tôi cứ đều đều vô hóa chất cho đến khi lìa đời! Sinh mạng tôi bây giờ tùy thuộc vào hóa chất. Hết ngưng vô hóa chất là mạng sống cũng kết liễu luôn.

Vì muốn sống còn, hằng ngày trời chưa sáng tôi đã thức dậy ra ngoài luyện khí công. Mỗi ngày tập bốn tiếng. Vào mùa hạ thời tiết oi bức, lại do trị hóa chất nên tóc tôi rụng hết, phải đội tóc giả trên

đầu, bị nóng hầm hập nên mồ hôi tuôn chảy đầy, nhằm tiết Tam phục khí trời càng nóng gắt, khiến y phục ẩm ướt dính vào thân, giữa công viên tôi thấy mình giống hệt con lừa bị hành hạ đi vòng vòng... Bao ý niệm bi phẫn uất ức, tuyệt vọng... từ đáy lòng trào dâng, khiến tôi đau tận xương tủy, lệ tuôn đầm đìa như mưa.

Tháng 6 năm 2007, Kim nữ cư sĩ là người bạn đạo tâm đầu ý hợp xuất hiện trong cuộc đời tôi. Chị là một Phật tử thuần thành, thiện lương, trung hậu, cư xử rất tốt với người. Khi biết rõ hoàn cảnh tôi rồi, chị luôn động viên giúp đỡ, đem tới cho tôi xem rất nhiều loại sách Phật (chỉ bày phương pháp cứu vãn mệnh sống), trong đây gieo ảnh hưởng cho tôi sâu nhất là hai cuốn: "Liễu Phàm Tứ Huấn" và "Sống là tự mình nỗ lực từng chút một"...

Mặc dù tôi ưa triết học, nhưng chỉ khoái sách tri thức học vấn, còn đối với ba cái tín ngưỡng, tôi hoàn toàn không tin, khó chấp nhận... nói chi đến thọ trì? Thậm chí tôi còn bài xích, cho đó là những luận thuyết ngu si, thiếu hiểu biết, mê tín!...

Nhưng sau khi xem các chuyện trong sách xong, tôi cảm động sâu sắc, lúc này bản thân tôi từ một kẻ vô thần, vô tín ngưỡng, đã bắt đầu tin Phật. Nhưng thú thực là mục đích tin Phật vào lúc này chỉ bắt nguồn từ khát vọng muốn được sống mà thôi.

Nhờ Kim cư sĩ hướng dẫn đốc thúc, tôi bắt đầu tụng "Kinh Địa Tạng" mỗi ngày một bộ, nhưng do tâm tôi, niệm niệm ào ạt dấy khởi như sóng cồn, nên chị bày tôi tụng "Kinh Kim Cang" và dẫn tôi đi phóng sinh, bái sám.

Thành thật mà nói, giai đoạn này tôi dốc sức tạo công đức, vì nghĩ rằng "tu phúc có thể kéo dài mạng sống". Theo tư duy đó, nên mặc dù có tụng "Kinh Kim Cang", nhưng lắm lúc tôi cảm thấy thấu phá chẳng nổi, buông không xong, phiền não chẳng ngừng.

Chớp mắt hạ đi đông đến, thời tiết lạnh lẽo bắt đầu. Nghe tin các đồng bạn bệnh nặng liên tục tạ thế, hoặc từng ca bệnh phải chuyển đi và bệnh càng hoành hành bộc phát theo mùa đông giá rét... khiến lòng tôi thêm tê tái, suy sụp đến cực điểm... tôi như đang rơi xuống tận đáy vực tuyết vọng...

Trước mùa xuân 2008, nhìn thấy tình hình bế tắc của tôi, chị Kim nói:

– Nếu bạn có thể gặp được cư sĩ Quả Khanh thì tốt quá!

Nhưng biết tìm ông ở đâu và đi đâu để gặp được ông bây giờ? Tôi cho rằng mình là kẻ phúc mỏng mệnh bạc, không có được cái may mắn ấy.

Từ hôm đó trở đi, Kim cư sĩ ngày ngày ở trước tượng Phật nhà chị (vì tôi lễ bái), hằng ngày chị lễ trăm lạy, bái đến mồ hôi và nước mắt rơi đầy mặt. Thành tâm ắt được, có thể khiến cho vàng đá cũng phải nứt... Nhờ chị thành tâm cầu nguyện mà cảm được duyên lành xảy đến...

Tôi may mắn quen được Hải Ba (nhân vật được nhắc đến trong sách Báo ứng Hiện Đời tập 1-2) là bạn của lão cư sĩ Quả Khanh, Hải Ba hứa ngày mồng 5 tháng giêng sẽ dẫn tôi đi gặp cư sĩ Quả Khanh.

Lúc này con Hải Ba đang bệnh, nhưng chị không có thời gian để chăm sóc bé vì mắc dẫn tôi đi. Hải ba có đôi mắt to, đen, sáng đẹp vô cùng. Cốt cách thanh cao như tiên, cư xử lại dịu dàng thuần phác... Tôi rất mang ân sự chân thành tốt bụng của chị. Chị là người bạn cực kỳ quý giá của tôi (Ngay đây tôi xin gửi đến chị lời chúc lành, cầu chị cả đời bình an hạnh phúc!)

Vừa gặp cư sĩ Quả Khanh tôi đã bị phẩm đức tu hành và tính cách thanh cao, chính trực, thiện lương, khiêm hòa, không tham tiền tài vật chất của ông... làm cho cảm động, ông ân cần nhắc nhở tôi

phải luôn lấy giới làm thầy, ôn nhu giải thích cho tôi hiểu ngũ giới Phật chế là như thế nào và chỉ cách thọ trì “Kinh Địa Tạng” ra sao. Ông giúp tôi chấn chỉnh lại những thấy biết lệch lạc sai lầm, khiến tôi thu được rất nhiều lợi ích. Ngay đó tôi liền phát thệ: “Bắt đầu từ nay trở đi vĩnh viễn từ bỏ ăn mặn, hoàn toàn trường trai, dứt khoát không tạo sát nghiệp nữa”.

Khi tôi về nhà rồi, hôm sau, lúc 8 giờ tối cư sĩ Quả Khanh gọi điện đến, bảo:

– Chị có muốn biết nguyên nhân mình bệnh là do đâu chẳng?

– Dạ muốn! Muốn quá đi chứ!...

Tôi cuống quýt hồi đáp, không kịp chờ ông dứt câu. Tôi nghĩ nhất định ông sẽ nói là “kiếp trước do tôi tạo nghiệp sát sinh hay tội gì tương tự vậy nên ngày nay mới bị ác báo, phải đoán mệnh như thế này”...

Tim tôi hồi hộp, đập thành thịch... vì chờ nghe ông trả lời. Nhưng trái với dự đoán của tôi, đáp án của ông thật bất ngờ, hoàn toàn ngoài sức tưởng!... Qua điện thoại, giáo sư dịu dàng hỏi:

– Cô nghĩ kỹ xem, sau khi kết hôn có làm gì vượt quá giới hạn cùng người khác phái chẳng?

Nghe ông hỏi vậy tôi muốn té ngựa. Lúc đó tôi im lặng nhưng tận đáy lòng rất muốn hét to như thế này: -“ôi trời ơi! Giáo sư! Ngài đừng đổ oan cho con! Con là gái nhà lành, là con nhà gia giáo đảng hoàng, trong đời con chỉ yêu có một lần, và chỉ có một mối tình duy nhất dành cho người mà con kết hôn, đó là phu quân con mà thôi! Con đã dành hết tình cảm thuần khiết cho anh... Con thực sự chẳng có cái chuyện “tình một đêm” thậm chí chẳng bao giờ ngoại tình, thế thì làm sao ngài có thể nói là... con bị bệnh vì cái nguyên nhân kỳ cục này chứ hả?”...

Không nghe tiếng tôi trả lời, giáo sư nghiêm túc khẳng định:

– Cô bị bệnh đích thực là do... tà dâm mà ra! Nếu như cô chịu tha thiết sám hối, bệnh cô sẽ lành!

Giáo sư vẫn kiên nhẫn chờ tôi trả lời. Tôi ráng hồi tưởng lại quá khứ... từng chút một. Đột nhiên tôi nhớ ra, liền nói:

– À! Sau khi kết hôn, đi hưởng tuần trăng mật xong về, thì cơ quan đề nghị cấp nhà cho. Vị lãnh đạo quản lý nhà bảo tôi đi một chuyến để bàn việc này...

Khi tôi đến nơi, hai chúng tôi trò chuyện cả tiếng đồng hồ, không có nói gì khác ngoài công việc và học vấn... thấy trời đã tối, tôi định về nhà thì đột nhiên ông ta ôm chầm lấy tôi và nói là rất thương tôi"... Chúng tôi chỉ ôm nhau một lát, tuyệt không làm gì vượt quá giới hạn...

Giáo sư nghe xong bảo:

– Đây chính là nguyên nhân căn bệnh của cô. Mặc dù thực tế không có vấn đề gì phát sinh, nhưng trong tâm cô hoàn toàn không cự tuyệt, sau đó lòng cô thường khởi tà niệm, có... dâm niệm! Trong "Kinh Địa Tạng" từng thuyết: "Chúng sinh ở cõi diêm phù đề, khởi tâm động niệm không gì mà không tạo nghiệp, không gì mà không là tội"...

Buông điện thoại xuống, nước mắt tôi ướt đầm mặt mày, tôi khóc chẳng thành lời. Tôi đã trăm ngàn lần hỏi trời xanh, vì sao tôi bị bệnh như vậy? Thì hôm nay, giáo sư đã cho tôi đáp án chính xác!

Từ hôm ấy trở đi, tôi tiến vào giai đoạn học Phật chân chính chưa từng có. Bắt đầu từ ý không tin Phật cho đến vì muốn sống còn, muốn được lợi mà tôi tin Phật. Sau khi được gặp cư sĩ Quả Khanh rồi, thì tôi chỉ thành giữ giới cấm, tha thiết tu hành, cở thể nổi đây là chuyển biến lớn nhất của đời tôi.

Tôi thật may mắn vì trong lúc mê mờ rồi ren, đã được gặp một thiện tri thức có lực tu sâu và rất đạo đức, đặc biệt là mấy cuốn

“Báo ứng Hiện Đời”, “Mạn đàm từ bi” và “Niết Bàn bảo sám”, đã như tiếng sấm vang khai thông cái lỗ tai điếc tịt của tôi. Đã giúp tôi chuyển đổi đời sống, thay đổi cái nhìn và quan niệm không tốt đối với Phật giáo. Hai cuốn sách này tôi đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần, rồi y cứ theo đó mà thực hành, sửa mình, tu tập...

Đầu tiên tôi đối với những ác nghiệp đã tạo của bản thân, tiến hành sám hối...kiểm tra các lỗi từ “sát, đạo, dâm, vọng, tửu, tham, sân si, mạn, nghi, hiếu đễ, lễ, nghĩa, tín”... tôi bắt đầu mỗi ngày sám hối một loại tội (tính từ ấu thơ cho đến bây giờ). Tôi hồi tưởng, kiểm lại mọi việc lớn nhỏ, hễ thấy việc gì sai, có lỗi, thì lo sám hối và điều này đã dưỡng thành thói quen tốt hằng tự kiểm phản tỉnh mỗi ngày... Tôi thống thiết sửa đổi, chân thành sám hối, sau đó chiếu theo khai thị trong “Mạn đàm từ bi và Niết Bàn bảo sám” mà thọ trì “Kinh Địa Tạng”, nghiêm trì ngũ giới, dứt tuyệt ăn mặn.

Kết quả, tôi đã sống lại. Không những thế, tâm tôi bình an, có thể đối diện trực tiếp với hiện thực tàn khốc, có thể坦然 nhiên đón nhận mọi khổ đau ập đến mà không chút lời oán trời trách người. Tôi đã có thể bình tĩnh đối diện với sống và chết, từ trong tuyệt vọng mà tìm ra hi vọng, và cho dù ở trong địa ngục vẫn có thể mơ đến thiên đường...

Phật pháp chính là diệu pháp, đã chắp cho tôi đôi cánh, giúp tôi bay lên cao, ra khỏi vực thẳm tuyệt vọng, đi đến miền hạnh phúc...

Tôi xin cảm tạ chư Phật bồ tát, cảm tạ tất cả những thiện hữu đã nhọc nhằn tâm lực, công sức vì tôi.

Bây giờ dù ôn hay kể lại niềm thống khổ, thì cũng đau như mồ xẻ, khơi lại vết thương vừa mới liền da. Nhưng tôi mong rằng, những chị em hữu duyên nào khi đọc đến bài viết này, bất kể là có tin Phật hay không (bạn tin cũng không mà không tin cũng được) chỉ cần bạn biết tự thanh tịnh tâm ý mình, tốt nhất là nên từ bỏ đồ

mặn và ăn chay trường, mức thấp nhất là bạn phải làm một người hoàn toàn không giết hại bất kỳ mạng sống nào! Không làm bất kỳ việc phi lễ, phi pháp nào! Thế giới này đích thật là lưới trời lồng lộng, tuy thưa nhưng chẳng lọt được thứ chi. Nhân quả không phải để cho bạn đùa bỡn giễu cợt hay quyết định... Nếu như bạn phạm lỗi thì phải lo mà sám hối cho kịp, càng chẳng nên nghĩ tưởng hồ đồ, nói sai hành bậy... mà chiêu ác báo vào thân. Vì tôi từ trong địa ngục nhân gian đi ra, nên tôi thấm thía nó khổ ra sao, đau thế nào!...

Nếu như đọc câu chuyện của tôi xong mà bạn có tỉnh giác và thu được lợi ích, thì chứng bệnh này của tôi quả không uổng phí...

Tôi hi vọng mình là người thọ báo cuối cùng trong địa ngục, càng hi vọng cửa địa ngục sẽ đóng lại phía sau lưng tôi. Mong các chị em phụ nữ thân yêu của tôi, dù sống trong xã hội vật chất dục vọng tràn lan này, vẫn luôn giữ gìn được cho mình một trái tim thiện lương, thuần khiết, vô nhiễm... vì đó chính là đôi cánh giúp bạn bay qua miền hạnh phúc, đi tới thiên đường...

Phần ghi bổ túc thêm: Từ tôi bị bệnh đến nay đã hai năm, mỗi lần đến bệnh viện kiểm tra, kết quả luôn bình thường. Cảm tạ Phật lực gia trì, đã giúp tôi có được kết quả tốt như hôm nay.

Trong nỗi mừng vui cực độ, tôi đã đem những điều tâm đắc, những ích lợi thu được trên con đường học Phật, chia sẻ cùng các bạn đồng bệnh. Những ai nghe mà tin nhận, chịu ăn chay, trì giới sám hối... thì bệnh của họ đều chuyển tốt đến không ngờ. Còn bạn bệnh nào đối việc này chê cười giễu cợt, thì lòng tôi thật buồn tiếc, vì họ đã đánh mất cơ may tự cứu... bởi bệnh tình họ ngày càng phát nặng, vô phương xoay chuyển...

Tôi tin sâu rằng, những người bị bệnh ung bướu chỉ cần y pháp tu hành, thì mạng sống nhất định sẽ xuất hiện kỳ tích. Xin nguyện cho những người bệnh hoạn khổ đau trong thiên hạ, biết dùng Phật pháp cứu mình ra khỏi hiểm địa.

Xin đem thực tâm, thành tâm, nguyện tâm, gieo rắc hạt giống thiện, hầu giúp mọi người đổi mới sinh mạng, tái tạo hạnh phúc. Tôi tin: tôi có thể làm được, thì bạn cũng làm được!

Đệ tử mới học Phật: cố Hoa

Giải thích: Cố Hoa trong lúc phát nguyện ăn chay, sau mấy tháng sám hối đã có thể đi làm việc và mỗi tuần cô đều đến Viện Ung Bướu, dùng kinh nghiệm của bản thân làm bằng chứng để khuyên các bệnh nhân đồng cảnh ngộ, còn tặng cho họ cuốn “Kinh Địa Tạng” và “Báo ứng Hiên Đồi”...Đến nay rất nhiều bệnh nhân ung bướu đã chuyển nguy thành an.

Thông thường, phần đông bệnh nhân chỉ muốn khỏi bệnh nhưng không chịu sửa đổi nguyên nhân phát bệnh, Cố Hoa sở dĩ bệnh lành nhanh chóng, chính nhờ kết quả “y giáo phụng hành” của cô. Một mặt cô nương Phật lực gia trì, nhất nhất tụng kinh niệm Phật; mặt khác lại chân thành sám hối, nguyện sửa đổi, tu thiện... cô sám hối từng lỗi lầm đã qua trong quá khứ, tính từ lúc nhỏ cho đến hiện tại và đã dưỡng thành thói quen ngày ngày tỉnh giác, thường tự kiểm lỗi sửa đổi luôn... Mong tất cả bệnh nhân trong thiên hạ đều có thể hành theo như vậy để sớm tiêu trừ bệnh lìa khổ được vui.

24. VỢ CHỒNG HỌ SỬ

Đây là kinh nghiệm lợi ích mà Sử cư sĩ trải qua sau khi học Phật. Hi vọng mọi người nhờ đây mà tăng thêm tín tâm học Phật. Chúng ta hãy nghe ông kể:

Đầu mùa đông năm 1998, vợ tôi bất ngờ mang thai ngoài ý muốn. Lúc đó tôi đang bề bộn công việc khảo cứu, còn vợ tôi thì công việc

vừa mới khai trương, cho nên chúng tôi đã quyết định một điều không nên là: vợ tôi đi bệnh viện nạo thai. Nào ngờ hành vi khinh suất này đã thay đổi nửa đời sau của chúng tôi. Vợ tôi bị chứng bệnh hiểm giày vò nhiều năm, khiến chúng tôi cũng nhờ đây mà thức tỉnh, cùng bước vào con đường học Phật.

Năm 2003 vợ tôi phát hiện bộ phận cận trực tràng của nàng đau không chịu nổi, bác sĩ chẩn đoán là bị "viêm mủ các tuyến quanh hậu môn", bảo nàng phải nhập viện mổ, nhưng mổ xong vẫn đau như cũ.

Sau đó, được bác sĩ chuyên môn ở "Y viện phụ sản tỉnh" chẩn đoán là chứng bệnh "Dị vị nội mạc tử cung", tìm đọc các tư liệu liên quan, chúng tôi mới biết bệnh này vô cùng nghiêm trọng.

Bệnh làm viêm thành đường ruột, gây hẹp và tắc nghẽn đường ruột, tạo ra táo bón. Táo bón diễn ra liên tục thường xuyên cũng ảnh hưởng đến chu kì... trong thời kì kinh nguyệt, có thể bị táo bón nặng... Ngoài ra, bệnh nhân thường xuyên xuất hiện nhiều cảm giác khó chịu như muốn đi ngoài, đau khi bài tiết, thậm chí đi ngoài ra máu.

Bệnh sẽ xuất hiện các triệu chứng khác như tắc nghẽn đường ruột hoặc giãn cách. Gây táo bón, trướng bụng, đau bụng, buồn nôn, khó chịu...

Đây là căn bệnh nan y của thế kỷ này, triệu chứng chính là không thể mang thai và rất đau đớn. Bệnh rất khó chữa, vì trị xong vẫn có thể tái phát bất cứ lúc nào, được xếp vào loại "ung bướu bất tử", chứng này hành bệnh nhân thống khổ bất tận...

Mỗi tháng, vợ tôi đều bị hành đau chí tử, cơn đau cứ đúng hẹn là đến theo chu kỳ, đày đọa nàng suốt 4-5 ngày, gây ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe, công tác và đời sống...

Tôi cũng bị khổ lây theo. Vì mỗi lúc nhìn vợ nằm dài trên giường, mặt trắng bệch, sức lực hầu như cạn kiệt vì cơn đau, thống khổ này trong chớp mắt cũng vây bủa toàn thân tôi. Khiến tim tôi khó thở như bị đá đè, cực kỳ nặng nề khó chịu.

Bác sĩ đề nghị vợ tôi nên trị liệu theo phương cách thụ thai, vì việc mang thai và cho bú có thể giúp bệnh thuyên giảm, nhưng đối với người bị chứng "dị vị nội mạc tử cung" thì chuyện mang thai bình thường bỗng trở nên quá gian nan. Nỗ lực hơn một năm vẫn không kết quả, chúng tôi đối với việc này hầu như không còn hi vọng gì.

Tháng 3 năm 2005, vợ tôi bị u nang buồng trứng bên trái nên phải nhập viện mổ, cắt bỏ vùng buồng trứng ung mủ. Đối với chứng bệnh "viêm mủ các tuyến quanh hậu môn", do quanh đó liên quan nhiều dây thần kinh huyết quản nên nếu mổ thì nguy hiểm rất lớn, vì vậy bác sĩ không dám động đến. Sau khi cắt buồng trứng xong, bác sĩ lại đề nghị trị bằng cách mang thai. Nói rằng thời kỳ hoài thai then chốt là tháng 7-8, nếu qua được hai tháng này thì không lo nữa, có thể giở yên sóng lặng"...

Tháng 8 chúng tôi đi Phổ Đà Sơn lễ tượng Quan Thế Âm tại Phổ Tế Tự để cầu con. Kể ra thật mầu nhiệm, ngay từ lúc rời Phổ Đà Sơn về nhà hơn một tháng, thì vợ tôi có tin vui, chúng tôi mừng đến rơi nước mắt.

Tiếp đến một năm sau, nhờ mang thai và cho con bú, vợ tôi mới được hưởng tháng ngày bình an của cuộc sống không đau đớn, nhưng "cảnh vui thường không kéo dài". Khi con gái tôi vừa cai bú xong, thì tháng kế đó, vợ tôi kinh hoàng khi phát hiện cơn đau bấy lâu nằm im bấy giờ đột ngột ập tới... Lúc này chúng tôi hầu như lâm vào đường cùng, bó tay hết cách, khổ đến khóc không còn lệ...

Nhưng cũng ngay trong lúc này vận may thần kỳ đã mỉm cười và mở ra con đường mới cho chúng tôi. Chúng tôi bắt đầu bước vào

con đường “quay về cố hương” dưới sự hướng dẫn của chư Phật, Bồ-tát.

Một đêm thu năm 2005, Bồ-tát Quan Thế Âm thần uy diệu lực một lần nữa lại ban ân cho chúng tôi. Hôm đó, Thiệu Hưng Lô Phong Thiền Tự khai quang tượng Bồ-tát Quan Thế Âm đúng vào một giờ khuya. Tôi vì muốn hoàn nguyện Ngài ban cho đứa con, nên cũng lên núi này tham dự.

Khuya hôm đó, đúng giờ đã định, Phật nhạc bắt đầu tấu vang, tượng Bồ-tát tỏa hồng quang bủa khắp. Tôi nghe mọi người xúc động nói:

– Đến rồi! Đến rồi!...

Lúc này đám đông ngoài điện nhốn nháo, xôn xao ngẩng đầu lên nhìn, tôi cũng ngẩng đầu lên... thấy giữa không trung tuy là ban đêm nhưng có luồng hào quang sáng chói, ánh Phật quang hiện rõ, to dần, mỗi giây nhấp nháy một lần, tuy sáng rực rỡ nhưng không hề gây lóa mắt, hào quang trên không phát xuất từ hướng tây nam, di chuyển dần đến trên đỉnh điện thờ Quan Thế Âm...

Sau này, tôi hỏi tướng lại, Phật quang đại khái đã chiếu và nhấp nháy hơn 20 lần, khi đó tôi quá kích động, kinh ngạc, đến nỗi đầu óc hóa thành hư vô, trống rỗng...Hiện trường khi ấy có sáu bảy trăm người cũng đều xúc động ngẩn ngơ...

Tôi có thể khẳng định là đêm đó trời cực kỳ trong và quang đãng, không một phiến mây đen hay điện chớp, hào quang này không phải là đèn điện hay ánh sáng do con người tạo ra, bởi vì điện tích và mức độ chói sáng gấp trăm lần ánh điện nhân tạo. Hơn nữa, ánh sáng lại xuất phát từ titik trên không và những người chứng kiến lại nhìn thấy đủ các hình ảnh không đồng nhau: người thì thấy hoa sen, kẻ thấy hồng quang... thôi thì đủ kiểu...

Từ đêm đó, tôi bắt đầu tin rằng Phật Bồ-tát không phải là truyền thuyết hư vô hoang đường, mà thực sự có tồn tại, có thể nhìn thấy rõ ràng...

Năm 2006, tôi dần dần tiếp xúc với Phật pháp, quyển sách đầu tiên gây ảnh hưởng cực lớn cho tôi là cuốn “Báo ứng hiện đời” của cư sĩ Quả Khanh, đã giúp tôi hiểu rõ nhân quả đáng sợ, rằng báo ứng không sai mảy may.

Tôi biết chứng bệnh khủng khiếp hành vợ tôi là do nhân quả, nhưng vì mới nhập Phật môn, nên tôi chưa hiểu được nguyên nhân chính xác và cách giải quyết việc này ra sao.

Hơn 20 giờ ngày 18 tháng 11 năm 2006, tôi vừa nghe xong thời pháp tại Huyền Trang Tự ở Nam Kinh, đang ngồi xe vượt 400km để quay về nhà. Lúc đó tôi mở vừa nghe pháp xong nên nhiệt huyết dâng cao như thủy triều, cứ thăm hỏi:

“Liệu... mình có thể dứt khoát từ bỏ đồ mặn để ăn trường trai hay không?”... Nhưng vừa nghĩ đến đây thì tôi bỗng e dè, khi nhớ tới bao thức mặn ngon lành suốt mấy mươi năm qua mình từng thường thức: nào là bò, gà, tôm, cá...đủ thứ hấp dẫn, việc phải từ bỏ những món khoái khẩu kia khiến tôi đâm ra lưỡng lự, tự nghĩ: “Mình có nên... ăn mặn thêm mấy năm nữa hay chẵng?”...

Đột nhiên di động của tôi reo vang, giọng vợ tôi cuống quýt báo tin: con gái của tôi bị cảm, không thể uống sữa hay ngủ yên gì, nó cứ khóc thét từ sáng tới giờ, tính ra đã mười mấy tiếng rồi, người lớn trong nhà và con bé ai cũng đuối sức...

Tôi nhận điện thoại xong, lòng nóng như lửa đốt, ước gì mình có cánh để bay liền về nhà. Ngay lúc tôi đang lo lắng rối ren, bỗng tôi sức nghĩ: “Chẵng phải trong Phật môn có câu: hữu cầu tất ứng hay sao?”...

Thế là tôi chấp tay, chí thành khẩn nguyện: “Xin chư Phật Bồ-tát gia trì, cho con gái con bú sữa và ngủ được, con nguyện từ nay trở đi sẽ ăn trường trai!”...

Chưa đầy mười phút, vợ tôi đã gọi điện báo tin:

- Anh đừng lo nữa, con đã bú sữa được và ngủ rồi!

Lập tức tôi bị kích động đến lệ tuôn đầm đìa, bởi tôi cảm thấy việc này quả thần kỳ, Phật Bồ-tát quá từ bi! Các ngài biết rõ những ý nghĩ không hay trong đầu tôi nên đã dùng cơ duyên này để thúc đẩy tôi mau chóng bỏ mặn ăn chay, dứt ác theo thiện, bước vào con đường học Phật chân chánh... Từ hôm đó trở đi, tôi biến thành người theo chủ nghĩa ăn chay nghiêm ngặt.

Tháng 4 năm 2007, tôi theo cư sĩ Quả Khanh đến Thiểm Tây, lòng đầy thắc mắc về căn bệnh vợ mình, nên tha thiết hướng ông cầu chỉ giáo, ông hơi định thần một chút, hỏi tôi:

– Có phải bà nhà đã từng phá thai?

Khi tôi xác nhận, ông nói cách quả quyết:

– Đây chính là nguyên nhân!

Và ông ôn tồn căn dặn tôi nên ăn chay, tụng kinh siêu độ cho thai nhi...Tháng 5, thông qua ông tôi được gặp cư sĩ Quả Hồng, đối với bệnh trạng của vợ tôi, cô khẳng định: “Chắc chắn là do phá thai mà chiêu cảm quả khổ như thế!”...

Cô bảo tôi khuyên vợ ăn chay, chân thành sám hối tội lỗi đã tạo và nên tụng “Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni Kinh”, đồng thời cô không chút khách khí, thẳng thắn chỉ ra vô cùng chuẩn xác những lỗi sát, đạo, dâm, vọng... mà tôi đã phạm, khiến nội tâm tôi bị chấn động kịch liệt lẫn hồi hận đan xen, xấu hổ vô cùng... Cô đã cho tôi thấy kiến thức Phật pháp thần kỳ, càng thêm kiên định niềm tin: “nếu hành đúng theo pháp Phật, chúng tôi có thể chữa lành căn bệnh nan y”...

Tháng 5/2007 dưới sự khuyên lơn ôn tồn lần đanh thép, ân uy có đủ của tôi, vợ tôi miễn cưỡng thực hiện việc bỏ mặn ăn chay. Nàng vốn là một tay sành ẩm thực, khoái mỹ vị cao lương... nhưng giờ đây đối diện với căn bệnh khổ khó kham, nàng đành phải nhượng bộ một bước, nhưng rất không cam tâm tình nguyện, lòng còn bán tín bán nghi...

Quả tình đối với một kẻ vô thần chưa từng tiếp xúc qua Phật pháp như nàng thì việc bắt nàng tụng kinh còn khó hơn ăn chay rất nhiều, vì vậy, mặc cho tôi yêu cầu đủ cách, nàng nhất quyết không chịu tụng kinh niệm Phật.

Tháng 7, tôi cương quyết từ bỏ công tác sự nghiệp tại Bắc Kinh, quay về bên cạnh vợ tôi. Xem như việc tụng kinh... sẽ do tôi đảm nhiệm và hoàn thành. Tôi hiểu mình có hai trọng trách:

1. Tôi phải tu theo Phật pháp không hẳn là vì bệnh của vợ, mà vì muốn cứu đứa con đáng thương từng bị phá bỏ.
2. Việc làm này xem như là thể hiện nỗi niềm ăn năn chuộc lỗi, muốn bù đắp cho con, hi vọng sẽ an ủi vong thai và được cháu tha thứ, giúp cháu ly khổ đặc lạc, vãng sinh cõi lành.

Mồng 8 tháng 8 tôi bắt đầu tụng "Phật Thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni Kinh" và "Kinh Kim Cang", mỗi ngày một-hai bộ, đương nhiên trước và sau khi tụng kinh, tôi luôn chân thành nói với đứa bé, giải thích rằng việc phá thai ngày ấy khiến chúng tôi rất đau lòng, giờ tôi xin sám hối tội ngu si tàn độc của mình và an ủi, vỗ về tâm tư oán hận tuyệt vọng của hài nhi... Có lúc tôi buồn nghẹn ngào đến khóc không thành tiếng...

Sự việc kỳ diệu phát sinh, đến cuối tháng, vào những ngày chu kỳ, vợ tôi không còn bị hành đau thống thiết nữa...Lúc đó chúng tôi cũng cho là có thể nhờ tác dụng của châm cứu thuốc men...

Ngày 10 tháng 9 vợ tôi không châm cứu hay dùng thuốc chi nữa, tôi tiếp tục tụng kinh chuyên cần, vợ tôi một lần nữa được bình an vô sự. Nhưng chúng tôi vẫn còn cho rằng: có lẽ nhờ di chứng phẫu thuật một bên buồng trứng (năm 2005), kích thích tố nữ hạ nên thành vậy.

Đến tháng 11, khi vợ tôi tới bệnh viện kiểm tra kích thích tố nữ, kết quả tất cả đều bình thường. Chúng tôi vẫn chưa yên tâm, bèn đi hỏi cư sĩ Quả Hồng. Cô xác nhận:

– Đứa bé thật sự đã đi rồi, hơn nữa còn ra đi với tâm tư rất vui vẻ...

Bấy giờ chúng tôi mới tin phục. Trong khoảng thời gian này xảy ra một việc thú vị. Tính đến đầu xuân năm 2008, vợ tôi lành bệnh đã được 6 tháng nên hầu như nàng cũng quên bống cảm giác đau từng hành hạ mình... Nhất là khi đối diện với những mâm cỗ đại tiệc mừng năm mới, nhìn từng bàn từng bàn ê hề thịt cá, chưng đầy mỹ vị cao lương, càng kích thích bản tính khoái ăn ngon của nàng, nàng chếp miệng thèm thuồng và mấy lần than thở với tôi một cách ai oán:

– Anh à, ăn chay cả đời như thế này em chịu không nổi đâu! Đến tháng tư này xem như ăn chay đã mãn năm, lúc đó em sẽ ăn mặn lại...

Nàng vừa tuyên bố xong thì ngay thang giêng đó cơn bệnh khủng đáng sợ bỗng xuất hiện, dường như nó đang ngấm ngấm bộc phát khiến vợ tôi bắt đầu hoảng loạn, sợ hãi...

Thời may, hôm ấy chúng tôi cùng cư sĩ Quả Hồng đi Thượng Hải, Nam Kinh, Hàng Châu và cùng một số cư sĩ đến phóng sinh ở Tây Hồ (Những liên quan đến chuyến phóng sinh này đều được đài truyền hình Triết Giang trình chiếu và báo Tiền Giang đăng tin vào ngày 25 tháng 12). Lúc ăn trưa nơi tiệm chay, tôi hỏi Quả Hồng (cùng ngồi chung bàn):

- Vợ tôi lại đau nữa, có phải là do đứa bé quay về chẳng?

Quả Hồng đáp:

– Không phải! Là tại vợ anh nói lời lật lọng, BỘI TÍN, PHẢN NGUYỆN!...

Vợ tôi ngồi bên xanh mặt, nàng hoảng sợ tới nỗi chẳng còn dám hó hé đá động gì tới chuyện “ăn mặn lại”... Đương nhiên thảng kể đó nhờ vợ tôi biết kìm cương trước vực thẳm, (dừng kịp trước hiểm nguy) nên cơn bệnh dữ không còn tái hiện hoành hành. Kể từ đó vợ tôi cũng chừa hẳn, chẳng dám nói hay tư tưởng gì đến chuyện ăn mặn và nàng được bình an mãi cho đến ngày nay.

Chúng tôi lại một phen được luật nhân quả “dạy” cho một bài học, đã biết sự và tin “trên đầu ba thước có thần linh”, đã hiểu rằng từng cử chỉ lời nói, mỗi khởi tâm động niệm của chúng tôi... thảy đều nằm trong tầm nhìn của thần minh, đều bị luật nhân quả chi phối, vận hành.

Đến nay đã gần hai năm, vợ tôi đã hết bị cơn bệnh khủng hành, chứng táo bón và các bệnh lớn nhỏ gì cũng dần tiêu tan. Các bằng hữu bác sĩ của tôi nói:

- Thông thường bệnh này phát mỗi lúc càng nặng, vợ anh không do phẫu thuật, không nhờ uống thuốc mà được lành, thì phải nói đây là đại kỳ tích!

Chúng tôi xin cảm tạ Phật pháp, cảm tạ các thiện tri thức đã kiên nhẫn chỉ dẫn giúp chúng tôi phá mê, bỏ xấu. Cảm tạ đứa con đã thông cảm, tha thứ, chịu xả oán hờn ra đi. Cảm tạ cháu đã dùng phương thức này để cứu độ hai đấng sinh thành ngu si, khiến chúng tôi biết dừng trước vực thẳm, lội ngược giòng, lìa xa chốn mê.

Giải thích thêm: Kỳ tích “sống lại từ chỗ chết” phát sinh và bắt nguồn từ tâm tỉnh giác tu sửa. Người không muốn chết thì trước

phải biết “chết ngay khi còn đang sống” có nghĩa là phải chết hết mọi thói tật! (phải chết trừ lùi những tính tham, sân, si mạn, nghi, tà kiến... những gì trái đạo không đúng pháp)... Ngoài ra, còn phải biết thành tâm sám hối, sửa lỗi, bồi đức... y theo giới định huệ, đúng pháp mà tu hành, thì sẽ thay đổi cuộc đời. Hiểu rõ Phật pháp rồi, thì dù kỳ tích có xảy ra cũng là chuyện rất bình thường!

25. ĐIỂM TUYẾT

Lần đầu tôi gặp Điểm Tuyết trong “Pháp Hội Thủy Lục” tổ chức tại chùa. Lúc đó cô đứng sau lưng tôi, do người đông, tôi bị chen lấn xô va vào Điểm Tuyết. Sau đó, khi biết là cô có thai đã mấy tháng, tôi liền tìm chỗ cho cô ngồi nghỉ. Xong buổi lễ, Điểm Tuyết đối với tôi cực kỳ tin tưởng, cô buồn rầu kể cho tôi nghe chuyện gia đình mình.

Điểm Tuyết 26 tuổi, kết hôn đã hơn hai năm. Hồi mới cưới, anh Trương chồng cô rất quan tâm yêu thương vợ, lắng lắng chăm sóc đủ điều, khiến Điểm Tuyết vô cùng vui sướng, dẹt đầy mộng đẹp về tương lai. Nhưng tiếc thay, “hạnh phúc thường không kéo dài”, chẳng bao lâu, mái ấm êm đềm này đã bị sự xuất hiện của người thứ ba là Diệp tiểu thư, phá vỡ.

Mới đầu anh Trương chỉ lén lảng nhắn qua điện thoại... dù có tình cờ đọc phải tin nhắn của cô Diệp, Điểm Tuyết vẫn ngây thơ chưa phát hiện ra. Nhưng sau đó thấy chồng đi làm hay la cà ở ngoài, đêm cũng không về ngủ, lòng Điểm Tuyết rất bất an, nhưng cô vẫn định ninh là “có lẽ do chồng mình quá bận việc, nên không rảnh để quan tâm đến mình”, cô không dám nghĩ đến điều rủi ro, bởi lúc này cô đã có thai.

Một ngày mùa đông, cô tình cờ phát hiện mối giao du bất thường giữa chồng mình và tiểu thư Diệp, bao hi vọng của Điểm Tuyết ngay đây tan vỡ...

Sự thực còn phũ phàng hơn, khi chồng cô ngang nhiên thừa nhận tình yêu dành cho ả họ Diệp, còn nói là họ đã sống chung với nhau! Đối diện với sự phản bội của chồng, Diễm Tuyết cực kỳ thất vọng, tim như bị xẻ nát... phần nộ đến tận cùng... thế là cuộc gây cãi nổ ra, nhưng hai bên chưa nhắc gì đến li hôn. Diễm Tuyết thống khổ trăm chiều, muốn tâm được an ổn giải thoát, cô bèn tìm đến Phật pháp và siêng năng tham dự các lễ hội trong chùa. Cô hi vọng nhờ Phật lực gia trì, giúp cô vơi bớt niềm đau... Nhìn Diễm Tuyết thân đang mang thai, nghẹn ngào kể lể, khóc không thành tiếng, trong lòng tôi đầy thương xót, cảm thông... tôi nắm lấy đôi bàn tay lạnh giá của cô, không ngừng vỗ về an ủi...Thực ra nguyên nhân thống khổ này bắt nguồn từ câu chuyện kiếp trước, do chính cô tạo ra:

“Vào niên đại 1930, trong giới quý tộc giàu sang ưa ăn chơi tại Thượng Hải, có một nhà kinh doanh trẻ tuổi họ Kỳ rất nổi tiếng. Trong một buổi dạ yến, anh Kỳ quen cô vợ của một đại gia họ Trần, hiền thực quý phái. Tuy Kỳ đã có vợ con đùm đẽ, nhưng nét mỹ miều của Trần phu nhân đã khiến trái tim anh rung động đắm say; thế là họ Kỳ nghĩ cách phải chinh phục giai nhân cho bằng được...

Do vậy mà cứ năm-ba hôm anh lại đến Trần gia, biếu tặng nhiều trang sức đắt giá... Cuối cùng, Trần phu nhân trẻ tuổi cũng bị “cưa đổ” và ngã vào vòng tay họ Kỳ. Khi ông Trần hay được chuyện này, đất trời như sụp dưới chân; vì danh dự gia tộc nên ông ráng nén giận, nhẫn nhịn, nuốt hết cay đắng vào lòng... Kể từ đó trở đi, ông Trần chỉ biết mượn rượu giải sầu, suốt ngày say sưa, tự cam đoạ lạc, vì vậy mà gia nghiệp mau chóng rụi tàn, lụn bại.

Phần anh Kỳ và bà Trần, do tính khí không hợp nên thường xuyên bất hòa, cuối cùng họ cũng chia tay. Cả hai gia đình đều lâm vào cảnh “thê ly tử tán”, kết thúc trong bi thảm”...

Anh Kỳ hào hoa bay bướm kiếp xưa, giờ chính là Diễm Tuyết. Còn Trần phu nhân chuyển sinh thành anh Trương (chồng Diễm Tuyết hiện thời). Riêng Trần tiên sinh, người chồng đau khổ bị phụ tình, nay chính là cô Diệp (giờ đang xuất hiện trong vai người thứ ba) xen vào phá tan mái ấm của Diễm Tuyết (trả lại nỗi đau bị đoạt người phối ngẫu trong kiếp xa xưa lại cho địch thù)...

Đời này, mối quan hệ (vận hành theo luật nhân quả trả vay) đã khiến ba người gặp lại nhau, khác chẳng là giới tính đã thay đổi. Nhưng do những ác nghiệp đã tạo thưở xa xưa mà người trong cuộc phải nếm lại mùi vị thống khổ từ bi kịch hôn nhân này!

Tôi bảo Diễm Tuyết:

– Bạn đừng khởi tâm hận oán chồng nữa, bởi trong quá khứ bạn từng đoạt vợ người, nên kiếp này mới nếm cảnh phụ phàng, bị người giựt... lại!

Đã bước vào đường học Phật, thì phải tin sâu nhân quả, bạn nên sám hối tội nghiệt đã tạo kiếp trước của mình, hãy tụng 49 bộ “Kinh Địa Tạng” hồi hướng cho chồng và cô Diệp để chuộc lỗi xa xưa...Nếu bạn chịu thành tâm sám hối, tụng kinh, ăn chay, phóng sinh v.v... thì tương lai, đời bạn sẽ hạnh phúc.

Diễm Tuyết mắt đầy lệ, mỉm cười gật gật đầu.

Sau này, khi gặp lại Diễm Tuyết, tôi nhận không ra. Vì trông cô trẻ đi rất nhiều, mặt mày hồng hào, cười rạng rỡ. Rất dễ dàng nhận thấy, cô đã đạt được giải thoát an vui, nhờ vào pháp Phật!

26. MỐI TÌNH TAY BA

Hiếu Mỹ là một nữ doanh nghiệp xinh đẹp, giàu sang, thành đạt. Nàng cùng chồng là An Vĩ sống hạnh phúc với hai con: một trai một gái, chúng thông minh, ngoan ngoãn... Ai cũng khen đây là đôi uyên ương lý tưởng. Nhưng chính nhan sắc, thành công và sự

duyên dáng của Hiếu Mỹ đã khiến nàng phạm phải sai lầm, tự phá tan mái ấm của mình.

Trong một lần công tác, Hiếu Mỹ gặp và quen anh chàng họ Điền, hai bên "nhát kiến chung tình" (vừa nhìn đã yêu), cảm thấy vô cùng ý hợp tâm đầu, luyến ái ngày càng sâu đậm. Họ đắm chìm trong lưới tình, thương nhau mê mết, yêu đến chết đi sống lại...

Anh Điền vì muốn có được Hiếu Mỹ mãi mãi, nên đã chủ động tìm đến An Vĩ, thông báo mối quan hệ mật thiết này, đề nghị An Vĩ hãy ly hôn với vợ.

An Vĩ về nhà, trong cơn phẫn nộ đã ra tay đánh Hiếu Mỹ trước mặt hai con. Hiếu Mỹ bị đánh rất căm giận, kiên quyết đòi ly hôn, nhưng An Vĩ chẳng đáp ứng. Nhờ bạn bè giới thiệu, Hiếu Mỹ tìm đến tôi, sắc diện tiêu tụy, mặt tái nhợt, khóc lóc kể lại sự tình đã qua...

Tôi nghe xong bảo:

– Hiện thời chị không thể ly hôn, bởi vì mối quan hệ giữa chị và anh Điền là tà dâm! Đây là tình tội lỗi, nếu phát triển tiếp thì sẽ càng thống khổ nhiều hơn! Vì anh Điền cũng đã có vợ, gia đình đang êm ấm, lại còn có một con gái nữa...

Ngừng một lúc tôi nói tiếp:

– Chị và anh Điền vì xao động tình cảm nhất thời mà đòi vứt bỏ hết tất cả đề kết hợp với nhau, thế thì quả báo cả hai phải gánh lấy chắc chắn sẽ rất thảm khốc!...

Nhìn vào ánh mắt hoài nghi của Hiếu Mỹ, tôi cảnh báo:

– Có đến với nhau bây giờ thì chỉ trong thời gian ngắn nữa, hai người sẽ phải chia tay nhau thôi. Do chị chưa đoạn sát nghiệp, còn ăn mặn, lại phạm thêm trọng tội tà dâm!... nếu chị không biết ăn năn sám hối, thì sẽ mắc binh phụ khoa hiểm nghèo và qua đời khi chưa đến 40 tuổi...

Hiếu Mỹ nghe nói cả kinh, vội hỏi:

– Tôi gần đây nghe bụng dưới đau râm râm khó chịu, có thật là tôi sẽ bị bệnh phụ khoa? Năm nay tôi 36 tuổi rồi, vậy làm sao thoát khỏi kiếp nạn này?...

– Chị hãy quay về với phu quân, dốc hết sức thực hiện chu toàn bốn phận làm mẹ, làm vợ, hãy chăm sóc chồng con chu đáo và phải đoạn tuyệt hẳn, không được dan díu với anh Điền nữa! Kể từ hôm nay chị phải tụng 49 bộ “Kinh Địa Tạng”, lo ăn chay, phóng sinh, nghiêm trì ngũ giới, siêng học Phật tu hành...

Hiếu Mỹ nghe xong gật đầu nói:

– Tôi về nhà sẽ làm như lời cô dạy.

Nửa tháng sau, Hiếu Mỹ mặt mày hồng hào tươi tắn, đến thăm chúng tôi... Vừa gặp, cô đã nắm tay tôi nói:

– Hiện tại tôi đã cắt đứt, không gặp anh Điền nữa...

– Chị nhớ kiên trì tụng kinh hồi hướng, dứt ác hành thiện, trì giới tu hành, xem như đổi mới cuộc đời lại hết kể từ đây...

Hai tháng sau, cuộc sống Hiếu Mỹ đã chuyển tốt. Hằng ngày chị tụng kinh, sám hối những lỗi sai lầm trước đây và âm thầm hành thiện tích đức. Không những thế, cả nhà chị đã bắt đầu ăn chay, học Phật, cuộc sống gia đình trở nên hạnh phúc, ấm êm... nhờ vậy các con an khỏe, trưởng thành, thẳng tiến.

Phần anh Điền, mới đầu không cam tâm bỏ cuộc, không chịu rời xa Hiếu Mỹ... Tôi phải khuyên lơn giải thích, phân tích lợi hại đủ điều, cuối cùng mới dàn xếp ổn thỏa.

Kể lại câu chuyện này, tôi mong rằng các mái ấm trong nhân gian luôn sống hòa thuận, an vui. Hi vọng tất cả cặp vợ chồng sẽ thủy chung đối với nhau tương thân tương ái. Xin quý vị đừng vì xao động nhất thời mà phát sinh ngoại tình. Quả báo tà dâm rất đáng

sợ, ngoài kết cục “người mất nhà tan”... còn chiêu lấy thảm báo ở địa ngục. Khi khởi tâm ngoại tình hay nuôi dưỡng ý tà, là quý vị tự phá tan phúc báu hiện có, nghĩa là tài, lộc quyền đều bị sạt!... Ai cũng tưởng sát sinh mới đoán mệnh, nhưng thực ra tà dâm cũng chiêu lấy quả báo bị các bệnh hiểm nghèo, tán tài, mất phúc, lộc và đoán mệnh!... Chết rồi còn vào địa ngục chịu khổ.

Xin mọi người hãy nghiêm trì giới luật, chẳng nên để ngoại cảnh dụ dỗ... Nếu người lỡ phạm tà dâm, thì ngay đây nên hạ quyết tâm từ bỏ, tha thiết sửa đổi lỗi trước, phát nguyện sám hối, vĩnh viễn không tái phạm!... Như vậy mới có thể chuyển đổi vận mệnh mình thành tốt đẹp. Lời người dịch:

Hiếu Mỹ ngoại tình, bị Quả Hồng cảnh báo nếu tiếp tục, sẽ không hạnh phúc với tình nhân, còn mắc bệnh phụ khoa nan y và chết yếu!

Vậy thì ắt độc giả sẽ có người thắc mắc, nói rằng: “Thấy trên thế gian này cũng có nhiều kẻ ngoại tình và họ ra đi xây tổ uyên ương với người mới cũng đâu bị báo ứng gì?...”

Chúng ta có thể lý giải như sau: Người làm ác mà chưa bị báo ứng liền, là do phúc họ còn nhiều. Một khi phúc suy, quả báo sẽ ập tới... Và lại, bạn chỉ đứng bên ngoài nhìn, đâu theo sát một bên (cũng chẳng phải người trong cuộc để cảm nhận được những bất hạnh mà “kẻ ngoại tình” phải thảm nếm trải), nếu bạn theo dõi lâu dài, ắt sẽ thấy diễn tiến sau này đa số đều xảy ra đúng như lời Quả Hồng đã cảnh báo...

Còn nữa, trong chuyện Diễm Tuyết, cô Diệp tuy ở vị kẻ thứ ba, nhưng cô xuất hiện để dôi nợ và báo thù... (trả lại những thống khổ mà đối phương từng gieo cho mình kiếp trước). Bởi kẻ có lỗi trong đây là Diễm Tuyết (nên hiện đời không được phép oán giận) ngược lại, còn phải tạo nhiều phúc thiện để hồi hướng cho cô Diệp, hầu cứu chuộc lỗi xưa...

Do vậy mới có những chuyện tình oan trái bất công, “Phụ tình mà không thấy báo, phá gia can mà chẳng thấy trả quả”... là vì những ẩn khuất trong đó ta chưa hiểu, chứ luật nhân quả vận hành không bao giờ sai. Riêng chuyện Hiếu Mỹ, khi không mà tạo tội, thì sẽ lãnh ác báo như Quả Hồng đã cảnh cáo...

Phần đông người ta phạm lỗi vì không hiểu luật nhân quả, nếu am tường rồi thì ắt sẽ không cam lòng tạo tội... Vì nếu so sánh, sẽ thấy chạy theo tình cảm nhất thời niềm vui không bao nhiêu mà hậu quả thống khổ phải trả... lại vô cùng tận. Nếu đặt lên bàn cân, người khôn ngoan sẽ biết chọn điều thực sự có lợi cho mình...

Người ta thường nói Phật pháp là xuất thế, không dính gì đến thế gian, ấy vậy mà Phật pháp lại “tác hợp” cho thế gian vô cùng tốt đẹp. Để tôi kể bạn nghe câu chuyện thực mình từng chứng kiến:

Tôi quen Nhã Lan, cháu khoảng 26 tuổi, rất xinh đẹp, tốt nghiệp trường điện ảnh, hành nghề không bao lâu thì cháu kết hôn với một mỹ nam tuần tú, hộ đối môn đăng và giải nghệ, sống bình thường như bao mái ấm khác. Nhưng phu thê Nhã Lan là đôi trai tài gái sắc, mà tài sắc trong nhân gian luôn là tiêu điểm để phần đông người ta theo đuổi tranh giành”...

Do vậy mà hôn nhân Nhã Lan nằm bên bờ vực tan vỡ, vì ai cũng có người theo đuổi, nếu cả hai vợ chồng đồng không chung thủy thì chuyện chia tay là đương nhiên.

Có lần Nhã Lan gọi điện cho tôi tẩm tức khóc kể:

– Cô ơi, con không muốn sống nữa, chắc con chết quá!

Vừa nghe cháu than, tôi hiểu ngay: trong đời người ta thường đau khổ vì “sự nghiệp, danh vọng, tình cảm”... bất như ý, Nhà Lan có đầy đủ hết nên tôi đoán chỉ có tình mới làm cháu buồn dữ vậy...

Ắt là do đức lang quân có nhiều cô đeo đuổi đã khiến cháu sầu khổ. Vì vậy tôi bảo:

- Kiểm lại xem trong đời con có từng làm khổ ai chưa?
- Dạ có, rất nhiều, nhiều lắm.
- Vậy thì xem như con đang trả quả đi! Nắm lại khổ đau để thông cảm với những người từng bị con làm khổ...

Lúc ấy tôi rất bận, do phải tiếp hai cuộc điện thoại bất ngờ và quan trọng cùng lúc nên không kịp nói gì nhiều với Nhã Lan, mà cháu đang buồn nên cũng không muốn nói năng chi nhiều...Sau đó cháu kể tôi nghe, lúc đó đang rất muốn tự tử, nhưng câu nói "Xem như con trả quả đi" của tôi làm cháu bừng tỉnh và quyết tâm vượt qua khổ đau.

Sau đó hai vợ chồng cháu được một cao tăng hướng dẫn, trước tôn tượng Phật họ thệ sấm hồi mọi lỗi xưa, nguyện sống chung thủy, nghiêm trì ngũ giới, tu theo Phật pháp...

Vậy mà kể từ khi phát thệ xong, cả hai vợ chồng đều sống hạnh phúc, nhờ tuân thủ giới Phật nên ra ngoài họ chẳng để mắt tới ngoại nhân nào khác, sống tuyệt đối chung thủy, tin tưởng nhau và không bao giờ nói dối... Hiện tại Nhã Lan sống rất êm ấm, cháu từng tâm sự với tôi:

Con không mơ giàu sang, danh vọng hay bất kỳ thứ gì khác, sống an phận như vậy mà hạnh phúc... là đủ rồi. Ngày ngày tự kiểm lỗi mình để không phạm sai, càng hành trì theo pháp Phật tội con càng hạnh phúc. Nhờ vậy mà vợ chồng tin nhau tuyệt đối... ai mà nói xấu con là ảnh bình liền, ai mà nói xấu ảnh con cũng bình!... vì biết đôi bên đều lo giữ giới, không dám tạo tội phạm lỗi nữa... Chẳng còn ai lo ai ngoại tình... chẳng ai thèm canh ai... vì đã có giới pháp của Phật bảo vệ mình rồi! Tội con cứ thế mà sống, cứ thế mà tích đức tạo phúc, gieo nhân an ổn từ đời này mãi đến đời sau...

Nghe cháu nói mà vui. Ai bảo Phật pháp không đem lại hạnh phúc cho người thế gian chứ!

27. QUẢ BÁO TÀ DÂM

Hiện nay y học đã chứng minh, hành vi tà dâm sẽ dẫn đến nhiều bệnh như Giang Mai, bệnh lậu, Si-đa v.v... còn Phật pháp nhìn từ góc độ luân hồi trong lục đạo, đã cảnh báo chúng ta rằng: hành vi tà dâm chiêu ác báo không chỉ đời này mà kéo dài đến nhiều kiếp sau...

Trong một buổi họp mặt các bạn đạo, có đôi vợ chồng trẻ dẫn một bé gái khoảng 2 tuổi đến, cầu xin mọi người giúp đỡ. Cha mẹ bé khóc lóc, kể lể con gái mình bất hạnh như thế nào...

Nguyên bé gái này chỉ mới 2 tuổi nhưng bị chứng bệnh ung bướu ác tính nan y. Nghiêm trọng hơn nữa là ung bướu mọc rất to ngay tại âm đạo. Song thân của bé như bị "sét đánh vào đầu", không sao hiểu được lý do – Bé chỉ mới hai tuổi, vì sao lại vướng bệnh phải bệnh nặng này? – Đáng sợ hơn nữa là, bác sĩ bảo muốn trị bệnh này chỉ có nước phẫu thuật, nhưng xác suất thành công rất thấp. Mà nếu không mổ thì bệnh phát tác, sẽ làm nguy đến tính mạng. Vì vậy cặp vợ chồng trẻ này rất khổ tâm, nghĩ hết cách cũng không biết làm sao cho ổn.

Bé gái khi bệnh hành rất đau đớn, "cầu sống không được, cầu chết không xong", khiến người thân phiền muộn đầy lòng, cùng đắm chìm trong thống khổ vô biên.

Tôi và các bạn cư sĩ rất cảm thông cho bé, càng tin sâu đây là nghiệp báo trọng tội đang hiển hiện. Tôi quán sát một hồi, thì phát hiện ra nguyên nhân:

"Bé gái này tuy chỉ hai tuổi, nhưng đời quá khứ nó là nam nhân, đã phạm tội tà dâm rất nặng. Không những phá hoại gia đình người, mà còn cưỡng hiếp, giết gái nhà lành rất ác độc, gây nên thảm cảnh "người mất nhà tan". Hồn người bị hại chết oan, ôm phần nợ

cắm thù thề đeo theo báo oán, làm cho bé gái ngay hiện đời bị ung bướu ác tính, thống khổ đến tận cùng”.

Tôi nghiêm túc bảo song thân bé gái:

– Hai vị cần phải giúp bé sám hối, tụng 49 bộ “Kinh Địa Tạng”, hồi hướng cho oan gia kia.

Tôi chưa nói xong, thì bỗng nghe “đụi” một tiếng, bé gái đã quy xuống trước tượng Phật, mắt tuôn ràn rụa lệ hối lỗi, ánh nhìn chứa đầy vẻ van xin chúng tôi hãy cứu sống nó (dù nó chưa nói rành). Mọi người đều ngạc nhiên, cha mẹ bé bật khóc, tôi xót thương bế đứa bé gầy gò lên, nhìn vào đôi mắt mờ mờ đầy vẻ khẩn cầu của nó và bảo:

– Con nhất định phải sám hối trước Phật cùng mẹ, hễ mẹ đọc một câu thì con cũng đọc theo một câu và phải phát nguyện vĩnh viễn không làm thương hại đến bất kỳ người hay vật nào...

Và tôi quay sang song thân bé, dặn dò:

– Hai vị phải tụng kinh, ăn chay, phóng sinh thật nhiều cho bé, tích góp từng chút thiện sự...đem công đức đó hồi hướng cho oan gia trái chủ của bé, cầu họ tha thứ, buông xả oán thù cho..

Sau khi về nhà, cả ba người quỳ trước Phật thành tâm sám hối, cha mẹ làm y theo lời tôi dặn và chí thành tụng kinh hồi hướng cho những người từng bị đứa bé làm hại trong quá khứ... Kỳ tích xuất hiện: hôm sau đứa bé đau đớn giảm nhiều. Thầy vậy toàn gia càng tinh tấn ăn chay, trì giới, tụng kinh, niệm Phật...Nhờ vậy ung bướu của bé bắt đầu teo nhỏ đi. Láng giềng chung quanh nhìn thấy trên thân bé hiện kỳ tích, cũng xúm nhau học Phật tập tu.

Nguyện cho cả nhà họ sớm ly khổ đặc lạc, sống khang kiện hạnh phúc. Chỉ cần họ chịu ăn chay trì kinh, siêng năng sám hối sửa lỗi, bé gái này nhất định sẽ khỏi bệnh.

Cuối cùng, tôi xin khuyên những vị phóng túng tà dục, lấy đây làm gương, chớ nên đắm mê trong sắc dục, làm thế là hại mình hại người. Đời này không những khiến thân thể suy yếu, yếu mệnh, mà đời sau còn mắc đủ ác bệnh, thậm chí còn bị đọa vào địa ngục, súc sinh... thọ đủ thống khổ... Thân người khó được, xin hãy biết quý trọng!

28. ÁC BẢO SÁT SINH

Đầu xuân, trên chuyến tàu hỏa về thăm nhà, tôi gặp đôi vợ chồng trẻ dẫn theo đứa con gái ba tuổi đi khám bệnh. Khi chuyện trò mới biết bệnh đứa bé này có sẵn từ lúc mới sinh, rất khó trị.

Cha của con bé vén lưng nó lên cho tôi xem, thật khiến người ta giật mình kinh ngạc: nhìn mặt bé gái thanh tú khả ái là vậy, nhưng trên lưng nó nổi đầy mụn bóng lớn, nhỏ, cao, thấp bất đồng... nằm lộn xộn hỗn loạn (giống như người bị phỏng nước sôi nghiêm trọng). Nghe hai vợ chồng khổ đau kể lể... trước mặt tôi bỗng hiện ra một hoạt cảnh:

“Có một con mèo rừng lông xám đen, thường đến nhà vợ chồng nông dân nọ để ăn vụng...Ngày nọ, ông chồng mua 10 con vịt về thả trong vườn nuôi. Nhưng cứ qua một ngày thì mất hai con vịt. Tới ngày thứ ba, ông bí mật rình xem thì phát hiện hung thủ chính là con mèo rừng. Thế là hai vợ chồng bèn đặt bẫy bắt được nó, họ đem nhốt trong lồng sắt, rồi dùng cây nhọn chọc, đâm nó tàn nhẫn... vừa đánh vừa mắng:

– Đồ súc sinh này dám trộm vịt nhà chúng tao! Mi chẳng được chết yên lành đâu!

Thấy con mèo đã bị thương mà còn ráng sức giẫy giụa, họ bèn ra tay tàn độc, nấu nước sôi đem chế lên lưng nó... Con mèo rừng đau đớn, thét la mãi cho đến khi chết đi, hai vợ chồng mới dừng tay.

Lúc ấy bà vợ đang mang thai... thần thức con mèo rừng ôm đầy oán hận liền đoạt xá (giành chỗ – nhập vào thai) kết quả nó sinh làm con gia đình này, bây giờ chính là cô bé trước mắt đây....

Tôi hỏi hai vợ chồng:

– Có phải các vị từng làm một con mèo rừng chết phồng?

Người chồng nghe nói, mặt mày tái nhợt, giật mình lẫn ngạc nhiên, căng thẳng đáp:

– “Ngài” làm sao mà biết được ba năm trước chúng tôi có giết một con mèo rừng hả?

– Con gái hai người bị bệnh, là thuộc bệnh nhân quả, chỉ có tu theo Phật pháp mới có thể giúp cả nhà các vị...

– Dạ thưa ngài, chúng tôi đều tin Phật, năm nào cũng đến chùa thắp hương, lễ Phật cầu bình an...

– Học Phật chân chính không phải là cứ nhắm mắt thắp hương, lễ cầu bình an. Làm vậy là ngoài tâm cầu pháp! – Các vị phải sửa bỏ tật nóng nảy và tính khí không lành của mình đi! – Sau khi về nhà, nhất định phải sám hối sát nghiệp đã tạo trong quá khứ, phải ăn chay và tụng 100 bộ “Kinh Địa Tạng”, còn phải dốc sức phóng sinh, hồi hướng cho con gái mình. Bởi vì hai người đã tạo sát nghiệp kết thành ác duyên, nên mới có đứa con như thế... Hai vợ chồng vừa sợ vừa mừng, tỏ vẻ ăn năn. Ngay đó họ phát nguyện sẽ vì đứa bé ăn chay, tụng kinh hồi hướng, sau khi về sẽ tu tập tốt như lời dặn...

Giải thích thêm: Nhân loại chúng ta tự cho mình là loài chí linh trong vạn vật, vì tư dục mà ra tay tàn sát sinh linh không có chút từ tâm thương xót. Ngài Tuyên Hóa từng nói, ngàn vạn lần chẳng nên kết oán cùng chúng sinh, nếu không, khi quả báo ập đến chúng ta sẽ khổ không kham nổi...

Chúng ta tin Phật thì phải tin sâu nhân quả, nghiêm trì giới luật "Đoạn ác: là giúp mình đóng lại cánh cửa bước vào địa ngục. Tu

thiện: là mở ra cánh cửa thiên đường cho mình. Học Phật: là tu tập, bước vào con đường rạng rỡ quang minh thoát ra tam giới”...

29. CẢNH SÁT VÀ PHÚ ÔNG

Tiết Thành và Sử Đình là một đôi phu thê thương nhau thắm thiết. Anh thì tuấn tú khôi ngô, sự nghiệp thành đạt, Chị thì xinh đẹp, quý phái tao nhã... trong mắt mọi người, họ được ví như đôi kim đồng ngọc nữ.

Thế nhưng, đôi vợ chồng được thiên hạ ngưỡng mộ trăm trờ này thường thở vắn than dài, sâu muộn ử rữ. Số là họ có hai con gái: bé út tên Bảo Châu, do “cầu tự” mà có được nên cả nhà rất cưng yêu chiều chuộng...

Bảo Châu rất thanh tú khả ái, đối với người ngoài bé rất ngoan. Nhưng khi chỉ có một mình với gia đình thì bé luôn tỏ ra nóng nảy giận dữ, thường hét gậy, hễ gặp người thân là đánh. Tiết Thành vì con gái mà phải bước vào đường học Phật, anh thường tụng kinh, phóng sinh... Nhưng Bảo Châu không chút chuyển tốt, lại còn hay đau ốm, cảm sốt... Nhưng kỳ quái là những khi Tiết Thành vắng nhà, thì các trạng thái bất thường này đều biến mất hoặc chuyển sang tốt lành.

Tiết Thành vì con gái cưng mà rầu lo héo ruột gan, anh đã tốn tiền cho Bảo Châu nhiều vô kể, khoản chi ra ketch xù cộng thêm tâm thái muộn phiền đã khiến người đàn ông có sự nghiệp thành đạt này cảm thấy cuộc đời sao mà thống khổ quá... Chịu hết thấu, Tiết Thành bèn đến gặp tôi cầu giúp đỡ và than:

– Tôi hết trụ vững nữa rồi, Bảo Châu khiến tôi lao tâm khổ trí, mệt mỏi đến cùng cực! Phải chăng đời trước tôi thiếu nợ nó? Nếu thật tôi nợ nó... thì phải trả thế nào đây?

Nghe anh rầu rĩ kể lể, tôi bảo:

– Con cái đầu thai, là do ác duyên hoặc thiện duyên mà tìm tới... Bảo Châu hành cha mẹ thống khổ bội phần như thế này, đối với các vị đúng là không phải thiện duyên! Thực ra ác duyên này đã kết tụ vào năm 1930 tại bến Thượng Hải, đầu đuôi như sau:

“Tại sở cảnh sát (thuộc bến Thượng Hải cũ), có Hồ cục trưởng và thuộc hạ Tiểu Quách, hai người chơi thân thăm thiết, hết mực tin nhau. Lúc đó, tại địa phương này xảy ra một vụ án bắt cóc (gây chấn động một thời), do gã X là trùm giang hồ khét tiếng, vì ân oán cá nhân mà ra tay bắt trói một phú ông vùng đó. Người nhà phú ông lo lắng vạn phần, bèn tìm đến Hồ cục trưởng báo án, xin ông giải cứu cho...”

Nhưng Hồ cục trưởng tính vốn tham lam, đã thừa dịp này buộc gia đình phú ông phải nộp một khoản tiền kếch xù rồi mới chịu ra tay cứu giúp. Sau đó ông sai Tiểu Quách đi điều tra sự việc...

Dù Tiểu Quách đã tìm ra kẻ chủ mưu vụ án, nhưng do tên trùm X lót tiền hối lộ cho lão Hồ và Tiểu Quách nhiều hơn phú ông, nên hai vị cảnh sát liền thông đồng, cùng bao che phóng thích tội phạm, chỉ xoa dịu thân nhân người bị hại chút ít... Cuối cùng dẫn đến kết cục bi thảm là phú ông lìa đời trong tức tưởi (bị hà hiếp bức tử)... ông Hồ cục trưởng kiếp xưa, đời nay chính là Tiết Thành, còn thuộc hạ thân tín Tiểu Quách giờ là ái thiê Sử Đình.

Do phú ông trong quá khứ phút lâm chung lòng đầy oán hận, đã thề sẽ báo thù, hiện giờ đã đầu thai vào làm đứa con cưng Bảo Châu. Còn tên trùm X do tạo tội ác ngập tràn, đến nay vẫn còn thọ khổ hình nơi địa ngục”...

Tôi bảo Tiết Thành:

– Mặc dù hiện tại các vị đã bắt đầu học Phật tập tu, nhưng lực sám hối vẫn chưa đủ. Phú ông kia vô cớ bị hại, đâu có dễ dàng buông tha cho?...

Vì vậy hai người nhất định phải nghiêm trì giới luật, phải ăn chay và giữ ngũ giới: không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu... thường hành thập thiện và phải tụng “Kinh Địa Tạng” hồi hướng cho con gái.

Hai vị phải trì chí bền tâm chuộc tội, tinh tấn tu không biếng lười. Dầu gặp đại khổ nạn chi cũng phải hiểu đó là thử thách... phải nghĩ là “mình đang trả nợ cho tiêu nghiệp”... Nếu hai vị nỗ lực cố gắng hành trì được như thế chừng khoảng 5-6 năm, nhất định sẽ thu được kết quả tốt.

Nửa năm sau, Tiết Thành gọi điện tới, âm thanh chứa đầy xúc động mừng vui. Anh báo tin con gái mình đã thực sự chuyển tốt, còn ái thể Sử Đình hồi xưa sức khỏe rất yếu, nay đã dần dần hồi phục mạnh khỏe... Qua việc này, Tiết Thành phát nguyện sẽ tu học thật tốt, để thành một gia đình Phật hóa...

30. HAI CẬU QUÝ TỬ

Chúng ta trong vô lượng kiếp đều vì phiền não tham, sân, si mà kết oán với biết bao chúng sinh. Nếu ngay đây chẳng sớm buông phiền muộn, tu theo Phật pháp, xuất ly lục đạo, thì cứ ở trong sinh tử thanh trừng đòi nợ nhau mãi... cảnh oan oan tương báo này biết bao giờ mới dứt?

Thân Khoa Trường là một cán bộ lão thành trong ngành công an, ông hành sự rất nghiêm cẩn, không mảy may cầu thả sơ sót. Mấy lần phá trọng án, đều lập công lớn. Nhưng sự nghiệp thành đạt lẫy lừng này cũng chẳng đem lại niềm vui cho ông, bởi vì phiền muộn trong gia đình cao ngút, đầy đầy... không ngừng hành hạ ông.

Ông Thân có hai con trai. Đứa đầu không uống rượu thì thôi, mà hề uống vào là đánh người, quậy ầm náo trong nhà đến gà chó chẳng yên. Còn cậu út thì luôn vòi tiền cha mẹ, (lắm lúc xin đến một-hai vạn), số tiền này cậu đều đổ hết vào cá độ, mà hề đánh bạc thua

thì lại về nhà xin tiền cha mẹ tiếp...Nỗi khổ này khiến hai ông bà ngày nào cũng rửa mặt bằng nước mắt. Ông Thân trong lòng khổ hết chỗ nói, sống không bằng chết...

Để nội tâm được an ủi, bọn họ nhận nuôi một đứa con gái, hi vọng về già có được chút ấm lòng. Hai vợ chồng nghĩ mãi vẫn không hiểu, vì sao họ sinh toàn con đại bất hiếu? Cứ luôn gây khổ cho mẹ cha như thế? Ngồi đối diện với hai vợ chồng già, nhìn họ nước mắt đầm đìa, tôi thấm thía "báo ứng thiện ác quả thực như bóng theo hình"... Chính những hạt giống oan nghiệt trong quá khứ họ đã gieo, giờ đây đang đơm hoa kết trái, đem đến thống khổ khôn tả...

- Vào thời cổ đại xa xưa, có một người nghèo rớt mồng tơi, bơ vơ không chỗ nương, bị bệnh nằm ven đường rên rỉ, không ai giúp đỡ, xem như chỉ có nước chờ chết... Bỗng có một phụ nữ đi ngang qua, thấy cảnh người nghèo này liền khởi tâm xót thương, bèn cho mượn phân nửa gia sản (là tiền dành dụm của mình). Người nghèo này sau khi vay được tiền, cảm động quá cỡ, liền thề rằng: "Sau này khi được giàu có nhất định sẽ hoàn trả hậu hĩnh cho ân nhân và tận sức báo đáp ơn cứu mạng"...

Người nghèo nợ nhờ có tiền này làm vốn mưu sinh, y cưới vợ sinh con, dần dần khá giả sung túc, nhưng lại quên luôn nữ ân nhân kia. Còn nữ ân nhân đó, do xuất tiền giúp cho gã nghèo, sau khi về nhà bị gia đình trách móc hoài nghi đủ điều, suốt đời sống trong buồn rầu thống khổ...(Nữ ân nhân đó đời nay chính là cậu công tử út).

Còn gã nghèo sau khi được giàu có rồi, một ngày nợ hẩn cùng vợ ra ngoài mua đồ, vừa đi tới bờ sông thì thấy một ông già đang trượt chân té xuống nước...Hai vợ chồng này chẳng những không thềm cứu, còn đứng trơ mắt ngó, mặc cho lão già chết chìm, sau đó còn chiếm đoạt hành lý của lão đem về làm của riêng...(Lão già chết chìm thuở xưa nay là con trai trưởng của họ).

Hai vợ chồng gã nghèo thời ấy, đời này chính là hai vợ chồng họ Thân. Vì quá khư đã vay nợ, đoạt của... nên đời này họ phải đền gấp bội. Hai cậu con chính là oan gia tới đòi nợ!”...

Kể xong, tôi cảnh báo:

– Nếu như hai ông bà không sám hối, tu hành, làm nhiều đại công đức, thì tương lai sẽ bị hai đứa con trai hành cho đến chết!

Lão Thân sau khi biết được nguyên nhân thì kinh hoàng vạn phần, liền phát nguyện sẽ siêng năng sám hối, bước vào con đường tu hành theo Phật pháp. Hi vọng Phật lực gia trì giúp ông giải hết oan trái, để họ có thể sống an trong tuổi già.

Chúng ta đã hiểu rõ nhân quả thì không nên hành động cầu thả. Phải luôn cảnh tỉnh mình giờ giờ khắc khắc sống thuần khiết trong sạch, không ỷ vào rủi may. Bởi nhân quả báo ứng không hề sai.

31. CHỦ VÀ TỶ

Bà Trương là Tổng giám đốc một đại xí nghiệp bề thế, quản lý hơn mười ngàn công nhân. Sự nghiệp thành đạt vẻ vang này đã khiến bao người ngưỡng mộ. Thế nhưng trong gia đình, mặc dù vợ chồng bà sống hết sức ấm êm hạnh phúc, nhưng đối với cậu quý tử tên Cường thì họ bó tay hết cách.

Cường rất thông minh, từ nhỏ chăm học, ít nói. Trong lòng cha mẹ nó là đứa con ngoan, là bảo bối vô giá. Nhưng kể từ lúc cháu lên trung học rồi, thì nó ghiền chơi game online, từ đó phát sinh nhiều điều không hay. Suốt ngày suốt đêm Cường cứ lên mạng chơi game, vì vậy mà học hành sa sút... Cha mẹ, giáo sư, bạn bè, có khuyên can dạy bảo chi, thảy đều như nước đổ đầu vịt, Cường chẳng mảy may đếm xỉa tới, càng ngày nó càng hư đốn đến nỗi sau đó còn đánh cha mắng mẹ...

Ngày nọ bà Trương thiết tha khuyên con đừng chơi game nữa, thẳng Cường liền nổi quạu, không những nó nói năng hỗn láo mà

còn ra tay đánh cha khiến ông bị thương mắt phải. Bà Trương giận quá, cùng chồng bỏ nhà đi đến chỗ bạn bè ngụ tạm.

Lúc tôi gặp bà Trương, thấy mặt mày bà tiều tụy, mắt đỏ hoe, buồn rầu than:

– Rốt cuộc là nguyên nhân gì đã khiến thằng Cường nhà chúng tôi biến thành tác tộ như thế chứ? Người lớn có lòng, có ý tốt khuyên nó, đem thức ngon đồ bổ đến cho... mà nó cũng không màng đón nhận, lại còn ra tay đánh cha nữa...

Ngừng một lúc bà tiếp:

– Nó mê chơi game đến nỗi bỏ học, tính đến nay đã hơn nửa năm rồi! Vì vậy mà giáo sư thường đến nhà hỏi thăm, thậm chí còn dặt cảnh sát đến khuyên giúp, nhưng tất cả đều vô dụng. Úi chao! Hu Hu...

Nhìn bà Trương đau khổ tuyệt vọng, tôi rất cảm thông, liền an ủi, giải thích:

– Phải ôm lấy thống khổ, chịu nỗi phiền nung nấu như hôm nay, tất cả đều do ác nhân đời trước của bà mà ra!

“Nguyên bà Trương và chồng, đời trước cũng là phu thê, nhưng bây giờ vị trí đã đổi. Bà Trương thuở đó mang thân nam, là một ông địa chủ nổi danh. Tuy giàu nhưng thuộc loại “giàu mà bất nhân”, ông tự thị mình giàu nên rất khinh người.

Lúc đó trong nhà họ có một thằng bé giúp việc chừng 12 tuổi. Cha mẹ nó do thiếu nợ họ vô phương đền trả nên bất đắc dĩ phải cho con đến nhà họ làm nô bộc trừ nợ. Hai vợ chồng rất phiền bực cha mẹ thằng bé, nên đã dùng nó để trút giận, họ thường đánh đập, mắng chửi, đối xử với nó rất tệ...

Ngày nọ, thằng bé vô ý làm vỡ cái bình hoa quý khiến cặp vợ chồng giàu phần nộ, họ đánh nó một trận rồi trói tay chân nó lại, đem bỏ ngoài đồng.

May là có một người hảo tâm đi ngang, kịp cứu thằng bé khi nó còn thoi thóp thở, nhờ vậy mà bào tồn được mạng nó. Kể từ đó trong lòng thằng bé đã ôm mầm hận oán, nó thề: "Sau này có cơ hội, nhất định sẽ báo thù, đòi lại nợ máu"...

Đời này nhân duyên tụ hội, thằng bé thời quá khứ từng bị khinh khi, lăng nhục thậm tệ, nay đã đầu thai vào làm đứa con cưng của hai vợ chồng họ Trương. Nó đến là để đòi nợ! Một ngày không xa trong tương lai, đôi phu phụ này sẽ bị nó làm cho tức chết"...

Hiểu rõ uẩn khúc nhân quả này rồi, bà Trương bật khóc thống thiết, chồng bà ngồi bên, vội an ủi:

- Đừng khóc, đừng khóc nữa bà ơi! Hèn gì mà thằng Cường từ 12 tuổi trở đi thì bắt đầu học hành sa sút, chỉ mê chơi game trên mạng, còn phát tệ đánh cha mắng mẹ... Té ra do thời quá khứ chúng tôi đã tạo ác, bất nhân với nó. Thế thì bây giờ chúng tôi phải làm sao đây?

- Cách tốt nhất là bắt đầu từ nay hai vị phải ăn chay, trước Phật thành tâm sám hối các ác nghiệp đã tạo thuở xưa và quỳ tụng 49 bộ "Kinh Địa Tạng", hồi hướng cho Cường, như thế may ra nó có thể tha thứ cho hai vị, đoạn trừ lưới nghiệp buộc ràng và tất cả đều được hưởng lợi ích...

- Vâng ạ, sau khi về chúng tôi sẽ thực hành ngay.

Ba tháng sau, bà Trương gọi điện tới, xúc động nói:

- Vô cùng cảm tạ ngài, Phật pháp thực quá thần kỳ! Sau khi chúng tôi ăn chay, sám hối, tụng kinh, hồi hướng cho thằng Cường rồi... thì bây giờ nó đã bắt đầu đi học lại, hơn nữa cư xử với chúng tôi ngoan ngoãn và thay đổi rất nhiều, có hôm nó còn tự động vào bếp nấu cho chúng tôi ăn nữa... Đúng là hóa giải oán kết oan gia chỉ có hành theo Phật pháp mới là tốt và hiệu quả nhất!...

Giải thích thêm: Những câu chuyện kể rõ ác duyên giữa cha mẹ và con cái là để mọi người cảnh giác. Đa số thường than: "Thật khó mà dạy dỗ con cái"... (Vì đời trước đa số chúng là kẻ bị hại, đời này đến làm con để báo oán)... Là phụ mẫu cần tin sâu nhân quả, không nên nhắm mắt đánh đập con, mà phải sám hối những điều đã làm, đã tạo trong đời trước (thậm chí từ vô thủy kiếp đến nay) của mình. Phải vì con ăn chay, tụng kinh hồi hướng... cầu Phật lực nhiếp thọ, hóa giải... biến ác duyên giữa cha mẹ và con cái thành thiện duyên. Tiếp theo còn phải giáo dục con cái hiếu dưỡng cha mẹ, hành tròn đạo lý làm người. Thời gian lâu dần, con cái tự nhiên sẽ thay đổi mạnh, chuyển biến tốt.

Muốn con cái chuyển thành người tốt, trước tiên cha mẹ phải sửa đổi bản thân, chính họ phải đoạn ác tu thiện, thân cận Phật pháp, tụng kinh hồi hướng phước lành đến cho con...

Làm như thế mới chiêm cảm được Phật lực gia trì, khiến công đức tăng gấp bội. Thế thì dù bị nghịch tử đến ở kề bên nhưng nếu có phước duyên, khéo thân cận Phật pháp, thì nghịch tử kia chính là chìa khóa vàng giúp mẹ cha mở ra cánh cửa hạnh phúc (nhờ vào sự học Phật, tu trì... khiến đôi bên cùng được lợi), toàn gia đồng hưởng pháp lạc, biến phiền não thành bồ đề.

Riêng những người làm con, nếu gặp cha mẹ đối xử với mình chẳng nhân từ, thì phải hiểu là cũng đồng nguyên nhân tương tự...

32. SỐNG LẠI

Cư sĩ Tịnh Hằng từ nhỏ nếp sống gia đình nghèo khó, nếm đủ bức bách, gian nan. Đến khi trưởng thành, có được sinh hoạt như ý, thì ông lại nhân đó mà tạo nhiều ác nghiệp, khiến cuộc sống tái phát đủ điều bất hạnh... Mãi đến khi ông tiếp xúc được với Phật pháp, biết nghe kinh tu tập, nghiêm trì giới luật, đoạn ác tu thiện, thì ông mới có được hạnh phúc, tái tạo cuộc đời mới, sống lại lần nữa...

Chúng ta hãy nghe ông thổ lộ những lời chân thành tận đáy lòng:

Tôi sinh ra tại một tiểu trấn hẻo lánh thuộc tỉnh Giang Tô phố Dương Châu. Lúc nhỏ cuộc sống nhà tôi tương đối khó khăn. Từ lúc có ký ức, tôi nhớ phụ thân mình là một cán bộ công xã. Ông là người hào sảng, nhanh mồm lẹ miệng, thẳng thắn, có nhiều bạn nhậu, nên trong nhà thường có khách đến luôn. Phụ thân là một cán bộ rượu chè bê tha, khi tôi lên trung học, thì do những mâu thuẫn trong nội bộ cơ quan, ông bị khai trừ, cách chức. Việc này làm ảnh hưởng và thay đổi số mệnh cả nhà chúng tôi.

Do quan lộ bất như ý, nên phụ thân tôi suốt ngày thở vắn than dài, giống như biến thành một người khác vậy, mẹ tôi cũng thành là chỗ cho ông trút giận... Để lấy lại thể diện đã mất, phụ thân chẳng thèm nghe lời mẹ tôi năn nỉ khuyên lơn, ông đi mượn vay thân thuộc, mở một lò hầm than. Không bao lâu lò hầm làm ăn thất bại phải đóng cửa. Phụ thân không những chẳng thu về được một xu, còn khiến gia đình chúng tôi lâm vào cảnh bần cùng cực điểm. Vì cả nhà phải gánh lấy món nợ kếch xù (một vạn năm ngàn đồng) trên lưng. Vào (năm 1981) thời đó thì đây là một dãy số to kinh khủng.

Nhà tôi căn bản là vô phương đền trả, mẹ tôi càng tiêu tụy buồn rầu khi chứng kiến chồng làm ăn thất bại, đối diện với cảnh nghèo rớt mồng tơi của gia đình, không mong gì có thể ngóc đầu lên... Trong cơn tuyệt vọng, đã mấy lần mẹ tôi muốn quyên sinh để kết thúc cuộc đời đau khổ... Nhưng ngoảnh nhìn đám con còn quá thơ dại, bà đành nuốt lệ ráng sống, không nỡ bỏ mặc chúng tôi...

Khi đó bốn mẹ con tôi ôm nhau khóc, vì chẳng biết đường nào để đi, ngõ nào để sống. Mỗi khi sắp sang xuân, nhà nhà đều hớn hờ chuẩn bị mừng năm mới, chỉ riêng nhà chúng tôi là điều hiu, lại còn phải đóng chặt cửa, trong khi bên ngoài chủ nợ hung hăng hét đòi, cả nhà bị lẳng nhục đủ lời, đủ kiểu... càng thắm thìa thể thái nhân

tình bạc bẽo...Cha tôi cũng nhân đây mà biến thành người trầm mặc ít lời, buồn phiền khôn nguôi.

Sau đó mẫu thân hiền lành dẫn tôi và anh hai đi đến từng nhà để cầu xin thông cảm, bà vừa khóc vừa nói: "Tiền thiếu các vị chúng tôi nhất định sẽ trả, tôi xin dùng tính mạng mình để đảm bảo". Trong cơn gió lạnh, mẹ tôi lệ rơi đầy mặt, còn tôi và anh thống khổ đến nghẹt thở. Lúc đó tôi mới 17 tuổi. Toàn bộ sinh hoạt gia đình đều trút hết vào đôi vai yếu gầy của mẹ tôi.

Sau đó, quốc gia cải cách mở mang chính sách, tôi cũng tham gia công tác, cả nhà chúng tôi đồng tâm hiệp lực dốc sức làm lụng, cuối cùng cũng trả hết nợ và còn để dành được chút ít. Cuộc sống bắt đầu đi lên, tôi vào làm cán bộ ở cơ quan, thế là nếp sinh hoạt phóng túng bắt đầu...

Do tôi nghĩ: "Hồi nhỏ mình nghèo, bây giờ cuộc sống đã tốt lên rồi thì cũng nên hưởng thụ, vui chơi". Thế là tôi lao mình vào những cuộc ăn chơi đàng điếm, ngày ngày nhậu nhẹt bù khú đến say bét nhè, nhiễm đủ thói hư tật xấu: hút thuốc, uống rượu, bài bạc, sát sinh, tà dâm... tôi còn ăn tươi nuốt sống vật, không ác nào mà không làm, phạm rất nhiều điều tác tệ...

Thế là con đường quan lộ bắt đầu không hanh thông (do tôi trác táng và tạo quá nhiều ác nghiệp), không những tôi bị cơ quan giáng chức mà trong gia đình luôn xào xáo, vợ chồng gây cãi um sùm, con cái học tập sa sút cực độ.

Sau khi mất chức, tôi dời nhà đến Vô Dương, mở một tiểu điếm, duy trì kế sống. Mặt trời mọc rồi lặn, cứ thế ngày qua ngày, cuộc sống tôi vẫn như xưa, không có gì khởi sắc... tôi bắt đầu thở vắn than dài, khi nhận ra tình cảnh mình giống hệt phụ thân hồi xưa.

Hôm nọ, ở dưới lầu chúng tôi tình cờ gặp một cư sĩ (nay là sư huynh), ông kể cho tôi nghe các chuyện về Phật giáo và tặng tôi

cuốn sách “Biển giác thuyền từ” (Giác Hải Từ Hàng) và một cuốn kinh “Phật thuyết vô lượng thọ”. Vừa vào nhà là tôi nôn nóng mở ra xem liền, hai cuốn sách này thu hết chú tâm của tôi giống như “nam châm hút sắt”, tôi xem một lèo là hết ngay, lúc này trời cũng đã sáng.

Từ đó, tôi đối với các điển tích Phật giáo rất ưa thích, xem không rời tay... còn nỗ lực tinh tấn hành theo. Tôi thầm phát nguyện: “Phật pháp khó nghe nay con đã được nghe, đời này con nhất định nguyện tu sửa cho liễu sinh thoát tử mới thôi”. Kể từ đó tôi theo sư huynh bước vào con đường học Phật.

Nhìn thấy tôi thay đổi tốt lên từng ngày, vợ và con tôi cũng ngưỡng mộ, hớn hở gia nhập “hàng ngũ” tu tập theo, cả nhà chúng tôi may mắn biến thành một gia đình Phật hóa. Tôi và vợ đồng phát nguyện:

- Từ nay thệ dứt ăn mặn, nguyện ăn chay vĩnh viễn – tôi còn quyết định bỏ hút thuốc...

Kỳ lạ là hồi trước tôi cũng từng cai, từng bỏ hút thuốc nhiều lần, nhưng càng bỏ càng thèm. Nhưng lần này lại có thể từ bỏ với tâm tư hết sức nhẹ nhàng thư thái, triệt để dứt khoát... Điều này khiến tôi vừa mừng vừa xúc động: quả là chư Phật Bồ-tát từ bi không bỏ một chúng sinh nào! Hiện nay, hằng ngày tôi kiên trì tụng kinh, bái Phật, niệm Phật, chép kinh...

Mỗi tháng vào mồng một, ngày rằm thì tôi hướng dẫn gia đình đi phóng sinh, làm nhiều việc thiện. Đồng thời còn đối chiếu theo kinh Phật dạy, lo kiểm điểm từng hành vi tạo tác của mình.

Tôi thừa biết mình tật tánh nặng nề, nên đã bao lần ở trước Phật rơi nước mắt, thành tâm sám hối, khẩn cầu chư Phật Bồ-tát từ bi gia hộ, tiếp thêm sức mạnh cho tôi sửa đổi thành công, giúp tôi luôn nhận ra lỗi sai kịp thời để dứt khoát từ bỏ không tái phạm lại...

Kể từ sau khi học Phật, suốt mấy năm trì giới hành thiện, số mệnh tôi đã chuyển tốt, có nhiều khách nghe danh, ngưỡng mộ tìm đến bàn việc làm ăn, tới giờ vẫn còn hợp tác. Hiện nay tôi còn mở thêm một chi nhánh, công việc rất phát.

Kể từ lúc ăn chay rồi, huyết áp tôi cũng không cao, chứng mất ngủ cũng hết. Chứng liệt nhẹ nơi mặt cũng dần khỏi. Sức khỏe cả nhà tốt lên rất nhiều. Kể cả cha mẹ già ở viễn phương Dương Châu thân thể cũng kháng kiện. Từ lúc học Phật đến nay, người xung quanh mến thương, quý trọng tôi ngày càng nhiều.

Mỗi ngày qua, tâm tôi rất thư thái, trọn ngày làm việc mà không thấy mệt. Sinh hoạt luôn điều chỉnh tốt: ngủ sớm dậy sớm. Hằng ngày, hạnh phúc nhất là được ở trước Phật đường, tụng kinh bái Phật, pháp hỷ sung mãn... Phật pháp thực là càng hiểu, càng thú vị.

Con trai tôi cũng thay đổi rất mạnh, ngày xưa tính nó hướng nội, tự kỷ. Nhưng bây giờ nó siêng năng tụng “Kinh Địa Tạng”, không bỏ một ngày nào. Tính vui vẻ, cởi mở vị tha, công việc chúng tôi cũng “tùy theo ước muốn mà tự thành”. Vợ tôi cũng tinh tấn tu hành, cả nhà chúng tôi đều được Phật pháp tẩy gội, sống rất hòa thuận vui vẻ, đồng hưởng hạnh phúc, tự tại.

Phật pháp thực kỳ diệu không thể nghĩ lường, là pháp bảo sáng tạo hạnh phúc thần kỳ ở nhân gian. Tôi xin lấy kinh nghiệm bản thân mình làm bằng chứng để chia sẻ và mách cùng quý vị: Hãy tránh ác hành thiện, thường kiểm điểm lỗi sai để “thiện hóa” thân tâm, cẩn trọng răn dè, giữ gìn thân, khẩu, ý trong từng hành vi, hãy phát nguyện nghiêm trì giới luật... không nên tùy tiện phóng dật mà sa vào lưới tà, nghiệp ác...

Tôi mong rằng câu chuyện có thực của mình sẽ khích lệ, giúp ích thực nhiều cho các vị hữu duyên. Mong các bạn trong những ngày tháng còn sống này, ai cũng phát tâm tinh tấn học Phật, tu hành;

tự độ mình, độ người. Mong mọi người đều thoát khỏi phiền não khổ đau, vượt qua biển lớn sinh tử, đến bờ giác thanh tịnh...

-Tịnh Hằng-

Phật giáo ban cho ta nền giáo dục ưu mỹ, giúp nhân loại chuyển hóa số mệnh bản thân cực kỳ hữu hiệu. Nếu như người người đều có thể y pháp phụng hành, thì ai cũng có được hạnh phúc trong kiếp nhân sinh.

33. ĐỒNG NGHIỆP CHIÊU CẢM

Mỹ Đình năm nay 30 tuổi, công tác sinh hoạt gì cũng không thuận lợi. Mấy năm trước, vì ham lợi nhuận nhiều, cô từ bỏ công việc tốt đẹp sẵn có, dốc hết tiền của dành dụm (còn vay thêm mười vạn đồng), đổ cả vào một công ty kinh doanh tư nhân. Dè đâu đây là một công ty lừa đảo, mới đầu họ dùng thuật nhử dụ (cho người đầu tư hưởng mấy vạn tiền lời trước thật ngọt), rồi sau đó cả giám đốc, nhân viên đều ôm tiền, trốn biệt tăm. Vì vậy, Mỹ Đình không những mất hết tiền để dành mà còn thiếu nợ rất nhiều. Ngoài ra, 5 năm trước, cô giao du với bạn trai, cũng bị gạt lừa đến nỗi phải phá thai, tình cảm tan rã, kết thúc trong chia tay.

Đến nay Mỹ Đình vẫn chưa tìm được tình lang thích hợp, thân quyến bạn bè có nhiệt tình giới thiệu, thầy đều không thành. Một hôm mẹ Mỹ Đình là Mỹ Linh đột nhiên tìm tới chỗ tôi, vừa khóc vừa kể:

– Quả Hồng, tôi biết chị đang viết cuốn “Báo ứng Hiện Đời” xin hãy đem chuyện của tôi viết ra! Tội tôi rất lớn. Con gái tôi hiện nay công việc không thuận lợi, hôn nhân chẳng toại ý, gặp đủ chướng ngại, xui xẻo... tất cả đều tại tôi mà ra! Chính vì người mẹ này làm rất nhiều, quá nhiều việc xấu... mà con gái mới bị liên lụy! Hu hu!

Tôi vội đưa khăn giấy cho bá lau nước mắt. Mỹ Linh buồn đến không thiết sống, bà bắt đầu kể lể sám hối những lỗi lầm bất thiện mình từng tạo trong quá khứ:

“Mỹ Linh xinh đẹp từ nhỏ rất được cha mẹ cưng chiều, nâng niu như trứng mỏng. Gia đình giàu có phong lưu, nên muốn gì được đó. nếp sống sung sướng luôn được hưởng mọi ưu tiên đã dưỡng thành thói quen xấu cho Mỹ Linh. Thời đi học, nàng không tôn trọng thầy cô, còn được trong lớp tôn sùng như “nữ hoàng”, ngay cả thầy cô cũng nể nàng đôi-ba phần.

Sau khi ra trường đi làm, mọi việc đều thuận lợi, mặc dù nàng đi làm xa nơi xí nghiệp mở ở Đại Tây Bắc, nhưng nữ cán bộ trong đây không phải chịu gian khổ gì, Mỹ Linh sống hết sức tự do tự tại, hơn nữa nàng luôn được hưởng mọi ưu tiên tính từ học vấn đến công việc (khi viện nghiên cứu hay công ty chỉ tuyển có hai người thì trong cảnh vạn người tranh nhau nộp đơn, Mỹ Linh luôn được tuyển đầu tiên).

Trước 40 tuổi, có thể nói là thời hoàng kim (may mắn mỹ mãn nhất) của Mỹ Linh (nhưng đây chỉ là phúc báu mà nàng được hưởng do kiếp quá khứ từng tích lũy)... Nhưng hưởng phúc cũng chính là tiêu phúc, vì Mỹ Linh không biết Phật pháp, không hiểu đạo, nên trong thuận cảnh nàng càng mê muội, tạo tội ác đầy trời.

Tại xí nghiệp Mỹ Linh công tác có rất đông nam nhân. Do nàng có dung nhan mỹ miều xinh đẹp khiến biết bao chàng theo đuổi say đắm, nàng nổi bật trong đó như ánh trăng rực rỡ giữa ngàn sao, làm lu mờ mọi cô gái khác...

Mới đầu, nàng vốn là cô gái thanh tân thuần phác, nhưng do có sắc, có quyền, có tiền cộng thêm tham dục trong lòng ngày càng bành trướng, Mỹ Linh không cưỡng được hấp dẫn của kim tiền và danh lợi, nên nàng đã lạc lẫm, đi càng lúc càng sai. Để đạt được

mục đích, nàng sẵn sàng quan hệ, lên giường cùng các nam lãnh đạo, vừa có được công tác toại ý, vừa có thu nhập tăng cao.

Chính do sinh hoạt phóng túng này mà nàng đã phá thai 8 lần. Chính những hành vi sai trái và ý tà này đã khiến cho phúc lành của nàng nhanh chóng cạn kiệt hết và ác báo được dịp trở ngay hiện tiền:

Đầu tiên là gia đình nàng không hòa thuận, kết hôn xong thì giữa phu thê không ngừng xảy ra gây cãi, ẩu đả. Chồng nàng do thường phải nén giận chịu đựng, nên đã trút hết bực bội phần uất vào đứa con gái (Mỹ Đình). Vì vậy mà ngay từ nhỏ Mỹ Đình hay bị cha đánh đòn, chưa từng được phụ thân quan tâm yêu thương, lại do mẹ sống phóng túng ảnh hưởng xấu lây đến con, khiến Mỹ Đình sau khi trưởng thành rồi, nàng giao du bạn trai không cẩn thận, bị lời ngon tiếng ngọt dụ lừa, đến nỗi phải thất thân, phá thai.

Riêng Mỹ Linh, ác báo cũng bắt đầu trở: nàng vướng nhiều bệnh, bị viêm ruột thừa phải mổ đến 4 lần mà trị vẫn chưa xong, còn di chứng nghiêm trọng, gây thống khổ khó kham. Chân nàng mắc bệnh gai xương, nếu đi không cẩn thận là đau kịch liệt. Bệnh phụ khoa càng nặng nề hơn, mỗi lúc có chu kỳ, nàng bị hành đau đến ngất xỉu.

Còn nữa, công tác bây giờ cũng không còn thuận lợi, vì thân mang đủ thứ bệnh, nên các lãnh đạo bắt đầu lánh xa Mỹ Linh, bịnh hành hạ khiến nàng phải nghỉ làm, rồi nhân vì bịnh dây dưa, nàng phải ở nhà nghỉ ngơi, vô phương công tác.

Những quả báo này chỉ là hoa báo, tương lai nàng còn phải sa vào ba cõi ác, thọ vô lượng khổ, đúng như trong “Kinh Địa Tạng” tả: “Nếu có nam tử nữ nhân nào không hành thiện mà làm ác, cho đến chẳng tin nhân quả, phạm tà dâm, vọng ngữ, lường thiệt ác khẩu, hủy báng kinh Phật, những người tạo nghiệp như thế, tất phải đọa ác đạo”...

Mỹ Linh vừa khóc đau khổ, vừa sám hối kể lại lỗi mình...

Hiện nay sau khi học Phật rồi, nàng biết tất cả thống khổ kia là do mình tự làm tự chịu. Trồng nhân ác thì gặt quả ác. Báo ứng nhân quả như bóng theo hình...

Bây giờ hằng ngày Mỹ Linh ở trước Phật thành tâm sám hối những tội ngu si mê muội của mình, do ham lợi dục mà tạo lắm tội ác. Mỗi ngày Mỹ Linh đều quỳ tụng "Kinh Địa Tạng", siêng bái sám, cầu Phật lực gia trì nàng sớm chuyển biến tệ trạng. Đồng thời nàng muốn dùng kinh nghiệm bản thân để cảnh báo mọi người.

"Thân người khó được, Phật pháp khó gặp nhất định phải quý trọng, siêng năng học Phật, tích cực hành thiện, vì nếu hưởng hết phúc rồi, tai họa ắt đến"...

Tôi bảo Mỹ Linh:

– "Nhân quả ai làm nấy chịu, không thể do mình làm mà người khác phải gánh lấy"... Sở dĩ việc cha mẹ làm có thể gây ảnh hưởng đến tiền đồ con cái... hoặc người ta hay nói: Tổ tiên tích đức, để phúc cho con cháu. Tổ tiên làm ác di họa cho tử tôn'... Nếu giải thích theo Phật giáo thì đây là "đồng nghiệp chiêu cảm", nghĩa là những cháu con nào có "nghiệp tạo tương tự"... sẽ đầu thai vào để trả báo chung theo đúng câu: "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu!"...

Cho nên cha mẹ phải đem thân làm gương, lo hành thiện tích phúc, trên hiếu kính tiền bối, dưới giáo dưỡng con cái, niệm niệm không quên lời dạy của chư Phật Bồ-tát và cao tăng đại đức, trong sinh hoạt phải sống chơn chánh: thành thật, tín, nguyện, hành. Được vậy gia đình mới có thể hưng thịnh, con cái mới có thể phát...

Khi đó Mỹ Linh phát nguyện:

"Đời này nhất định tinh tấn tu hành, làm ích lợi chúng sinh, quyết tu cho liễu sinh thoát tử, ra khỏi tam giới, vãng sinh Cực Lạc, thành

tự Phật quả”. Hai tháng sau nghe nói Mỹ Đình đã tìm được công tác ổn định, bệnh tật trên thân Mỹ Linh cũng đã chuyển tốt, không cần dùng thuốc nữa. Gia đình cũng dần hòa thuận. Tôi tin rằng dưới sự gia trì của Phật lực cộng thêm quyết tâm sửa lỗi đổi mới bản thân, Mỹ Linh và toàn gia, tương lai nhất định sẽ càng tốt lành, hạnh phúc.

34. TÌNH CHẤP TRÓI BUỘC

Chỉ khi ở trong nghịch cảnh người ta mới thấm thía sâu sắc cái khổ của “sinh, lão, bệnh, tử” và khao khát thoát ra, mong sớm được là khổ được vui. Cũng nhờ vậy mà nhiều người bước vào con đường học Phật. Thế nên những khảo nghiệm, những mài luyện đó (bao gồm cả thân nhân quyến thuộc), thực tế đều là đại thiện trí thức của mình, chúng ta nên dùng tâm cảm ơn, tâm chân thành mà đối đãi với họ.

Tiêu Hồng có một người mẹ thiện lương, bà đối với cô đặc biệt quan tâm, chăm sóc chu đáo từng tí từng li... (nhưng do sát nghiệp chướng ngại), đến nay đối với Phật bà vẫn ở lưng chừng giữa tin và không tin.

Nhưng đôi lúc mật ngọt của tình chấp trói buộc cũng đem đến nhiều phiền lụy... Mẫu thân Tiêu Hồng thường ước nàng “giống như con chim nhỏ luôn nương tựa, nép vào bà”... mặc dù hai mẹ con họ sống chung bên nhau, nhưng chỉ cần con gái về muộn một chút, thì di động của Tiêu Hồng liên tục reo vang, trong máy không ngừng vọng ra âm thanh người mẹ nhắc nhở dặn dò nàng phải: “về nhà sớm bình thường, ngay cả lúc Tiêu Hồng vào sở làm, mẹ nàng vẫn luôn gọi điện hỏi thăm, thậm chí khi nàng ở nhà xem sách, mẹ vẫn theo dõi, hỏi: – Giờ con đang xem gì đó?

Nàng mặc áo ăn cơm hay làm gì... mẹ nàng luôn kiểm tra tỉ mỉ. Tiêu Hồng biết mẹ thương, đối với mình rất tốt, trong lòng cũng sinh tâm hiếu thuận. Nhưng năm nay Tiêu Hồng 32 tuổi rồi, đối với

lòng thương “chấp chặt giữ riết bên mình” như thế của mẹ, khiến nàng cảm thấy bị áp lực, mất tự do và chịu không thấu...

Một tối nọ, Tiêu Hồng cùng mấy bạn dạo hạp mặt, dự tính sẽ về muộn một chút, trước đó cũng đã thưa với mẫu thân. Nhưng mẹ nàng vẫn không yên tâm, liên tục gọi điện thoại tra vấn:

– Sao muộn thế mà con chưa về? Rốt cuộc là hạp cái gì? ở đâu? Với ai?...

Tiêu Hồng ráng nhẫn nại hồi đáp, cuối cùng, cuộc hạp chưa kết thúc nàng đã phải thu xếp đi về, nhưng mẫu thân vẫn không vui, cứ gọi điện hỏi mãi, Tiêu Hồng luôn phải chịu đựng, vổ về trấn an... Có vậy những kích động trong lòng mẹ mới dịu lại...

Tiêu Hồng vô cùng thắc mắc, hỏi tôi:

– Vì sao mẹ đối với em quan tâm quá mức như thế?

Tôi đáp:

– Duyên khởi duyên diệt, tất cả đều có nguyên nhân hậu quả, tình mẹ thương con chấp chặt trầm trọng thế này, bắt nguồn từ nguyên nhân xa xưa vào thời cổ đại bên Ấn Độ:

“Vào thời đó, tại miền nam Ấn Độ, có một vị vương tử cao quý cư ngụ. Hôm đó giống như mọi lần, vương tử cưỡi con bạch mã, tay cầm một cái lồng vàng, trong nhốt một con chim nhỏ cực kỳ xinh đẹp, điều kiện ăn ở của con chim này cực kỳ ưu việt, hằng ngày luôn có thức ngon, cái lồng còn được trang trí bằng hoa tươi xinh đẹp, song con chim lúc nào cũng nhớ đến thế giới bên ngoài, rất khát khao được tung cánh tự do... Thế nhưng do chủ nhân quá sủng ái, nên ông quyết định số mệnh nó “suốt đời phải bị nhốt trong lồng này”.

Con chim thời cổ đại, đời nay là mẹ Tiêu Hồng. Còn Tiêu Hồng chính là vị vương tử thời xưa đó”.

Do kiếp xưa nàng đã hành xử bằng tình chấp trói buộc nên đời này phải lãnh lại quả báo y hệt vậy, cũng được mẹ cực kỳ quan tâm chăm sóc giữ chặt bên mình, dù tuổi hơn 30 nhưng nàng vẫn không có tự do. Con bạch mã chính là phụ thân Tiêu Hồng. Theo như lời Tiêu Hồng xác nhận: hồi nàng còn nhỏ phụ thân luôn cam tâm tình nguyện để nàng cưỡi trên lưng trên bụng, còn cảm thấy rất hạnh phúc vui vẻ...

Sau khi nghe tôi giải thích rõ ngọn nguồn rồi, Tiêu Hồng đã hiểu minh bạch: Hiểu dưỡng cha mẹ chính là, ngoài việc quan tâm chăm lo đời sống và tùy thuận (không bội phản luật nhân quả) ra, còn phải hướng dẫn cha mẹ đến với Phật pháp, tin sâu nhân quả, chánh tín với đạo, dứt ác hành thiện, bước vào con đường học Phật giải thoát. Đò mới là đại hiếu chân chánh.

Giải thích thêm: Thời bắc Tống, Âu Dương Tu có làm một bài thơ "Chim Họa Mi" như sau: Trăm ngàn tiếng hót véo von. Bồng trầm cao thấp vượt ngàn núi sông. Giọng buồn khi ở trong lồng. Đâu vui bằng lúc phiêu bồng bay cao. Vì sao tiếng chim hót trong lồng không hay bằng hót giữa rừng cây? Bởi vì chim mất tự do, nên tiếng hót u buồn, không vui.

"Nhân như thế thì quả như thế", con chim nhỏ đời quá khứ hiện nay không những sinh làm người mang thân nữ, lại còn làm mẹ của vị vương tử ngày xưa từng yêu thương sủng ái nhất nó mãi mãi trong lồng. Mẹ yêu con là đạo lý đương nhiên, nhưng người con gái tuổi đã hơn 30 lại bị tình chấp đó trói buộc không có chút tự do.

Tham ái là nguồn gốc sinh tử, thuở đầu do vương tử phát ra tâm tham ái và dùng nó để trói buộc, không cho phép chim nhỏ được tự do... thì đời nay, chim nhỏ cũng dùng tâm tham ái, chiếm hữu... đối xử y như vậy cùng vương tử.

Trong kinh 42 chương, Phật dạy:

*Do ái sinh lo,
Do ái sinh sợ,
Nếu lia tham ái,
Nào lo nào sợ...*

Kinh Viên Giác thì nói: "Nên biết, ái là cội rễ sinh tử luân hồi".

Có thể thấy, đời đời kiếp kiếp chúng sinh luân phiên trôi buộc nhau không ngừng nghỉ, chỉ vì tham ái, tình chấp. Tu hành giống như đi trên băng mỏng, phải cẩn thận nghiêm trì giới luật, viễn ly tham ái và chấp trước, mới có thể giải thoát.

35. MẸ CHỒNG NÀNG DÂU

Vô lượng kiếp đến nay, chúng ta sinh tử trôi lăn trong sáu đường, vì phiền não tam độc mà kết bao oán hận cùng chúng sinh. Trong "Lương Hoàng Sám" nói: "Tất cả chúng sinh, đều có oán thù đối nghịch, vì sao như thế? Bởi, nếu không oán đối, ắt không có ác đạo. Hiện nay ác đạo không dừng, tam đồ càng lớn thì biết là "oán-đối... không có tận cùng".

Kinh nói: "Tất cả chúng sinh, đều có tâm, tâm này có thể làm Phật, nhưng chúng sinh lại chìm mê trong sinh tử, chẳng thể giác ngộ, chỉ vì tham đắm thế gian, chẳng chịu thoát ra, mà kiến lập gốc khổ, trưởng dưỡng oán hận, cho nên mới luân hồi trong ba cõi, qua lại sáu đường, xả thân rồi thọ thân không ngừng nghỉ.

Vì sao như thế? Tất cả chúng sinh, từ vô thủy đến nay, liên tục phân biệt mê muội, vô minh dậy mãi, biển ái đắm chìm, khởi tâm điên đảo, làm mười hạnh ác, bản thân tự hành thập ác, (còn dạy người hành ác, tán thán pháp ác, khen người hành ác. Như thế thân khẩu ý, trong khoảng một niệm, mở rộng tám vạn bốn ngàn cửa trần lao, những tội khởi trong một ngày; một tháng một năm, trải qua bao kiếp... cộng hết lại thành vô lượng vô biên tội. Vì vậy mà oán thù tìm báo nhau, không có tận cùng. Nếu muốn hóa giải oán hận,

thì phải thâm tín nhân quả, sám hối nghiệp chướng, rộng tu công đức. Sau đây là câu chuyện có thật liên quan đến oán kết giữa mẹ chồng nàng dâu:

Trương Lan và mẹ chồng mới đầu quan hệ tương đối tốt. Sau đó nàng về làm dâu, cùng ở chung nhà. Được một năm, mẹ chồng thường vì những việc vụn vặt mà mắng chửi nàng. Chồng nàng vốn hiếu thuận, những khi mẹ nổi giận thì anh luôn làm tỉnh, khiến Trương Lan hết sức khổ tâm buồn phiền.

Khi mẹ chồng thoái hưu về nhà, thì lo đi chợ làm cơm, nghĩa là các việc trong nhà đều do một tay bà quản. Mấy ngày nay mẹ chồng thân thể không an, nên lệnh cho Trương Lan nấu cơm làm bếp. Trương Lan ngoan ngoãn vâng lời.

Mỗi ngày nàng luôn dậy sớm, ngủ muộn: nấu nướng làm bếp... hoàn thành tốt việc trong nhà. Hôm nay, Trương Lan lỡ thức dậy một chút, thì mẹ chồng đã làm cơm sáng xong. Không đợi Trương Lan mở miệng giải thích bà đã mắng nàng xối xả:

– Bồn cầu nhà vệ sinh phải lo mà chùi rửa mỗi ngày, một ngày không tẩy rửa là vừa dơ vừa thú! Việc làm cơm giản đơn như thế mà mi lại lúc nghỉ lúc làm, thử hỏi còn nên thân được chuyện chi nữa hả?

Cha chồng thấy vậy liền tiến đến khuyên can, càng khiến mẹ chồng thêm kích động, nổi xung. Trước sự thịnh nộ chửi mắng của bà, Trương Lan không dám hé môi nói tiếng nào. Nàng ráng nhịn oan khuất, song bản thân còn phải ra ngoài công tác, cũng rất gian khổ. Bình thường nàng đối với ba mẹ chồng một bề kính thuận, làm gì cũng ý tứ, ráng giữ cho tròn hiếu đạo. Không ngờ hôm nay lỡ dậy muộn một chút mà bị mẹ chồng chửi mắng thịnh nộ vô lý như vậy...

Trương Lan vừa ăn cơm vừa lau nước mắt... rửa chén xong, nàng hướng mẹ chồng xin lỗi, rồi bỏ đi ra ngoài tìm bạn đạo tâm sự, khóc kể nỗi oan trong lòng...

Nghe Trương Lan khóc lóc tường thuật sự việc, tôi bảo:

– Ôi chao, thôi em đừng khóc nữa, sở dĩ hôm nay em gặp chuyện như thế này, là do đời quá khứ giữa em và mẹ chồng đã từng có xích mích hiểu lầm, nên mới tạo thành oan trái khó giải như hôm nay!

“Vào thời Đường, Trương Lan là một quý phi rất được hoàng đế sủng ái. Có lần quý phi và hoàng đế đang thưởng thức ca vũ, thì một võ tướng do xuất chinh thất bại (lại bị kẻ ác vu hại), nên hoàng đế triệu vào bái kiến.

Lúc này quý phi ở cạnh bên, thì thầm vào tai hoàng đế mấy câu chi đó, bên dưới không ai nghe rõ, nhưng võ tướng nhìn thấy cảnh này thì trong lòng cực kỳ không vui, bởi ông hiểu lầm vị quý phi đang nói xấu, ngầm ám hại mình!

Thực ra quý phi chỉ xin hoàng thượng hãy xá tội cho ông, nhưng do hoàng thượng đã hạ quyết tâm: phải trừng tội ông để răn chúng! Vì vậy mà võ tướng bị nhốt vào ngục và bãi bỏ quan chức. Vị tướng này không những bị thọ cực hình tàn khốc, mà thân quyến cả nhà gồm mười mấy người cũng bị khổ lây.

Do vậy mà oán hận trong lòng, ông trút cả vào quý phi, trước sau ông luôn cho rằng mọi việc đều do bà ton hót sau lưng để ám hại ông. “Và những hiểu lầm này của võ tướng, oan uổng của quý phi”... thảy đều phát xuất vào thời quá khứ xa xưa nữa, nghĩa là nhiều kiếp trước đó quý phi cũng đã từng nghĩ oan, hiểu lầm cho võ tướng y hệt vậy... Cứ thế nhân quả oan oan tương báo mãi không ngừng, đến đời này thì họ gặp nhau, lại cùng ở chung...

Võ tướng kiếp xưa nay chính là mẹ chồng của Trương Lan, và giữa mẹ chồng nàng dâu lại diễn tiếp mỗi oán kết chưa giải”...

Trương Lan nhớ lại, kể:

– À, hèn gì mà dạo nọ một người bạn học của em đến thăm. Lần đầu mới gặp, mẹ chồng em đã hỏi: “Trương Lan có nói xấu gì tôi không?”...

Khi biết được chuyện này, Trương Lan rất bất bình. Sau đó, mẹ chồng thường nghi ngờ nàng nói xấu sau lưng, diễn tiến tệ đến mức bà còn chỉ ngay mặt, mắng chửi nàng...

Bây giờ Trương Lan hiểu rõ tất cả đều là quả báo, là ác duyên lỗi lầm ẩn khuất mình từng tạo ra trong quá khứ. Thế là nàng bắt đầu sửa đổi, quay sang tự kiểm lỗi mình, lo sám hối nghiệp chướng, phát tâm ăn chay và tụng 49 bộ “Kinh Địa Tạng”, hồi hướng cho mẹ chồng, mong hóa giải oán hận hai bên. Từ đó nàng nghiêm trì ngũ giới, chăm chỉ tu sửa.

Ba tháng sau, quan hệ giữa Trương Lan và mẹ chồng đã cải thiện rất tốt. Hiện nay ba mẹ chồng thương nàng như con gái ruột của mình. Cả nhà vui sống thuận hòa.

36. GIEO GÌ GẶT NẤY

“Reng! Reng! Reng!”... nửa đêm, chuông điện thoại reo vang, trong máy vọng ra âm thanh cuống quýt:

– Quả Hồng ơi, tôi có chuyện cấp bách muốn hỏi cô.

– Dì Triệu hả, đừng gấp, cứ từ từ nói...

– Con gái tôi hôm nay đi bệnh viện khám, mới hay nó bị ung bướu ác tính nơi phổi, giờ đã phát tán khắp. Bác sĩ nói không còn hi vọng gì nữa. Cầu xin cô giúp cho. Con gái tôi năm nay 33 tuổi, tôi thực không biết phải làm sao!

“Cô gái này tuổi còn trẻ, vì sao lại bị chứng bệnh quái ác như thế?”...

Trước mắt tôi bỗng xuất hiện một hoạt cảnh thật rõ, bắt nguồn từ thế giới chiến thứ hai:

“Nơi một trại tập trung của quân Đức, có một đám đông dân Do Thái toàn thân trần trụi, từng tốp, từng tốp bị đẩy vào những căn phòng tối đen dơ bẩn bên trong bơm đầy khí độc, những người dân Do Thái khốn khổ này vừa vào thì không bao lâu bị khí độc làm ngạt thở, chết tập thể”. Vị sĩ quan Đức lừa đám nạn dân vào phòng xông hơi ngạt, chính là con gái dì Triệu thời nay.

Đây là nhân quả báo ứng, do đời trước cô tạo ác nghiệp, khiến chúng sinh đáng thương phổi bị hít một lượng khí độc gây ngạt thở tử vong... thì đời nay quả báo chín mùi, khiến cô mắc phải chứng bệnh phổi ung bướu ác tính bất trị, bị cái chết đe dọa...

Tôi nghiêm túc kể rõ chuyện này cho dì Triệu nghe và nói:

– Muốn cứu con gái, giờ chỉ còn một cách là: bắt cô ta phải ở trước Phật thành tâm đại sám hối, ăn chay... Hằng ngày phải tụng “Kinh Địa Tạng” hồi hướng cho những chúng sinh bị cô làm hại, nguyện họ sớm ra khỏi biển khổ, thác sinh vào cõi thiện, lìa khổ được vui.

Ngoài ra con gái dì còn phải nghiêm trì giới luật, kiên trì hành thiện, dốc sức bố thí, phóng sinh, in kinh... tạo đủ các công đức để hồi hướng cho họ. Dì nên nhắc nhở con gái: “Phải kiên nhẫn tu trì bền bỉ, mới có cơ may sống còn!”.

37. CON VẬT CHẾT THẢM

Ngày nọ Lộ cư sĩ và Tiểu Man dùng chay xong, từ trong tiệm cùng bước ra ngoài thì đột nhiên nhìn thấy cách đó không xa có một khối trắng trắng trong vũng nước, hình dáng không rõ, họ liền tiến lại gần để xem... và sợ đến giật nẩy mình. Té ra đó là thi thể một con bồ câu, nhưng cảnh nó chết bi thảm nhìn khiếp đến nổi da gà.

Ngoại trừ chút xương trên lưng và đôi cánh còn nguyên vẹn ra, toàn bộ đều chẳng còn gì. Hai cư sĩ sinh tâm xót thương, bèn lấy giấy bọc thi thể nó lại, tụng chú vãng sinh xong, thì đem chôn ở bồn hoa gần đó. Sau đó khi đến dự pháp hội, Lộ cư sĩ tình cờ nhắc đến việc này, ai cũng bảo:

– Đây ắt là báo ứng nhân quả...

Đúng vậy, tôi bỗng nhìn thấy rõ: chiêu cảm cái chết thảm như thế, là do nhân ác đời trước nó đã gieo, xảy ra vào thời kỳ thế chiến thứ hai:

“Có một anh lính Đức, đảm trách việc chôn thi thể những nạn dân Do Thái bị hại. Trong đây có một thi thể còn thoi thóp thở, hai cánh tay cứ đưa ra cứng đờ, anh lính này nhìn thấy khó chịu, liền nghĩ ra một cách tàn nhẫn: đổ xăng lên củi mỗi lửa đốt cháy thi thể nó, chưa đầy một lát, cái thân kia bị thiêu hết, chỉ còn hai tay và xương đầu, trông rất thảm.

Bởi anh lính Đức lúc đó trông ác nhân, nên sau khi chết rồi thì đọa ác đạo, đời nay thì sinh làm bồ câu. Trong lúc đang đi tìm thức ăn đã bị một con mèo rừng chụp bắt ăn thịt, chỉ còn chừa lại đôi cánh. Con mèo rừng này chính là người Do Thái từng bị đốt thân trong quá khứ”.

Nhân quả chân thực không dối. Ngay đây tôi thành thật khuyên các độc giả không nên tạo nghiệp sát sinh, cần phải giữ lòng thiện, xót thương chúng sinh khổ, mau sớm ăn chay, học Phật, để chóng là khổ được vui.

*Giải thích thêm: **Lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà khó thoát. Thiện ác cuối cùng rồi cũng báo. Chớ thấy ác nhỏ mà làm, chớ cho thiện nhỏ mà không làm.***

Nếu trong thế gian nhiều người tin Phật, học Phật, y giáo phụng hành, thì nhân gian sẽ giảm rất nhiều tai nạn khổ đau.

38. CẢM ỨNG KHI SIÊU ĐỘ VONG LINH

Tháng 12 năm 2004, Ấn Độ Dương bị địa chấn, phát sinh sóng thần cực lớn, tám quốc gia Đông Nam Á số người bị nạn tử vong, mất tích... tính ra hai mươi mấy vạn, hơn ngàn vạn người không có nhà, tổn thất trầm trọng...

Xem ti vi, thấy các thi thể nằm chật đống trên bãi biển, gia quyến bi thống tuyệt vọng, một trường "quốc phá gia vong", khiến lòng người chua xót khôn cùng. Nhìn cảnh tượng này rồi, tôi không cầm được bi thống, liền phát nguyện tụng "Kinh Kim Cang" hồi hướng cho những người chết trong cơn sóng thần. Tôi nghiêm túc tụng một bộ "Kinh Kim Cang", lúc đọc đến hồi hướng:

"Nguyện đem công đức tụng "Kinh Kim Cang" này, hồi hướng cho tất cả những người bị nạn trong cơn sóng thần nơi Ấn Độ Dương, nguyện chư vị có thể nghe được Phật pháp, phát tâm đại sám hối, sám hối những ác nghiệp đã tạo trong quá khứ, sớm vãng sinh thiện đạo, lìa khổ được vui".

Đột nhiên, cách vai trái tôi chừng hai mét, xuất hiện một đoàn người đứng xếp hàng dài, rất trật tự, rồi từng người một tiến tới (từ bên trái đi qua bên hữu), cung kính lễ bái trước quyển "Kinh Kim Cang", sau đó không thấy họ nữa. Cảnh này kéo dài khoảng mấy phút (lúc đó tôi cho rằng đây có thể là ảo giác).

Tôi thầm nghĩ: "Nếu như vừa rồi đoàn người lễ bái "Kinh Kim Cang" là những vị đã mất trong cơn sóng thần, thì xin hãy hiện lại một chút". Trong óc tôi vừa nghĩ như thế, thì đột nhiên thấy ngoài song kính cửa sổ (bên trái phòng) xuất hiện rõ ràng những bàn tay đủ loại đủ kiểu, có những ngón móp méo giống như bị ngâm trong nước đã lâu, còn thấy rõ cả móng tay và nơi kẻ tay từng giọt, từng giọt nước đang thi nhau rơi xuống, cảm giác như từ họ trong biển ngoi lên và đang bầu vào cửa kính vậy.

Do việc xảy ra quá bất ngờ, lại ngay trong đêm tối, khiến lòng tôi có chút sợ. Nhưng đêm đó ngoài trời rất trong trẻo, không mưa, vậy mà nơi cửa kính lại xuất hiện những bàn tay ướt sũng nước, ngoài tiên liệu của tôi. Điều này khiến tôi tin chắc rằng trong biển hắc có nhiều người nhờ nghe kinh pháp mà được lợi. Thế là tôi lập tức giữ chánh niệm, nhất tâm bất loạn tụng kinh và niệm "Nam mô A Di Đà Phật!"... bốn bề dần dần hồi phục yên tĩnh như cũ.

Sau việc này tôi nghĩ: "Những người mất này hiện ra như vậy cũng là báo cho chúng ta biết: họ thực sự có tồn tại, thực sự rất cần Phật pháp giúp đỡ". Cầu mong thế giới này sẽ có nhiều người trì giới học Phật, lòng người đều hướng thiện, việc việc khắc kỷ, không tranh, không tham, không cầu, không tư lợi, không vọng ngữ... được vậy thì thiên tai nhân họa sẽ giảm thiểu rất nhiều.

Giải thích thêm: Trong "Kinh Địa Tạng" có giảng cách siêu độ: "Đối trước tượng chư Phật Bồ-tát, chí tâm tụng kinh này, hoặc mời người tụng... từ ba đến bảy biến. Như thế quyến thuộc trong ác đạo, khi nghe xong đủ số biến kinh, sẽ được giải thoát..."

Tụng "Kinh Kim Cang" siêu độ người mất, công hiệu cũng giống như vậy. Trong "Cảm ứng Thiên Vực Biên" có ghi: Danh tướng triều Minh là Thích Kế Quang, hằng ngày tụng "Kinh Kim Cang", ông cũng từng tụng "Kinh Kim Cang" cầu siêu cho một thuộc hạ đã chết. Kết quả, thuộc hạ này được đầu thai vào cõi lành, còn báo mộng cảm tạ. Hiện nay trên thế giới luôn phát sinh tai nạn, các vong linh đồng bào tử nạn thọ khổ, rất mong chúng ta siêu độ cho họ...

Các bạn đồng tu học Phật, xin hãy từ bi vì những người gặp nạn này mà tụng kinh hồi hướng, cùng chung sức giúp họ một tay: "Nguyện họ sớm thoát ly biển khổ". Dùng một trái tim như thế mà tu thì sẽ thành tựu. Vì đó là nhân tâm, thiện tâm, Phật tâm vậy.

39. KHÔNG NÊN ĂN MẶC HỞ HANG

Hiện nay, trên áp phích quảng cáo, báo chí, tạp chí, các trang Web, thậm chí cả điện thoại....thường cho mỹ nữ ăn mặc hở hang để quảng cáo sản phẩm cho họ, mà không hề biết rằng đây là một hành vi sai lầm hại mình, hại người.

Tôi hàng ngày làm việc, thường đi tàu điện ngầm. Hôm đó, trong lúc đợi xe, thấy một tấm áp phích quảng cáo nội y, in hình một người phụ nữ ngoại quốc ăn mặc hở hang. Có anh thanh niên tuổi chưa tới hai mươi, cứ đứng dán chặt mắt vào tấm hình, cách ăn mặc khêu gợi trong áp phích đã khiến cho tâm tư anh ta vọng động....

Điều này thật đáng lo, những cậu bé trong tương lai sẽ là rường cột quốc gia, đang độ tuổi học hành, lẽ ra phải được tiếp thu những điều hay, lẽ phải...cần được đào tạo hun đúc nhân sinh quan, thế giới quan chính xác. Nếu bị những hình ảnh ô nhiễm này trưng bày khắp nơi, liên tục đập vào mắt, tâm rất dễ bị lôi cuốn sa vào nẻo sai lầm, dẫn đến hành động hại mình hại người, thật rất đáng tiếc....

Tôi lại nhìn vào bức hình quảng cáo kia, cô gái trong hình nhan sắc yêu kiều quyến rũ, nhưng ăn mặc hở hang như vậy sẽ khơi gợi dục niệm trong lòng người. Thế thì tương lai, cô sẽ phải lãnh quả báo như thế nào? Vừa nghĩ đến đây, trong đầu tôi lại lóe sáng và thấy ngay dưới tấm áp phích to đùng, bỗng hiện màn ảnh như thế này:

“Có một cái giường sắt, dưới giường lửa cháy hừng hực, cô gái quảng cáo này đang nằm trên đó, lưng bị đốt cháy bỏng...Bên cạnh cô có hai vị áo đen cao to, tay cầm dao sắc bén, ra sức rạch vào bụng cô gái...lúc này ruột, phân, nước tiểu, máu mủ hỗn độn...trào ra ngoài”. Nhìn thấy cảnh tượng đó, tôi không ngăn được hoảng kinh, thầm nghĩ: “Đây há chẳng phải là hình phạt “Nam ôm cột

đồng, nữ nằm giường sắt sao?”. Phạm tội tà dâm, khiêu dâm, kích dục...thì phải thọ báo ở địa ngục mà!

Đồng thời, tôi cũng cảm nhận được cô người mẫu quảng cáo nội y này hiện thời tuy đang trẻ trung xinh đẹp, nhưng thân thể đang mắc rất nhiều bệnh, trong đó có chứng bệnh lậu – một căn bệnh phụ khoa nan y hiểm nghèo...Lúc này trong đầu tôi vang lên câu xác nhận: “Người phụ nữ này do tạo tội tà dâm tất sẽ đọa địa ngục, kể cả người chụp hình và ê kíp thiết kế ấn loát cho ra những bức ảnh gợi dục kia, thảy đều sẽ lãnh quả báo đáng sợ. Phải đợi đến người cuối cùng trên thế gian này – người mà thấy hình chụp kia rồi nổi tâm dâm mà đọa ác đạo, rồi từ tam ác đạo thoát ra khỏi luân hồi, trở lên tu hành đến không còn niệm dâm dục nữa – thì cô gái này cùng nhóm người có liên quan đến việc chụp ảnh, sản xuất hình kia mới có thể thoát khổ địa ngục, ra khỏi ác đạo....”. “Vạn ác, dâm đứng đầu”. Thật là khủng khiếp! Họa phúc không cửa, do người tự chiêu. Báo ứng thiện ác, như bóng tùy hình, phải biết Nhân quả báo ứng rất đáng sợ vậy.

Xin cảnh báo thế nhân, bất kể là nữ hay nam, đều không nên ăn mặc hở hang rồi chụp ảnh quảng cáo tự khoe lấy mình, phô diễn thân thể, quảng cáo ảnh sex, hay diễn phim gợi dục v.v...Quý vị nếu không muốn tạo ra nhân xấu địa ngục thì những hành vi ăn mặc, cử chỉ cần nên cao quý, đứng đắn, đoan trang, hành vi đừng cầu thả phóng túng. Đừng chạy theo trào lưu, khoái một chút khen ngợi mà quả báo chính mình phải chịu.

Nếu như Quý vị thích ăn mặc hở hang để quyến rũ nhãn quang ưa nhìn của người khác phái, thậm chí kích động họ khởi lên dâm niệm, thì quả báo do ác nghiệp này tạo ra rất đáng sợ! Đôi khi chỉ vì một chút vô ý của quý vị, sai lầm, thiếu hiểu biết nhất thời mà thành chiêu hận thiên thu. Mong quý vị cẩn trọng ghi nhớ kỹ, thường cảnh giác để không tự hại mình...

Riêng hàng tu sĩ cần phải khắc ghi lời Phật dạy: “Xa lìa cảnh khiêu dâm! Mắt chẳng nhìn, tai chẳng nghe, miệng chẳng nói lời tà....

Người giữ giới bất dâm có năm công đức, quá khứ, hiện tại, vị lai Chư Phật đều tán thán. Người bất dâm, hằng trụ trong uy nghi Phật, thân tỏa hương thơm như Phật.

Các tu sĩ cần giữ mắt, tai, mũi, lưỡi tâm ý thanh tịnh...Mắt không nhìn sắc dâm, tai không nghe khúc hát gợi tình, lưỡi chẳng bàn chuyện thế tục, chẳng khen dâm sự, miệng vĩnh viễn chẳng ca ngợi dâm ái xúc lạc, chẳng nói những lời làm tăng nghiệp xấu si ái vô minh. Tâm chẳng trụ cảm giác cuồng si. Ý luôn thanh tịnh, không khởi nghĩ hay nhớ đến dâm, không tự hành tà hạnh.

Học theo hạnh Phật, hằng trụ tâm Phật như vậy là trụ nơi chân như, sẽ được năm công đức, thân thường thanh tịnh như hoa sen, trinh khiết trong sạch. Thế nên, giới bất dâm rất thù thắng thanh tịnh có đầy đủ công đức, lợi ích vô thượng...Đây là nhân giải thoát, dù tán thán ngợi khen mấy cũng không sao nói hết. Dâm là phiền lụy trói buộc cực nặng, là tội trọng căn bản. Kinh Lăng Nghiêm nói: “Tâm dâm chẳng trừ, trần lao khó xuất”.

Riêng quý vị tại gia, cư sĩ nên mặc y phục đứng đắn, rộng thoáng, không nên ăn mặc hở hang thái quá. Đặc biệt là đối với các tu sĩ trì giới tu hành, quý vị càng không nên quấy nhiễu họ. Trong Phật môn luôn nhắc nhở: “Thà khuấy động ngàn sông, chẳng nên làm động tâm người tu”. Nếu cố tình khiến người trì giới khởi tâm động niệm phiền não, là quý vị đang mắc tội phá giới thanh tịnh của người, lỗi này cực lớn, mong quý vị hiểu rõ để tự bảo vệ, răn dè (nhất là các phụ nữ khi đến chùa nên ăn mặc kín đáo trang nghiêm).

Lời người dịch:

*Thoạt đầu khi đọc đến bài này, tôi cảm thấy thật khó mà tin nổi!...Về sau, tình cờ tôi đọc phải những bài thổ lộ chia sẻ của các nam nhân, mỹ nữ khác (Xin xem tiếp bài : "**LỜI SÁM HỐI CỦA CÔ NGƯỜI MẪU**" ở phần 2) Tôi bắt đầu nghĩ lại và suy gẫm về những gì cư sĩ Quả Hồng nói.*

Quả Hồng ở Trung Quốc Đại Lục, còn những người kia thì có kẻ ở Đài Loan, họ không hề quen biết nhau song những điều họ miêu tả lại tương tự nhau, khác chẳng là họ tự thân trải qua cảnh đó chứ không phải chỉ thấy như Quả Hồng...

Vì vậy, mà dù có ngần ngại, tôi vẫn dịch bài này ra. Quý đọc giả có quyền tin hay không và tự do lựa chọn phương cách sống hữu ích cho mình. Có lần đọc báo, thấy đăng tin có một đám thanh niên tuổi 15-17 đi cưỡng hiếp tập thể một cô bé. Khi bị bắt các em khóc mếu máo khai rằng chỉ vì xem phim ảnh sex trên điện thoại mà khởi tà tâm. Cho nên những hình ảnh xấu quả là gây khổ lụy khôn lường!

Tôi thầm nghĩ: "Nếu như quảng bá hình ảnh phim đĩa sex, gợi dục, đồi trụy v.v...là có tội vô cùng, thì những vị có chức quyền chuyên đi thu gom, dẹp, hủy các thứ này ắt là cũng...được công đức vô lượng vậy!"...

Phần 2

40. LỜI SÁM HỐI CỦA CÔ NGƯỜI MẪU

Tôi là một cô gái hai mươi mấy tuổi, thời thơ ấu hoàn cảnh gia đình bất thường đã tạo nên tính cách hư hỏng trong tôi. Từ nhỏ tôi rất ghen tị với những đứa bé được cha mẹ yêu thương, có bạn bè tốt. Mặc dù đây là những điều bình thường ai cũng có, nhưng đối với tôi lại quá xa vời, vĩnh viễn khó đạt tới.

Cha mẹ tôi là người có tiền, có địa vị trong xã hội, nhưng chẳng hề quan tâm đến tôi. Từ nhỏ tôi hay bị chỉ trích chế nhạo. Mặc dù tôi thấy mình không làm gì sai, chỉ là tôi học tập không giỏi (dù có cố gắng), bản tính vốn nhu nhược. Từ lúc có trí nhớ đến nay tôi luôn thấy mình toàn thọ nhận những đối xử bất công!

Còn một việc khác nữa, do cha mẹ chẳng để ý quan tâm, nên thời thơ ấu trong một lần đến nhà bạn chơi, tôi đã bị người cường hiếp. Niềm đau này tạo thành ảnh hưởng khó xóa phai trong tôi. Càng lớn, tôi thường hay bị người quấy rối. Từ lớp 6 đến lớp 9, tôi luôn bị bạn học chế giễu, hay bị người khác phái chọc ghẹo, làm phiền. Lúc đó tôi là một nữ sinh khù khờ thực thà, tính cách nhu nhược, mặc quần áo cổ lỗ lỗi thời, nhưng không hiểu sao vẫn luôn bị chọc ghẹo? Tôi khóc hoài. Bởi tôi hoàn toàn chẳng thể giải thích, không biết trước đây mình đã từng làm gì sai mà thế nhân đối với tôi như vậy? Tôi chỉ muốn được làm một người bình thường!

Lên lớp 10 rồi thì đây thực sự là ác mộng của tôi. Hồi trước tôi có bị chế giễu chi, thầy đều là chuyện nhỏ. Lên cao trung rồi, tôi biến thành đối tượng để các bạn học trút mọi căm phẫn. Vì vậy tôi càng trở nên suy sụp rụt rè. Đầu tóc lúc nào cũng rối bù như tổ quạ. Y phục lôi thôi, mặt luôn đầy nước mắt. Thậm chí các bạn học có thể khạc nhổ trước tôi không chút kiêng dè, hơn nữa còn lớn tiếng chế nhạo, lăng nhục hết mức... Các giáo sư không những chẳng quản, còn biểu lộ vẻ rất khoái chí. Tôi không hiểu sao mình có thể chịu đựng được? (Ngay cả bây giờ nhìn lại, chính tôi cũng khâm phục mình, vì đã có thể sống được và vươn lên từ trong môi trường hoàn cảnh như vậy).

Cuối cùng, tôi hoàn toàn tuyệt vọng và chẳng còn tin vào "thiện lương" hay "chính nghĩa" nữa! Tôi cho rằng: Đây là thế giới "mạnh hiếp yếu!" Nghĩa là "dù bạn có nhường nhịn đến mấy... thì người ta cũng không tha bạn"... Do ôm thù hận bất mãn gần 10 năm, nên

tôi đã vùng lên: kể từ đó tôi làm gì cũng đều là lật lọng, phản bội, lừa dối... miễn là tôi đòi lại được công bằng cho chính mình! Tôi nhất định phải chiếm ưu thế, phải... mạnh hơn thiên hạ!

Với tôi, "thế giới này quá hắc ám!". Khi tôi vào đại học thì ngôi trường này là một nơi có quan niệm không lành (rất quý chuộng tiền bạc), phần đông người ta ngưỡng mộ hoan nghênh những cô gái có sinh hoạt hỗn loạn, thay bạn trai như thay áo. Tôi dám khẳng định rằng: rất ít có nữ sinh còn trong trắng. Kể trường tôi là một dãy khách sạn, quán trọ. Hể đến chủ nhật hay ngày nghỉ là trong đó đông nghịt, thậm chí rất nhiều sinh viên của các đại học nổi tiếng cũng mò đến đây vui chơi (cạnh trường chúng tôi còn có rất nhiều đại học khác nữa).

Từ đây, tôi bắt đầu lột xác, biến thành một người khác hẳn. Tôi luôn ăn mặc theo mode, không ngừng thay đổi thời trang lẫn bạn trai. Tôi tuyệt chẳng ưa hay yêu thương gì bọn chúng, thậm chí có nhiều gã tôi vừa nhìn là phát ói... Thực ra tôi chỉ lợi dụng họ để trả thù đời thôi, tôi muốn tất cả nam nhân phải cung phụng tôi. Dù ở trong trường tôi vẫn lo củng cố địa vị mình cho vững mạnh. Tôi luôn nghĩ: "Dù sao mình sớm đã chẳng "sạch sẽ" rồi, thì việc tiến thân bằng nhan sắc, có lẽ là con đường của tôi! Tôi bắt đầu lên mặt, tự kiêu vì mình xinh đẹp và chấp nhận lời mời chụp quảng cáo cho các công ty người mẫu.

Do tôi là người mẫu, là mỹ nữ... nên có biết bao chàng vây quanh, nhưng tôi toàn gạt họ để lấy tiền, hoặc biến họ thành kẻ cung cấp những thứ tôi cần, do vậy mà tôi rất kiêu ngạo. Hơn nữa tôi còn gạt tiền người nhà, vì tôi và các bạn học ở túc xá giao thiệp không tốt nên tôi muốn ra ngoài thuê phòng, tôi đã lấy lý do học tốt để gạt tiền gia đình gần cả vạn. Dù tôi lừa tiền người trong nhà, nhưng lòng không hề hổ thẹn áy náy, còn cho rằng "tại họ chẳng quan tâm lo cho tôi, nên mới bị báo ứng như vậy!". Mặc dù dám

bạn trong ký túc xá tính tình rất dữ, nhưng ai bảo tôi ưa gây cãi với họ làm chi? Nếu như tôi sớm nhận thức: sống phải biết giao tế khéo léo ôn hòa, thì có lẽ không đến nỗi cãi gây âm ỉ với bạn.

Trong thời gian này tôi quen một thanh niên cực kỳ tử tế, đối với tôi anh rất hi sinh, tốt bụng, mặc dù ở trường tôi đã có nhiều bạn trai cung phụng, nhưng tôi vẫn giao lưu thêm để lừa tiền anh ta. Tôi luôn nêu đủ lý do để moi tiền của anh, nào là cần tiền ăn, tiền mua sắm y phục... tôi luôn than thở làm ra vẻ mình túng bấn để anh xót xa mà chi tiền cho tôi, trong khi tôi cũng có tiền, được nhiều người cung cấp, nhưng tôi vẫn moi thêm của anh, tôi làm vậy chỉ là để thủ thân, dự phòng cho lúc túng thiếu. Như thế, anh đã tiêu tốn cho tôi gần cả vạn. Anh hoàn toàn không biết rõ về tôi, rất nhiều việc, tôi đều giấu anh.

Nhưng cuối cùng tôi không chịu nổi lương tâm quở phạt, nên tôi thú nhận với anh một phần sự thật. Tôi nói rằng: "Vì muốn lợi dụng anh nên em mới theo bên anh, nhưng không ngờ anh là một người hiền lành thật thà, anh đã cho em biết thế nào là sự ấm áp của tình yêu! Vì vậy em không muốn tiếp tục lừa anh nữa". Khi tôi cư xử thành thật, đem mọi việc thú nhận với anh rồi, thì kết quả là: anh dứt tình và triệt để lìa xa tôi.

Lúc tôi quyết định sáng mai đi chụp ảnh quảng cáo nội y cho một công ty, thì tối đó tôi nằm mơ thấy mình đến địa ngục, đây là một nơi âm u đáng sợ, có lửa cháy khắp nơi, chỗ chỗ người ta rên rỉ kêu gào. Chẳng biết là ai dẫn đường mà tôi cứ thế đi mãi... tham quan vòng quanh địa ngục. Trong lòng cảm thấy bị áp lực và sợ hãi vô cùng.

Mặc dù sau khi thức dậy trong lòng rất không an, nhưng tôi không cưỡng nổi hấp lực của danh vọng và tiền bạc, nên đã nhận lời đi chụp quảng cáo (nhưng thực ra công ty đó là chỗ "treo đầu dê, bán

thịt chó”) tới rồi mới biết chẳng phải là chụp nội y như họ đề nghị, mà là chụp ảnh nude.

Trải qua một thời gian tôi mới rõ, không những chỉ chụp khỏa thân, mà có một số nhà làm phim sex nắm được chỗ hổng của pháp luật, thừa cơ tiến hành giao dịch tình dục. Ban đầu tôi không đồng ý chụp ảnh quá mức, nhưng sao tôi có thể cao tay, giàu kinh nghiệm hơn đám giám đốc đó được? Trong đây luôn có “quy luật ngầm” nghĩa là muốn tiến thân, nổi bật thì phải “lên giường”... Bọn họ mới đầu thường ra vẻ mình là công ty chính quy, rồi từng bước, từng bước dụ dỗ các cô gái sa vào đọa lạc, mãi cho đến khi các cô trở thành công cụ kiếm tiền của họ...

Giám đốc hứa hẹn mỗi tháng tôi sẽ kiếm được rất nhiều tiền (Giờ đây nghĩ lại tôi rất hối hận vì ham kiếm tiền, mà tôi đã hủy cả đời mình). Tôi đã từng tự an ủi: “Ráng kiếm được mớ tiền rồi, sẽ mở tiệm sinh sống, sau đó không làm nghề này nữa”... Tôi phát hiện rất nhiều người hành nghề giống tôi đều nghĩ như vậy, nhưng các cô ấy vĩnh viễn chẳng toại nguyện như họ mong muốn. Tôi chuyển đổi rất nhiều công ty, nhưng luôn phát hiện người ta không đáng tin, thậm chí có một số công ty luôn xài “quy luật ngầm”.

Tức nhiên tôi phải ngủ với nhiều người, nhiều lần, mang danh là mỹ nữ nổi tiếng, nhưng sống toàn làm nhân tình tạm. Trong trường tôi có rất nhiều cô gái làm tình nhân của các ông có vợ, mọi người tương đối nể họ. Nên tôi cũng sống như vậy.

Khi ra đời, sống và làm việc, gặp nhiều giả dối gạt lường, tôi mới nhận ra mình đã sai, do tôi đã không làm gì tốt nên mới gặp toàn những cha nội đều giả, xỏ lá bịp bợm...

Ngày xưa tôi bị chìm trong thù hận và chỉ biết có kim tiền... nên từng bước, từng bước tiến thân của tôi đều là đi đến vực thẳm (Tôi đã khiến hạnh phúc tối hậu của đời mình bị hủy trong tay tôi). Bây giờ khi đã sa cơ tuột dốc, tôi biết không một nam nhân nào có thể

ngó đến một kẻ như tôi, tôi là kẻ không được cha mẹ yêu, không bạn bè thân thiết... cũng từng có người yêu tôi rất chân thành, nhưng tôi đã hủy hoại tất cả...

Tôi lo là nếu như những phim quảng cáo gợi dục, những tấm hình sex tôi chụp bị phát tán, gây tai tiếng lùm xùm... thì sẽ không được trọng dụng nữa.

Như vậy thì tương lai của tôi xem như bị hủy hết: mất cả vận may lẫn bản thân. Nhưng có hối hận cũng chẳng ích gì! Trước đây tôi tưởng chụp hình vậy là được người nể, không bị ăn hiếp, nhưng đâu biết làm vậy là mình đang bỏ gốc theo ngọn, đánh đổi cả cuộc đời để có được chút hào quang ngắn ngủi phù du trong mấy năm mà thôi!

Sau này tôi liên tiếp mơ thấy những giấc mộng liên quan đến địa ngục, đều là trong thời gian tôi chụp hình quảng cáo, phát hành phim ảnh sex.

Có đi làm và đối mặt với danh trường bất hảo rồi, tôi mới khám phá ra: "Được làm một người tốt, sống an phận thủ thường là hạnh phúc thư thái nhất, vì tâm luôn thoải mái, không sợ cuộc sống túng quẫn, không sợ thiếu thốn"...

Từ lúc làm phim, chụp hình nude, quảng cáo sex và làm nhiều việc xấu đến nay, tôi không có một ngày được an vui, không một ngày ngủ ngon. Tâm lúc nào cũng nặng nề như bị đá đè, có lúc còn thấy lòng như bị cắt xé, đau đớn thống khổ, hoảng loạn bất an, tim luôn hồi hộp kinh sợ, đêm chẳng thể chợp mắt.

Như tôi hiện tại đây, tinh thần luôn bị áp lực lớn, dù kiếm được nhiều tiền thì cũng tiêu xài hết. Bởi đồng tiền không sạch sẽ đến nhanh, thì đi cũng nhanh!

Tôi vì mê kiếm tiền, ham danh, mà đã làm lạc hủy hoại cả đời mình! Có lẽ sẽ có người nói: “Làm siêu mẫu cũng có cô kiếm biết bao tiền, số đỏ, nhiều hạnh phúc”...

Thế thì tôi xin nói thực với bạn, cái nghề này phải hi sinh rất nhiều cô gái mỹ miều rồi mới “xuất ra” được một cô người mẫu có số đỏ, hơn nữa cô người mẫu này cũng “hồng phận” không được bao lâu... có lẽ sẽ có nhiều cô tự cho rằng mình rất xinh đẹp, có thể làm người mẫu nổi danh, sung sướng đủ điều... Thế thì tôi sẽ giải thích cho bạn hiểu: Tôi đã từng gặp nhiều người mẫu đẹp hơn mình tinh, tôi cũng quen rất nhiều bạn tốt nghiệp điện ảnh, nhưng vì sao số họ không hồng? Bọn họ không phải là chẳng biết nắm bắt thời cơ, cũng chẳng vụng giao tế quan hệ, cũng chẳng kém học lực hay khí chất chi...

Có rất nhiều người xinh như tiên nữ hạ phàm, nhưng bất kể họ tận dụng hết tâm lực cơ hội, bao gồm học biểu diễn, nghệ thuật... (rất nhiều sinh viên mê ngành này) Nhưng đã vào làng giải trí rồi, bất kể họ làm gì, thầy đều không hồng phận. Bạn biết vì sao không? Không phải vận khí xấu, mà là do số mệnh!

Bạn ạ, những minh tinh đang nổi, có tiếng tăm thế lực, bất kể họ làm gì thì cái số cũng đỏ, cho dù họ có quay, có chụp, có diễn phim sex hay tình dục.... thì số mệnh cũng vẫn hồng! (Nhưng đây là do đời trước họ từng tích đức, nên đời nay mới đạt được cơ may, hưởng nhiều phúc lành như vậy. Hoàn toàn không phải do có nhan sắc xinh đẹp là đủ) Bạn đừng có ỷ vào nhan sắc và dốc hết sức lực đầu tư vào đó rồi tưởng là... có thể một bước lên mây! (Rất nhiều vực thăm cạm bẫy đang chờ mà bạn không lường trước được!)

Nhưng mà, những ngôi sao nổi tiếng có “số đỏ” này rồi cũng sẽ tự hủy hoại mình thôi, nếu như họ chấp nhận chụp hình sex hay diễn phim tình dục dâm uế (một khi làm vậy là chính họ đã tự hủy hoại tất cả phúc báo của mình!)... Cũng có thể khẳng định rằng: – Nếu

như họ không chụp sex, không diễn những phim khiêu dâm, không phóng túng tình dục – thì số họ sẽ còn rất hồng, danh trường bền lâu!

Vi vậy, tôi xin khuyên các giai nhân mỹ nữ, những ai ưa làm người mẫu, ca sĩ, diễn viên, các vị ngàn vạn lần không nên bước vào vòng sex, chụp hình nude, hay đóng những phim ảnh khiêu dâm và nhất là đừng phóng túng tình dục!...Ngàn vạn lần không nên tự ý mình xinh đẹp. Nếu như bạn đang lên, mà cứ làm vậy thì cũng không bảo đảm là bạn có thể "lành lặn" để tháo lui đâu. Cho dù bạn chỉ hát ca khúc gợi tình, chụp ảnh sex... thì cũng bị tính là "đi vào con đường kéo mọi người "trầm mê trong u tối", sau khi chết bạn sẽ phải xuống địa ngục thọ khổ, đền tội không biết bao nhiêu năm... vì tôi từng mộng thấy cảnh địa ngục, nên hiểu rất rõ điều này.

Còn nữa, cho dù bạn đẹp đến mấy, nhưng nghề nào liên quan đến chụp, diễn, khóa thân quảng cáo hoặc ca vũ ở các quán nhậu khơi gợi dục tình v.v...thì bạn đừng bao giờ làm.

Dục vọng con người thường không kiềm chế được, ngay lúc bạn muốn xuất thân, muốn vươn lên bằng con đường chụp phim ảnh (sex, gợi dục) này, thì một hoàn cảnh hiểm ác đọa lạc khác rất có thể đang chực chờ sẵn khiến bạn vô phương thoát ra, vô phương cứu vãn. (Nếu bạn không chịu ý, không đáp ứng theo yêu cầu của đối tác thì bạn vĩnh viễn không có cơ hội để ngoi lên (tiến thân), thế thì chi bằng vừa bắt đầu, bạn hãy ngưng, đừng thềm làm!

Còn nữa, tôi xin khuyên các bạn mơ làm người mẫu, ngàn vạn lần không nên lên mạng tùy tiện tìm công ty, hay nhận đi chụp quảng cáo nội y hay ảnh sex, ảnh nude...đừng tin lời những người hứa hẹn sẽ cho bạn đăng quang, nổi danh, kiếm nhiều tiền... nếu bạn đồng ý, sẽ có những "luật ngầm" khiến bạn phải lên giường với người, nhưng rồi việc cũng không tốt hơn đâu! Đừng bao giờ tin rằng mọi sự đều dễ thành như ý bạn mong muốn!

Cỏ lẽ sẽ có nhiều người bảo: "Vi tôi thuộc diện người mẫu hạng hai nên mới không có cơ hội thăng tiến cao"... thế bạn có biết rành những uẩn khúc và hoạn nạn đoạn trường trong ngành này không?

Tôi từng là người mẫu nổi tiếng, thường trình diễn thời trang và có nhiều cơ hội để cho ra album và phát hành các bộ ảnh tuyệt vời, nhưng đây là con đường danh vọng đầy nước mắt mà bạn không thấu rõ...ở Trung Quốc ta hiện có rất nhiều sinh viên tốt nghiệp điện ảnh, nhưng thầy đều rất khó tìm việc. Họ phải bôn ba chạy vạy rất lâu, phải nhờ cậy rất nhiều mối quan hệ, thậm chí phải ngủ với nhiều đạo diễn... (đương nhiên cũng có rất nhiều thành phần dù xuất thân từ bần mà không nhiễm ô, không phải tôi nói các ngành nghệ thuật biểu diễn thầy đều xấu hết) nhưng đa số các bạn ấy thường được chia cho vai diễn lạng lẽ vô danh...

Bạn ạ, nếu bạn không có phúc báu, không có bối cảnh, quan hệ tốt... mà muốn đua tranh cùng người để được bước vào trường danh lợi hắc ám này... thì chính là bạn đang hủy hoại tất cả trong tay, tự chôn vùi hạnh phúc mình. Vì cho dù bạn có bối cảnh, quan hệ tốt... hiện đang là minh tinh số đỏ đang lên, thì sao hả? Bạn có thể đỏ mãi hoài chẳng? Bạn già rồi vẫn có người chạy theo ư? Bạn chụp ảnh, diễn sex thì chẳng xuống địa ngục ư? Trước khi chưa ra phim ảnh gợi dục này, chí ít vẫn bạn vẫn có thể nhờ vào cố gắng của bản thân mà sống tốt, không nhất định phải kiếm tiền bằng việc thực hiện phim ảnh, băng đĩa đồi trụy. Bởi vì tội lỗi (ảnh hưởng của băng đĩa bất lương này gây ra) sẽ do bạn tự gánh, chưa kể bạn phải sa vào vòng xoáy hỗn loạn... Đã có báo đăng các cô người mẫu xinh đẹp ra nước ngoài bị ép bán dâm, hút ma túy, (bạn lên mạng xem sẽ rõ hết)...

Tôi biết rất rõ các công ty người mẫu, cơ bản là đều có cho người mẫu bán dâm, đương nhiên trước đó họ không nói ra, chỉ biểu hiện

vẻ bề ngoài là cho trình diễn "nét đẹp thân thể" hoặc "body nghệ thuật" v.v... nhưng thực tế nội bộ sẽ có rất nhiều người mẫu bị ngầm chụp một số phim ảnh sex. Khi album hình này xuất ra được ưa thích, thì người chụp sẽ còn tung lên mạng để giao lưu với những đầu nậu có nhu cầu. Trung Quốc không có luật bảo vệ việc tư riêng cá nhân, một khi những ảnh "nảy lửa" của mình được tung lên mạng, bạn sẽ không biết là ai phát tán, bạn không hề biết rõ là Trung Quốc có rất nhiều trang web khiêu dâm, đều thành hình từ đây.

Còn nữa nếu các giám đốc khác lén đem hình bạn bán cho các trang web khiêu dâm, bạn nghĩ bọn họ sẽ trình cho bạn biết ư? Vậy đó, bạn vì muốn kiếm tiền nhiều, không ngờ tự khiến mình xuống địa ngục. Bởi chỉ khi nào phim ảnh khiêu dâm của bạn biến mất trong thế giới này, thì bạn mới có thể thoát ra từ địa ngục. Thế thì có nghĩa là phải đợi đến ngày thế giới hủy diệt (hình này được tiêu mất rồi) thì bạn mới có thể ra khỏi địa ngục ư?... Kiếm tiền như vậy liệu có đáng không?

Có lẽ sẽ có nhiều người nghe kể sẽ không tin và cảm thấy tôi rất đáng thương. Nhưng trong lúc tôi hồi tưởng tỉ mỉ nhưng hành vi trước đây mình đã từng làm rồi, thì tôi hiểu tất cả đều là báo ứng.

Tôi lớn lên trong túi nhục, bị người thân ghẻ lạnh, bị bạn bè cô lập, bị ăn hiếp, khinh rẻ là vì tôi đã từng gieo nhân này. Để tôi kể cho bạn nghe.

Tôi từng là người mẫu nổi danh, có quyền, có tiền trong tay, tự ý vào nhan sắc, mặc tình làm khổ người, đùa cợt với tình. Bởi vì tôi gạt lừa tình cảm biết bao đàn ông khiến họ phải khóc hận đau khổ, thậm chí có người hóa điên vì tôi...

Tôi chọn thẳng tiến bằng nhan sắc, do đó đã phóng túng tình dục với nhiều nam nhân, hậu quả là bây giờ dung mạo tôi xuống cấp, già mau, xấu xí. Do tôi do tà dâm quá độ, làm thương hại đến tình

thần, nguyên lực bản thân. Bây giờ người gầy ốm giờ xương giống như que củi, đến nỗi đi một đoạn cầu thang là đã thở không ra hơi, trí nhớ cũng rất tệ, không thể học hay làm gì thêm được nữa...

Hồi xưa da dẻ tôi tươi nhuận căng hồng, bây giờ trở nên nhăn nheo, bạn bè nhìn thấy đều bảo: trông tôi già còn hơn mấy bà cô!

Da tôi giờ hay nứt nẻ chảy máu. Rửa tay bước đi... đều thấy đau. Mùa đông tôi rửa tay bằng nước lạnh là muốn khóc, cảm giác đau không ngừng, giống như bị dao cắt... Hiện giờ tuy đã thoa kem chống nứt nẻ, nhưng vẫn cứ nhăn nheo. Tôi nghĩ là do tinh thần nguyên lực tôi bị tổn quá trầm trọng. Tôi sống được đến giờ phải nói là kỳ tích.

Còn nữa, bởi vì tôi phóng túng tính dục với nhiều nam nhân khiến tử cung bị xói mòn, bác sĩ từng cảnh báo tôi phải đi khám ung bướu tử cung. Tôi cũng thường cảm thấy bụng dưới khó chịu. Có lần khi vừa uống thuốc ngừa thai xong, tôi có cảm giác đau như bị dao cắt, đau suốt cả đêm, khiến tôi khóc mãi.

Do tôi quan hệ nam nữ bừa bãi hỗn loạn, có lần bị một số nam sinh dụ gạt bắt cóc tôi đến nơi hẻo lánh luân phiên hãm hiếp, dù tôi không có làm gì đắc tội với họ.

Khi đã nếm trải đau khổ cực cùng, không còn gì trong tay, tôi luôn hỏi trời, hỏi Phật, Bồ-tát... rất muốn biết rõ tiền nhân hậu quả của mình. Có lẽ nhờ tôi thành tâm nguyện cầu, cuối năm 2012, tôi mơ thấy một giấc mộng tiền kiếp:

“Tôi là một thanh niên đang đứng cùng một bà (giống như chủ nhân mình) dưới một tòa lầu. Bà chủ tôi đang cầm sổ tính tiền, chúng tôi cùng đi thu nợ. Xem bộ dạng tôi có vẻ là một kẻ thông minh, quý quyết; ranh ma, giỏi việc... Tôi cư xử rất được lòng chủ, khéo làm bà vui. Tôi luôn sẵn sàng nói những câu khiến bà khoái nghe, dù đó là những lời tổn người để thu lợi cho mình!

Tôi thấy bên trong căn phòng tồi tàn nhếch nhác, vọng ra tiếng rên rỉ cảm hờn của một cô gái: -Tao dù chết cũng không tha cho chúng bây! Câu nói chứa đầy oán hờn căm thù, âm thanh giống như các vong hồn ở tận vực sâu đã lâu chưa được ngoi lên, khiến kẻ từng trải cứng đầu như tôi vừa nghe đến cũng phải kinh tâm táng đờm. Oán khí này giống như có hình tướng, mang đầy hắc khí u ám, xuyên thấu phủ trùm cả không gian và toát ra mỗi hận xung thiên. Nhưng lúc đó tôi vì muốn nịnh bợ bà chủ nên vẫn tỏ ra cay nghiệt, hách dịch nói:

– Ai bảo mày không trả nợ...

Đại khái là cô gái này chưa thanh toán tiền thuê phòng chi đó, cho nên tôi và bà chủ đã đến đòi và trừng phạt bằng cách nhấn tâm khoanh tay đứng nhìn cảnh cô ta bị hiếp dâm tập thể, tôi còn thản nhiên buông lời độc địa, mỉa mai...

Thức dậy rồi, oán khí lạnh lẽo của cô gái đó như vẫn bao phủ quanh tôi, tiếng kêu rên thảm thiết, đầy căm thù như vẫn còn vang vọng bên tai tôi. Tôi đột nhiên hiểu ra vì sao hồi nhỏ mình bị cưỡng hiếp, sau này còn bị hiếp tập thể, rồi càng vì đó mà đọa lạc phong trần.

Lâu nay, tôi đoán rằng đời trước chắc chắn mình gây ra tội lỗi chi đó, nên mới chiêu lấy vận mệnh bi thảm như đời này. Nhưng tôi hoàn toàn chẳng dám tin rằng đời trước mình có cưỡng hiếp phụ nữ, bởi vì tôi cho dù nham hiểm gian trá, lòng lang dạ sói, nhưng cũng không đến nỗi làm ra những việc như thế kia!

Nếu như thời ấu thơ tôi không bị cưỡng dâm, thì có lẽ cuộc đời này của tôi chắc đã sống bình thường như bao người khác, có thể tôi đã không tự cam đọa lạc, tạo ra những tội địa ngục...

Thế là tôi phỏng đoán, biết đâu chừng đời trước tôi là chủ chứa, ma cô? Từng hại rất nhiều phụ nữ, cho nên đời này phải nếm qua

mùi vị bị cưỡng hiếp, cuộc sống gập lểm nhục nhằn? Nhưng giấc mộng tôi vừa nằm thấy (có lẽ là nhờ tôi không ngừng sám hối, hỏi trời xanh, hỏi chư Bồ-tát). Sau đó, tôi đột nhiên hiểu rõ ra: Tất cả khổ nhục đời này là do đời trước tôi thản nhiên khoanh tay đứng nhìn cô gái nọ bị làm nhục, còn buông lời cay độc mỉa mai nhạo báng, rõ ràng là tôi có thể cứu cô ta, nhưng lại không làm! Tôi chẳng những không cứu nạn nhân mà còn xum xoe nịnh bợ bà chủ, nói toàn những lời cay nghiệt ích kỷ, hòng kiếm lợi về cho mình.

Vì vậy mà đời này khi tôi bị cưỡng hiếp rồi, có mách với người thân thì gặp cảnh họ đứng đưng thản nhiên, không hề nói một câu tỏ chút lòng xót thương, ngược lại còn trách tôi: “Tự đưa đầu tới đó làm chi?”...

Cho dù tôi biết song thân chắc chắn chẳng thể khóc lóc xót thương như những bậc cha mẹ bình thường, nhưng những câu họ nói, những cư xử ghê lạnh của thâm tình khiến tôi thấy tê tái vạn bội.

Tôi luôn tự hỏi: – Rồi cuộc cô gái đời trước đã làm gì để báo thù tôi?...

Tôi cũng từng cư xử xấu, cũng hùa với đám đông để a-dua, cười nhạo những bạn bè bị cô lập. Và tôi cũng thăm thía khi ném báo ửng bị người chung quanh chế giễu cô lập, khinh khi, bài xích.

Tôi từng cười nhạo bội phản bạn bè, do sợ những bạn bị cô lập làm liên lụy mình, nên tôi cũng hùa với đám đông hất bạn ra, thậm chí còn nói xấu bạn nữa...

Thời đại học tôi ưa mỉa mai người, còn vẽ tranh trào phúng “khiêu dâm liên hoàn” để châm chọc, giải trí... Mà những gì tôi vẽ trong tranh, thực tế nạn nhân không hề có làm vậy, toàn là họ bị tôi hại, bịa đặt ra.... tôi hay tặng cho người những biệt danh khó nghe và còn làm thơ trào phúng chế giễu người, luôn muốn khoe mình thông minh, dí dỏm, có tài...

Cho nên quả báo là tôi quen toàn những bạn dối trá không thật lòng, luôn bị người phản bội.

Hồi nhỏ tôi sát sinh rất nhiều, chuyên hành hạ các loài vật nhỏ khiến chúng tàn tật, còn cho rằng làm vậy chẳng ăn nhằm chi. Mặc dù có một số côn trùng là do người nhà sai tôi giết, nhưng chung quy vẫn là tôi thực hiện, vậy tôi trốn sao cho thoát báo ứng nhân quả đây?

Tôi rất ưa ăn cá thịt, hải sản tươi sống, khó thể ăn chay! Do vô tri thiếu hiểu biết nên tôi phạm tội rất nhiều. Loài vật chết vì tay tôi không đếm được, nợ oan trái này tôi không biết làm sao mà trả hết?...

Có lẽ do nghiệp lực chiêu cảm, hoặc do ác nghiệp đời trước của bản thân tôi khó sửa, thưở ngu si, vì không biết Phật pháp nên tôi đã tạo tội ác mù trời. Do vậy mà tôi thường mộng thấy vô số côn trùng, cũng mộng thấy mình biến thành những con vật mà tôi từng giết ăn, hầm, nấu... Những ác mộng này nếu không khủng bố ám ảnh đến độ tôi kinh tâm khiếp đảm, thì ắt tôi chẳng thể nhớ rõ hết như vậy đâu!

Tôi đem cuộc đời mình kể ra cho quý vị nghe, để chứng minh rằng: sống phóng túng, tà dục, làm ác v.v... là tự hủy hoại tất cả những gì tốt đẹp của mình, khiến việc việc chẳng thuận lợi, vận khí tồi tệ, quan hệ giao tế không tốt, gặp toàn bạn bất lương, gia đình không ngừng xào xáo, sự nghiệp khó thành công...

Có nhiều, rất nhiều việc đều do tội tự đọa lạc mà chiêu cảm, bởi vì tôi gạt tiền rất nhiều nam sinh cho nên khi tôi chụp xong album quảng cáo thì bị công ty lừa khách hàng lừa!

Tôi sau này cũng không dám bàn đến tình yêu, bởi một kẻ như tôi khó mà gặp người tốt được. "Đã làm sai thì phải dám gánh hậu quả". Mà hậu quả tôi phải trả chính là: tôi mất hết tất cả hạnh phúc

của một con người bình thường, không một ai có thể thương tôi và sống rất khó khăn. Bởi do tôi kiếm tiền không sạch sẽ, tự đem phúc báu vốn có của mình huỷ diệt hết. Cho nên tôi chỗ chỗ tìm việc đều không như ý, bây giờ muốn được làm một người bình thường cũng khó.

Hiện tại, mỗi khi nhìn các bạn của tôi sống hạnh phúc, tôi chỉ có thể đứng nhìn và chảy nước mắt. Tôi không có quyền mong cầu gì. Tất cả đều do tôi mộng cao tham dữ: ham quyền uy địa vị, mới lâm lạc đến nỗi bị báo ứng, giờ muốn làm một người bình thường cũng không được. Nếu như ban sơ tôi không sống tệ, có lẽ tôi đã có được hạnh phúc bình dị...

Tôi hiện thời sức khỏe bị hủy hoại, trí nhớ cũng giảm nhiều, dung mạo biến thành xấu xí, tiền đồ là một phiến mịt mờ, lúc nào cũng sợ những việc xấu mình làm bị bại lộ. Bên cạnh tôi không có được bạn bè thật tâm, không có người thân thương yêu, không ai thương nỗi tôi! Một kẻ sa cơ đến bước này, mất đi tất cả mọi sự tốt đẹp nhất, còn gì thắm hơn nữa? Tôi lúc nào cũng muốn kết thúc mạng sống dơ bẩn của mình, không những mọi người, mà ngay cả chính tôi cũng khinh rẻ mình!

Thử hỏi: Sống mà trên thế giới này chẳng có ai thực lòng yêu bạn, những người chung quanh khi biết rõ sự thực về bạn đều chán ghét khinh rẻ, thì cho dù bạn đoạt được nhiều thành công đi nữa, cuộc sống này cũng đâu còn ý nghĩa gì? Tôi nhận ra tương quan trên đời này không ngoài bốn điều: thiếu nợ, đòi nợ, đền ân, báo oán...

Tôi tự biết mình tội lỗi sâu nặng, xin mượn áng văn này thay cho lời sám hối, mong giảm bớt trọng tội, hi vọng được chư Phật Bồ-tát và mọi người chúc phúc cho, khiến tôi không đọa địa ngục.

Tôi đã hủy mình bằng ác nghiệp, mong mọi người hãy lấy đây làm gương, đừng sống như tôi. Bất kể vì cái gì, ngàn vạn lần bạn không nên diễn sex, đừng bán hình ảnh, thân thể và linh hồn mình!

Những khó khăn rồi cũng sẽ qua đi, chỉ cần bạn chịu hành thiện thì có thể cải đổi số mệnh. Bây giờ, mặc dù mỗi tháng tôi thu nhập chỉ có vài trăm, thậm chí còn phải nhờ vào vay mượn độ nhật, nhưng nội tâm tôi an tĩnh tươi vui, chẳng còn bị lương tâm quở trách. Nếu bạn hỏi tôi hiện giờ còn thấy gì khó chịu, thì chính là những việc xấu ngày xưa tôi từng làm, tất cả đều in sâu vào tâm trí tôi, khiến tôi chẳng thể ngẩng đầu lên làm người! Hi vọng quý vị xem bài viết về tôi xong sẽ tỉnh ngộ, sống lành.

Người sám hối

41. NIỀM ĐAU TUỔI NHỎ

Hồi lớp 5 tiểu học, tôi ngụ gần dòng sông Đạm Thủy Đài Bắc, chúng tôi gồm ba đứa, cùng học chung, hai bạn tôi một đứa họ Trịnh, một đứa họ Trần; tan học rồi thì đến bên sông Đạm Thủy bắt cua, bắt được cua thì bẻ càng bẻ chân nó mà chơi đùa, rất là khoái chí... Cứ nghịch như thế, cuối cùng thì dùng đá đập chết cua. Hôm đó trò chơi kết thúc, ba thằng nghịch chán rồi thì quay trở về nhà.

Hai bạn tôi đi trên đường nhựa, còn tôi thì bước phía trong (mé bên lề cỏ), đang đi mãi miết thì tôi bỗng thấy trước mặt có sợi dây lạ rất đẹp, liền vội chạy đến nhặt lên xem... hóa ra đó là một con RẮN! Thật đáng sợ! Tôi kinh hãi ném vội con rắn đi và lo nhảy tránh, con rắn cũng không cắn tôi mà vội bò ra xa. Nhưng tôi lại nổi tức nên lượm cục đá lên chọi vào con rắn...

Thằng bạn họ Trần đứng cạnh tôi nhắc nhở:

- Gặp rắn mà không đập cho nó chết, tối về nó sẽ tìm mày đó!
- Vậy hai đứa bây phụ tao đập nó nha!

Thằng bạn nói:

- Đập rắn phải nhắm vào đốt thứ bảy...

Tôi cho rằng đó chính là chỗ trái tim nó...đá đập con rắn như tử cho đến chết queo, Rồi dương dương tự đắc về nhà. Bạn nghĩ việc này đến đây là xong rồi ư? Tôi cũng nghĩ vậy, nhưng nó chưa kết thúc!

Các vị, ông bà mình chết rồi, vì sao phải cúng bái? Bởi vì họ có đời sau. Bạn hi vọng họ được siêu, không phải làm quỷ. Chúng ta đều tin người chết rồi, còn có đời sau.

Các vị, một con thỏ, một con kiến, một con rắn, chết rồi có đời sau hay không? Có đấy! chắc chắn là có, trăm phần trăm lận! Nhưng ngày xưa chúng tôi không hề biết điều này, cho nên sau khi tôi đập chết con rắn rồi, rất tự hào khoái chí mà đi về.

Nửa năm sau, tôi lên lớp sáu trung học. Tôi có hai người anh, anh cả lớn hơn tôi hai tuổi, anh thứ lớn hơn một tuổi. Lần nọ tôi cùng anh cả dành đồ chơi, không nhớ tôi đã mắng anh ấy câu gì mà anh nổi cơn thịnh nộ (anh em tôi xưa nay chưa từng gây cãi hay đánh nhau) anh ném tôi vào tường, ra tay đánh rất dã man, anh hung tợn đâm vào ngực tôi tới độ tay anh nứt tét, lòi xương ra, lúc này anh mới sực tỉnh và hét lên một tiếng thảm thiết vì thấy tay mình xương cốt nứt tét. Khi đó toàn thân tôi ê ẩm, đau đớn vô cùng. Tối đó chúng tôi về, bị mẹ vặn hỏi, cả hai đứa đều chẳng dám khai thật, đồng nói là "bị vấp té... rồi va vào tường". Anh đi bệnh viện, tôi cũng đi bệnh viện...

Kể từ ngày đó, ngay năm đầu trung học tôi đã bị cơn đau hành, đau đến mấy tuổi? Xin thưa: -Tôi đau đến 35 tuổi!

Suốt thời gian này, chửi cần tôi vừa nổi giận hay uất ức (bao gồm bị cha mẹ la mắng), là tôi khởi đau liền. Mỗi lần tôi lên cơn đau, anh tôi nhìn tôi buồn rầu, áy náy... Vì vậy anh rất ít khi nói chuyện cùng tôi (anh cảm thấy mình rất có lỗi). Nhưng tôi hoàn toàn không hiểu nguyên nhân cơn đau này. Mãi đến trước khi tôi xuất gia một tháng mới rõ nguồn cơn...

Tôi có một người bạn, anh ta có mắt âm dương, nghĩa là nhìn được cả hai cõi sống và chết... anh không phải là Phật giáo đồ, nhưng mà giỏi vậy đó. Người ta thì nhìn thấy thần, còn anh thì thấy được quỷ, anh rất độc đáo đó nha.

Lần nọ tôi đang đi bên cạnh anh, tôi kể là tôi sắp xuất gia và nói:

– Sau này tôi sẽ không còn đi chơi cùng anh nữa, vì sắp cạo đầu rồi.

Anh bạn tôi có khả năng ngoại cảm, nhìn thấy những điều mà mắt thịt chúng ta nhìn không thấy... nên anh bảo tôi:

– Ôi cha! Chú mày thường đau ở tim, nơi vùng ngực, đau ghê lắm, phải không?

– Dạ phải!

Anh nói:

– Tôi thấy có một con rắn hung tợn đang cắn xé ở đó. Đây chính là nguyên nhân đau đớn của chú!

Tôi bảo:

– Anh nói nhầm rồi! Rắn nào mà cắn em chứ hả? Đây là do hồi nhỏ anh cả đánh em, tạo thành nội thương mà!

Anh mỉm cười bảo:

– Điều này chú không biết đâu!

Tôi thầm nghĩ: “Đâu phải anh ta nói gì cũng đúng?”... nhưng thực lạ, anh vừa dứt lời thì tim tôi bắt đầu đau. Tôi cảm thấy rất ngạc nhiên. Bình thường phải có lý do gì đó tôi mới phát đau. Nhưng bây giờ, anh vừa nói xong là tôi cảm thấy đau!

Anh liền hỏi:

– Trong đời, chú có từng giết qua con rắn nào không?

– Dạ có! -Tôi vừa đáp xong thì cảm thấy tim đau nhói lên...

Anh giải thích:

– Điều này rất dễ hiểu. Thực ra, con rắn đó sau khi bị chú giết chết rồi, nó đọa vào cõi quỷ (vẫn mang hình hài rắn).

Ngực tôi liền đau kinh khủng (nghe anh giải thích như thế, thì cuối cùng tôi cũng hiểu ra). Con rắn đó từ lúc vô duyên vô cớ bị tôi đập chết đi rồi, thì nó liền đầu thai vào cõi quỷ (Nếu như nó đầu thai làm rắn, thì nhiều nhất là gặp tôi nó mổ cho một phát, nếu đầu thai làm chó, thì nó gặp sẽ cắn tôi, kết ác duyên cùng nhau). Nhưng con rắn này vừa đầu thai vào cõi quỷ, ngay lập tức đã có thể báo thù. Nó báo thù thế nào ư?

Tức là hồi năm đầu trung học, như tôi đã kể, anh tôi vì một chuyện vặt vãnh nhỏ xíu, mà đánh tôi một trận như tử (theo như lời anh bạn tôi giải thích: thì đó là do hòn quỷ con rắn ấy đã gá vào tay phải anh tôi), bởi hồi ban sơ chính tôi đã dùng tay phải cầm đá đập con rắn chết, tôi đập bao lần thì khi báo thù – con rắn đã mượn (tay phải) anh cả tôi – dồn “lực hận” vào đó rồi “quánh” cho tôi ăn đòn lại. Nó đã khiến anh cả dấn vào ngực tôi đến tay anh nứt tét (mà bản thân anh cũng không hề hay biết), vì vậy mà tôi bị nội thương.

Lý do vì sao tôi bị đau suốt hai mươi mấy năm, cuối cùng cũng đã hiểu rõ. Sau khi minh bạch sự việc rồi, tôi liền quỳ xuống, anh bạn ở bên cạnh cũng phụ giúp tôi lập cách siêu độ con rắn, nhưng không có tác dụng gì. Thế là tôi lại quỳ xuống và quán tưởng như có con rắn đang ở trước mặt mình, tôi cúi đầu trước nó, thốt lời ăn năn xin lỗi như thế này:

– Thưa bạn, tôi không hề biết là bạn đã đau đớn nhiều như thế, không hề biết là khi tôi giết bạn rồi, bạn trở thành thống khổ như thế, tôi hiện cũng rất khổ tâm vì lỗi lầm thời thơ ấu ngu si... đã làm hại bạn! Giờ phút này, tôi xin cúi đầu thành tâm nhận lỗi trước bạn,

ngày xưa tôi dùng đá đập bạn bao nhiêu lần, thì ngày nay tôi xin khấu đầu trước bạn ngàn ấy cái...

Tôi khấu đến đầu sưng lên chảy máu. Sau khi tôi dập đầu tạ tội xong, tôi liền phát nguyện:

– Kể từ nay trở đi tôi tuyệt đối không bao giờ sát sinh hại mạng, kể từ nay trở đi tôi tuyệt đối không bao giờ nổi giận (lúc đó tôi cũng vừa sắp xuất gia, nên tôi phát thệ như vậy).

Khi đó tôi chỉ biết tụng Bát Nhã Tâm Kinh và hồi hướng. Xong xuôi, tôi đứng dậy, thì bỗng thấy trọn cả lồng ngực và con tim trở nên mát mẻ dễ chịu, hết đau, thoải mái cực kỳ... Kể từ ngày hôm đó đến nay, tôi hoàn toàn không còn bị hành đau đớn gì nữa...

Chư vị, đối với tôi mà nói. Một lỗi lầm tưởng là cón con này, không ngờ lại có ảnh hưởng trầm trọng, gieo đau đớn cho xác thân tôi suốt mấy mươi năm, chỉ vì lỗi giết một con rắn. Có đáng sợ không? Rất đáng sợ! Vì vậy quý vị hãy cẩn thận, đừng tạo nghiệp sát sinh nhé.

Tôi xin kể thêm một chuyện nữa:

42. ANH BẠN KHÓ THỞ

Tôi có một người bạn, một năm thì bị khó thở hết sáu tháng, đi bệnh viện khám, chữa chạy đông y tây y đủ hết cũng không bớt.

Có lần đang trò chuyện anh bị sặc sụa, nghẹt thở, bèn hỏi tôi:

– Có cách gì trị chẳng? Chắc đây là nghiệp chướng của tôi.

Tôi bảo: – Nếu là nghiệp chướng thì cũng phải tìm cho ra nguyên nhân. Nhất định là có nguyên nhân. Anh hãy nhớ kỹ lại xem, trong đời này anh có giết qua loài vật nào không và đã giết bao nhiêu?

Anh nói:

– Có, hồi đó tôi ở quê, nhà rất nhiều chuột. Ba mẹ tôi phải bẫy chuột và bắt được rất nhiều. Biết tôi ưa nhận nước chuột nên họ

giao tôi đem cả lồng chuột ra dìm xuống sông, tôi đã khiến chuột sặc sụa không thở được và chết đuối cả... mà hể chuột chưa chết thì tôi nhất quyết chẳng chịu lấy lồng lên...Có lẽ vì vậy mà giờ mới bị báo ứng như thế này! Anh bạn tôi hằng ngày luôn vị sặc, nghẹt thở... đến dờ chết dờ sống. Chư vị thấy có đáng sợ hay không?

Tôi kể ra câu chuyện này không phải để dọa các vị, mà là muốn các vị hiểu rõ để không sát sinh và đừng kiếm sống bằng những nghề sát sinh. Mong quý vị hãy tự bảo vệ tốt cho mình!

Tự thuật của Sư Hải Đào

Lời người dịch: *Khi dịch đến chỗ Sư Hải Đào sám hối, xin lỗi con rắn, tôi thật cảm động. Nhất là hai lời nguyện lớn: "Không bao giờ sát sinh" thì tương đối dễ rồi, còn "Không bao giờ nổi giận"? Với tôi đây là lời nguyện rất dũng mãnh, vì nói được làm được, đòi hỏi rất nhiều lực tinh giác!*

Tôi chỉ biết sơ về Sư Hải Đào, việc làm nổi bật nhất là sư phóng sinh rất mạnh, tôi từng đọc một bài báo tường thuật sư hướng dẫn người phóng sinh (rất ấn tượng), vì buổi phóng sinh có đông người tham dự, cực kỳ trang trọng và vĩ đại. Trong số thủy tộc được thả còn có các động vật hoang dã và một con bò có mang. Khi được phóng sinh, nó đã hướng về sư, quỳ xuống cảm tạ... Tôi thấy hình chụp cũng thật cảm động. Ngoài ra sư còn viết, biên soạn rất nhiều sách về báo ứng phóng sinh. Mong rằng mẫu chuyện nhỏ tôi dịch về Sư Hải Đào, sẽ đem lợi ích lớn đến cho bạn đọc.

43. DỨT ÁC TU THIỆN

Từ ba mươi ba tuổi tôi bắt đầu giảng kinh, đến nay đã bảy mươi hai tuổi, tính ra tôi đã giảng kinh thuyết pháp trên bốn mươi năm rồi. Nhưng hiện tại, tôi bị rất nhiều người hủy báng, tôi vui lòng chấp nhận hết, tại sao thế? Bởi ngay trong đời này thôi, hồi chưa biết Phật pháp tôi đã từng tạo khẩu nghiệp rất nặng!

Hồi chưa biết đạo tôi thường hủy báng Phật pháp, còn ngông nghênh tuyên bố rằng: "PHẬT GIÁO LÀ MÊ TÍN!". Lúc đó tôi chỉ tin đạo Thiên Chúa và Hồi Giáo, vì tôi từng có hai năm ở trong Cơ Đốc Giáo, một năm nơi Hồi Giáo, nên ấn tượng của tôi đối với hai đạo này rất tốt, họ có những điều khiến tôi nể phục.

Còn Phật giáo thì tôi chưa có cơ hội tiếp xúc cũng chưa từng nghe ai giảng pháp Phật cho, nên tôi đâu biết gì! Bởi là kẻ bàng quan, lại mù trất về Phật pháp, nên tôi mới miệt thị "Phật giáo là mê tín", mà đã xếp loại như vậy rồi thì tất nhiên tôi phải phá trừ mê tín... do đó mà tôi tạo ra những ác nghiệp rất nặng.

Nói theo nhà Phật thì tôi từng phạm trong ngũ nghịch (làm thân Phật ra máu) là tội đọa địa ngục Vô Gián. Hồi nhỏ ngu si vô trí, lúc đó nhằm thời kháng chiến chống Nhật, trường học có rất ít nên chúng tôi phải học trong chùa (vì chính phủ tịch thu chùa làm trường học, đem chánh điện làm lễ đường, còn gian kế bên thì làm lớp học).

Do vậy người ta gom hết tượng Phật, Bồ Tát... bỏ vào một gian phòng dành làm nhà kho, bên ngoài dán giấy phong kín lại, họ làm thế kể cũng tốt. Nhưng bọn con nít chúng tôi đâu có chịu bỏ qua? Nghe nói trong ấy có rất nhiều tượng lạ thì rất muốn vào lấy để chơi đùa...

Thế là chúng tôi bèn phá cửa sổ chui vào, lấy tượng Phật làm đồ chơi, chơi chán thì vứt đi, còn phá hư hết... Do hiếu kỳ nên tôi còn bửa tượng Phật bằng gỗ ra, để xem thử... có gì ở trong chẳng? Khi tạo những tội này, lúc đó do chúng tôi còn nhỏ chẳng biết... Mà thầy giáo cũng chẳng hề răn dạy chi... Mà thú thật, nếu ông có khuyên bảo thì chưa chắc chúng tôi nghe, vì tôi rất thích tạo nghiệp hủy báng Phật pháp...

Sau này học Phật rồi, tôi mới hiểu, mình tạo lỗi ấy là phạm tội đọa địa ngục Vô Gián. Đến nay tôi giảng kinh thuyết pháp đã hơn bốn

mười năm, vẫn còn bị người hủy báng, sỉ nhục... Tôi vui lòng nhận lại quả hủy báng... cũng đáng lắm! Ngẫm ra tôi tạo tội nặng, nhưng chỉ lãnh quả nhẹ thôi...

Còn nữa, thuở còn đi học, tính tôi rất ngỗ nghịch, ương bướng... Tuy được thầy giáo rất thương yêu, nhưng khó mà dạy dỗ uốn nắn tôi. Trí nhớ của tôi cực kỳ tốt, học rất mau hiểu, nhớ dai... Bài vở tôi chỉ cần đọc qua một lần là có thể thuộc lòng, thế nên chẳng cần cố công ráng sức làm chi, tôi cứ học tà tà, vừa học vừa chơi, học cốt để đối phó với thi cử mà thôi...

Mười phút trước giờ thi chỉ cần tôi chịu xem qua bài, ôn sơ một lượt, thì chắn chắn là thi đậu. Và lại, có thi cử chỉ tôi cũng muốn đạt cỡ sáu mươi điểm thôi, có thêm một điểm nữa tôi cũng chẳng thèm! Tôi chẳng ham tranh danh, đoạt lợi, song luôn là kẻ đem bài nộp trước nhất. Các thầy giáo khi coi xong đều lắc đầu... vì họ thấy tôi có thể tiến tốt, thừa sức đoạt điểm cao hơn nữa, nhưng vì sao tôi lại không chịu?... Bởi vì tôi rất ham chơi. Tôi học chỉ cần mỗi năm đều đều lên lớp là ổn rồi, vậy là xem như đã đạt mục đích! Thầy giáo và người nhà cũng chẳng có yêu cầu gì cao, nên tôi rất dễ làm cho họ hài lòng.

Cũng như bao người, tôi thích làm những việc mình ưa. Tôi đọc rất nhiều sách, đọc vượt xa chúng bạn, nhờ vậy kiến thức của tôi cực kỳ phong phú. Từ lớp ba cấp tiểu học tôi đã bắt đầu đọc những tiểu thuyết xưa của Trung Quốc, đọc đến năm thứ nhất của bậc Trung Học thì ngưng, bởi chẳng còn gì để đọc tiếp nữa. Những tiểu thuyết hay hầu như tôi đã xem qua tới bốn, năm lần, chẳng hạn như bốn bộ truyện lớn: "Tây Du Ký, Tam Quốc Diễn Nghĩa, Thủy Hử, Hồng Lâu Mộng"... bộ nào tôi cũng đọc năm-sáu lần. Hơn nữa những bộ sách dày như vậy, tôi xem rất mau, chưa đầy một tuần là đã "ngốn" hết. Tiểu thuyết cổ điển đọc hết rồi thì lên lớp sáu tôi chẳng thèm đọc chi nữa. Tôi sống rất phong lưu, ban ngày xem truyện,

ban đêm coi kịch. Thời học sinh của tôi rất thú vị, các thầy giáo và hiệu trưởng đều biết danh tôi. Vì tôi luôn lý luận với họ:

- Trường học hiện nay chẳng qua chỉ là chỗ để kiếm bằng cấp, học vị mà thôi, song những gì học xong đa phần đều chẳng dùng được, dù tôi có học những thứ này thì tương lai có dùng được bao nhiêu đâu?

Hiệu trưởng và các thầy nghe tôi nói vậy đều lắc đầu, hết ý kiến. Kể chuyện xưa để quý vị thấy tôi rất có "thành tích" và tạo nghiệp quá nhiều. Nhưng tôi cũng có một chút thiện căn là chẳng hại người, không hề gây hại cho xã hội, thế nhưng tôi lại hại... vật!

Lúc còn trẻ chưa biết Phật pháp tôi rất ưa ăn thịt, tạo tội nặng hơn người ta rất nhiều. Vì vào thời kháng chiến chống Nhật tôi thường đi săn bắn, sau khi đọc kinh Địa Tạng rồi, tôi rất sợ hãi – thật sự lo sợ – nên bắt đầu ăn chay trường, chẳng dám ăn thịt nữa, tự biết tội mình đã tạo rất nặng.

Hồi nhỏ đâu biết tội phước gì, cha tôi ưa săn bắn nên tôi thường theo ông lên núi săn, ngày nào cũng đem những con thú bắn được về nhà. Tôi đi săn ba năm, mười sáu tuổi bắt đầu săn bắn, cho tới hết mười chín tuổi. Vì vậy tôi bắn rất cừ, bắn không cần phải nhắm mà vẫn trúng trăm phần trăm. Mỗi ngày tôi xài ít nhất hai mươi viên đạn, lúc chẳng đi săn thì lo luyện tập bắn súng...

Cha tôi vốn là quân nhân, lúc đó nhằm thời chiến tranh chống Nhật, ông làm quản lý vũ khí (bao gồm khí giới, súng ống, thuốc nổ...), do vậy nhà tôi có rất nhiều súng, thành là cơ hội để chúng tôi tạo nghiệp...

Mỗi ngày tôi đều luyện tập, có đứa con nít nào mà không ưa chơi súng, ống? Tuyệt hơn nữa là được chơi súng thiệt. Tôi bắn súng rất chuẩn là nhờ mỗi ngày luyện tập mà thành, vậy mới có câu: "văn ôn võ luyện" chứ? Bạn không luyện đâu được, phải luyện mới thành

tài! Nhờ tập luyện trong thời gian dài, mà tài bắn súng của tôi thành ra cự phách, do vậy mà nghiệp ác gây tạo cũng quá nặng, nhưng lúc đó tôi còn chưa hiểu biết. Sau này học Phật, khi đọc đến kinh Địa Tạng, tôi sợ đến lông tóc dựng đứng... Bởi chính mắt tôi nhìn thấy cảnh tượng cha mình chết giống y như "Kinh Địa Tạng" đã cảnh báo! Trong "Kinh Địa Tạng" quyển thượng có ghi: "Nếu gặp kẻ săn bắn buông lung thì Ngài dạy: sẽ bị quả báo kinh cuồng, mất mạng"...

Thời xưa người ta dùng cung tên, hoặc dùng lưới... thì số lượng thú bị giết không nhiều, còn khi dùng lưới bắt cá, thì một mẻ lưới quăng ra cũng giới hạn... Nhưng thời nay khi chúng tôi đi săn, thì dùng súng, chất nổ... nghĩa là hành sự rất độc ác: vì sau khi quăng thuốc nổ rồi, hằng ngàn, hằng vạn con cá chết nổi lênh bênh trên mặt nước, chúng bị nổ chết lẫn bị chấn động mà chết... bạn nói tội này nặng bao nhiêu? Chuyện săn giết thú tính ra vẫn ít hơn so với việc dùng thuốc nổ để giết cá... chúng tôi đã tạo sát nghiệp quá nhiều, đã tạo ác vô cùng. Quả báo của sự sát sanh là đoản mạng, vì vậy mà cha tôi mới bốn mươi lăm tuổi đã qua đời.

Đọc đoạn kinh Phật đã nêu, khiến tôi nhớ lại báo ứng của cha tôi là đúng y như vậy. Phụ thân tôi vào năm bốn mươi lăm tuổi "bị kinh cuồng mà mất mạng", chính tôi nhìn thấy tận mắt quả báo ông phải trả ngay trong đời này!

Khi cha tôi phát bệnh hóa điên, tuy thân thể ốm gơ xương, nhưng sức lực rất mạnh, mạnh tới nỗi mấy người cũng không ngăn cản nổi ông. Hễ gặp chỗ có nước thì ông lao đầu xuống, còn gặp núi thì cầm đầu chạy lên, đây chính là quả báo của việc săn bắn.

Khi tôi đọc "Kinh Địa Tạng" xong, thì tỉnh ngộ, bèn phát tâm ăn chay, vì biết rằng tội sát sinh của mình rất nặng, hơn nữa còn đích thân chứng kiến... nên cảm xúc vô cùng sâu đậm... kể từ đó tôi nỗ lực đoạn ác tu thiện.

Sau này tôi học Phật rồi, các bậc sư danh tiếng đều xem và nói mạng tôi sống chẳng qua bốn mươi lăm tuổi, tôi rất tin. Thế nên tôi càng học Phật rất tinh tấn vì thọ mạng đã được định bốn mươi lăm tuổi rồi.

Quả nhiên đến năm bốn mươi lăm tuổi tôi bị bệnh nặng, tôi chẳng đi bác sĩ, chẳng uống thuốc... vì nghĩ rằng: "Mạng mình sắp hết, mà bác sĩ thì chỉ có thể chữa bệnh chứ đâu thể chữa mạng?". Bởi vậy nên suốt cả tháng trời tôi dốc tâm chuyên nhất lo niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, niệm được một tháng thì bệnh tự nhiên hết.

Thực ra, tôi chỉ hồi tâm chuyển ý, nguyện đem chút trí huệ, khả năng, thân tâm này hiến dâng hết cho Phật, Bồ Tát, xin nguyện làm việc cho Phật, Bồ Tát, chẳng còn sống vì mình nữa. Nhà Phật thường có câu: "Nương theo nguyện trở lại" (thừa nguyện tái lai), có thể nói tôi đã chuyển nghiệp thành nguyện, khi tôi "thay đổi" tâm rồi thì hiệu quả tốt cực kỳ...

Tôi là kẻ chẳng có phước báo, tiền bạc cũng không nhiều. Để chuộc lỗi sát sinh khi xưa, hễ có chút tiền cúng dường, thì tôi đem phóng sinh, tặng bệnh viện (lo tiền thuốc men cho người nghèo) cứu giúp bệnh khổ và in kinh bố thí. Sau này, năm nọ tại pháp hội Nhân Vương ở Đài Loan, tôi gặp "Phật sống" Cam Chu (là một người bạn cũ của tôi), ông tỏ vẻ rất hoan hỷ, nói:

– Mấy năm nay thầy giảng kinh thuyết pháp công đức rất lớn, thầy vốn chẳng có phước báo, số phải đoản mạng, vậy mà bây giờ không những thầy có phước báo mà còn sống lâu nữa... đều là nhờ thầy hoằng pháp lợi sinh nên phước lành hiển hiện...

Quả thực tôi chẳng cầu sống lâu, vì hiểu: "Nếu tỉnh giác rồi, thì chẳng nên vì mình nữa, mà tất cả đều vì Phật pháp, vì chúng sinh". Nhờ vậy mà được cảm ứng.

Đối với bản thân, tôi chẳng lưu luyến gì thế gian. Thân này còn lưu lại... đó là phước của chúng sinh, vì hễ chúng sinh cần, đạo pháp cần, thì tôi ở lại thêm vài ngày; khi nào chúng sinh không cần, Phật pháp cũng không cần nữa thì tôi sẽ ra đi lập tức, chẳng lưu luyến gì. Đây là tâm trạng và thái độ hiện nay của tôi, tôi rất hoan hỷ sớm được ra đi thân cận đức Phật.

Tôi kể chuyện mình tạo nghiệp thọ báo, để quý vị thấy tôi cũng xấu, cũng ác rất nhiều. Nếu tôi chẳng tu học theo Phật thì chắc hẳn phải thọ tội trong địa ngục. Tôi đã chứng minh cho quý vị thấy rồi đó. Tôi: từ một kẻ nhiều lầm lỗi, tạo lắm ác nghiệp, mà có thể tu sửa, đổi thành tốt... thì quý vị cũng làm được, quan trọng là quý vị có chịu làm hay không mà thôi.

Tự thuật của Đại Sư Tịnh Không

44. LÒNG TỪ CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

Công đức Bồ-tát Địa Tạng chân thật không dối. Tôi xin đem câu chuyện xảy ra trong gia đình mình kể cho mọi người nghe làm bằng chứng: Tháng tư năm ngoái cha tôi bệnh tim phải mổ. Mổ xong thì tạm hồi phục, nhưng đến mùa đông năm ngoái, bệnh tình chuyển biến đáng lo, dần dần bệnh tim càng trở nặng, ngay cả xoay mình mặc áo... những việc nhỏ nhặt nhất cha tôi vẫn cần người phụ giúp, ông lại còn hay bị chóng mặt hoa mắt, thân thể bệnh hành nghiêm trọng. Tối ngủ rất ít, thường mất ngủ lại hay gặp ác mộng, cảm thấy toàn thân luôn đau đớn.

Tôi và vợ không ở chung với cha mẹ, cho nên việc chăm sóc phụ thân hằng ngày do mẹ tôi gánh vác hết, mấy tháng gần đây bà gầy đi rất nhiều. Do thân đau đớn, tinh thần cha tôi cực kỳ bi quan suy sụp, ông thường nói những lời buồn chán, khiến cả nhà lo sợ. Có đến bệnh viện khám, bác sĩ cũng không biết làm sao, chỉ cho thuốc tăng sức khỏe và nói:

– Không còn cách nào tốt hơn, cầm cự được ngày nào hay ngày đó!

Khi ấy cả nhà chúng tôi cảm thấy tuyệt vọng, thậm chí phụ thân bắt đầu dằn dò mẹ việc hậu sự. Tôi xuất thân từ y học, chứng kiến tình huống hiện thời của cha mình, cũng biết tình cảnh này hiện thời y học không còn giải quyết được. Bèn nghĩ đến Phật pháp (Thật xấu hổ, nhờ từng đọc nhiều sách thượng sư Nam Hoài Cẩn, nên sức nhớ lại).

Thế là tôi bắt đầu tụng chú Chuẩn Đề hồi hướng cho cha, đồng thời cũng khuyên và bày ông cách tụng chú Chuẩn Đề, nhưng đối với người hay chóng mặt hoa mắt như cha tôi thì rất khó tiếp thu và sẽ thấy chú quá dài. Cho dù ông ráng học thuộc cũng rất chậm, Khi nghe tôi nói: “Chú này phải tụng từ hai mươi đến bốn mươi vạn (bốn trăm ngàn) biến, mới có hiệu quả”... thì sắc mặt phụ thân lộ vẻ thất vọng ử ê, vì ông học thuộc chậm rì như vậy, biết năm nào tháng nào mới tụng xong được? Thế là tôi nghĩ cách khác, tôi bày phụ thân niệm A Dí Đà Phật! Nhưng cả đời cha tôi hầu như không có tín ngưỡng gì, nên thực hành pháp Phật theo cách này ông cũng chẳng quen. Khi nào tôi về nhà đốc thúc, thì ông mới chịu niệm một hai câu Phật, mà hễ tôi vừa đi khỏi, là ông quên hết trơn... thiệt là rầu!

Trong lúc rối ren hết cách, tôi chợt nhớ đến đại nguyện của Bồ-tát Địa Tạng, liền đi thỉnh hai cuốn “Kinh Địa Tạng” về, một cuốn giao cho phụ thân, một cuốn tự mình đọc (lại xấu hổ lần nữa, vì trước đây cũng từng nghe danh Bồ-tát Địa Tạng nhiều rồi, nhưng chuyện lật kinh xem thì đây là lần đầu).

Tôi khởi sự tụng, rồi mặc tưởng thầm, hồi hướng công đức cho phụ thân, cho oan thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp của ông. Nhưng do cơ quan tôi việc nhiều, về nhà còn phải chăm sóc thẳng bé hơn một tuổi, nên tối đến tôi mệt đừ, tụng hai ngày là hết kiên trì, mà chú

Chuẩn Đề (có thể do tôi tụng số quá ít), nên chỉ chiêu được cảm ứng nhỏ, nghĩa là bệnh phụ thân tuy có chuyển tốt, nhưng lúc nặng lúc nhẹ, không rõ ràng...

Cha tôi một là, do đầu vầng mắt hoa, hai là đối với kinh điển không thông hiểu nên thấy ngán, khó khởi nhiệt tình, ông chỉ tụng độ mười mấy trang là hết lật nổi nữa...

Thứ sáu vừa rồi tôi về thăm phụ thân, do hồi hôm ông không ngủ được, nên sức khỏe rất tệ, ông nắm tay tôi than thở:

– Chắc ba không xong rồi, ngủ chẳng được, bệnh trở nặng thêm, chóng mặt càng nhiều, chắc là qua không nổi...

Mẫu thân và tôi một bề khuyên dỗ trấn an, cũng không thể đem lại cho ông niềm tin và hi vọng vào cuộc sống. Đột nhiên tôi nhớ phụ thân từng than là xem “Kinh Địa Tạng” ông không hiểu, cho nên tụng không nổi.

Tôi bèn giải thích ý nghĩa trong kinh cho ông nghe (Mô Phật, tôi chỉ là xem kinh nhiều hơn phụ thân chút đỉnh thôi, nhưng may nhờ từng đọc qua bài viết của thượng sư Nam Hoài căn, nên cũng có được chút hiểu biết thô sơ đối với Phật pháp). Thế là tôi đọc kinh cho ông nghe, vừa đọc vừa giải thích, đem những thấy biết hạn hẹp của mình về kinh Phật, giải cho phụ thân nghe. Có thể nhờ tinh phụ tử dễ cảm thông, phụ thân nghe cũng “lọt lỗ tai” và hiểu được đôi chút, tôi cảm thấy ông đối với Phật pháp và bản “Kinh Địa Tạng” này đã tạm hiểu và phát sinh chánh tín.

Chỉ một phẩm đầu tiên thôi mà đến 12 giờ trưa, tôi mới giảng xong... Lúc này thì tôi đã khan cổ khô họng, còn phụ thân thì nghe đến... bắt thềm ngủ! Đến nổi ông bỏ không ăn trưa và đi ngủ luôn, ông làm một giấc hơn hai tiếng, rất an bình, không hề ngáy. Sau khi thức dậy, phụ thân còn hỏi tôi:

– Nãy giờ ba có ngủ không hả? Sao có cảm giác như vừa mới nằm xuống là thức dậy rồi?

Tôi và mẹ đều cười. Nghe ông hỏi mà mừng, vì đây là việc mấy tháng nay chưa hề có được. Sau khi thức dậy, thấy phụ thân có vẻ phấn chấn, ông cũng cảm giác bình nhẹ đi rất nhiều. Tiếp đến ông còn làm một việc khiến cả nhà kinh ngạc: trong lúc chúng tôi đang ngủ trưa tiếp, thì ông tự xuống lầu đi cắt tóc. Mẹ tôi là người đầu tiên đi tìm và phát hiện ra chuyện này, bà thấy ông đứng ngoài cổng vui vẻ trò chuyện cùng người, nét mặt rất hớn hờ, so với thái độ bi quan trước đây hoàn toàn khác hẳn..

Chỉ mới đọc một phẩm đầu trong “Kinh Địa Tạng” thôi mà công đức như thế ư? Thú thật, tôi quả có ngạc nhiên vì sự thần kỳ không thể lường của Bồ-tát Địa Tạng! Kế đó, những rối rắm trong hãng xưởng cũng được người giúp dàn xếp xong, khiến cha tôi càng thêm vui.

Từ hôm đó, phụ thân, hằng ngày đều siêng năng tự nguyện tụng “Kinh Địa Tạng”, chẳng màng là có hiểu hay không, ông cứ chăm chỉ tụng. Ông còn bảo tôi dạy ông tụng chú Chuẩn Đề và tự cầm bản chú lên, kiên nhẫn học thuộc từng chữ. Lúc này ông đã ngủ được rất ngon, ít mộng寐, tinh thần cũng hết bi quan. Những biến chuyển này khiến tôi vô cùng xúc động.

“Kính lễ Bồ-tát Địa Tạng, cảm tạ Ngài đã siêu độ những oan gia trái chủ từng hành hạ phụ thân con, khiến cha con được an ổn. Cảm tạ Phật lực đã từ bi gia bị, hộ trì phụ thân được hồi phục khang kiện”.

Muốn tạ ân Bồ-tát thì phải học theo hạnh nguyện của Ngài, cách noi theo Ngài tốt nhất, là phải tu tâm sửa tính và tụng “Kinh Địa Tạng”, hồi hướng cho thân nhân, cho tất cả chúng sinh... nguyện họ tiêu trừ ác nghiệp và được biết đến Phật pháp...

Liêm-Minh

45. LÝ DO TÔI ĐẾN VỚI ĐẠO

Năm 2004 tôi 32 tuổi. Trước khi tự thuật chuyện mình, dưới tòa mười phương chư Phật, Bồ-tát... cùng tất cả chúng sinh, tôi xin thành tâm sám hối.

Tôi hiện ngụ tại thành phố Mai Châu, từng cấp sách tại Trung Học Liên Hợp. Hồi đó tôi không chăm học, chuyên kết bè lập đảng, đánh lộn đánh lạo gây rối trong xã hội không ngừng. Thầy giáo và người thân khuyên mấy tôi cũng không sửa đổi, cuối cùng phải bỏ học, đi làm thuê. Tôi làm đủ công việc trong xã hội, nhưng công tác không đều, bữa đực bữa cái (lúc làm lúc nghỉ) cứ thế mà sống qua ngày và không chừa bỏ thói hư tật xấu, vẫn thường cùng đám bạn bè (tự cho là thân hữu đồng chí) đi trộm gà bắt chó, gây chuyện om sòm, tạo ra ảnh hưởng cực xấu...

Ngày xưa đối với tiền tài, vật chất tôi tham mê lắm, nên thường dối gian, tạo nghiệp trộm cắp; tính tàn nhẫn ưa giết hại loài vật, thêm nét sân giận ác khẩu, chửi tục không ngừng, tôi huân toàn thói quen cực xấu, đã vậy còn kết bè lập đảng với bọn bất lương khiến tập khí ác ngày càng tăng trưởng sâu nặng, vì vậy mà tôi thường xuyên bị bắt vào đồn công an, các bót đông, tây, nam, bắc khắp phố Mai Châu, thả đều vì phạm pháp mà tôi bị nhốt vào đó.

Kể đến đây, tôi thầm sám hối với tất cả chúng sinh từng bị tôi cố ý hoặc vô tình làm thương hại, nguyện chẳng còn tái phạm lỗi xưa... Những nhân xấu ác chiêu vờ quả khổ tôi xin nhận lấy, nguyện mười phương Tam bảo, Bồ-tát Địa Tạng Vương gia trì tất cả được giải thoát, sớm đắc vô thượng Bồ đề...

Giờ đây hồi tưởng lại những việc ác tôi đã làm (sau này tạo thành họa ương), khiến tôi công tác lẫn sức khỏe gì cũng không ổn, hay gặp rủi ro, tất cả đều là báo ứng! Vì "trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu"... Tôi tự gây quả khổ thì bản thân phải gánh lấy, không ai chịu thay. Sau đây xin kể về nhân duyên học Phật của tôi:

Mùa thu năm 2000, tôi đã chứng kiến một cảnh tượng kinh hoàng khiến trọn đời nhớ mãi, cho dù có trải qua trăm ngàn vạn kiếp cũng khó mà quên! Giờ xin thuật lại để mọi người cùng cảnh giác.

Lúc đó tôi chưa kết hôn. Một đêm nọ đã khuya lắm tôi vào giường ngủ, chốc lát đã thiu thiu vào mộng. Trong mơ, tôi thấy mình cùng hai người bạn đi tới một vùng âm u đáng sợ. Bỗng gặp trận đại hồng thủy, chúng tôi chạy trốn không kịp, nên bị hồng thủy cuốn phăng... cả ba giẫy giụa trong đó, "kêu trời gọi đất vang rân" nhưng thảy đều vô dụng.

Giống như bình thường mình xem phim vậy, trong chớp mắt mộng đổi sang cảnh khác. Tôi thấy mình nằm trên cái giường nhỏ hẹp, cảm giác cực kỳ khó chịu, liền giẫy để thoát ra, nhưng càng giẫy càng cảm thấy đau đớn, thống khổ đến nỗi phải kêu rên không ngừng. Đột nhiên tôi thấy chung quanh mình rộng không bến bờ, xuất hiện vô số cái giường đơn, có vô số người ở trên giường, kêu rên, giẫy giụa thống khổ khó kham, thật đáng sợ...

Chớp mắt, lại đổi sang cảnh khác, tôi và vô số người bị vây trong một thành cao không thấy đỉnh, có giám ngục hình dáng to đen như quái vật canh gác chung quanh thành, tướng mạo họ rất đáng sợ, tay cầm đủ khí giới: côn, thương, chĩa ba... đang áp giải tra khảo, đánh người.

Lúc đó tôi cảm thấy thống khổ đến không muốn sống. Thầm nghĩ: "Phải mau mau chạy thoát khỏi chốn này". Thế là tôi dốc toàn lực trèo lên thành để vượt ngục bôn đào. Cùng lúc ấy nhiều người bị áp giải hành hình chung quanh... cũng đồng vượt ngục giống tôi. Tình hình khi đó đại loạn, những quái vật kia liền hét to, ra oai: chúng vung côn, chùy, chĩa ba rượt theo truy đuổi... Tôi chạy bán mạng... cuối cùng cũng leo lên được trên đỉnh thành, nhìn ngoài thành thấy bên dưới là vực sâu hun hút như không có đáy, chẳng mấy chốc quái vật đã đuổi tới sát bên, nhanh nhẹn chộp bắt tôi...

Tôi vội tung mình và... nhảy! Cảm giác như hồn bay phách tán, tôi rơi thẳng xuống vực sâu hun hút nọ, cuối cùng chân cũng chạm đất... tôi lồm cồm ngóc dậy chạy trốn tiếp, ở phía sau quái vật vung binh khí lên hét to:

– Khâu Kiện Hào! Không được chạy! Mau bắt giữ Khâu Kiện Hào lại...

Bị chúng truy đuổi quá hăng, tôi mệt mỏi kiệt sức, tay chân phát run, kinh sợ hoảng loạn cực độ, đột nhiên tôi nghe lưng mình nhói đau thống thiết, té ra quái vật đã phóng chia ba ghim vào lưng tôi, còn hét to:

– Bắt nó lại! Bắt nó lại!

Tôi té nhào trên đất, bị quái vật trói gô lại và cắm vào lưng tôi tấm thẻ bài to có hàng chữ: KHÂU KIỆN HÀO THỌ TỬ! Rồi chúng trói tôi vào cột, tôi thấy chung quanh mình cũng có một dãy người cùng thọ hình giống vậy. Tiếp đến một quái vật giơ thùng sắt lên trước mặt tôi, hét to:

– KHÂU KIỆN HÀO THỌ HÌNH!

Và y nghiêng thùng, xối vào chân tôi...

Chu choa, tôi thấy trong thùng chảy ra chất lỏng gì rất lạ, nó đang sôi lụp bụp vang thành tiếng, khói trắng bốc cuồn cuộn, tôi nghe đau đớn khủng khiếp (giống như bị tưới acid hay nước đồng sôi vào người vậy). Lúc đó đột nhiên tôi khởi nghĩ: "A, ta chẳng thèm để ý tới nữa, ta sẽ niệm "Lục Tự Đại Minh Chú".

Thế là tôi vội niệm chú không ngừng: "Án ma ni bát di hồng"... "Án ma ni bát di hồng"... câu chú vừa niệm, lập tức tôi chẳng còn biết gì đến màn khủng bố trước mặt, tôi càng niệm càng nhanh, càng lớn tiếng, bởi vì phần thân dưới tôi đã tiêu mất... gần đến ngực rồi.

Lúc này đột nhiên trước mặt tôi vang lên âm thanh (niệm Đại Minh Chú) thật to, tôi quay đầu nhìn thì thấy phía trước, có hơn 5 đứa bé

mặt y phục xinh đẹp, chúng nắm tay nhau đứng thành hàng, thân tỏa hào quang chiếu về phía tôi, cùng đọc “Lục Tự Đại Minh Chú”, âm vang trầm hùng, nghe rất hay, rất thích (nhìn bộ dạng thì hình như là chúng đến để giúp tôi?).

– Án ma ni bát di hồng! Án ma ni bát di hồng! Án ma ni bát di hồng!...

Phần ngực tôi không còn nữa, rồi cổ cũng tiêu mất, chỉ còn một khối khí trắng sôi lụp bụp vang thành tiếng. Sắp tiêu đến đầu rồi... tôi liều mạng dốc tận lực niệm chú, nhưng không còn giọng niệm nữa, mà là tiếng rên: -“Án ma ni bát di hồng”...

Đột nhiên một câu “ÁN MA NI BÁT DI HỒNG!” phi thường hùng hậu, vang dội, trang nghiêm... vọng đến tai tôi, trước mắt tôi bỗng hiện ra một luồng hào quang sáng chói: có một vị đầu trọc thân mặc y phục trắng, hai tay chấp lại đang ở phía trên đỉnh... đầu giường của tôi. Ngài hiện bán thân, hơi nghiêng về hướng tôi, dáng vẻ cực kỳ trang nghiêm (tôi kể thì rất chậm, nhưng tình hình lúc đó cực kỳ nhanh), thanh âm hùng hậu vẫn vang to, lúc đó tôi cảm giác từ đầu trở xuống... (xem như phần thân vừa bị tiêu mất đã được hồi phục nguyên trạng trở lại) và tôi cảm thấy toàn thân khinh an dễ chịu khôn tả. Một sức sống sung mãn, đầy năng lượng phủ khắp toàn thân tôi.

Tôi thức dậy, nhận ra mình đang ngồi trên giường, liền đưa tay bật đèn. Đèn sáng. Lúc này tôi vô cùng chấn động, nhưng không hề có cảm giác sợ hãi khủng hoảng sau cơn ác mộng, mà chỉ có niềm cảm kích, xúc động tri ân... vì mình đã được sống lại, hồi sinh từ cõi chết! Tôi xúc động đến toàn thân phát run, vị bạch y đã biến mất tiêu rồi, hoàn toàn không thấy đâu nữa... nhưng trực giác tôi cảm nhận rất rõ là nhờ vị bạch y đó, “người đầu trọc” đó... đã cứu tôi! Chính ông ta có sức mạnh uy thần rất diệu kỳ, đã ban cho tôi sinh mạng mới...

Tôi ráng kèm chế bản thân và lấy lại bình tĩnh, sau đó chỉnh trang y phục, hướng về chỗ hòa thượng áo trắng vừa xuất hiện ban nãy, quỳ xuống lễ ba lễ (lúc đó vị trí đầu giường tôi nằm ở hướng tây).

Kể đến đây ắt sẽ có người hỏi:

– Vì sao anh biết niệm chú? Anh bình thường có thờ Phật không? Chẳng phải anh toàn làm việc xấu ư? Vì sao anh có thể tin Phật và biết niệm chú ngay trong mộng chú?

Chà, nói đến đây không thể không giải thích, quả tình tôi có nhân duyên cực kỳ sâu với “Lục Tự Đại Minh Chú”. Mười năm trước, tôi tình cờ nghe được đĩa nhạc xướng tụng chú này, lập tức sinh tâm ưa thích cực kỳ, vì vậy mà suốt bao năm nay hữu ý vô ý gì cũng niệm, cũng ngâm nga chú này hết.

Dù tôi hoàn toàn mù tịt về Phật pháp, song tôi cảm nhận chú này có hiệu quả rất tốt, bằng chứng là lúc tôi ra ngoài làm việc, mấy lần bị bệnh nặng cấp tính khó hiểu (chẳng hạn như tim bị đau thắt như có vô số mũi kim châm vào, hoặc toàn thân co rút, phát run lập cập)... nhờ nhất tâm niệm chú này mà tôi thoát khỏi cơn đau. Do vậy mà bình thường bất kể ngày đêm, tôi luôn niệm chú này, quanh năm không gián đoạn (Những ai biết đạo chắc hiểu rõ uy lực thần diệu của chú này hơn tôi).

Quay lại chuyện hồi nãy, sau sự việc đó, tôi rất muốn tìm hiểu vị bạch y xuất hiện trong mộng hiển linh cứu tôi đó, là Bồ-tát nào? Bồ-tát Quan Thế Âm thì không phải rồi, vì tượng Ngài tôi đã từng thấy qua, nếu là Phật? Cũng không giống!? Tôi suy nghĩ mãi vẫn không lý giải được, liền hỏi người nhà, nhưng ai cũng chế nhạo, chê cười tôi. Họ nói do tôi bệnh nên thấy ác mộng và không thèm đếm xỉa gì đến lời tôi, hể tôi có bàn nhắc gì thêm nữa, thì họ nói tôi điên!

Lúc đó tôi rất khổ tâm vì không ai thềm tin mình. Đành âm thầm tìm tòi, tôi nghĩ: “Bồ-tát xuất hiện tại hướng tây”... mà phía tây là hướng chùa Phật Quang... Đúng lúc đó ở địa phương kêu gọi giúp đỡ chùa Phật Quang đang xây dựng, tôi từng ghé qua chỗ này rồi, nên quyết định đến đó xem, hi vọng tìm được đáp án...

Thế là hôm ấy tôi cùng người bạn đi chùa Phật Quang, gặp lúc các thầy lên điện tụng kinh. Tôi nghĩ: “Mình phải lên tụng theo họ”... Lúc đó nhằm buổi chiều, các sư dâng hương xong thì bắt đầu tụng cuốn kinh rất dày, tên là “Địa Tạng Bồ-tát bốn nguyện kinh” tôi cũng tụng theo.

Xưa nay tôi chưa tụng qua kinh này bao giờ, nên đọc rất vất vả, khó khăn... nhưng tôi nghĩ mình phải kiên nhẫn, miệng tôi khô khốc khó thể tụng... Tôi đành nhìn theo kinh tụng thầm... và tôi hết hồn khi thấy cảnh tượng trong kinh tả giống hệt như cảnh mộng mà tôi từng thấy qua.

“Trong địa ngục có giường, biển đầy khắp nơi, một người thọ tội, tự thấy thân mình nằm chật giường, ngàn vạn người thọ tội, cũng thấy thân mình chật cả giường”.

Trời ơi! Tụng đến đây tôi hết sức kích động, toàn thân phát run không kìm được, tôi ý thức rằng điều mình khổ công truy tìm sắp có kết quả. Đột nhiên tôi nhớ lại ngày hôm đó khí trời phi thường nóng nực, nhưng toàn thân tôi cứ xuất mồ hôi lạnh, bởi vì thấy kinh văn miêu tả quá giống với cảnh mộng của mình!

Có thể là do quyển kinh quá dày (hay còn nguyên nhân nào khác nữa mà tôi không biết) vì các thầy tụng được nửa tiếng thì tuyên bố tạm nghỉ. Lòng tôi hoang mang lo sợ, không biết phải làm gì, bèn bỏ ra đứng xơ rớ trước cổng chùa. Thấy gần cổng có một hòa thượng đang trò chuyện với một số hương khách, tôi thu hết can đảm bước đến thưa hỏi:

– Bạch thầy, trước đây con có mơ thấy một ác mộng, cảnh tượng giống y như trong kinh đã tả về địa ngục vậy, nhưng mà sau đó có một vị sư xuất hiện đến cứu con, lúc đó con niệm “Lục Tự Đại Minh Chú”, hòa thượng ấy cũng niệm chú này, vậy những chuyện đó có thật không ạ?...

Vị sư nhìn tôi, bảo:

– Đây không phải là chuyện giỡn chơi! Anh chớ nên nói đùa như thế!

Tôi vội hỏi:

– Thưa thầy, vị sư cứu con là Bồ-tát nào vậy?

– Thời đến thì anh sẽ tự hiểu thôi!...

Sư chỉ đáp như vậy. Lúc này bên trong hồi trống vang lên, tôi nghe mọi người nói: “Đến giờ tụng kinh rồi”.

Tôi cảm thấy rất mờ mịt, nhưng vị sư kia đã bỏ đi vào trong, không nghe tôi hỏi gì nữa. Do nghiệp chướng sâu nặng, hôm đó tôi không được đáp án nhiều, nhờ tụng “Kinh Địa Tạng” mà biết cảnh địa ngục trong kinh tả giống y như cảnh mộng của tôi thôi. Tôi cũng không biết gì về “Kinh Địa Tạng”, cũng chẳng rõ Bồ-tát Địa Tạng là ai? Nhưng tôi đoán “có lẽ là Bồ-tát Địa Tạng cứu tôi”, nhưng rất ráo là sao thì tôi vẫn chưa minh bạch.

Được một thời gian, Hồng cư sĩ gọi điện thoại cho tôi, nói:

– Hào nè, tôi có một cuốn “Kinh Địa Tạng”, chú có muốn tới xem không?

Tôi vội đến chỗ anh. Anh đưa tôi một cuốn “Kinh Địa Tạng” in rất tinh xảo và nói:

– Bên trong có hình Bồ-tát Địa Tạng đẹp lắm!

Tôi mở sách ra xem, “A! Đúng là ông này nè, đúng là ông rồi!”... ôi chao! Hòa thượng tôi mơ thấy... tướng mạo giống hệt như vậy nè...

“ôi!...Nam mô Địa Tạng Bồ-tát!”. Tôi cảm động quá, cung kính để sách lên đầu và chí thành niệm danh Bồ-tát Địa Tạng.

Tôi nói với Hồng cư sĩ:

– Cho tôi thỉnh về nhà xem nha?

Hồng cư sĩ ưng thuận.

Sau khi cáo từ Hồng cư sĩ, về đến nhà, tôi mở sách ra, bắt chước trong chùa tụng kinh. Bắt đầu từ đó trở đi, tôi và Hồng huynh thường cùng nhau đến chùa Phật Quang thỉnh kinh về xem. Tại đây tôi được nhiều cư sĩ hướng dẫn chỉ bày thêm, dốc sức học tập Phật pháp.

Hồng cư sĩ lớn hơn tôi hai tuổi, chúng tôi cùng nhận thức sâu xa rằng, chỉ có học pháp, tu theo Phật dạy mới là con đường tốt nhất cho cuộc sống. Chúng tôi dốc sức tham gia các hoạt động Phật sự, siêng tụng kinh, phóng sinh... lo bồi dưỡng thiện căn, tiêu trừ nghiệp chướng, chăm chỉ tu hành.

Hồng cư sĩ đời trước vốn đã trồng thiện căn sâu dày. Mới đầu anh nói: “Muốn học Phật trước tiên phải qui y Tam bảo, xây dựng niềm tin căn bản cho tốt”... anh rủ tôi cùng qui y, nhưng tôi không chịu, nên anh đi qui y trước.

Dưới sự chỉ đạo của Hồng huynh, cộng thêm bản thân không ngừng học tập, niềm tin Phật pháp tăng mạnh, tôi phát tâm qui y.

Nhật nguyệt xoay vần như thoi đưa, thời gian qua mau như tên bắn, kiếp nhân sinh ngắn ngủi nhưng nhiều khổ đau, mạng sống vốn vô thường... Đức Phật vĩ đại đã chỉ con đường tu hành xán lạn cho chúng ta. Đây là con đường hạnh phúc, là may mắn cực lớn cho chúng sinh. Chúng ta cần phải trân quý, tinh tấn không lười. Phải niệm niệm tu hành, để thành tựu trí huệ vô thượng, hầu báo đáp Phật ân. Trước khi dừng bút, tôi xin trích dẫn những lời Phật thuyết dạy dò cứu độ nhân thiên.... trong Kinh Địa Tạng:

...“Chúng sinh chí tánh bất định, quen thói ác... Dù có phát thiện tâm nhưng trong chốc lát liền thôi thất mà hễ gặp ác duyên thì niệm xấu tăng mau. Vì thế nên ta phải phân ra làm trăm ngàn vạn ức thân, tùy theo căn tánh chúng sinh mà hóa độ.

Này Địa Tạng! Nay ta ân cần đem chúng trời, người giao phó cho ông. Đời vị lai, nếu có hàng trời, người cùng thiện nam, thiện nữ nào, ở trong Phật Pháp mà trồng chút thiện căn chùng bằng mảy lông, hạt bụi, hạt cát, giọt nước... thì ông nên dùng đạo lực ủng hộ, giúp họ tu Đạo Vô Thượng lần lần, chớ để thôi thất.

Nếu có trời, người, phải theo nghiệp thọ báo, đọa vào ác đạo; khi vừa đến ngưỡng cửa, mà những chúng sanh này có thể niệm được danh hiệu một đức Phật, một vị Bồ Tát, hay tụng đọc một câu kinh, bài kệ của kinh điển Đại Thừa, thì ông hãy dùng thần lực, phương tiện cứu vớt, hiện thân vô biên ở chỗ những người đó, vì họ phá tan địa ngục, làm cho họ được hưởng vui thù thắng vi diệu”.

Đọc đoạn văn này xong, chúng ta cùng tĩnh tâm suy gẫm, ắt sẽ hiểu vì sao tôi được cứu và cũng rõ được uy thần thế nguyện Bồ-tát Địa Tạng. Ngài rất từ bi, có đại thần lực, có biện tài bất khả tư nghị! Bồ-tát một bề ở bên chúng ta, hộ niệm ta, xưa nay chưa bao giờ quên thế nguyện của Ngài.

Nếu như đời này tôi không thành tâm qui y Tam bảo, qui y Bồ-tát Địa Tạng, quyết lòng tu sửa, hành theo đạo vô thượng... thì căn cứ theo ác nghiệp mình gây tạo, sau khi mãn thân người rồi, chắc chắn tôi sẽ đọa địa ngục vô gián vạn kiếp khó ra, vì những tội lỗi tôi đã làm, đáng phải chịu báo như thế!

Mấy tháng cuối năm nay, tôi vui học đạo cùng đông đảo chúng cư sĩ. Nhờ các pháp lữ dạy khuyên, khi thực hành cùng tập thể pháp lữ tại gia, tôi thầm cảm nhận được sức gia trì hộ vệ của đoàn thể phi thường mạnh mẽ và tốt lành, càng cảm động và thầm mừng cho phố Mai Châu có được đạo tràng tốt. Dưới sự hướng dẫn thông tuệ

của thầy trụ trì Minh Huệ, ngài hóa độ tứ chúng nỗ lực tinh tấn tu không lười. Người khắp nơi đổ về viếng chùa lễ bảo tháp Thiên Phật trang nghiêm, lắng nghe đại sư khai thị, tiếp thu chánh pháp, tịnh hóa tâm linh, tẩy sạch trần cấu, hiển lộ Bồ-đề.

Tôi từ một kẻ hung dữ tục tằn không biết đạo, nhờ Phật pháp mà chuyển hóa mà thay đổi cả cuộc đời theo hướng tốt.

Mong quý vị đọc chuyện của tôi thu được nhiều lợi ích.

Khâu Kiện Hào

*Nguyện đem công đức này,
Trang nghiêm cõi nước Phật
Trên đền bốn ân nặng.
Dưới cứu khổ muôn loài.
Nguyện những ai đọc, xem...
Đều phát tâm Bồ-đề,
Mãn một bảo thân này,
Đồng sinh cõi hạnh phúc.*

CHÚ THÍCH

- 1. Tứ trọng quyết định thanh tịnh minh hối.*
- 2. Bị ách nạn vây bủa khốn đốn, khổ sở.*
- 3. Liễu: có nghĩa là "hiểu, dứt, giải quyết, thanh toán, trả xong".. vì vậy tôi giữ nguyên không dịch, để quý vị tự giải hay hơn.*
- 4. Là cả nhà đồng tu, công phu sớm tối, ăn trường trai, học theo hạnh Phật, nghiêm trì ngũ giới, giữ gìn thân khẩu ý... phát triển trí, bi, làm lợi mình, lợi người, y theo pháp Phật.*

5. TAM TỊNH NHỤC: Tam tịnh nhục là ba món thịt nằm bong ba điều:

1. Mắt chẳng thấy người giết
2. Tai chẳng nghe người giết
3. Chẳng phải là giết cho mình ăn.

6. Đại Từ Ân Tự Tam Tạng Pháp Sư Truyện

7. Tức là báo ứng đang trả còn nhẹ, chỉ mới chớm ra hoa. Đến khi phải trả đúng "quả" thì rất nặng!

8. Bản Hán văn trang 167

9. Quỳ sứ âm cung. Tác giả không biết nên gọi là quái vật.

10. Cảnh trong mộng luôn biến chuyển, vì vậy mà tác giả thấy Bồ-tát hiện trên đầu giường.

11. Quyển hạ, Phẩm Chúc Lụy trang 130 bản Hán văn.